

BẮC KỲ DI CƯ - CHU TẤT TIÊN

TUYỂN TẬP
BUỒN VUI LITTLE SAIGON
(Trích từ Bán Nguyệt San
TÔI YÊU TIẾNG NƯỚC TÔI)

2026

LỜI NHÀ XUẤT BẢN:

**Những bài viết dưới đây của Nhà Văn Bắc Kỳ Di Cư
Chu Tất Tiến đã đăng trên Bán Nguyệt San
TÔI YÊU TIẾNG NƯỚC TÔI từ năm 2024 và đã được
Toàn Soạn đồng ý cho in ấn.**

MỤC LỤC

- 1-NHỚ NHỮNG CÂY ĐẠI THỤ TRONG LÀNG VĂN HÓA VIỆT NAM ĐÃ KHUẤT.
- 2-TIẾNG VIỆT NĂM BỜ OĂN
- 3-HÁT CHO NHAU NGHE
- 4-ÔI ĐÀN BÀ.
- 5-PHIM ẢNH THỜI TRƯỚC VÀ THỜI NAY.
- 6-VỀ VIỆT NAM LẤY VỢ
- 7-BÀU ĐÚNG, CỬ XÚNG
- 8-LẠI CHUYỆN “HOA HẬU NỞ RỘ SAU CƠN MƯA”
- 9-BẠN VỚI BÈ
- 10-CÔ HÁI MƠ
- 11-NGÔN NGỮ NAM KỲ NGỘ QUÁ.
- 12-GIÁC QUAN THỨ SÁU
- 13-ĂN HÀNG Ở BÔN SA
- 14-GIÀ, VUI HAY BUỒN
- 15-ĐÀN BÀ HAY ĐÀN ÔNG, AI XÍ XỌN HƠN AI?
- 16-ÔNG BÀ EM-XI
- 17-TÂM THỨC NÔ LỆ VÀ TÂM LÝ BẦY ĐÀN
- 18-ĐI KHÁM BÁC SĨ?
- 19-CHỮ NGHĨA THỜI ĐẠI “A CÒNG”
- 20-CHUYỆN BÔN SA
- 21-XEM PHIM CAO BỒI, BIẾT TÂM LÝ NGƯỜI MỸ
- 22-CAO TUỔI VÀ ĐAU ĐẦU GÓI
- 23-QUÂN TỬ NHẤT NGÔN LÀ QUÂN TỬ ĐẠI
- 24-CA SĨ THỜI NAY QUÁ ĐÃ!
- 25-CHÔNG GIÀ, VỢ TRẺ LÀ TIÊN
- 26-TÀU Ô XẠO QUÁ!
- 27-MUA ĐỒ XONG, TRẢ LẠI!
- 28-LẠI NÓI THÊM VỀ GIỌNG NAM KỲ QUỐC
- 29-BAO CAO SU VÀ ĐI VÁ!
- 30- NGƯỜI MÌNH LÁI XE
- 31-DÂN VIỆT CHỊU CHƠI TỪ XƯA: LỄ HỘI PHỒN THỰC.

- 32-CHÊ, CHÉM, CHỬI**
- 33-MUA NHÀ, MUA CỬA**
- 34-RA MẮT CÔ DÂU, RA MẮT SÁCH**
- 35-NHỚ NGÀY THÁNG HÁT Ô.**
- 36-KINH NGHIỆM SỬA MŨI**
- 37-TỔ SỰ BỊP**
- 38-XEM PHIM VIỆT**
- 39-NGỦ NGÁY**
- 40-DI XÌ PA**
- 41-GIÁC QUAN THỨ SÁU**
- 42-CHUYỆN TÌNH CÙ LÀN CỦA ĐỜI TUI**
- 43-CẦN THỢ SỬA NHÀ**
- 44. NỔ BANH TA LÔNG.**

**1-NHỚ NHỮNG CÂY ĐẠI THỤ TRONG LÀNG VĂN HÓA
VIỆT NAM ĐÃ KHUẤT.**

Mỗi lần Tết đến, Sáu tui thấy buồn chi lạ. Nhớ những ngày còn nhỏ, mẹ gói bánh chưng với sự tiếp tay của các cậu, mợ, vui thiệt là vui. Nhớ mãi cảnh cậu gói giò thủ rồi treo tòng teng phía sau bếp cho mỡ chảy xuống một cái khay tí tách, tí tách. Thằng út là tui thì chạy lảng xãng quanh mẹ, phụ mẹ đưa giây lạt, lá chuối để gói bánh. Tối đến, mẹ các cậu, anh chị, cả nhà ngồi quanh bếp củi nấu bánh chưng trong một cái thùng nhôm khổng lồ, vừa châm củi vừa kể chuyện đời xưa. Thằng nhỏ nằm trên võng, nghe tiếng cười, tiếng nói ồn ào của các bậc trưởng lão phía sau nhà, nhìn ánh lửa bập bùng trên vách rồi ngủ say trong không khí ẩm áp của mùa Xuân.

Năm nay, Sáu tui đã lên hàng trưởng lão từ lâu. Các bậc tiền bối đều sang thế giới bên kia cả, còn mình ở một nơi cách xa quê hương ngàn dặm, không còn bồi hồi chờ đợi nấu bánh chưng, gói giò thủ nữa, thì lại nhớ đến các cây đại thụ trong làng văn hóa Việt Nam, những tiền bối trong văn chương, thi ca, âm nhạc, đã ra đi vào cõi vô cùng, miên viễn. Nhớ đến những người đã để lại những tác phẩm vĩ đại ảnh hưởng đến cả cuộc đời mình, nói đúng ra, đã ảnh hưởng đến cả dân Việt, tạo cho mình thành con người hiện nay, với tư tưởng, suy tư không nhiều thì ít, chỗ này chỗ khác, đã hành động vô thức theo các câu thơ, các bài văn, các dòng nhạc đó.

Thực thế, những câu nhạc về quê hương bất hủ của Nhạc Sĩ Nguyễn Văn Đông đã chỉ đạo cho giới trẻ làm những người yêu quê hương tha thiết. Những ý tưởng chỉ đạo cho một con người có ý thức như “Lòng người còn tơ vương khanh tướng, thì đường trần mưa bay, gió cuốn, còn nhiều anh ơi!” trong bài “Chiều Mưa Biên Giới” luôn đánh thức mình khỏi những tham vọng nhỏ nhen. Hùng khí Việt Nam trong bản “Hải Ngoại Thương Ca” lúc nào cũng vang vang trong tâm hồn tui, cũng như hàng chục triệu dân Việt. Bên cạnh đó, những bài nhạc trầm buồn về đất nước của Nhạc Sĩ Trầm Tử Thiêng, Anh Việt, Phạm Thế Mỹ đều hướng tâm tư về quê nhà đau khổ. Biết bao câu nhạc đầy tình tự lãng mạn của các Nhạc Sĩ Hoàng Thi Thơ, Anh Bằng, Nhật Bằng, Thu Hồ, Ngọc Bích, Đoàn Chuẩn, Từ Linh, Lê Trọng Nguyễn, Doãn Mẫn, Nguyễn Văn Thương, Lê Thương đã luôn mấp máy trên miệng, khi vui cũng như khi buồn. Tuyệt nhất là “Trường Ca Hòn Vọng Phu”, tuy là một huyền thoại nhưng đã tạo nên sức sống Việt Nam trong giới thanh thiếu niên không rời. Các âm thanh vui tươi, chan hòa sức sống của các bậc tiền bối Nghiêm Phú Phi, Phạm Duy, Nguyễn Hiền, Châu Kỳ, Tuấn Khanh luôn sống mãi trong tâm tư, trong tim của tất cả người Việt. Những nhịp điệu của thời đại đến từ các bản

nhạc của Khánh Băng, Lê Hữu Hà, Minh Kỳ, Lê Dinh, Ngô Mạnh Thu đã ảnh hưởng đến tư tưởng của người Việt không ít. Trong số những bản nhạc lính tạo nên sự hãnh diện của một người quân nhân chính nghĩa, thì các tác phẩm của nhạc sĩ Nhật Trường luôn làm hết thấy sôi máu nóng, cho dù thương tiếc “Anh Quốc ơi”, hoặc “Người ở lại Charlie” và “Anh không chết đâu anh”, những câu nhạc đó không làm mềm lòng chiến sĩ mà lại còn tăng thêm dũng khí của người phục vụ đất nước.

Đó là âm nhạc. Về văn chương, thi ca, thì làm sao mà không nhớ đến những cây Đại Thụ trong Văn Chương Việt đã rời xa chúng ta, nhưng những câu văn, câu thơ của các bậc Tiên Bối đó lúc nào cũng tiềm tàng trong trí não. Những cây Đại Thụ trong văn chương Việt Nam thế kỷ 20 như Doãn Quốc Sĩ, Võ Phiến, Nguyễn Đình Toàn, Nhật Tiến, Mai Thảo, Chu Tử, Nguyễn Mạnh Côn, là những cây Đại Thụ Không Lò của Văn Hóa Việt đã vươn cành lá che rợp trời miền Nam. Thời còn thanh niên, lũ trẻ chúng tui đã mê mẩn đọc đi đọc lại những tác phẩm của các bậc tiên bối này. Tuy không thể nào nhớ được một câu văn của họ, vì quá nhiều, nhưng mỗi khi nhớ lại một đề tài của một tác phẩm của họ, lòng mình như chùng xuống. Liệu trong thế kỷ tiếp theo, có văn tài nào có thể dẫm lên dấu chân của họ không?

Về thi ca, người Việt nào không cảm khái nhớ đến cây Đại Thụ Vũ Hoàng Chương với: “Lũ chúng ta, đầu thai làm thế kỷ, Một đôi người u uất nổi chơ vơ. Đòi kiêu bạc không dung hồn giản dị, Thuyền ơi thuyền! Xin ghé bến hoang sơ.” Và những cây Đại Thụ khác như Đinh Hùng, Tô Thùy Yên, Thanh Tâm Tuyền đã tạo ra cả một thế hệ Thơ Mới vừa lãng mạn vừa hiện thực, cũng như Nhà Thơ huyền thoại Nguyễn Tất Nhiên, người đã bỏ đi trong một không gian quá nhỏ bé. Mỗi lần nhớ đến những cây Đại Thụ trong Thi Ca, lại thấy buồn man mác, trông vắng lạ lùng. Thơ thời đại bây giờ, trừ một số rất ít có hồn, còn phần nhiều là thơ thần, thơ lẩn thẩn, thơ phù phiếm, không thể nào bám được gốc rễ to đùng của cây Đại thụ Vũ Hoàng Chương.

Nhớ đến Văn Chương, Thi Phú và Âm Nhạc, thì không thể không nhớ đến những giọng ca huyền thoại đã khuát như Thái Thanh, Mai Hương, Quỳnh Giao, Mỹ Thê, Lệ Thu, Sĩ Phú, Hoài Trung, Duy Khánh, Trung Chính, Ngọc Lan, những giọng ca đã chiếm lĩnh không gian Âm Nhạc Việt trong nhiều thập niên, bên cạnh đó, với giọng nhạc thời đại, phải kể đến bộ ba Trường Kỳ, Tùng Giang, Kỳ Phát, từng làm cho các sân khấu nóng bỏng. Những

giọng ca này, không những đã chỉ là những thỏi ngọc trong vườn Âm Nhạc mà còn là đại diện cần thiết chuyển những tác phẩm vĩ đại của các nhạc sĩ tiền bối vào lòng người Việt Nam. Thực sự, nếu không có các ca sĩ thiên tài thì các tác phẩm âm nhạc, dù lớn đến đâu, không biết bây giờ ra sao.

Nhớ và nhớ. Những tình khúc lãng mạn, đầy tình quê hương, hoặc tình lính với những tác phẩm Không Lò, những vần thơ trác tuyệt và những giọng ca thiên phú, chợt trở về xôn xao ngày chờ Tết Bính Ngọ. Xin được nghiêng mình cảm tạ Trời đã sinh ra cho dân Việt những thiên tài này đã làm cho văn hóa Việt Nam thăng hoa tuyệt đẹp, đã nở ra trên muôn vạn cánh hoa tỏa ra khắp bốn phương trời hải ngoại.

2-TIẾNG VIỆT NĂM BỜ OẢN

Bữa hôm, Sáu tui đang trao đổi với một ông bạn về vài sự kiện linh tinh lang tang trong nước Mỹ, bất ngờ giật mình, vì thấy ông bạn kể lại những câu chuyện một người Mỹ nói đại loại như: “Mày làm việc tệ quá! Tao đuổi mày!” Sáu tui ngỡ ngác mất mấy giây.

Hóa ra người có học cũng như không có học thích phô trương cái tự hào dân tộc, bằng cách dịch nhân xưng đại danh từ là “mày” từ chữ “you,” và “tao” từ chữ “I, me.” Sáu tui thấy ớn lạnh từ ốt sang tim. Không biết nói sao, bèn chạy lại nhà thầy Tư Bôn Sa, vì nghe nói thầy mới đi Việt Nam về.

Vừa học tức đến nhà thầy, Sáu tui thấy một ông già tóc bạc phơ, đỉnh đầu lòi da trắng ra, đang tưới cây. Sáu tui tiến lại, ngấp ngừng hỏi:

– Xin lỗi bác, có thầy Tư ở nhà không vậy?

Ông già tóc bạc phơ quay lại, lưng còng, mặc đồ nâu sồng, mắng liền:

– Tổ cha mày, Sáu! Mày không nhận ra tao nữa sao?

Sáu tui giật mình, nhìn lại, đúng là thầy Tư Bôn Sa. Tui ú ớ hỏi:

– Ủa! Ủa! Thầy... sao tóc bạc gần hết rồi vậy? Bộ về Việt Nam bị mấy cô Ba, cô Tư, cô Năm hành hay sao?

Thầy Tư lại mắng:

– Thằng mäck dịch! Tao từng tuổi này rồi mà còn cô này, cô nọ sao?

Rồi thầy than thở:

– Súng đã gãy, gươm đã cùn. Than ôi! Thời oanh liệt nay còn đâu? Tui vớ tay:

– Đúng quá! Đúng quá! Nhưng sao đầu thầy lại bạc và sói như thế? Thầy Tư chán nản, lắc đầu:

-Không sói, không bạc sao được khi mà thịt gà, thịt vịt, thịt heo đầy chất hóa học. Trái cây cũng bị bom. Mít đang xanh lè, mà bom

vào một cái là hôm sau vàng khè. Sầu riêng cũng bị bom.. Cái gì cũng bom. Bà con ở quê ớn lạnh không dám sờ tới.. Tao ở thành phố, nên đành chấp nhận thực phẩm bom, nên tóc bạc hết trội.

Tui thọc lét thầy:

-Các cô cũng bom, bom trên, bom dưới, đằng trước bươi, phía sau lồng bàn, sao thiên hạ vẫn thích, không ai chê!

Thầy Tư lại quở:

-Cái thằng! Đánh chết, cái nét quậy không chừa.

Tui cười hì hì. Chợt nhớ ra đề tài định hỏi, vội nói:

-Thầy nghĩ sao với giới trẻ sau này, hết xưng hô: “bạn” ai cũng bạn, già cũng bạn, trẻ cũng bạn, bây giờ lại biến thành “mày, tao:?”

Thầy Tư lại thở dài, phẫn uất, nói một hơi:

– Ừa! Tao đi nhà, nghe con trẻ nói chuyện thấy nhức cành hông. Một số thầy, cô giáo, khi nổi sùng, mắng học trò cũng “*mày, tao.*” Thanh niên lịch sự nói với thiếu nữ xinh đẹp cũng “*mày, tao.*” Điều này xảy ra tại các trường trung học Việt Nam hiện tại; nữ sinh nói chuyện với nam sinh cũng gọi nhau bằng “*mày, tao.*” Mày hãy tưởng tượng một chuyện tình bắt đầu như thế này: cậu thanh niên nói: “*Mày à, tao yêu mày quá!*” Cô thiếu nữ cũng trả lời: “*Tao cũng yêu mày!*” Người ngoài nghe được mà không cảm thấy đau bụng thì đúng là điếc dờ. Thiệt là quái dị! Đúng là tiếng Việt thời xã hội chủ nghĩa, xuống hố cả nút.

Thầy ngừng lại, nhìn lên trời:

– Trong khi đó, ở Việt Nam ngày trước bảy lăm, xưng hô rất đàng hoàng, có trước có sau. Cùng là một người, một nhân vật, nhưng “tôi” có thể xưng “con” với bố mẹ, với người bạn già của bố, ông bà nội ngoại, cô, dì, chú, bác. Nếu không thân thiết lắm, chỉ xưng “cháu” thôi. Với người bạn nối khố thì ngôi thứ nhất xưng “tao,” xưng “tớ” với bạn mới quen, xưng “mình” lúc tâm sự, gỡ rối tơ lòng. Đi học thì tiểu học xưng “con” với thầy, cô giáo; lên trung học, đại học thì xưng “em.”

Với họ hàng, phong tục người Bắc gọi anh, chị của bố mẹ là “bác,” “bác trai, bác gái.” Với em của bố mẹ thì gọi bằng “dì,” “chú, thím,” “cậu, mợ,” hay “cô, chú.” Gặp người lạ trung niên thì thưa “ông, bà.” Gặp người già cả lại thưa “cụ ạ!”. Người miền Nam thì đơn giản hơn, thường gọi bạn của bố mẹ bằng “bác,” hay bằng “dì, dượng,” không gọi “cô, chú, cậu, mợ.” Đối với hai đảng sinh thành, người Bắc hay gọi “thầy, mẹ,” “thầy, u;” một vài tỉnh lại gọi “cậu, mợ.” Có làng khác gọi “bố, đẽ,” hay “thầy, bu.” Trong Nam thì gọi “ba, má.”

Sáu tui vỗ tay:

-Thầy nói hay thiệt đa. Tui nhớ câu chuyện này: Mấy vị sồn sồn thích tán gái, hay thả dê với mấy cô trẻ trẻ bằng câu hát “Đừng gọi anh bằng chú.” Đôi khi, đụng phải cô nào thứ dữ, cô ấy có thể kính cẩn nghiêng mình: “Thưa bác trai, bác gái ở nhà có khỏe không ạ?” là coi như tị ngòi.

Tui cười khà khà một lúc rồi ngưng lại:

– Nhưng mà, nói chuyện chữ nghĩa, văn chương, tui lại nhớ thời Việt Nam Cộng Hòa, mới thấy là “năm bờ oản” trên thế giới.

Rồi tui kể một hơi:

– Thầy nhớ không? Tiếng Việt hay lăm lăm. Đặc biệt, có hai chữ rất âu yếm, rất thân ái, mà không dân tộc nào bắt chước được: “anh” và “em.” Mới quen nhau, còn ngượng ngùng, thì: “Thưa cô... cô biết trường Gia Long ở đâu không?” “Dạ... thưa ông... tôi không biết ạ...” Khi bắt đầu nắm tay nắm chân nhau rồi thì “anh, em” ngọt xớt. “Anh sẽ vì em làm thơ tình ái...” Đôi khi, tỏ vẻ với nhau, lại xưng “người ta” và “mình.” “Người ta... hồng chịu đâu! Mình có thích thì mình cứ làm đi! Người ta... nhắm mắt cho mà xem...” Tui nhớ ở ngoài Bắc, hồi xưa ấy, các thiếu nữ và thanh niên trong làng còn xưng hô với nhau là “đằng í”, gọi nhau là “ấy”. “Anh ấy ơi! Anh ấy lại giúp “đây” cột cái dây gầu này nhá”. Anh thanh niên trả lời: “Ấy chờ tí nhá! Dây đang bận tí.” Đó là lúc chưa trao duyên với nhau.

Thời gian sau, khi đã chiếm được em, tặng cho em mấy vị nhi đồng rồi thì: “Mẹ nó ơi! Ra mà chùi đít cho thằng nhóc nè!” để nghe đáp lại: “Bố nó có chùi thì chùi hộ đi, tui đang bận hầu con tũn!” Giai đoạn từ “em” đổi sang “tui,” rồi đến khi lỏng lên: “Con

này thách con nào dám đụng đến chồng tao! Thử đụng vào mà xem, bà cho biết tay ngay!”

Nhân xưng đại danh từ biến hóa không lường được; mỗi giai đoạn nói lên một hoàn cảnh sống khác nhau, tình trạng sinh hoạt khác nhau, và tình cảm khác nhau. Chữ “anh, em” cũng có những quy luật bất biến của nó: dù cho người đàn ông có nhỏ tuổi hơn vợ cả chục, cũng không bao giờ gọi vợ là “chị.” Trong gia đình, ai sinh trước làm anh, chị; ai sinh sau làm em. Đến những anh, chị, em trong quan hệ con của chú, bác, cô, dì, cậu, mợ thì cứ bố mẹ làm anh, con cũng được vai vế anh, chị luôn. Cho nên, có những trường hợp con của ông anh cả trong họ còn nhỏ tuổi nhưng cũng có em (con ông chú) lớn tuổi hơn gấp bội. Không thiếu gì trường hợp một ông già râu tóc bạc trắng cúi chào một vị trung niên: “Thưa anh ạ!” Việt Nam cảm động như thế đó!

Thầy Tư cười:

– Mày nói đúng. Còn chuyện này nữa mới thú vị. Có dân tộc nào biết làm thơ, đọc ca dao, tục ngữ nhiều như người Việt không? Có đất nước nào mà đến Tết lại có hội thơ, có thi đố thơ như ở quê ta không? Những người đặt ra các câu đố thơ lại chẳng học cao, không có bằng cấp, mà “nói” thơ cứ như giỡn chơi. Chàng thanh niên vừa bước ra, chưa tới ruộng, gặp mấy cô tát nước, là nghe những giọng thanh thanh cất lên:

“Hỡi anh đi đường cái quan.
Dừng chân đứng lại cho em than đôi lời.
Đi đâu vội thế, anh ơi?”
Nếu chàng có hứng thì đáp liền:
“Hỡi em gánh nước bên đàng.
Sao em múc ánh trăng vàng đổ đi...”

Thầy Tư gật gù, tiếp tục:

-Mày có nghe câu đố này không?
– Đố anh chi sắc hơn dao,
Chi sâu hơn bể, chi cao hơn trời?
Anh chàng đáp liền:
– Em ơi mắt sắc hơn dao,
Bụng sâu hơn bể, trán cao hơn trời.

Tui vỗ tay:

-Hay! Hay lắm. Thầy làm tui nhớ câu này:
Bà già ra chợ Cầu Đông,
Xem một quẻ bói lấy chồng lợi chăng?
Thầy bói gieo quẻ nói rằng:
“Lợi thì có lợi nhưng răng không còn.”
Ha ha ha...

Thầy Tư tiếp lời:

-Nói về tình nghĩa, lòng người thì có câu:
“Sông sâu mười thước dễ đo,
Con người một thước không đo nổi lòng...”

Thầy ngưng một lát rồi nói:
-Mày nghe nè:

Đố ai đếm được lá rừng
Đố ai đếm được mây từng trời cao
Đố ai đếm được vì sao,
Đố ai đếm được công lao mẹ già.
Đói lòng ăn hột chà là,
Đẻ cơm cho mẹ, mẹ già yếu răng.

Tui lại vỗ tay, đến phồng cả tay. Hai thầy, trò ngửa mặt lên trời,
cười ha hả, như tràng pháo Tết mừng năm 2026.

3-HÁT CHO NHAU NGHE

Sáu tui không nhớ rõ năm nào mà phong trào Karaoke nổi cộm như bây giờ. Nói theo kiểu Bắc Kỳ 75, thì “nhà nhà hát Karaoke, người người hát Karaoke.” Hồi chương trình mới phát triển, thì dàn máy Karaoke còn cồng kềnh, phải mua cả máy và cả đĩa nhựa. Rồi mấy công ty chuyên làm máy móc, âm thanh, lại biến chiêu thành máy nhỏ hơn và không cần đĩa nữa, vì có thể hát qua Youtube. Bà con mình ở khắp nơi, khắp nước Mỹ, chỗ nào có người Việt là có hát Karaoke, và dĩ nhiên, cả Châu Âu, Châu Úc, và Châu Á.

Ở Việt Nam thì phong trào lên cao quá chừng, già trẻ gì cũng biết hát, đặc biệt là hát Bolero, mà trước đây vẫn được gọi là “nhạc vàng.” Bây giờ nhạc Bolero bùng phát không cần nổi, và có những cuộc thi độc đáo như “Vua Bolero, Nữ Hoàng Bolero, Hoa Hậu Bolero, Quán Quân Bolero...” làm cho thanh niên nam nữ Việt Nam mê say, một số thành triệu phú. Thôi, kể chuyện Việt Nam, trở lại với Bôn Sa.

Trong phạm vi khu vực Bolsa và chung quanh, một chuyển biến đáng kể là lợi dụng Youtube, những nhà có TV, đua nhau đập bỏ mấy cái máy dành riêng cho hát Karaoke, mà hát thẳng qua Youtube ở TV! Chỉ thỉnh thoảng tại các cuộc họp mặt không có TV, thì đành chịu phép phải mở dàn máy chuyên hát Karaoke cho bà con hát. Từ đó, bà con mình hát lia chia, hát ở nhà chán thì rủ bạn bè đến hát cho vui. Rồi mấy quán ăn cũng lợi dụng sự mê hát này của bà con mà chơi luôn một dàn máy Karaoke trên sân khấu để câu khách đến ăn. Nếu tiệm nào có đường “line” vào TV thì treo luôn cái màn ảnh khổng lồ cho khách hàng thay nhau lên hát, vừa uống rượu vừa hát.

Cho nên ở nhiều quán ăn, người đi ngoài đường đang nghe thấy “Anh còn nợ em...” bất ngờ có tiếng “Dô! Dô! Dô!...” đệm theo. Sáu tui có lần đi ăn, được nghe thấy ông kia dáng vẻ đã sứa, đang sụt xịt, ngất ngưỡng lên sân khấu, hát “Anh sẽ yêu em trọn một đời (hic.. hic). Yêu như ngày đầu (hic) đôi ta chung lối (hic hic...) Bà con vỗ tay rần rần. Hứa yêu mà khóc thút thít như thế thì hóa ra hứa lèo sao?

Chuyện đời chuyên biến. Thấy mình hát Karaoke nghe được quá, thì bà con đi học hát thiệt thọ luôn. Nhiều lớp nhạc được mở ra với các học viên không còn trẻ, say sưa với “đô, rê, mi, fa...” và hát với cây đàn, đa số là Keyboard điện.

Từ đó, phong trào “hát cho nhau nghe” nở rộ như hoa Xuân, đem lại không khí vui vẻ cho những “trung niên ca sĩ” và “lão ca sĩ.” Có những vị có cháu nội, cháu ngoại cũng đến những phòng nhạc riêng để tập hát và để hát. Cũng vui thôi. Theo tâm lý học, hát làm cho tinh thần hưng phấn, hát làm cho trẻ lại, hát giúp trị bệnh trầm cảm, các bệnh cao mỡ, cao máu, cao đường cũng thuyên giảm. Hát là chuyện rất nên làm. Biết đâu lại chẳng có người thành ca sĩ thứ thiệt, có những giọng oanh vàng, bấy lâu còn ần nấu, bấy giờ mới vươn vai, bước ra sân khấu cho người vui, đời vui. Ca hát giúp các vị đã về hưu có việc làm, cho cuộc đời đỡ chán. Nhạc sĩ La Hối đã khuyến khích mọi người cùng hát trong bài “Xuân và Tuổi Trẻ:”

*Hát vang lên đời ta thắm tươi,
Tiết Xuân huy hoàng muôn sắc hoa
Tiết Xuân êm đềm muôn tiếng ca
Hát vang hòa lòng thêm hăng hái*

*Hát vang lên đời ta thắm tươi,
Tiết Xuân huy hoàng muôn sắc hoa
Tiết Xuân êm đềm muôn tiếng ca,
Xuân tung bừng ...*

Như thế thì hát là cần thiết lắm. Tuy nhiên, trong vụ “hát cho nhau nghe” có điều hay thì cũng có điều không hay.

Thứ nhất, Sáu tui nghĩ là “hát cho nhau nghe” hay đúng ra là “hát xả stress,” “hát dưỡng già,” “hát trị bệnh” “hát vui chơi” tại tư gia của bạn hữu thì không cần phải xe xua, trưng diện, trông kỳ cục lắm.

Có lần, Sáu tui tham dự một buổi hát vui chơi tại nhà một ông bạn nhạc sĩ thân, thấy có mấy “Trung niên ca sĩ” sắp sửa thành “lão ca sĩ” đi guốc cao gót, mặc váy đầm kim tuyến lông la lông lánh bước lên bục làm cả phòng nhạc như sáng bừng lên, để rồi khi cất giọng hát lên thì bà con muốn té ngửa vì hát trật nhịp, sai “tông” toi bời hoa lá. Lại có ông ca sĩ quá tuổi trung niên đi giày da láng bóng, mặc áo vét trịnh trọng như đi ăn tiệc cưới, rồi khi cầm micro thì cũng trịnh trọng quay lại phía khán giả mà cúi đầu chào, thật quá lịch sự, làm bà con cũng thấy kỳ kỳ.

Thực tế, nhìn mấy ca sĩ diện trang phục không đúng tuổi, và không đúng dịp trong một nhóm chín, mười người thân, Sáu tui thấy làm sao ấy, khó nói. Theo Sáu tui suy nghĩ, thì khi đến mấy nhóm nhỏ

này, trước là vui chơi, gặp bạn hữu, sau là xả “stress,” cuối cùng là có dịp tự mình thăng hoa trong khả năng, tài nghệ của mình, thì không cần phải diện quá kỹ như vậy, kéo mấy vị ăn mặc lè phè cảm thấy ngột.

Thứ hai, một việc khá cần thiết là trước khi đến nhóm để hát cho vui, thì nên tập trước ở nhà cho kỹ, không nên đến chỗ họp mặt để mới bắt đầu tập hát, dù là chỗ bạn thân, mà hát cà rịch cà tang, hát đi hát lại, thì coi như không nể trọng bạn hữu của mình chút nào. Sau nữa, thứ ba: một chi tiết lịch sự tối thiểu là cho dù không thích sự trình bày của người hát, thì cũng nên vỗ tay cho xôm tụ, để người ca sĩ “có tuổi mà không có tên” kia không cảm thấy buồn buồn. Tuyệt đối không nói chuyện trong khi bạn hữu đang thả hồn trong âm nhạc. Nhiều vị cứ quay qua quay lại, xì xào, có thể làm cho người đang hát khó chịu, vì không biết họ xì cái gì? Mình hát dở quá hay sao? Hát sai chỗ nào?

Và cuối cùng, không nên phê bình người này hát dở, người kia hát sai. Đã đến mấy chỗ “hát cho nhau nghe” này thì nhứt định không phải dân nhà nghề, thảng hoặc có người ca sĩ “pros” nể tình nhạc sĩ, đến chơi, chứ còn toàn phe ta cả! Nghĩa là ai cũng mới tập tành hát đây thôi. Ai hơn ai? Có thể có một chút nào hay hay, có một giọng nào kha khá, nhưng không có nghĩa là hơn vượt trội bạn mình để mình phải phê bình “Bà này hát sai, ông kia hát trật!” Điều này tối kỵ đó. Hơn nữa, là khi tỏ ra mình khá hơn người khác, để có dịp phê bình, thì chúng tỏ rằng mình chưa hát hay.

Lý do: Nếu đã hát “pro” như ca sĩ thứ thiệt, thì không đến mấy chỗ vui chơi này chỉ có một nhạc sĩ keyboard thiện nguyện, chơi đàn với một lệ phí nhỏ. Còn dân hát “pro” thì rất kén chọn nhạc sĩ, và âm thanh. Nhạc sĩ phải nổi tiếng, âm thanh phải xịn, microphone phải đắt tiền, và điều kiện tiên quyết cho một ca sĩ nổi tiếng đến hát cho một chương trình nhạc thính phòng, bắt buộc là phải dượt trước với nhạc sĩ trong một buổi gọi là “rehearsal.”

Việc này không có ngoại lệ, trừ khi nhạc sĩ thật giỏi, nổi tiếng như còn, ca sĩ nghe thấy tên nhạc sĩ đó thì yên tâm, chỉ cần khi đến trình diễn, nói “tông” cho nhạc sĩ là hai bên hòa hợp với nhau liền. Sáu tui từng tham gia nhiều buổi tổ chức văn nghệ rồi, nên biết rằng, khi nghe “ông bầu” nói rõ ý định muốn mời ca sĩ đến hát, thì lập tức người ca sĩ đó hỏi liền: Ai chơi đàn vậy? Keyboard hay piano? Ngoài pianist ra, còn nhạc sĩ nào khác không? Ai lo âm thanh? Có mấy microphone? Có rehearsal không?” Đại khái đó là

mấy câu hỏi mà ca sĩ “pro” thường hỏi. Còn hát cho nhau nghe ở nhà một bạn hữu, thì thôi, khỏi hỏi.

Cuối cùng, Sáu tui nhắc lại: Chỉ có nhạc sĩ nổi tiếng mới có thể phê bình, ngoài ra, thì tối kỵ phê phán lẫn nhau. Ngay cả việc phê bình từ nhạc sĩ nổi tiếng cũng có thể bị trả đòn lại, như khi ca sĩ họ Đàm bị cố nhạc sĩ... phê bình là hát dở, thì lập tức ca sĩ họ Đàm kia cùng các “fan” lập tức mắng mỏ ông thầy liền. Đó là nhạc sĩ thứ thiệt mà còn bị xài xể khi dám phê bình ca sĩ, nữa là...

Thôi, “vui hát đi cho đời tươi sáng” nhé.

4-ÔI ĐÀN BÀ.

Bài hát “Đàn bà” của Song Ngọc nghe đứt ruột bùng bực! “*Ôi đàn bà là những niềm đau, hay đàn bà là ngọc ngà trăng sao. Ôi đàn bà lại là con dao làm tim nhỏ máu. Ôi đàn bà dịu ngọt đêm qua. Ôi đàn bà lạnh lùng hôm nay. Ôi đàn bà là vắn thơ say. Khúc nhạc chua cay...*”

Sáu tui nghe bài này mà được trình diễn bởi giọng bi ai của Duy Khánh thì muốn khóc thét. Tác giả bài này chắc đã bị đá tung người, bây giờ mông đầy vết chai, mỗi lần ngồi xuống ghế là nhảy nhồm, đau điếng, mỗi lần như thế lại nhớ đến những “*người đi qua đời tôi, không nhớ gì sao người?*” Sáu tui thấy tác giả, có lẽ vì quá ngây thơ, tin tưởng tuyệt đối vào đàn bà nên sau khi bị đá thì hận đời và làm ra bài hát này. Tác giả quên rằng từ hồi năm, các cụ ngày xưa đã dạy rằng: “*Đàn ông sôi nổi giếng khơi. Đàn bà sâu sắc như coi đựng trầu*” có nghĩa là đàn ông như cái giếng cạn và nông, ai đứng trên nhìn xuống cũng thấy hết mọi sự. Còn cái coi đựng trầu là cái đồ đựng trầu bằng đồng tròn tròn như cái thùng sâu, mà có nắp, mép coi lại cong vào trong, không thẳng tuột như cái thùng sâu, nên đây nắp được. Cái coi là dụng cụ của các bà dùng để chứa trầu, cau, vôi, và mọi thứ linh tinh, người lạ nhìn vào là hoa cả mắt, chẳng biết trong đó đựng gì, ngoài các bà quen dùng coi để mang đi đến nhà người ta. Coi làm bằng đồng, thiếc mỏng, nên khi mà đánh bóng lên, thì trời ơi! Đẹp làm sao! Óng a óng ánh! Các ông mà thấy cái coi này trông xinh xinh, đẹp đẹp rồi nhào dồ, mà không biết rằng trong bụng cái coi có cái chi, thì không chết cũng bị thương.

Thiệt ra, nói xấu đàn bà như vậy cũng là quá trớn. Miền Nam ta chứng minh ngược lại: Phụ nữ Việt, miền Nam thôi, sau 1975, chứng tỏ là những nữ tướng xông pha trên các mặt trận rất mạnh mẽ. Khi ông chồng trở thành “*bất lực*” trong các “trường” gọi là “*cải tạo*,” thì hơn trăm ngàn các bà, từng là thư ký, công tư chức, giáo sư, thương gia, đã xắn tay áo dài, bỏ guốc cao gót, nhào ra xã hội, dành giết với cuộc đời từ cái chén, cái bát, lon gạo, chai nước mắm, để nuôi lũ con như những chú chim non, chỉ biết há mồm ra đòi ăn, rồi lại phải dành dụm từng miếng cá khô để mang cho chồng tại các nơi sơn lam, chướng khí. Trên đường đi thăm nuôi, các bà phải lội ruộng, đi theo xe trâu, xe bò, xe đạp “ôm” trong khi tay và vai vẫn khur khur giữ bao nilon chứa thức ăn khô cho chồng.

Tối đến, các bà phải ngủ ngò, đầu lung vào nhau, tránh trộm cướp, vậy mà vẫn bị cướp đường, cướp chợ, cướp công an, cướp phường đội. Vài trường hợp thương đau là bị hãm hiếp rồi bị giết chết trong chốn hoang vu. Tưởng tượng nếu phụ nữ ở miền Nam (gồm cả dân Nam Kỳ và Bắc Kỳ) mà không chung thủy, thì ôi thôi, chắc con số các cựu viên chức, sĩ quan miền Nam trước đó, chết đói và chết bệnh cả vài chục ngàn.

Cho nên, nói đi thì cũng nói lại. Nếu có những phụ nữ cương quyết chống lại âm mưu của nhiều giới chức chính quyền mới, muốn chiếm các bà miền Nam để thay thế cho những người đàn bà miền Bắc, (theo lời của một bà là nhân vật lãnh đạo cao cấp của bộ đội thì là người “đái không qua khỏi ngọn cỏ”), cất miệng lên thì thế như còi tàu hỏa, dữ dằn hơn Trương Phi, học vấn thì lè tè, ba chữ “nờ, rờ,” lại cũng không thiếu những bà bỏ chồng cũ mà lấy chồng mới để an phận. Thôi thì kệ họ, bản tính yếu đuối, không chịu đựng được khó khăn, nên lấy chồng có chức có quyền để sống sót. Kết quả ra sao thì ráng chịu.

Trời sinh ra đàn bà là như thế, có người nọ người kia. Thời thế thay đổi, lòng người cũng đổi thay, không nên trách móc. Chỉ có điều là sau khi có vụ cho người Việt được sang Mỹ theo đủ thứ diện: bảo lãnh, Hát Ô, vượt biên, thì xảy ra chuyện một số các bà muốn thay đổi người tình cũ. Nhiều lý do viện dẫn để các bà yên tâm với người tình mới.

Sáu tui có gặp mấy bà vợ cũ của bạn, thì luôn nghe thấy những câu giống giống nhau. Nào là: “Ông ấy gia trưởng, coi vợ con không ra gì!”, nào là “sau khi sang Mỹ, ông không chịu đi làm, cứ để tôi một mình đi cày,” hoặc là: “ông ấy chỉ mê bạn bè, thích nhậu”... với một lô một lốc các lý do đặc biệt nào đấy, khiến Sáu tui đứng ngẩn tò te ra nghe.

Dĩ nhiên, tất cả lý do đó có một phần là sự thật. Nhiều ông cứ an tâm là vợ mình chịu đựng hay lắm, nên không chịu “ga lăng,” khiến cho các bà phải “ôm cầm sang thuyền khác.” Sáu tui có một ông bạn, hồi xưa ngon lành, thì bà vợ cứng lắm, sau khi bạn tui qua được Mỹ cũng còn một thời gian Ô Kê, để rồi không biết có sự làm sao, bà hát bài “Thôi nín đi anh, đã hết đêm rồi.” Bây giờ bạn tui chỉ còn vui với hội người già, rà rề với mấy bà cũng “quá quá quá tuổi cập kê” để làm bạn tâm tình. Một hiện tượng lạ nữa, khó có thể giải thích bằng tâm lý học: một ông bạn tui cũng quá thất tuần, đang ở trong khu nhà già, thì bà vợ qui tiên. Thế là ông bỗng biến thành “của quý.” Các bà sồn sồn cứ bám lấy ông không rời. Ông sợ

quá, đóng cửa phòng hoài, thì trước cửa phòng ông, lúc nào cũng có quà với vài hàng chữ...

Lại có nhiều trường hợp mới xảy ra vì thời thế. Phải nói là đa số thiếu nữ dân tình lý rất thích sang Mỹ hoặc sang ngoại quốc, nước nào cũng được, nên làm nhiều chuyện giảm giá trị phụ nữ. Sáu tui đã coi vài tấm hình chụp các cô gái Việt đứng thành hàng dài trên kệ, trên người không có mảnh vải che thân, đứng cho mấy ông già Đại Hàn lựa về làm vợ. Mấy chả đến sờ phần trên, ngó phần dưới, lại có thể bắt thè lưỡi ra cho coi, y chang như lựa trâu bò, thiệt đau lòng cho con cháu hậu duệ Hai Bà Trưng, bà Triệu. Có những tổ chức, nhóm chuyên về các miền xa tuyển vợ cho Đại Hàn, cho Trung Cộng. Sáu tui nghe đồn là một tỉnh Tiền Giang sát Bắc Cần Thơ vẫn nổi tiếng có nhiều thiếu nữ đẹp thì bây giờ là tỉnh có nhiều thiếu nữ lấy chồng ngoại nhất. Dĩ nhiên, không phải mọi cô gái đều may mắn gửi quà về cho má, cho em. Nhiều người xui xẻo phải làm vợ chung cho cả gia đình bố chồng, chồng, và em chồng, đau khổ quá, nhiều cô tự tử chết.

Khi không muốn lấy chồng Đại Hàn hay Trung Cộng thì một số cô lại thực hiện phương pháp khác: chuyển sang lấy chồng Việt Kiều, già cỡ nào cũng được, miễn sao qua được Mỹ, Úc, hay Pháp.

Với những nước kia thì Sáu tui không biết sao, chứ còn ở Mỹ, Sáu tui thấy nhiều trường hợp các cô “mượn cầu qua Mỹ” rồi “qua sông, dìm đò.” Bao nhiêu ông chồng già vỡ mộng, sau khi nường hết tiền dành dụm cho người iêu, bỏ qua mọi lời can ngăn của con cháu, để rồi, một sớm một chiều “em ra đi mùa Thu. Mùa Thu không trở lại.” Có em lại chơi trác, lấy ngay con trai của chồng mình, ngon lành hơn ông chồng già cứ phải đến mấy tiệm thuốc Bắc hàng tuần. Có một lần, Sáu tui với bà chủ nhà đi chợ, gặp một anh thanh niên quen đi với bà chủ nhà tui, có cô vợ “hết sây, cù lủ bầy,” nghĩa là mặc đồ thiếu vải, có gì cũng đưa hết ra ngoài. Đang khi bà chủ tui nói chuyện với anh chồng, thì cô vợ sán lại tui, khen tui: “Anh đẹp trai quá!” Trời đất! Tui tưởng mình nghe lầm vì cô vợ có số tuổi tương đương với con trai tui, đáng lẽ phải gọi tui bằng “chú!” Tui hỏi lại: “Cô nói sao, chưa nghe rõ?” thì cô vợ lấy ngón tay chạm chạm vào ngực tui mà cười: “Em nói anh chứ ai?” Thôi rồi, gặp thứ dữ rồi. Tui quay lại nhìn anh chồng, thấy cũng không đến nỗi nào, trông khỏe mạnh, nhưng có vẻ thợ thuyền, tay chân thô ráp! Chắc cô vợ chán anh chồng lấm lem dầu mỡ, nên muốn kiếm người khác! Tui thấy tội nghiệp cho anh chồng: “Anh đã làm đưa em sang đây...” chắc chắn trăm phần dầu là cô vợ sẽ

ôm đàn sang thuyền khác. Tui quay sang hỏi chuyện anh chồng vài câu rồi bai bai luôn, khi đi tui còn thấy cặp mắt nàng liếc theo sắc hơn dao cạo. Người phụ nữ đang đi với chồng, lại muốn của người đang đi với vợ thì thiệt là hết thuốc chữa. Buồn cho Văn hóa Việt Nam trên đất quê hương Việt Nam.

Sáu tui lại biết có anh chàng kia, lấy một cô vợ ở miền Bắc vào Nam, có gia sản khá lớn. Cô vợ của anh chàng này vì biết anh sắp được gia đình bảo lãnh qua Mỹ. Sau khi sang Mỹ, cô vợ mua ngay một căn nhà lớn như biệt thự, rồi tha hồ đi bụi, nghĩa là ngoại tình lia chia. Anh chồng yếu thế, đành chịu lép cho đến khi cô kia công khai đưa một tên bồ về nhà, và nói thẳng với chồng là “anh muốn ở đây thì ở, muốn đi thì đi!” Thế là anh chồng phải lui thủ đi. Sau này mới khám phá ra là cô kia từng lấy hai, ba đời chồng cán bộ đại gia nên mới giàu sang như vậy, chẳng khác gì Đắc Kỷ và Võ Tắc Thiên...
Ốn quá!

5-PHIM ẢNH THỜI TRƯỚC VÀ THỜI NAY.

Cuối năm 2025, đang nhớ nhà, thì lại nhận tin buồn: Người Yêu Lý Tưởng của tui là tài tử Brigitte Bardot, có tên tắt là B.B. đã lia trần thế. Sáu tui nghe tin Người Yêu ra đi mãi mãi không về, thì buồn ngơ ngẩn. Hồi còn trẻ, tui bị Mẹ unction tàn canh gió lạnh vì tui mê B.B. nên cứ vẽ hình nàng theo đủ kiểu. Lúc thì tóc cuộn thả lơ trên ngực, lúc thì gió thổi bay tung, toàn là nghệ thuật, thế thì có gì mà bị unction? Chẳng là tui vẽ xuống quá phía dưới, lộ ra hai cái gò, mà mấy cụ văn chương thế hệ trước gọi là “bồng đảo” (thực ra tui chẳng biết cái “bồng đảo” nó ở trong chuyện nào? Có lẽ các cụ muốn nói là cái gò nó phồng lên?) nhưng Mẹ tui, thuộc thế hệ Bắc Kỳ Công Giáo Di Cư, nên thấy hai cái đảo ấy chần vằn ra trong tranh, thì la mắng: “Mày vẽ cái quỷ gì đấy hả, thằng ranh kia?” và “Mày mang cái của quỷ ấy mà trưng trong phòng à?” Tui cãi: “Quỷ ma gì đâu? Người ta mà! Sắc đẹp Thiên nhiên mà?” Thế là Mẹ tui nổi cơn tam bành lục tặc, unction tui. Mới đầu thì là chửi lông gà, sau thì cây gõ, lúc lại là hai cái que sắt khều than trong bếp. Đáng lẽ Mẹ tui chỉ unction dọa thôi, nhưng vì thằng nhỏ ngang bướng cứ cãi, và cứ vẽ, nên dần dần các trận đòn tăng cường độ, đến nỗi trận cuối thì tui bất tỉnh, Mẹ tui phải gọi ông Xích Lô gần nhà chở tui vào bệnh viện, mà hồi đó gọi là Nhà Thương, để nhờ Bác Sĩ cứu tỉnh. Tính tui mê hội họa và lại ngang bướng, nên Mẹ xé cái này, tui vẽ cái khác, nhưng dẫu đi, lúc dẫu dưới chiếu, lúc gài lên nóc bếp, vẫn bị Mẹ thanh tra tìm ra. Về sau, tui đành gửi tại nhà bạn. Mấy thằng Xóm Nhà Lá khoái quá, không chịu trả lại. Thế là tui buồn, chán, không vẽ nữa. Thế là Mẹ tui làm mất đi một mầm non hội họa, biết đâu chẳng nổi tiếng chỉ vì chuyên vẽ B.B.? Tiếc thật là tiếc.

Thiệt ra, hồi đó, nhóm thanh niên mới lớn chúng tôi mê xem phim như điên đảo. Không có tiền xem phim, thì xin Mẹ tiền mua sách học, rồi đi xem Xi nê, sau đó, thì mượn sách bạn mang về làm chứng là có mua sách. Mê phim đến nỗi khi rạp Mô Đéc quảng cáo 1 vé 3 phim, tui ngồi coi hết 3 phim một lúc, mắt mờ đi, ra khỏi rạp mà đi lạng quạng, cầm cái yên xe đạp không vững, lên xe đạp lạng qua lạng lại một lúc, rồi phóng vào tiệm chè Hiền Khánh làm ly chè thạch mới tỉnh người. Sáu tui, ngoài mê B.B. còn hâm mộ

các người đẹp nào nùng khác như C.C (Claudia Cardinal), D.D. (Doris Day), Sophia Loren, Elizabeth Taylor và Gina Lollobrigida. Không hiểu sao Sáu tui không “thần tượng hóa” hai người đẹp Elizabeth Taylor và Gina Lollobrigida, mặc dầu hai người đẹp này cũng có “núi lửa” (theo lời các cụ báo chí thời đó) rất ác liệt, nhưng có lẽ vì các ngọn núi này thuộc thời đại “khủng long” nên tui hông mê, sợ thì đúng hơn. Còn C.C., thì tui khoái cô này đóng vai người đẹp, vừa lãng mạn, vừa đưa tình, thiệt là mê li. Trong số các thần tượng của tui mà không có “gò, đống” gì thì có Audrey Hepburn. Cô nàng này ồm ồm, thanh mảnh, đóng phim như đi chơi vui. Tui mê hình chụp Audrey Hepburn chòm khăn đỏ lên đầu, liếc về phía người chụp, làm tui nhớ mãi. Thằng hoặc mà có thời gian để vẽ, tui vẽ ngay chóc hình nàng đã in trong óc tui. Cùng một “type” thanh tao thì có Nữ Hoàng Grace Kelly. Nàng cũng có cặp mắt đẹp hơn mọi cặp mắt trên đời. Thịnh thoảng, ngồi buồn, tui cầm bút hí hoáy một lúc là ra cặp mắt Công Nương luôn. Không thể nào quên.

Dĩ nhiên, Sáu tui cũng mê các Nam Tài Tử chứ. Người hùng mà tui khoái nhất là Yul Bryner, anh chàng này từng từng mà bắn súng tinh bơ. Ngồi trên xe ngựa hút thuốc lá bị kẻ địch bắn đứt điều thuốc mà không giật mình. Kirk Douglas cũng tinh queo như thế, lại có cái lúm đồng tiền ở cằm, trông ngồ ngộ, đóng phim hết sảy trong “Spartacus”. Trong khi đó, Clark Gable thì chững chạc, đầy nam tính, tượng phu trong phim “Gone with the Wind”, phim dài lãng mạn, chiến tranh Nam Bắc ác liệt. Còn Richard Burton, người chồng “hai lần” của Elizabeth Taylor, nghĩa là lấy nhau, rồi ly dị, rồi lại lấy nhau, thiệt là lảm cẩm, nhưng đóng trong phim chung với Elizabeth trong phim “Sandpiper” trong đó có bài hát “The Shadow of Your smile” làm mê mẩn người. Về thần tượng trẻ thì có James Dean, anh chàng này vẫn số, đóng phim bạt mạng rồi cũng mất mạng luôn khi tuổi chưa già. Sáu tui cũng khoái nhân vật Gregory Peck, đầy nam tính, đóng cao bồi cũng được, đóng vai thuyền trưởng trong phim Moby Dick rất hấp dẫn. Còn Marlon Brando mặt cũng tinh bơ, thích đấm thì đấm, thích yêu thì yêu, vai nào vai nấy cứ ngon lành như ăn chuối, nhất là phim “God Father” hồi hộp, gay cấn. Đoạn Al Calpone dùng gậy bóng chày đập vào đầu một thủ hạ làm tui giật mình. Các tài tử đánh đấm thẳng tay như Gary Cooper, Burst Lanscater làm Sáu tui cứ há miệng ra theo dõi. Anh chàng Steve McQueen có lối đóng phim cũng chỉ lảm, mặt hay nhìn xuống, nhưng bất ngờ rút súng rất nhanh, trong phim “The Great Escape”, chàng ta phóng xe mô tô rừng rợn luôn. Robert Redford và Gary Grant, Rock Hudson thì Sáu tui thấy OK

nhưng không mê mẩn bằng Paul Newman. Sáu tui không nhớ tên phim, chỉ nhớ là anh chàng này lì lợm, chán đời nên vác gậy ra đập nát mấy cái máy parking để được vào tù. Trong tù, có lần bạn bè thách anh ăn một lúc 20 quả trứng, anh ta nằm dài, tọng từng quả trứng vào miệng trông thật buồn cười. Riêng chàng tài tử gốc Pháp Tony Curtis thì điển trai, gái nào cũng mê, nhất là khi anh ta đánh kiếm bay lượn như chim trong phim “The Vikings”. Một tài tử điển trai nữa là Alain Delon nổi tiếng với phim “Zorro”, và “Le Samurai”. Hai chàng này đẹp trai và hơi đều, hấp dẫn cả nam cả nữ. Thú thật, tui có hồi mê anh chàng điển trai này, (nhưng không phải là pêđê đâu nhé.) Về các phim cổ xưa, có tài tử Victor Mature, đóng vai Hercules hoặc Giác Đấu, hết sảy cù lũ bầy. Nhìn mấy bắp thịt nách của ông ta làm cái lưng ông thành chữ V, trông thiệt dũng mãnh. Một tài tử già đóng vai lẩn thẩn là Anthony Quinn, hình như gốc Mỹ, mặt dài và cằm bạnh. Nói đến mặt dài thì không thể quên một ông tài tử mặt dài như trái dưa, Jerry Lewis hay đóng chung phim hài với tài tử kiêm ca sĩ Dean Martin (tui mê ông này hát bài Besame Mucho hay tuyệt luân). Về sau, Jerry Lewis tách ra làm phim một mình thì dở ẹc.

Qua phim lãng mạn thì có Omar Sharif, ông này đóng mấy phim ác liệt như “Doctor Zhivago” rất truyền cảm, tui nhớ mãi cảnh Doctor Zhivago và Lara chia tay trong tuyết trắng, thật là tình tứ. Trong phim “Lawrence of Arabia”, có ngựa phi đường xa, cát bụi mù trời, thì Omar Sharif đóng vừa oai vừa hùng. Còn phim “MacKenna’s gold” thì vui quá là vui, nhất là cảnh cô da đỏ muốn “dê” anh cảnh sát Gregory Peck, tự cởi quần áo ra, nhẩy xuống suối tính bụm chàng làm chàng phải boi trồn, buồn cười muốn sặc. Nói về phim Cao Bồi thì chắc không ai uýnh lại chàng Clint Eastwood, (bây giờ là ông già nhăn nheo), bắn súng nhanh như điện chớp, mà khôn ngoan, không có vung súng ào ào, đôi khi chịu đấm đá mềm người để rồi diệt hết quân cướp. Ái chà, viết nhiều quá mà không nêu tên một nhân vật gián điệp nổi tiếng Sean Connery thì thiếu sót. Ông này đóng vai điệp viên James Bond ác chiến luôn. Cũng có nhiều nhân vật đóng vai điệp viên như 007 nhưng không ai tinh queo như ông Sean này.

Thôi, cuối năm nhớ phim ảnh, nhớ tới đâu, viết tới đó, mà thờ dài cho các phim thời nay, với kỹ thuật điện ảnh, rồi computer, bây giờ lại có AI trợ giúp, nên biến hóa như thần tiên vậy, không hấp dẫn bằng phim thời trước. Lại có nhiều ông đạo diễn muốn làm phim như “mì ăn liền” nên xạo quá xạo. Cao bồi bắn xong là vát súng đi, cỡi ngựa đi trong sa mạc dài ngày mà chỉ mang có 1 biđông nước. Ngựa chết, mà vác nguyên cả bộ đồ cưỡi ngựa nặng cả chục ký lên

vai rồi đi bộ thong thả trong sa mạc...Không kể mấy phim vui thì
thôi, còn phim đàng hoàng mà quên sót lộ liễu quá nhiều. Nói mãi
không xuể, tạm dừng ở đây. Tết sắp đến rồi, coi phim cho vui thôi.

6-VỀ VIỆT NAM LẤY VỢ

Bữa hôm, nghe nói ông bạn già cho thằng con trai về Việt Nam lấy vợ, tui góp ý liền: “Phước chủ, may Thầy nhe! Lành ít, dữ nhiều!” Ông bạn già tui phản đối: “Đâu phải ai cũng như ai. Con nhỏ này được lắm!” Tui hỏi chọc ông: “Được là sao? Mà hỏng được là sao?” Bạn tui ú ớ: “Thì.. thì.. nghe nói nó ngoan lắm, đang đi làm cho Nhà Nước, chưa có bạn trai... Nó là con của người bạn tui, ông ta ngờ ý muốn gả con gái ông cho con trai tui và khen con mình quá xá. Tui cho người về dò xem thì đúng là con nhỏ hiền lành, đi làm đũa là ở nhà luôn. Tui cho thằng con tui đi xem mặt, nó ưng liền.” Tui chúc mừng ông: “Vậy là ông trúng số cá cặp rồi!”

Trường hợp bạn ta vợ được con dâu ngoan hiền là hiếm có. Tui nói vậy là có chứng cứ đàng hoàng à nhe. Một ông bạn thân tui cũng cho người về xem mặt con dâu tương lai trước, rồi mới cho thằng con về xem sau. Thấy cô con gái kia vừa xinh vừa dịu dàng, là cả nhà chồng vui quá, lập chương trình đám cưới ngay. Ngày cưới, cả bố mẹ chồng, anh em chồng về Việt Nam, chụp hình ngon lành, hạnh phúc. Sau khi chờ đợi cả năm trời, cả nhà chồng ra đón cô dâu từ máy bay, ai cũng cười toét cả miệng. Đôi tân hôn được ở một cái nhà con (ADU) có hai phòng bên cạnh nhà lớn của bố mẹ. Ngày ngày hai đứa dắt tay nhau qua nhà lớn, có mẹ chờ sẵn với bàn đầy thức ăn. Ăn xong, thì hai vợ chồng dung dăng dung dẻ dắt nhau đi dạo phố. Vui quá chùng chùng. Cô dâu vừa đẹp, vừa ngoan, hiền, ít nói, khiến mẹ chồng khen đòi luôn: “Tôi có phúc mới kiếm được con dâu tốt.”

Rồi chưa tới hai năm, cô con dâu xin phép về Việt Nam thăm bố mẹ. Chàng rể ngẩn ngơ đưa cho vợ có hai ngàn đồng ngoài tiền máy bay. Chưa tới một tháng, chàng nhận được thư nài nỉ từ Việt Nam. Mở ra đọc, chàng tá hỏa tam tinh: “Em rất buồn khi thấy cuộc sống vợ chồng mình không như em tưởng. Nhà gì mà nhỏ xíu như cái que tăm. Ăn cơm toàn là mẹ nấu mặn, khó nuốt. Anh làm

lương cũng không cao, không cho vợ đi du lịch nhiều, cứ lang thang quanh góc phố mãi. Khi em về Việt Nam, anh chỉ cho em có 2000 đô, không đủ em biểu họ hàng. Vậy nếu anh muốn em trở lại với anh thì anh phải đi kiếm mua nhà khác, rộng rãi hơn. Mua nhà xong, báo cho em biết, em sẽ bay qua Mỹ với anh. Nếu không thì chúng ta chia tay.” Đọc thư vợ yêu xong, anh chồng gục đầu xuống bàn, sau khi ực một hơi ba chai bia. Cả nhà chồng lúc bấy giờ mới biết là cô con dâu này ham tiền nên lấy chồng Mỹ, chứ không có yêu thương gì. Anh chồng dù mê vợ đẹp đến mấy cũng chào thua, vì bất ngờ lấy tiền đâu mua nhà? Cô vợ kia ở Việt Nam không biết rằng việc mua nhà ở Mỹ không dễ dàng, tiền “đào” phải tối thiểu 20%, và “income” phải gấp hai lần số tiền trả nợ hàng tháng cộng với thuế và bảo hiểm. Thế là đứt chén. Chồng im lặng, không trả lời vì bận uống rượu tiêu sầu trước khi làm giấy ly dị.

Vài tháng sau, cô vợ hốt hải viết thư cho chồng cũ: “Em lạy anh, xin giúp em với. Em muốn trở lại Mỹ mà không được cấp Visa, vì em đã ở lại Việt Nam quá lâu, và chưa có quốc tịch Mỹ, chồng đã ly dị. Xin anh rộng lòng từ bi hủy vụ ly dị, giúp em sang Mỹ, em nguyện làm trâu ngựa cho anh, muốn để em ở đâu cũng được...” Chồng im lặng, tiếp tục uống rượu tiêu sầu.

Theo tui đoán, thì cô vợ cũ kia cũng không chịu thua đâu. Sẽ lại kiếm anh chồng khờ khạo khoái nhan sắc khác.

Tui thường đi Xi Pa. Một hôm đang ngâm mình trong nước nóng, đột nhiên thấy một em khá xinh đẹp, khoảng trên dưới 30, mặc bikini hồng khá hấp dẫn, đến ngồi trên bờ, chân đung đưa dưới nước. Thấy em đẹp đẹp, tuy tui già già rồi, mà cũng phải lé lé mắt nhìn trên dưới.. Lại bất ngờ khi thấy em hướng về mấy anh trẻ đang ngâm mình dưới nước, nói một cách bình thản, như nói chuyện trong nhà: “Các anh ơi! Em đang ơ-ve-lê-bồn nè! Có anh nào chịu chơi không?”

Nghe nàng nói thản nhiên, như nói chuyện ăn phở, mấy anh thanh niên nhìn nhau, dò xét. Một lúc sau, như mèo thấy mỡ thì cũng muốn thử, hai anh thanh niên khoát nước, bước lại gần nàng, một anh ngồi bên phải, một anh bên trái, ngỏ lời đáp ứng. Tui thấy chướng tai, gai mắt quá, nên bỏ đi, không biết “hỏi sau phân giải” thế nào. Có điều tui đoán chắc là nàng đã nhận lời lấy một ông già để sang Mỹ. Xong rồi, nàng muốn đá ông chồng già, để lấy trai trẻ. Vụ này diễn ra đều đều.

Lại chuyện một ông anh họ tui, có anh con trai làm kỹ sư, “đông địa” lắm, từng có một đời vợ, đã ly dị rồi. Ông anh tui nhờ tui đi kiếm vợ cho chàng trai trẻ, tui đưa đi mấy nơi, toàn con nhà gia giáo, học thức, đánh đàn piano... nhưng chàng không chịu ai. Sau này, nghe nói chàng về Việt Nam lấy một cô Á Hậu gì đó, rồi để được cho chàng hai đứa. Nhìn bề ngoài thì thấy hạnh phúc lắm, nhưng nếu “dòm” vào trong nhà thì thấy cả một địa ngục: Cô nàng Á Hậu quen tiêu tiền, xài sang nên đẽo hết tiền lương của chồng cho nhan sắc và gửi về cho Mẹ ở quê nhà. Chàng điên đầu, phải dấu tiền khắp nơi, nhưng nàng vẫn mò ra, xài hết. Một lần thấy mất \$20,000, chàng nổi xung, bộp cho nàng một cú, nàng kêu 911, chàng đi tù. Nàng làm đơn ly dị, chiếm luôn căn nhà với lý do cho ba mẹ con nàng. Chàng phải làm kiếp “a bê xê, không có nhà, đi ở thuê.” Hận đời, chàng uống rượu, mất dóp. Đời tàn trong ngõ hẹp chỉ vì thích “Á Hậu” mà bây giờ thành “Á Khẩu”. Bởi vậy, dân gian có câu này: Lưới nàng lỏng lẻo, tuy thừa mà không chàng nào lọt.

7-BÀU ĐÚNG, CỬ XÚNG

Hôm rày, Sáu tui rất vui khi biết rằng sắp tới, là ngày bầu Primary của California. Quan trọng nhất trong cuộc bầu cử này là bầu dân biểu liên bang Hoa Kỳ, địa hạt 45 Congressional District của California, nơi tụ hội nhiều nhân tài người Việt nhất nước Mỹ.

Chức vụ dân biểu liên bang này khá quan trọng trong việc điều hành đất nước Hoa Kỳ, các dự luật, luật... đều phải được thông qua tại Hạ Viện trước khi lên Thượng Viện, nếu Thượng Viện nói “Ok Coral” thì chuyển qua Tổng Thống ký rồi ban hành. Như thế, chức vụ này nắm một vai trò không nhỏ.

Có một người mang họ Nguyễn, Trần, Lê... trong danh sách các dân biểu liên bang là niềm hãnh diện to lớn cho cộng đồng người Việt. (Trước đây, Hạ Viện đã từng có Dân Biểu Liên Bang Cao Quang Ánh thuộc tiểu bang Louisiana nhưng rất tiếc, ông đã phạm nhiều sai lầm trong việc bỏ phiếu cho vài dự luật, khiến ông thất bại trong lần tái cử.) Lần này, điều vui mừng nhất là trong số tám ứng cử viên vào chức vụ dân biểu liên bang, đã có năm ứng cử viên người Mỹ gốc Việt, chúng tôi thế hệ “Một” (những người từng phục vụ cho chế độ Việt Nam Cộng Hòa) và “Một rưỡi” (lớp con cháu của những người Việt tị nạn tại Hoa Kỳ, sinh trưởng tại Việt Nam), đã không ngần ngại dấn thân vào dòng chính của Hoa Kỳ.

Những ứng cử viên này (trong đó có một ứng viên đang giữ chức vụ Dân Biểu Liên Bang, phải bầu lại) , dù thắng hay thua, sẽ là những dấu ấn quan trọng trong lịch sử Hoa Kỳ, cho những thế hệ tiếp nối hiểu rằng những người mang tên họ Việt như: Trần, Nguyễn, Võ (trừ một người không mang họ Việt) đã từng góp tay làm nên lịch sử Mỹ. Sáu tui đọc danh sách các ứng cử viên cho kỳ bầu cử này mà mừng quá đỗi. Mong cho một trong số năm ứng cử viên này trúng cử, cho các tên họ Việt Nam tràn lan trong chính

trường Mỹ để người Mỹ thấy rằng họ không uổng phí chút nào khi hỗ trợ cho người Việt mình di tản sang Mỹ sau tháng Tư, năm 1975. Sáu tui nhớ hồi đó, đa số người Mỹ chấp nhận đón tiếp người Việt di tản với vòng tay nhân ái.

Sáu tui có đọc nhiều câu chuyện về những người Việt di tản năm 1975, nói chung là đều được người Mỹ “Oeo Com.” Có một cộng đồng người Mỹ ở tiểu bang (Sáu tui quên rồi) còn tổ chức một buổi đón tiếp các người Việt đầu tiên đến Mỹ, có tặng hoa, tặng thức ăn, có trống có nhạc tung bừng. Vị đại diện Mỹ còn nói lời chia sẻ với những di dân Việt rằng chính ông và nhiều người trong số đón tiếp này cũng là di dân (hồi đó chưa có danh từ “di dân lậu”) đến từ nhiều quốc gia khác, để chạy trốn chế độ độc tài, và chế độ bóc lột kinh tế người dân. Thiệt là cảm động.

Sau đó, thì cộng đồng từ tế ấy chia nhau mời những di tản Việt vào nhà, lo chỗ ăn ở, và kiếm việc làm lao động chân tay cho nhóm người ăn mặc lôi thôi, lếch thếch đó. Có ân nhân lại ngày ngày lái xe đưa mấy người không biết tiếng Anh này đi làm. Sáu tui có một người bạn lính ngày xưa, dọt lẹ trước 30 tháng Tư, được đưa sang tiểu bang Texas, rồi được chủ nhà làm giấy tặng luôn căn nhà này sau khi ông chủ qua đời. Lại một trường hợp hi hữu nữa, là có một cựu sĩ quan, sang Mỹ thì đi làm người dọn dẹp, lau chùi khách sạn cho bà chủ nợ ở một thành phố lớn. Khi thấy người Việt này có khả năng Anh ngữ, lại chịu khó làm việc, bà chủ cho lên chân phụ tiếp khách, rồi lên tiếp khách chính, rồi bà làm giấy nhận ông Việt làm con đỡ đầu, rồi thăng chức thành manager! Sau vài năm theo dõi thấy ông con nuôi người Việt này làm việc tận tình (Lính mà em!) không quản mệt nhọc, bà chủ lặng lẽ về Việt Nam, theo lời khai của ông người Việt này, tìm đến nơi ông sinh sống ngày trước 1975, thấy gia đình đạo đức, đàng hoàng, liền trở lại Mỹ, làm giấy tặng luôn cái khách sạn nhiều triệu đô cho ông Việt, vì tuy bà có con cháu, nhưng chúng nó cũng giàu sang, lại không quan tâm đến bà bằng của cải của chúng, nên bà coi ông con đỡ đầu gốc Việt kia như con cháu chính thức. Việc bà tặng tài sản cho ông Việt kia bị kiện quá chùng, nhưng tòa án cứ theo chúng cứ là con cái của bà đã không thăm viếng bà từ nhiều năm trước, nên việc tặng tài sản cho con nuôi là hợp pháp.

Đại đa số các trường hợp khác được các ân nhân giúp đỡ cho đi học. Sáu tui có một bà bạn, sau khi sang Mỹ, cùng với một bà bạn khác được điều về nhà một ông Mỹ kia. Mới đầu thấy ông ta chỉ ở một mình, hai chị em sợ quá, bảo nhau cứ đến tối là rúc vào ngủ

chung với nhau, kẹp chặt cứng ngắc. Nhưng dần dần thấy ông kia chẳng nói năng gì (vì có nói, hai cô cũng không hiểu vì tiếng Anh ăn đong) cứ đi làm suốt ngày, tối về là coi TV, đọc báo xong rồi đi ngủ, hai cô bắt đầu làm quen với ông, chỉ cho ông cách nấu ăn Việt Nam. Từ từ, mưa lâu thấm đất, một trong hai cô trở thành vợ ông ta luôn. Còn cô bạn cũng kiếm được một ông chồng Mỹ khác, hiền lành, ít nói. Bây giờ hai bà đều là triệu phú.

Dĩ nhiên, cũng không phải một trăm phần trăm người Mỹ tốt. Sáu tui có dịp nói chuyện với một nhà báo lão thành đã quá cố, từng là Giám đốc một nhật báo lớn của người Việt; ông kể cho Sáu tui nghe rằng, hồi mới sang, được một số bạn bè từng đến Mỹ trước 1975 đón tiếp về tiểu bang khác. Trong khi đi đường, bắt chột chiếc xe hư máy, nằm đường. Trong khi chờ sửa xe, thì tình cờ ông đi ngang qua một khu vườn rộng mênh mông, có nhà máy lớn, có hàng rào sắt kiên cố, ông tàn tàn tiến lại ngó nghênh. Không ngờ, ông thấy có một người đang ngồi nhặt cỏ sát hàng rào, ông tò mò tiến đến, ai dè ông thấy người đang nhặt cỏ là người Việt Nam. Ông nhặt cỏ thấy ông bạn là người mình, mừng quá, chảy nước mắt, nhờ ông bạn đi báo cảnh sát là nhóm người Việt của ông bị bỏ vào đây, làm “culi,” gần như bắt cóc lao động. Ông người Việt không biết tiếng Anh lại bị chủ nô theo dõi sát nút, nên đành chịu làm “cu li” trong cả năm rồi. Ông nhà báo vội dọt lẹ về chỗ xe sửa, nhờ bạn bè báo cáo với FBI. Thế là phe ta được thả ra, mừng quá, sụp lạy trời đất.

Viết linh tinh, lang tang, chút nữa thì quên mất việc bầu đúng, cử xứng! Có một việc vô cùng quan trọng đó là có phải “hễ thấy người Việt ứng cử là phải bầu cho người mình” không? Sáu tui mạo muội trả lời: Đúng và cần lắm! Nhưng đến đây, lại có vấn đề khác: nếu chỉ có một ứng cử viên người Việt thì chúng ta có phải nhắm mắt bầu đại?

Và, bây giờ có nhiều ứng cử viên, thì bầu cho ai? Câu này khó trả lời à nha. Sáu tui không dám giới thiệu ai, mà chỉ nhắc đến những sự kiện đã xảy ra, đang xảy ra với người mình trong hệ thống chính quyền. Một vị dân cử gốc Việt nổi tiếng, bất ngờ thành “tội phạm” vì tham nhũng có hệ thống! Việc này làm mất mặt bầu của người mình lắm. Một vị khác, trước khi ứng cử vào chức thị Trưởng một thành phố khá đông người Việt, thì tuyên bố chống Cộng, cương quyết không thỏa hiệp với nhà nước Cộng Sản. Nhưng sau khi trúng cử rồi thì đảo ngược vấn đề. Ông ta nói: Chuyện Quốc Gia, Cộng Sản là chuyện xưa, tích cũ rồi, nhắc làm gì. Bây giờ là phải cộng tác với nhà nước!

Cộng đồng nổi giận, đá ông vắng chỉ sau vài năm. Một ông thị trưởng trên Los Angeles, gốc Việt, từng từng sao đó mà phạm tội tham nhũng, bán quyền lợi, rồi cũng đi tu... huyền. Tại một thành phố lớn đây người Việt, có mấy vị dân cử coi Hội đồng Thành Phố Mỹ như là Saigon, quên là phải phục vụ cho người Mỹ, lại cứ đem chuyện cộng đồng Việt ra bàn luận, cãi nhau như mổ bò.

Có vị dân cử lại cho một nhóm người mình lên ngồi trên ghế thị trưởng, thị phó và các nghị viên, rồi bàn luận chuyện cộng đồng Việt, sau khi bắt các nhân vật cộng đồng kia giơ tay tuyên thệ trung thành với vị ấy. Thật mắt mặt bầu cua! Người Mỹ họ cười diều đến rụng cả răng! Có vị dân cử lại xía xói ông thị trưởng, cướp micro để mắng thị trưởng, rồi chờ đến lúc nghỉ xả hơi, thì đi gặp mấy ủng hộ viên người Việt mà nói tiếng Việt tràn lan, mạ lỵ thị trưởng. Sáu tui nghe chuyện mà xấu hổ đỏ cả mặt. Trời ạ! Mấy người này lợi dụng số cử tri người mình đông hơn người bản xứ tại thành phố đông người Việt này nên nhảy ra làm chính trị dòng chính mà không hiểu Luật lệ gì hết trơn. Và cũng quên tiết là mình được bầu để phục vụ nước Mỹ, người Mỹ, trong đó có một thiểu số là người Mỹ gốc Việt mà thôi. Những chuyện lu bu này được báo Mỹ thổi phồng lên làm một số người Việt khác sợ luôn không dám nhào vào dòng chính nữa.

Vậy thì, có phải cứ thấy người Việt ra ứng cử là phải bầu cho họ không mà không cần biết ắt giáp gì không? Sáu tui xin mạo muội thưa (xin đừng chụp mũ là Việt Cộng đánh phá nhé!) là việc bầu cho người mình là việc chính đáng nhưng vẫn phải nghiên cứu quá khứ, tư cách, và học vị của người ứng cử.

Tại sao lại cần có học vị? Vì có học vị, có bằng cấp cao thì mới hiểu rành rẽ luật pháp Hoa Kỳ mà hành sự, không làm tầm bậy, xấu hổ cộng đồng. Rồi còn câu hỏi quan trọng: Đã làm gì cho cộng đồng Việt mình chưa? Đã phục vụ cho cộng đồng bản xứ bao giờ chưa? Thiệt ra, trình độ học thức là chuyện cần thiết để hiểu luật và tránh làm bậy, nhưng cần hơn nữa là tư cách và tiểu sử!

Sáu tui thấy có nhiều người chưa hề sinh hoạt với cộng đồng, đột nhiên từ trong bóng tối, nhảy ra ứng cử! Không ai biết Mr. X. đó là ai? Từ đâu tới? Có phải là một trong các đại gia từng làm giàu ở bên kia, nay muốn nhào vô dòng chính để làm gì có lợi cho bản? Cũng có thể là người ở Mỹ thiệt, nhưng liệu có trình độ hiểu biết luật pháp Hoa Kỳ không? Quan trọng nhất là ứng cử viên ấy có

từng về Việt Nam như đi chợ, và từng công khai quan hệ với người của nhà nước bên kia bờ đại dương không? Có phải là người biết rằng mình thua bết, nhưng cứ ra đề phá phiếu người công chính? Sáu tui nhớ có một lần, một vị trí thức kia, từng lẫn lộn với cộng đồng cả hơn 20 năm, chưa bao giờ ứng cử vào chức vụ hành chánh, nên khi ra ứng cử, ai cũng mong ông đắc cử, nhưng bất ngờ có hai vị làng nhàng xôi thịt, nhảy ra ứng cử để phá phiếu làm vị kia thua, để rồi chức vụ ấy vào tay người Mỹ trắng. Thật là chán. Ngoài ra, cần đề ý là có một vài người trẻ ham danh hám lợi, thấy con đường đi lên dễ dàng, chỉ cần vài ngàn người bỏ phiếu cho mình là thành ông nọ, bà kia, nên ra đại, chẳng có chương trình, kế hoạch gì, hoặc nếu có cũng làng nhàng là “quyền lợi của đồng hương, lo bảo vệ an ninh,” mấy cái này “xưa rồi, Diễm.”

Kết luận: Theo Sáu tui, nếu kẹt lắm mà không có ứng viên người Việt nào sáng giá đáng bầu, thì chúng ta cứ bầu cho ứng viên người Mỹ đi, dĩ nhiên cũng phải xét họ theo đúng những tiêu chuẩn mà chúng ta xét ứng cử viên gốc Việt. Có thể họ không phải là người Việt, nhưng hiểu luật và hết lòng phục vụ nước Mỹ, dân Mỹ, trong đó có chúng ta, còn hơn là bầu đại cho người mình, mà không xem xét kỹ, gặp tay nham nhở, tham nhũng, thỏa hiệp với Cộng Sản, hoặc tư cách xấu, nói láo về tiểu sử, không có bằng cấp mà thôi phòng bằng cấp, không phải cựu Thị Trưởng mà nói là Cựu Thị Trưởng... thì rồi xấu hổ cả làng. Chưa được bầu đã nói láo về bản thân, thì nếu trúng cử, chắc thành “Ông Cuội”.

Vài hàng lạm bàn, nếu có sai sót chỗ nào, mong đừng quở trách người chỉ biết viết lời công đạo.

8-LẠI CHUYỆN “HOA HẬU NỞ RỘ SAU CƠN MƯA”

Bà con đừng làm và đổ tội cho tui nghe. Đề tài này đăng trên báo điện tử Việt Nam chứ hông phải tui đặt à nha! Bữa hôm, vô tình đọc báo Net, thấy cái đề tài này hơi lạ, Sáu tui tò mò đọc hết thì như sau: *Nở rộ như nấm sau mưa, các cuộc thi nhan sắc tại Việt Nam năm 2022 sôi động nhưng cũng để lại nhiều thực trạng đáng lưu tâm về công tác tổ chức và chất lượng.* Cha chả! Tui nhớ hồi về thăm quê ngoại, thấy sau cơn mưa, nấm mọc tùm lum tà la. Bãi cỏ trước nhà Ngoại thấy trắng trắng, vàng vàng lấm tẩm chen lẫn giữa cỏ xanh. Tui thắc mắc hỏi ngoại: “Cái gì trắng vậy, ngoại?” Ngoại nói: “Nấm dại đó con. Nấm đó xài hông được. Đùng có đùng vô, trúng độc đó!”

A! Như vậy thì theo báo viết, các cuộc thi Hoa Hậu ở Việt Nam ta lại đầy nấm dại, không ăn được. Đùng vô là bỏ mạng sa tràng. Ghê quá nhỉ! Việt Nam giờ này văn minh hơn thế giới nhiều. Tui thấy quốc tế, nhứt là nước Mỹ, lâu lâu mới có một lần tổ chức thi Hoa Hậu, còn ở quê mình thì, cũng theo báo: “*Gần 30 cuộc thi hoa hậu diễn ra trong năm.*” Tui hoảng hồn, đọc tiếp thì biết rằng có nhiều loại hoa hậu: Hoa Hậu Eco, Hoa Hậu Thương gia, Hoa Hậu Duyên Dáng, Hoa Hậu có làn da đẹp, Hoa Hậu được nhiều người ưa thích nhất, Hoa Hậu Quốc Gia Việt Nam, Hoa Hậu Việt Nam, Hoa Hậu Quốc Tế, Hoa Hậu Vũ Trụ... Nhưng có loại hoa hậu làm Sáu tui tá hỏa tam tinh: Trên “phông” phía sau sân khấu, có hàng chữ rất to: HOA HẬU MU! Trời ạ! Thi gì không thi lại thi ..MU! Làm sao biết MU nào đẹp nhất? (Đố cô bác nào giải thích đó! Hiều, chết liền!)

Thôi để cho ông, bà nào làm Bộ Trưởng Văn Hóa trả lời đi. Sáu tui thở ra một hơi dài rồi đọc tiếp. Dưới đây là những cái “clip” cắt từ báo Việt đó nha. Xin bà con cô bác đọc để giựt mình:

“Thời gian gần đây, tranh cãi chuyện Việt Nam có quá nhiều cuộc thi hoa hậu lại nổi lên trên mạng xã hội. Những cụm từ như "loạn cuộc thi sắc đẹp", "bội thực hoa hậu", "thi hoa hậu ồ ạt"... trở thành chủ đề được bàn tán rất sôi nổi.” “Theo một thống kê, Việt Nam hiện có 22 cuộc thi hoa hậu. Trong đó, 6 tháng đầu năm đã tổ chức gần 20 cuộc thi lớn, nhỏ khác nhau. Trong tháng 07/2022, hai cuộc thi hoa hậu khác sẽ chính thức diễn ra. Tính trung bình, Việt Nam sẽ có khoảng hơn 60 hoa hậu, á hậu và nhiều danh hiệu người đẹp mới trong năm nay.” Một tờ báo khác: Còn lùm xùm nào khác về thi hoa hậu gần đây? Không chỉ tranh cãi vì số lượng quá nhiều, câu chuyện thi hoa hậu tại Việt Nam còn lùm xùm bởi vấn đề bản quyền giữa các đơn vị tổ chức.” “Báo VOV cho biết, đơn vị tổ chức cuộc thi Miss Peace Vietnam - Hoa hậu Hòa bình Việt Nam đã hợp báo để làm rõ tranh chấp bản quyền. Đơn vị này (Công ty Minh Khang) có tranh chấp tên gọi Hoa hậu Hòa bình Việt Nam với cuộc thi có tên gọi tương tự của công ty Sen Vàng. Trước đó, công ty Sen Vàng đã đưa ra những bằng chứng khẳng định sở hữu bản quyền của mình. Cuộc thi Hoa hậu Hòa bình Việt Nam của công ty này có tên tiếng Anh là Miss Grand International.”... Lại một bài khác: “Có thể nói, hai cuộc thi hoa hậu kể trên có tên tiếng Việt giống nhau nhưng tên gọi tiếng Anh và kịch bản cuộc thi lại khác nhau. Do đó, công chúng tỏ ra bối rối trước những tranh chấp liên quan đến đăng ký bản quyền, sở hữu trí tuệ và tính pháp lý của cuộc thi về nhan sắc.” Một đề tài liên quan: “Tại sao có nhiều cuộc thi hoa hậu thế? Từ năm 1988 - 2011, Việt Nam chỉ có một cuộc thi hoa hậu cấp quốc gia do báo Tiền Phong tổ chức. Tuy nhiên, một loạt các cuộc thi nhan sắc khác như Hoa hậu Hoàn vũ, Hoa hậu Đại dương, Hoa hậu biển lần lượt "lên sóng" những năm gần đây.” Lý do sao vậy? “Nguyên nhân gây bùng nổ các cuộc thi hoa hậu tại Việt Nam được cho là do Nghị định 144/2020/NĐ-CP đã cởi mở hơn trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn. cụ thể, nghị định này không giới hạn số lượng số lượng cuộc thi hoa hậu, hoa khôi, người mẫu trong một năm. Bên cạnh đó, các cuộc thi hoa hậu nở rộ còn bởi nó mang lại nhiều lợi ích: Đơn vị tổ chức: Các cuộc thi nhan sắc thúc đẩy ngành kinh doanh về sắc đẹp nói chung, nhà tổ chức nói riêng. Thi hoa hậu là những thương vụ bạc tỷ với siêu lợi nhuận. Càng nhiều cuộc thi diễn ra, càng nhiều đơn vị đứng sau có lãi. Người đẹp: Nhu cầu khẳng định bản thân, chiến thắng và nổi tiếng (cùng giải thưởng) là động lực của không ít cô gái trẻ tìm đến cuộc thi nhan sắc. Nghị định 144/2020/NĐ-CP cũng mở ra cơ hội cho nhiều thí sinh tiếp cận, tham gia các cuộc thi. Khán giả: Không chỉ được "no con mắt", các cuộc thi sắc đẹp còn thỏa mãn nhu cầu được

"soi" và bàn luận, đánh giá của khán giả về những gì người khác thể hiện một cách công khai. Đừng quên, rất nhiều người đẹp Việt Nam lọt top các cuộc thi hoa hậu trên thế giới là do khán giả bình chọn."

Tuy nhiên, những hậu quả của các cuộc thi này cũng được báo chí Việt đả đấm khá nặng: "Từ câu trả lời của Kim Duyên ở cuộc thi Hoa hậu Siêu quốc gia 2022 đến phần thi ứng xử của Lê Nam tại Hoa hậu Hoàn vũ Việt Nam 2022 đều bị đem ra bàn tán vì thiếu kiến thức xã hội, hoặc kém duyên dáng, thông minh. Ngoài ra, câu nói "chân dài đại gia" hay nhiều vụ việc hoa hậu, người đẹp mại dâm càng khiến định kiến về người đẹp khắc sâu trong công chúng. Những cụm từ người đẹp học dốt, hoa hậu cặp đại gia, thi hoa hậu để bán dâm/đi khác vẫn đầy rẫy trên truyền thông, mạng xã hội. Đường như các định kiến về hoa hậu, người đẹp vẫn chưa thay đổi nhiều bấy lâu nay. Từ câu trả lời của Kim Duyên ở cuộc thi Hoa hậu Siêu quốc gia 2022 đến phần thi ứng xử của Lê Nam tại Hoa hậu Hoàn vũ Việt Nam 2022 đều bị đem ra bàn tán vì thiếu kiến thức xã hội, hoặc kém duyên dáng, thông minh."

Cha chả! Thế này thì loạn rồi! Mà loạn thiệt nghe. Hoa Hậu mại dâm! Trời ạ! Chắc chỉ có nước mình mới có hiện tượng này. Trước đây, tui có đọc báo thấy một đường dây gái gọi toàn là Hoa Hậu, Á Hậu, Người Mẫu, Siêu Mẫu, Ca sĩ...đi với giá từ \$5,000 đến \$10,000 một đêm! Lại nghe nói có cô Hoa Hậu được các Đại Gia mời đi chơi qua đêm với giá \$20,000 (Chỉ cần 2 đêm đi dzui dzẻ là bằng lương công chức hạng trung ở Mỹ rồi!) Thảo nào mà người mẫu, hoa hậu mặc toàn đồ hiệu, xui xui thì cũng phải vài ngàn đô một bộ. Không có bộ nào bèo trên dưới \$1000!

Nản quá, nhưng tui cũng ráng lướt mắt qua mấy cái đề tài hấp dẫn sau đây: "Nhiều loạn" thi hoa hậu Việt: Chỉ đẹp thôi, chưa đủ! Người đẹp được yêu thích nhất." Một tờ báo chơi câu này mới là thứ dữ: "Lạm phát hoa hậu!" Rồi: "Hoa hậu cũ chưa qua, hoa hậu mới đã tới" không khác gì dịch bệnh, vừa hết Cúm lại thấy Cô Vít, vừa hết Cô Vít, lại trở lại Cúm! Thiệt tình! Những đề tài để câu khách cũng gần như trùng hợp nhau: "Hoa hậu Quốc gia Việt Nam gây nhầm lẫn với Hoa hậu Việt Nam. Hoa hậu Hoàn vũ Quốc tế gây nhầm lẫn với Hoa hậu Hoàn vũ."

Đây nè, một bài báo khác tả chân hơn: Lạm phát hoa hậu^[3] hay loạn hoa hậu,^[4] bội thực hoa hậu,^[5] là những cụm từ mô tả hiện tượng gia tăng quá mức số lượng các cuộc thi sắc đẹp và danh hiệu hoa hậu, á hậu được trao tặng trong một khoảng thời gian ngắn. Cụm từ này lần đầu tiên được định nghĩa trong một bài viết trên báo Dân trí: "Lạm phát hoa hậu là từ nhiều người dùng để chỉ sự xuất hiện ồ ạt của các người đẹp nhiều năm nay,

với ước tính trung bình mỗi năm có 30 cuộc thi các cấp độ khác nhau

Nhiều nhà báo cho rằng hiện tượng khiến cho ý nghĩa thực sự của sắc đẹp và tài năng trở nên mờ nhạt. Với việc trao giải tràn lan, nhiều cuộc thi đã biến sắc đẹp thành một "sàn" thương mại, làm giảm đi giá trị thực sự của người phụ nữ. Công chúng ngày càng khó đặt niềm tin vào các cuộc thi này, khi mà quá nhiều "hoa hậu" được tôn vinh nhưng không có đóng góp đáng kể gì cho xã hội, cộng đồng.

Còn đây là vài lời nhận định của người ký tên là Thạc Sĩ Nghệ Thuật (Sáu tui dốt nát, chẳng biết cái môn Thạc Sĩ Nghệ Thuật này học về cái gì? Chắc phải học hết và thành thạo bốn môn: Cảm, Kỳ, Thi, Họa, thêm Điêu Khắc và Âm Nhạc nữa? Mà Giám khảo là ai? Chắc phải là Tiến Sĩ, Giáo Sư và Phó Giáo Sư Nghệ Thuật, những người từng đoạt giải Quốc Tế? Cái môn học này lạ ghê ta!)

"Một năm có 2-3 cuộc thi hoa hậu không hẳn là quá nhiều, mà "sự" loạn ở đây bắt nguồn từ chính việc quản lý không chặt chẽ dẫn đến việc lộn xộn trong công tác tổ chức, gây nhiều tai tiếng, khiến dư luận xã hội bức xúc. Một phần "loạn" nữa cũng là loạn danh từ hoa hậu, mỹ từ này đã bị lạm dụng, mặc dù rất nhiều cuộc thi sắc đẹp vùng, miền trong năm 2008 không xứng danh cuộc thi hoa hậu. Chính vì thế, thay vì mỗi năm chỉ cho tổ chức một cuộc thi hoa hậu, để siết lại, cơ quan quản lý cần tìm ra những biện pháp quản lý phù hợp." Thạc sĩ nghệ thuật Nguyễn Thị Minh Thái.

Ha ha ha! Tới đây mới là dzui. Một bài báo viết: “Bê bối của hoa hậu” như sau:

Vì tổ chức quá nhiều, nhiều hoa hậu, á hậu ra đời nhưng chỉ một số ít được dư luận chú ý, hoặc có hoạt động tích cực sau đăng quang. Còn phần lớn nhanh chóng rơi vào quên lãng do ban tổ chức thiếu chuyên nghiệp hoặc vướng phải những ồn ào, thị phi. Dù diễn ra sôi động nhưng các cuộc thi hoa hậu cũng đối mặt với loạt ồn ào.^[22]-Hoa hậu Huỳnh Trần Ý Nhi ngay sau khi đăng quang đã vướng vô số thị phi dẫn đến phải từ bỏ giới giải trí, ra nước ngoài du học.^[22]-Tại Miss Universe Vietnam, người giành vương miện là Bùi Quỳnh Hoa. Sau đăng quang, người đẹp bị lật lại nhiều video, hình ảnh sử dụng bóng cười; phát ngôn không chuẩn mực trên mạng xã hội. Ngoài ra, Bùi Quỳnh Hoa còn bị tố mua giải. Khán giả yêu cầu cô trả vương miện. Sự việc nghiêm trọng đến mức tổ chức Hoa hậu Hoàn vũ phải yêu cầu ban tổ chức Miss Universe Vietnam 2023 tìm hiểu vụ việc. Tuy nhiên, kết luận cuối cùng cho rằng kết quả minh bạch cũng không thuyết phục công chúng.^[22]-Hoa hậu Lê Hoàng Phương bị một bệnh viện

thảm mỹ kiện đòi bồi thường 10 tỷ đồng vì vi phạm nghĩa vụ hợp đồng về việc quảng cáo hình ảnh. Theo đơn kiện, Lê Hoàng Phương là người có quyền, nghĩa vụ liên quan. Phía công ty quản lý của người đẹp xác nhận vụ việc và sẵn sàng phối hợp với cơ quan chức năng.^[22] -Sau khi đăng quang Miss Universe Vietnam 2024, Nguyễn Cao Kỳ Duyên vấp phải nhiều tranh cãi xoay quanh vấn đề học vấn. Theo đó, một số nguồn tin lan truyền về việc cô chưa tốt nghiệp Trường Đại học Ngoại thương do bảo lưu quá thời hạn.^[23] Các hoa hậu Bùi Quỳnh Hoa, Nguyễn Trần Khánh Vân, Nguyễn Huỳnh Kim Duyên, Nguyễn Thị Ngọc Châu cũng từng dính tranh cãi liên quan đến vấn đề bị buộc thôi học.

Nhiều phát ngôn của Hoa Hậu cũng làm cho nhóm Phó Thường Dân như tui cảm phục, nhứt là nàng này: Hoa Hậu Ý Nhi, người mặc nguyên đồ thi hoa hậu với vương miện lòng thông, áo kim tuyến long lanh, lóng lánh, đeo găng tay Hoa Hậu, đến thăm bệnh nhân tại một bệnh viện, rón rén bắt tay người bệnh, từng tuyên bố nẩy lửa như sau: “Khi tôi còn ngồi trên ghế nhà trường, tôi đã lo nghĩ sau này mình sẽ làm gì. Bạn bè đồng trang lứa với tôi dành thời gian để ngủ, để chơi, đi uống trà sữa hay café thì tôi đã trưởng thành hơn các bạn. Tôi đã có công việc, các bạn vẫn đang là sinh viên thì tôi đã là hoa hậu rồi. Khi tôi có trọng trách lớn như vậy thì cũng phải biết giữ mình hơn để phù hợp với cương vị của mình!”

Hãnh diện quá xá quà xa. Làm Hoa Hậu có trọng trách gì nhi? Cứu Nước? Bảo vệ Đất Tổ khỏi tay Trung Cộng hay là.. đi tìm mấy đại gia làm bò nhí? Cương vị của Hoa Hậu là cái chi chi? Nghe cô nàng phát mấy câu này, Sáu tui muốn điên cái đầu, tìm hiểu nát óc mà không ra. Thôi thì đành sử dụng một dòng quảng cáo của hai cuộc thi hoa hậu để chấm dứt bài này: “Cá chép hóa rồng!” và “Thập Kỳ Hương Sắc!” (Bạn nào không tin có cái banner rùng rợn này thì tìm trong Google nhe.)

9-BẠN VỚI BÈ

Từ hồi năm, Sáu tui vẫn coi trọng tình bạn trên cả tình gia đình. Vì thế mà ham đi chơi với bạn quá giờ ăn cơm, bị mẹ đánh oằn lưng. Đến giờ này, đã thành ông lão, vẫn nhớ thời gian dung dăng dung dể với những người bạn học cũ cùng trường thời nhỏ.

Khi còn học đệ Thất, Lục, chưa được đi xe đạp, nên cứ đầu trần, quần xà lỏn, đá banh với bạn cùng lớp, tung bụi mù mịt ở mấy bãi đất trống. Về gần nhà, thì chơi “tạc” lon, “tạc” dây thun, và “tạc” hình, là những hình Zoro, cao bồi in trên một miếng bìa, cắt ra, rồi để từng cọc xuống đất, thi nhau dùng dép “tạc” (ném) dép vào cái ô dựng hình, dây thun, và lon bìa. Thằng nào “tạc” văng được những thứ đó ra khỏi ô vuông thì coi như thắng, và “ăn” những gì mình “tạc” được. Đến đệ Ngũ, Tứ thì được đi xe đạp, thế là cùng với mấy thằng bạn, đạp xe vi vút đi chơi khắp nơi. Lên lớp Tú Tài thì đạp xe đi chơi xa hơn với những tên bạn đã được chọn lọc. Tình bạn lúc đó mê say, quên cả những lần bị cha, mẹ mắng và đánh vì tạt đi chơi về trễ. Sau Tú Tài thì thằng vào Luật Khoa, thằng đi Văn Khoa, thằng đi “homeless,” thằng đi lính... nhưng tình bạn vẫn bền chặt còn hơn dây ny lông. Đến khi đi lính thì tình bạn lính lại trở ra, thân thiết, không màu mè, chia sẻ với nhau từng đồng bạc, khoe nhau từng mối tình, coi bạn còn hơn phụ mẫu. Vì vậy, có thể nói hai thứ tình rất đẹp: Tình bạn thuở học trò, và tình chiến hữu.

Rồi thời gian qua. Chinh chiến điêu linh. Thằng vào trại tù, thằng chết không toàn thân, thằng thương binh, cụt cả hai giò, hay mất cánh tay. Tuy xa cách nhưng tình bạn vẫn mênh mang đâu đó.

Cho đến khi sang Mỹ, gặp lại bạn học cũ thời trẻ hay bạn lính cũ, thì ôi thôi, mừng mừng rỡ rỡ. Đầu hai thứ tóc rồi vẫn còn “mày, tao” cho đến khi các bà xã cảnh cáo: “Già rồi, thì đổi cách xưng hô đi, ông ông tôi tôi, đừng “mày, tao” nữa, nghe kỳ lắm!” Thì thế, đổi thì đổi. Vẫn thân thiết, vẫn chia sẻ những chuyện gia đình lâm cảm. Bạn thân thiết sự thì không màu mè, thấy bạn làm sai trái thì mắng ngay, sửa lưng ngay: “Mày cứ ham uống rượu, (cứ đi ca hát linh tinh) để vợ mày ở nhà một mình, có ngày nó đi lấy ông hàng xóm!” Bạn thế mới là bạn.

Nhưng, chữ “nhưng” buồn bã. Mỗi năm thêm một tuổi thì hình như tình bạn cũ cũng lạt đi chút chút. Không còn những vồn vã như xưa, vì mỗi người có một trách nhiệm gia đình, con cháu riêng, nên bận rộn với gia đình riêng của mình, ít khi gặp nhau. Hơn nữa, còn ở xa cách nhau nữa, lái xê đến thăm nhau, gần nhất cũng nửa tiếng, xa nhất là năm, sáu tiếng, ngoài khoảng cách này thì phải đi máy bay, tính toán cũng phải mất ngày đi, ngày ở, ngày về. Làm sao mà gặp nhau thường xuyên được? Ngoài ra, còn bệnh tật rề rề. Người thì đau lưng, kẻ đau đầu gối, không lái xe đi xa được. Nhớ nhau thì nhớ vậ thôi, đành chấp nhận sự cô đơn không bạn thân. Khi tuổi còn trên dưới 60, thì còn có thể đi đám cưới con bạn, nhưng đến trên sáu bó, thì không còn ai có con cưới gả gì nữa, không còn đám cưới, chỉ còn chờ đi đám tang. Đôi khi nhớ bạn, gọi điện thoại mấy lần không thấy trả lời. Thôi rồi, điệu này chắc vào nursing home? Hay đi bán muối một mình rồi? Nói thế thì cũng quá nặng.

Còn bạn xã hội mới quen nữa? Bạn trong sinh hoạt cộng đồng, bạn ở sinh hoạt chùa hay nhà thờ, bạn cùng chiến đấu cho lý tưởng, bạn văn nghệ, bạn từng ca hát trên sân khấu hoặc hát karaoke, và bạn đồng hương? Nhiều lắm, làm sao cô đơn được? Tuy nhiên, có một sự thực phũ phàng, đa số “bạn” mới quen ở xứ người đều là “bè,” nghĩa là “khi vui thì vỗ tay vào, đến khi hoạn nạn thì nào thấy ai!”.

Sáu tui tâm đắc câu châm ngôn này: “Khi bạn đứng lên thì biết ngay ai là kẻ thù! Khi bạn nằm xuống thì mới biết ai là bạn!” Có nghĩa là khi mình có tiền, có tiếng tăm, còn khỏe mạnh, còn sinh hoạt, thì bạn cũng nhiều, nhưng trong số đó có biết bao người ghen tị. Từ ghen tị đến kẻ thù thì nhanh lắm. Cũng trong khi mình đang “lên” thì bao nhiêu người hoan hô, khen ngợi để được chia sẻ cái

vinh quang của mình, để rồi, khi nằm xuống, thất thời, thất thế, bệnh hoạn, thì lập tức số người đông đảo biến đi rất nhanh, không cần phải nằm trong quan tài... “*Bạn bè còn đó, anh nhớ không, anh? Người tình còn đây, anh nhớ không, anh?... Người tình rồi quên, bạn bè rồi xa, khi bóng anh như cánh chim, chìm xuống...*” (Cho người nằm xuống. TCS.) Nói chung, bạn xã hội, bạn sau này, khi đã trung niên, thì đa phần là “bè,” hiếm có một người thật là “bạn,” sẵn sàng chia sẻ nỗi vui, nỗi buồn như thời còn trai trẻ, thanh niên, thiếu nữ. Thực tế phũ phàng hơn nữa, mới xảy ra trong khoảng hai thập niên gần đây, vì khác quan điểm về chính trị của nước Mỹ, mà đang là “bạn thân” bỗng thành “thù nghịch.” Mà không phải “thù” thường đâu, mà là “căm thù, muốn giết luôn người từng là bạn”, mà giết thật thì không luật pháp nào cho phép, cho nên giết bằng chữ viết, bằng lời nói, miễn sao cho tên tuổi kẻ từng là “bạn” kia bị chìm trong bóng tối của những lời mạ lị cay đắng. Sự kiện này làm cho nhiều người té bật ngựa. Như Sáu tui, vẫn đỉnh ninh anh A, B, C kia là bạn, từng hợp tác với nhau nhiều chuyện, hoặc từng đàn hát với nhau tung bừng, từng đứng trên sân khấu với nhau, từng ăn nhậu với nhau, “Dô! Đô,” cụng ly càn cách mà bỗng có một ngày, người bạn đó tung lên mạng, hoặc Facebook, hoặc email, mắng mình như chủ mắng đầy tớ vậy. Hoảng kinh thiệt nhe! Đau lòng thiệt nhe! Khi đọc những dòng chữ đầy ý căm thù như vậy, Sáu tui thấy chóng mặt, nhức đầu, tim đập mạnh. Tự dưng chán nản tột cùng, tay chân run rẩy. Bất ngờ quá sức tưởng tượng! Nếu là bạn thật, thì gọi cho nhau một tiếng: “Ông quan niệm như vậy là không đúng đâu. Này nhé....” Nhưng vì không phải là bạn, mà chỉ là “bè,” thì khi có cái “bè” khác tốt hơn, lập tức đẩy “bè” mình xuống thác nước sâu, cho chìm.

Mà, không phải những người đó là dân bình dân đâu, mà là trí thức, có kinh nghiệm về những địa hạt chuyên môn như âm nhạc, điện tử, văn chương, hoặc có bằng cấp cao trọng vọng nhe. Buồn lắm lắm là có nhiều người từng là bạn làm việc với nhau, từng học chung trường với nhau hơn 50 năm trước đây, mà sau khi sang Mỹ thì đổi tính, đổi “bạn” thành “bè.” Một hội Ái Hữu Cựu Sinh Viên gồm trí thức cỡ quốc gia cũng chia “bè” ra mà ulynh “bạn.” Trục xuất nhau lia chia. Đương kim chủ tịch trục xuất cựu chủ tịch ra ngoài hè. Chủ tịch hội đồng quản trị thông báo trục xuất chủ tịch ban chấp hành mà không có phiên họp nào quyết định. Nản hơn nữa, chuyện chia “bè” ra ulynh “bạn” cũng không phải chỉ có ngoài đời, mà xảy ra cả trong sinh hoạt tôn giáo nữa. Nhiều người cùng phục vụ Chúa mà cũng tìm cách triệt hạ nhau. Thiệt là chán đời!

Những khi gặp hoàn cảnh như vậy, Sáu tui thấy thèm cái vị nhàn của Cụ Nguyễn Bình Khiêm:

*Một mai, một cuộc, một cần câu.
Thơ thần dầu ai vui thú nào.
Ta dại, ta tìm nơi vắng vẻ,
Người khôn, người đến chốn lao xao
Thu ăn măng trúc, đông ăn giá,
Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao.
Rượu đến bóng cây ta hãy uống,
Nhìn xem phú quý tựa chiêm bao.*

Ôi! Mơ mộng quá! Ở xứ người này, muốn nhàn được như cụ phải nói là như mơ vào tiên cảnh. Ở đó, chẳng bận, không bè, chỉ có non bồng, nước nhược, có hoa quả bốn mùa, có ly rượu vang nhẹ, đôi thì câu cá, hái măng. Cũng không cần cô tiên nào dâng trái “*Thiên thai, chúng em xin dâng chàng trái đào thơm,*” vì trước đây vài chục năm, đã từng có nàng tiên ở trong nhà, nhưng rồi, thời gian qua, nàng tiên già đi thành lão mẫu, mà lão mẫu thì khó tính, khó nét lắm, kiểm soát từng hành động của ta. “Đi đâu về vậy? Hôm nay sao không ăn cơm?” Bất ngờ bị mệt, đi ngủ sớm cũng bị lão mẫu hỏi: “Sao đi ngủ sớm thế?” Đi ngủ trễ cũng bị hỏi: “Sao đi ngủ trễ vậy?” Nghe phon gọi, nhắc máy lên thì: “Ai gọi sớm thế?” rồi: “Ai gọi muộn vậy?” vân vân và vân vân... nhưc đầu, buốt óc. Thôi thì đành ngửa mặt lên trời, van vái cụ Nguyễn Bình Khiêm, sống khôn, chết thiêng, nghe lời con cầu xin, mà thí cho con một chút nhàn của cụ, con sẽ thấp nhang cho cụ đến hết kiếp này.

10-CÔ HÁI MƠ

Bữa hôm, trời mưa bão, Sáu tui ngồi ngó mông ra ngoài cửa sổ, ngắm những giọt mưa rơi đều từ mái nhà, và chợt thấy lòng cảm khái chi lạ. Những cơn mưa nhẹ mùa Đông làm hồn người mê thơ như ngẩn ngơ, như lãng đãng... rồi trong đầu, đột nhiên bài thơ “Cô Hái Mơ” của Nhà Thơ Nguyễn Bính, một thi sĩ có những tác phẩm nhẹ nhàng như sương lắng, viết từ năm 1937 hiện ra. (NB. 1918-1966)

Sáu tui khoái quá, ngâm đi ngâm lại và thấy rằng con người thời xưa lãng mạn, tình tứ và thiện lương biết bao, không như bây giờ, thiên hạ tán nhau rất nhanh, đôi khi chẳng nói chẳng rằng, cứ lời tuốt nhau vào khách sạn! Thế thì còn gì là tình yêu nữa. Chẳng qua là tình dục mà thôi. Vì thế, Sáu tui vẫn ngưỡng mộ những nhà văn, nhà thơ thời Tiền Chiến, những tâm hồn sinh ra trong cõi ta bà này mà vẫn giữ nguyên tính thiện lương của con người nhân bản, giữa chốn giang hồ gió tanh, mưa máu, mà trái tim vẫn chứa những tình yêu đơn sơ, trong trắng mà Thượng Đế ban phát cho ông Adam rồi truyền lại cho tầng tầng con cháu. Này nhé, mời quý bạn của Sáu

tui hãy dành vài phút im lặng, gạt qua mọi suy nghĩ trần tục, và đọc lại bài thơ “*Cô hái mơ*” này của Thi sĩ Nguyễn Bính:

*Thơ thần đường chiều một khách thơ,
Say nhìn xa rặng núi xanh lơ,
Khí trời lặng lẽ và trong trẻo,
Thấp thoáng rùng mơ cô hái mơ.*

*Hỡi cô con gái hái mơ già!
Cô chưa về ư? Đường còn xa,
Mà ánh trời hôm dần một tắt,
Hay cô ở lại về cùng ta?*

*Nhà ta ở dưới gốc cây dương,
Cách động Hương Sơn nửa dặm đường,
Có suối nước trong tuôn róc rách,
Có hoa bên suối ngát đưa hương.*

*Cô hái mơ ơi!
Chả giả lời nhau lấy một lời,
Cứ lặng rồi đi, rồi khuất bóng,
Rừng mơ hiu hắt lá mơ rơi...*

Trời ạ, sao mà lãng mạn thế! Tuy viết rất nhẹ nhàng nhưng tình ý thì muôn vàn. Ngay bốn câu đầu, Nhà thơ đã vẽ lên một bức tranh, tuy giản dị nhưng ngấm ngấm thì thấy thật là cảnh đẹp thiên nhiên kỳ thú: Rặng núi xanh lơ, không gian bàng bạc và giữa chốn rừng núi xanh đó, một bóng thiếu nữ thấp thoáng đang vươn tay hái những trái mơ xanh có lông mịn, và mơ thì liền với mộng. Có nghĩa là người thiếu nữ đẹp như trong mộng của bất kỳ ai yêu thiên nhiên, yêu vẻ dịu dàng của một cô thôn nữ.

Rồi lại thấy chữ “Mơ già”! Tại sao không viết là “mơ non, mơ xanh, mơ chín” mà mơ “già”? Chữ “già” đối lập với chữ “cô con gái” thật tuyệt. Có thể nghĩ rằng, chàng thi sĩ chọc ghẹo, nếu cô thiếu nữ kia mà không lấy chồng, thì sẽ thành “cô già, cô đơn,” vậy thì chỉ có cách là... lấy nhà thơ đi! Và chữ “Chưa” về ư? Người Bắc nói “chưa” có nhiều nghĩa: “chưa” là “chưa,” như “Cô chưa về ư?” nhưng đồng thời còn có nghĩa vui đùa, “chưa” là có thai, là mang bầu! Chọc gái đến thế thì thôi.

Bắt đầu từ chỗ “hù chơi,” nếu không lấy tôi thì sẽ thành gái già trong thôn, là tán ngay: “*Cô chưa về ư? Đường thì xa, Mà ánh trời hôm dần một tắt, Hay cô ở lại về cùng ta?*” Tán gái bạo luôn! Sau

đó thì khoe “lều tranh” của chàng, ở đây sẽ có hai trái tim vàng, nếu nàng chịu ở lại: “*Nhà ta ở dưới gốc cây dương, Cách động Hương Sơn nửa dặm đường, Có suối nước trong tuôn róc rách, Có hoa bên suối ngát đưa hương*” Tuyệt đẹp! Trữ tình! Tưởng tượng có một mối tình đơn sơ trong khung cảnh thiên nhiên, hoa nở bên tay, suối reo tình tứ... thì thật là giấc mơ quá đẹp cho mọi tâm hồn yêu nhau.

Chao ôi! Thiếu nữ hồi xưa e thẹn quá! Khép kín quá! Tuy trong tuổi Xuân thì, có biết bao lần mơ mộng được nằm trong vòng tay của ai đó, nhưng lễ giáo, nhưng phong tục làm cho những người đẹp đành chôn mộng ước đơn sơ vào lòng và chờ đợi một ngày nào có một chàng trai phong sương đường hoàng hiện lên trước cửa nhà nàng... chứ không phải những gặp gỡ dọc đường, cho dù chàng tỏ vẻ ân cần, phong thái, nhưng khung cửa mùa Xuân của nàng không thể mở cho bất cứ ai ngoài vòng nghi lễ... Để rồi, chàng thi sĩ ngỡ ngàng, chói với kêu lên rằng : “*Cô hái mơ ơi! Chả giả lời nhau lấy một lời, Cứ lặng rồi đi, rồi khuất bóng, Rừng mơ hiu hắt lá mơ rơi*”

Lá mơ rơi hay hồn thơ của chàng thi sĩ rơi xuống vực sâu? Hay trái tim chàng đau thắt đến nghẹn lời? Trước những lời tán tỉnh đầy thơ mộng, nàng vẫn im lặng, không trả lời một câu, chỉ quay lưng đi, cúi đầu, lặng lẽ khuất vào trong rừng mơ. Từ xa, chàng thi sĩ nhìn thấy tấm lưng thon của nàng mờ dần, khuất dần sau những thân mơ! Mặt trời cũng sụp mắt, dần thu bớt ánh sáng, để cho rừng mơ xanh kia từ từ chìm lặng trong một nỗi buồn da diết, những lá mơ cũng khép cánh, thân cây mơ cúi đầu, ngậm ngùi chia sẻ nỗi lòng sâu mộng của chàng trai, người đang mong có dịp: “*Em ơi hãy ngủ, anh hầu quạt đây. Lòng anh mở với quạt này, Trăm con chim mộng về bay đầu giường, Ngủ đi em, mộng bình thường, Ru em sẵn tiếng thùy dương đôi bờ...*”

Ôi! Viết đến đây, Sáu tui cũng đột nhiên thờ dài, thương cho những mối tình chưa nở đã tàn của biết bao tâm hồn lãng mạn. Tưởng tượng đến chàng trai Nguyễn Bính đứng nhìn theo bóng nàng khuất bóng, mà thương ông quá. Phải chi ông bạo dạn lên... một nửa của những thanh niên bây giờ, thì đã có một mối tình tuyệt diệu. Mơ mộng sẽ thành hiện thực. Rồi ở đâu đó trong cánh rừng thiên nhiên, có “một mái lều tranh, hai quả tim vàng...” Nhưng, lại nhưng! Thực tại bỗng bất ngờ hiện ra làm cho Sáu tôi tỉnh giấc mơ. Kinh nghiệm của Sáu tui, “Tám mươi năm cuộc đời” cho thấy rằng, cứ để cô hái mơ khuất bóng đi, cứ để chàng thi sĩ

11-NGÔN NGỮ NAM KỶ NGỘ QUÁ.

“Chít mẹ mày rồi, Chín ơi! Má mày dia!”, “Mèng ơi! Cô Năm hôm rầy điệu roi điệu rụng, chắc là cắn câu rùi!”, “Thôi đi, cha nội, dóc tổ bầy mười đời vương, bà về, bà vật chít tươi!”, ...

Mấy câu này, ngày nào tui cũng nghe đầy tai, từ hồi năm mới xách guốc vô Nam năm 54. Mẹ tui thuê nhà ở Khánh Hội, nhà sàn dựng trên lớp sinh ngoài sông tràn vô, khi sáng thì nước rút đi, mùi hôi của phân người, phân chó, xác chuột chết xông lên nghẹt mũi. Chiều đến nước sông dâng lên thì bớt hôi, nhưng chuột cống chạy nước leo lên sàn nhà, ướt nhẹp. Có bữa, con chuột to bằng cái bắp tay leo vào cái trạn để đồ ăn của nhà tui, lòi cái đuôi ra ngoài, ngo

ngoe, chị tui chup con dao làm bép, chặt “búp” một cái, cái đuôi rớt xuống, nhưng con chuột không chạy, để khúc đuôi còn lại vẩy vẩy mấy giọt máu, trông ghê rợn.

Hồi đó, Sáu tui mới có mười tuổi, đang học lớp Nhì thì di cư. Vô Nam, ông thầy cho tui vào lớp nhất, vì lớp nhì không có đủ học trò, bỏ luôn. Ông thầy Nam Kỳ này kỳ thị dân “Bắc Kỳ ăn cá rô cây” dữ lắm, nên cứ kiếm có ụynch tui hoài luôn. Khi tui làm bài chưa xong, thì ông đến, cầm thước gõ vào đầu tui: “Thằng này l.u...ời... quá!” thay cho chữ “làm biếng.” Một hôm, ông ụynch tui mê người vì ông đọc bài toán: “Cô tôi có mười đồng, cho vay bốn đồng năm các, hỏi còn lại mấy đồng?” Tui làm bài xong, nộp cho ông, trông ngon, ai dè ông quát tui ngát ngư. Ông gầm lên: “Thằng Bắc Kỳ này diết bậy quá! Nó diết là cô tôi cho “giai” bốn đồng năm các... Tui đau quá, thì rõ ràng là ông đọc “cho giai” mà. Sau này mới biết là “cho vay” mà ông đọc là “cho giai!” Rồi cứ thế mà ông kiếm có ụynch tui hoài. Ông bắt tui đứng úp mặt vào tường rồi dùng cây roi dài hơn thước quát vào mông tui, tui mặc quần xà lỏn đi học, mỏng te, nên cú nào cú nấy nhảy người lên. Bị đòn đau quá, mà chưa uất bằng mấy thằng Nam Kỳ cùng lớp, chúng nó thấy tui bị ụynch, thì vô tay um sùm: “Mịa, thằng Tây Lai bị đòn! Thằng Tây Lai bị đòn!” (Hồi đó, tui có làn da trắng bóc, mũi cao, mắt nâu, tóc hơi nâu, đi đâu cũng bị bọn con nít chọc quê là Tây Lai!). Riết rồi tui nghĩ ra cái mẹo: lấy cuốn vở lót vào mông, rồi tỉnh bơ đứng chịu đòn. Bữa hôm, xui là ông thầy nghi nghi, mà tui lại ngu quá, hông biết đóng kịch, nên khi ông thấy tui không có nhảy nhồm như mọi lần, ông đến rờ mông tui, thấy cuốn vở lót, ông nổi cơn thịnh nộ, bắt tui nằm dài trên bàn, úp mặt xuống, rồi ông quát tui tui bụi, đau quá, tui lết về nhà. Mẹ tui thấy tui bị đòn đau quá, thì tức, xách tui tới trường, chỉ vào mặt ông thầy mà quát: “Ông là cái thứ gì mà đánh con tôi như thế này hả? Tôi vật râu ông cho coi.” Nói xong, bà tiến đến, hù ông thầy, ông sợ, rút ra cửa sau, biến. Thế là tui không được đi học nữa, ở nhà đi theo mấy thằng trong xóm Khánh Hội, bày ra đánh lộn, chơi ú tím, thi thả dây thun, thả dế, dế thảng này trúng vào ô, thì ăn mấy sợi thun, hoặc chơi “tạc hình” những tấm hình cao bồi nho nhỏ..

Từ đó, tui biến thành Nam Kỳ quốc luôn. Điều tui khoái là mỗi sáng, mẹ tui cho tui một đồng mua xôi bắp ăn. Bà bán hàng nói ngọt như mía hấp: “Cưng ăn chi, di múc cho!” Mới đầu tui tưởng bả cưng mình tui, ai dè bả “cưng” tuốt luốt, cứ đến đứng gần bả thì ai cũng “cưng!” Một chuyện tức cười nhất là buổi tối nào đó, sắp

sửa đi ngủ, thì nghe tiếng rao: “Ai...i... vật lộn hôn...?” Tui giật áo mẹ hỏi: “Mẹ, sao cái bà kia lại đi rủ người ta vật lộn?”

Mẹ tôi cười: “Đó là bà bán hột vịt lộn. Không phải vật lộn!” Tui chưng hửng.

Ngôn ngữ Nam Kỳ thiệt lạ à nhe. Nhà tui ở gần con rạch nối ra bờ sông. Ngay “bìa” rạch, có cái cầu tiêu cá! Một hàng cầu tiêu được dựng ngay giữa rạch. Lối lên nhà cầu là một cái cầu gỗ cong cong, có hai lối đi lên và đi xuống, dành chung cho cả liền ông và liền bà..

Gái trai trong xóm cứ đưa nhau ra đó mà tình tự, vui lắm, nhứt là buổi tối, sáng trăng, cô cậu đứng ở đầu cầu, nói chuyện tình tứ. “Giỏi dữ hôn! Giờ này mới ra. Tui chờ đứt hơi rùi đó!” Đáp lại: “Thì tui cũng có cố tình câu đầu đầu! Má tui ghìm tui trong bếp! Tui phải trốn bả! May mà bả hồng thấy, nếu bả thấy, bả đập tui lỗ đầu luôn!” Mấy cậu thanh niên, muốn tán gái ở bên bìa cái dãy cầu tiêu cá này, thì ngâm vọng cổ: “Lệnh bà ơi, thà là tui thác, tui thác tui đầu thai kiếp khác, làm con mỗ nhác, gặm nát trái tim của lệnh bà... tung tung từng tung, từng tung từng tung.” Giọng ca ngọt như mía hấp của chàng trai được phụ họa bằng những tiếng đập nước “oành oạch” của lũ cá tranh nhau nhảy lên, đớp của roi, nghe thiệt mùi trong tiếng cười thích thú của mấy cô thiếu nữ đang kiếm chồng.

Đi học trường người Nam, Sáu tui học được nhiều tiếng Nam hết sảy: “Vè” thì đọc là “đĩa,” “quả cam” thì nói là “trái cam,” gọi mấy người sồn sồn bằng “thằng chả,” thấy ông nào mê gái, đặt tên là “thằng chả dê gái,” khi nhảm nhảm với mấy ông trung niên vui tính: “Cha già dịch!” Mắng chửi ai thì nói: “Thằng ông nội này!”, “Bà nội mày” nghĩa là chửi tam đại người ta luôn. Khi không thích đùa nữa: “Thôi à nhe! Tui hồng giỡn nữa đâu! Giỡn nữa, tui đực cho chút mẹ luôn!”

Hỏi đó, người Nam phát âm chữ “r” rất nặng: “Rờ” kéo dài, sau này bỏ (trong khi miền Bắc lại kẹt việc phát âm chữ “chai lọ” với “trai trẻ,” cái nào cũng “ch” hết.). Những chữ mắng chửi như “Mò tổ mày!” được sử dụng hoài. Đặc biệt là tiếng chửi tục (Đ.M) nghe nặng hơn tiếng Bắc kỳ. Về những chữ cuối câu, người Nam thường hay thêm chữ “à nha” hay “à nhe!”

Chuyện đi ăn ngoài được gọi là “ăn hàng,” “ăn đồ” (tiếng này, mấy bà Bắc Kỳ ón lắm, vì theo Bắc Kỳ 54, chữ “đồ” được hiểu nghĩa xấu (Đẻ con khôn, mát đồ rười rượi. Đẻ con dại, thảm hại cái đồ!). Người Nam sử dụng nhiều tiếng nghe lạ tai như “đồ bá xàm, bá

láp, xạo ke, bành ki, banh ta lông, hú hồn hú vía...” Chỉ người đẹp trai thì gọi là “bánh”: “Anh bánh dữ ha!”, chỉ người phụ nữ dữ dằn, thì gọi “Bà chằng, bà chằng lừa!”, gặp anh chàng dê gái: “Coi chừng thằng chả ba lăm đó, mày ơi!”. Nếu thấy chuyện gì không xong, mà muốn cho qua: “Bỏ đi, Tám!”. Không thích tay nào nói nhiều mà không đi đến đâu: “Thằng cà dẹt!”, còn tay đi lang thang, không có chuyện làm: “Mày cà nhong dừ chứ con!”. Chê bai người gầy: “Con nhỏ đó cà tong, cà teo, ai mà rước!”. Ngược lại, khi thấy mấy cô có phần trên phồng phao, to lớn thì nói: “Nhỏ này có dú chà bá, thấy ón!” Mắng mấy thằng thanh niên, con nít quậy phá xóm làng: “Đồ cô hồn, các đàng.” Còn với mấy cô thiếu nữ hung hăng: “Con ngựa này chằng ăn, trăn cuốn! Suốt ngày tứ sắc! Thằng chồng nó đũa, nó quất cho vài hèo, là chạy tét đít!” Một ông chồng thợ may, thấy vợ suốt ngày nằm ngủ, quất vợ: “Mày nằm chình ình như con heo nái, không lo làm gì hết tron hết trội! Dô trông, nấu cho tau cục xiu quách, tau nhậu với bạn! Lẹ lên, không tau lại quất cho mày một chập, kêu má mày lại cứu!”

Ở khu Khánh Hội này tức cười lắm, dân lao động không à. Vợ chồng ướn nhau tối ngày. Chồng dầm đầu vợ xuống lu nước, gào hét: “Đồ con đĩ ngựa! Mày nướng hết tiền tao để dành đi nhậu rồi!” Cô vợ ục ục một lát rồi cũng gào lên: “Thằng ông nội mày đó! Suốt ngày nhậu nhậu...” Nói chưa dứt câu, anh chồng lại túm tóc vợ dìm xuống nước. Sáu tui nín thở, sợ cô vợ chết. Nhưng rồi đầu cũng vào đó, chửi nhau, ướn nhau cho đã rồi tui lại làm lành. Hai vợ chồng lại ngồi xếp trên sàn gỗ, cung ly cách cách. Chồng uống hai, vợ cũng hai. Tắt đèn, đi ngủ, hàng xóm lại nghe tiếng huỳnh huých vật lộn trong phòng. Khu lao động này, nhà vách gỗ, mà lại không khít, nên làm cái gì trong nhà cũng nghe thấy hết. Tui con nít mất dạy, cứ đứng khom người dòm qua lỗ khóa rồi cười hăng hắc.

Sáng hôm sau, thấy cô vợ ra ngoài cửa chải tóc, mấy thằng con nít ghé mòm vô chọc ghẹo: “Đêm qua, tui tui thấy hết rồi, cô Ba ui!” Cô vợ nhảm nhăng: “Đồ dô diên! Tui bay không dọt lẹ, ông thấy, ông túm đầu mày thì coi bộ, má tui bay để tang đó!” Thằng nhóc gât gù: “Ừa, há! Chú Ba dễ sợ quá! Mà tui hông ngán đâu! Ba tui là dân chơi Cầu Ba Cẳng, có chiện gì xảy ra cho tui, ông quất cho chú Ba một hèo thấy ông bà, ông vãi luôn!”

Cô Ba mỉm cười, khinh khỉnh: “Dễ sợ quá! Bậy ơi! Tao sợ quá, rụng mất mấy sợi tóc nè!” rồi đột nhiên, đổi giọng: “Đồ lưu manh, ba trọn. Mày không dọt lẹ, tao cho mày lỗ mũi ăn trâu, cái đầu đổ máu! Bà vật mày nè!” Nói xong cô Ba đứng phất dậy, kiếm cây củi

dựng ở đầu nhà, mấy thằng nhãi ranh chạy lẹ, vừa chạy vừa cười hình hích.

Những hôm trời mưa, cô Ba ngồi ngoài cửa, ngó mông ra ngoài, than thở: “Mưa chi mà mưa thúì trời, thúì đất vậy cà? Hối nào tới giờ, chưa thấy mưa nào dai dẳng như vậy, Trời!” Bà hàng xóm cũng góp lời: “Tui rầu thúì ruột, sáng giờ chưa bán được món nào!”

Ông Tư ở sát cạnh, rề rà điều thuốc: “Thôi, sức mảy mà buồn! Trời sinh, trời dưỡng. Hơi đâu mà lo, tới đâu hay tới đó, cô Ba.”

Thiệt là đúng! Tới đâu hay tới đó. Sáu tui bây giờ đã già, nhìn lại đời mình thấy thiệt là “người tính không bằng trời tính.” Ngôn ngữ Nam Kỳ đặc biệt đó giờ này cũng chan hòa với tiếng Bắc Kỳ di cư, ngược lại dân di cư năm nào cũng nói tiếng Nam như gió, trong đó có Sáu tui.

12-GIÁC QUAN THỨ SÁU

Thiệt ra, Sáu tui cũng không biết giác quan thứ sáu là gì nhưng mà không tìm được ngôn từ nào khác, nên đặt tựa đại cho bài viết này.

Theo “người ta” nói là con người ta có ngũ quan: mắt, mũi, miệng, tai và lông mày. Mắt là giám sát quan, mũi là thẩm biên quan, miệng là xuất nạp quan, tai là thái thính quan, và lông mày là bảo thọ quan. Còn về lục quan tức là giác quan thứ sáu thì mơ mơ hồ

hồ.

Cũng “người ta” nói là nếu ai có giác quan thứ sáu thì người ấy có linh tính biết được chuyện sắp xảy ra mà người khác không biết. Thí dụ như đang đi vào một con đường hẻm, người có giác quan thứ sáu đột nhiên thấy rờn rợn trong gáy và cho rằng nếu đi tiếp thì sẽ bị tai nạn. Quả đúng như thế, người nào không tin vào người có linh tính này mà cứ đi thì sẽ bị sập hầm hay bị phục kích... Lại có những người có linh tính là người thân ở nhà vừa mới mất hoặc bị tai nạn nặng. Hồi nhỏ, Sáu tui có đọc chuyện “Bóng người trong sương mù” của Nhất Linh và mê lắm, một câu chuyện ma thú vị, đọc thấy rợn.

Chuyện này kể về thời gian nước ta còn là thuộc địa của người Pháp, người kể chuyện là người lái tàu hỏa. Đêm ấy ông ta lái tàu đi công tác gấp, để lại người vợ bệnh nặng ở nhà. Khoảng một giờ đêm, đang lái trong bóng tối, chợt ông ta thấy có hình một người phụ nữ mặc áo trắng đứng trước mũi tàu, giơ tay vẫy vẫy có ý ngăn tàu lại. Mới đầu, ông ta không tin, nhưng rồi người phụ nữ càng lúc càng vẫy mạnh. Linh tính của ông lái tàu buộc ông ta phải thắng tàu lại thật gấp. Cả tàu bàng hoàng chạy đến, hỏi tại sao lại thắng gấp như thế. Ông lái không trả lời mà cầm đèn bước tới trước. Bất ngờ ông ta thấy cây cầu mà ông ta sắp lái qua đã bị mưa lũ làm gãy rồi. Nếu không có người phụ nữ vẫy tay thì cả tàu đã đâm xuống sông. Thật hú hồn. Khi bước trở lại tàu, ông ta thấy một con bướm lớn kẹt trong cái đèn pha. Thì ra là hình con bướm vẫy cánh là hình người phụ nữ trong sương mù. Ông ta nhặt con bướm và cất vào trong hộp. Về nhà thì nghe tin vợ mất đúng một giờ đêm hôm qua. Như vậy là hồn người vợ đã nhập vào con bướm mà cứu chồng.

Chuyện này làm Sáu tui cảm động không ít. Từ đó Sáu tui nghiên cứu về linh hồn và tìm ra phương trình toán học sau đây:

Người chết = Người sống – X (người sống mà mất đi một yếu tố nào không rõ, X, là chết.)

Đảo ngược phương trình: Người Sống – Người Chết = X (Người sống trừ người chết, là X.)

Hoặc: Người sống = Người chết + X. (Người sống là người chết cộng với X)

Vậy X = Linh hồn, vì hàng tỷ người chết vì bị giết, bị chặt đầu, bị treo cổ, mổ bụng, mất máu nhưng cũng có hàng tỷ người chết vì tim ngừng đập, vì bị bệnh trầm kha, nhưng cơ thể còn nguyên vẹn.

Do đó, theo Sáu tui, chuyện ma là có thật, là những linh hồn còn lưu luyến trần gian. Từ đó, Sáu tui suy ra là có hai thế giới bên kia, song song với thế giới vật chất này. Một thế giới là hạnh phúc cho những người sống tốt lành là thiên đàng. Thế giới này có liên hệ trực tiếp đến thế giới vật chất này như chuyện tích của người theo đạo Chúa về các Thánh, các Thiên thần, cũng như chuyện tích của Phật giáo là có cõi niết bàn. Còn thế giới thứ hai (so với hai thế giới kể trên thì là thứ ba) là thế giới của ma quỷ, của những linh hồn lang thang, không đến được Thiên đàng cũng như niết bàn nên lẩn quẩn chọc gheo người ta, hoặc có những hồn ma chuyên báo oán kẻ làm hại mình.

Thực tế, chuyện Ma thì nhiều lắm lắm, xin để kỳ sau sẽ kể (đời Sáu tui gặp ma nhiều lần rồi! Nói danh dự đó, không có xạo đâu!) Còn bây giờ, trở lại chuyện giác quan thứ sáu, thì cá nhân Sáu tui, không biết bịa chuyện nhe, là nhân chứng cho việc này từ hơn 40 năm nay. Cả gia đình Sáu tui gồm vợ và ba người con thành công cả rồi, có thể làm chứng cho Sáu tui nói thiệt. Tui không dám nói là tui có đặc ân, đặc biệt gì, mà cả họ hàng, gia đình Sáu tui không ai có kinh nghiệm về vấn đề này: Đó là Sáu tui luôn luôn được “ai” đó báo trước chuyện sắp xảy ra ngày hôm sau.

Báo trước bằng “giác mơ.” Đại khái có hai khuynh hướng: tốt và xấu! Khi tui mơ thấy hoa hồng, lửa đẹp, bắt được nhiều cá lớn là có chuyện vui sắp đến, như trúng mảnh đầu tư, có tiền có quà. Hồi ở Việt Nam, mỗi lần mơ thấy chuyện vui, Sáu tui nói ngay với cả nhà là “hôm nay sắp có quà Mỹ!” Không trật được. Rồi khi mơ thấy hoa đẹp quá, chim đẹp quá, thì ngày hôm sau có Passport đi Mỹ! Ngược lại nếu mơ thấy rắn, rết, kiến, bò cạp, những sinh vật ghê tởm thì sắp có chuyện xui. Như khi mơ thấy rắn cắn, là ngày hôm sau nhận giấy lay off! Mơ thấy kiến cắn là có chuyện bất hòa với xếp hoặc cãi nhau lớn với... bà chủ nhà! Nhưng lại còn trường hợp thứ ba là nếu mơ thấy kiến đồng mà mình lại dùng bình xịt kiến chết nhần, cũng là có một giải quyết tốt đẹp cho vấn đề rắc rối đang gặp phải.

Vậy có phải là giác quan thứ sáu hay là có một thế giới song song, quý mến Sáu tui nên báo cho tui biết trước để mà chuẩn bị tư tưởng? Cách đây 29 năm, mẹ tui bị ung thư, phải nằm bệnh viện Hope. Nằm một mình rất buồn, vì tui phải đi làm cả ngày, đến chiều về mới đến thăm mẹ được. Vì thế mẹ tui muốn về Việt Nam với hai bà chị lớn, cùng các cháu họ hàng đông lắm. Tui mua vé “one way ticket” cho mẹ về. Ngày mẹ ra phi trường, tôi khóc ngất vì biết là không thể ở bên mẹ lúc mẹ ra đi. Trong ba tháng mẹ tui ở

Việt Nam, tui gọi điện thoại về thăm mẹ hoài, biết mẹ được các
chị, các em họ, con bà dì ruột (đã khuất từ lâu) săn sóc mẹ kỹ
lưỡng thì cũng mừng.

Mẹ tui về đúng ba tháng thì qua đời. Hôm ấy Sáu tui đang làm
việc, đột nhiên có cảm giác căng thẳng lạ lùng, chưa bao giờ xảy
ra. Đứng ngồi không yên, trái tim tui đập rất mạnh khiến tui bả
hoài, đành phải xin phép boss cho về. Chạy vào nhà, tui nhắc điện
thoại lên, gọi ngay bà chị: “Me mất rồi, phải không?”. Chị tui khóc
nói: “Me vừa mất!” Tui bàng hoàng, buông điện thoại, rã rời, rồi
khóc suốt buổi. Tối hôm đó, tui đi nằm mãi mà không ngủ được,
nhưng rồi, khoảng nửa đêm về sáng, mệt quá, tui thiếp đi. Đang
mơ màng, tui nghe tiếng nói bên tai: “Me về!” Tui giật bắn người
lên, ngồi dậy, thì thấy lạnh toát cả người. Trong phòng như có
nước đá lạnh. Nhìn quanh không thấy gì, chỉ thấy mờng lung và
lạnh kinh khủng. Tui ngồi khóc mãi vì biết mẹ thương mình nên đã
về thăm trước khi đi vào cõi vô cùng.

Năm 1992, khi tui còn học ở Đại Học Coastline Community
College, tui ghi tên học lớp English 158, có tựa là “Man, myth, and
magic”. (Người, huyền thoại và ma thuật) Lớp này thật vui và lạ.
Bà giáo không dạy Anh Văn mà dạy về kiếp sau, về chuyện “Life
after death,” bà chuyên cho tiếp xúc với những nhân vật lạ: một bà
phù thủy, một cô gypsy Ai Cập, một ông thầy bói, một ông chuyên
nói chuyện với ngựa, bò, và trâu, và vài nhân vật chuyên làm
magic..

Khi nghe nói là tuần sau có cô phù thủy (witch) đến thăm lớp, Sáu
tui cứ tưởng là bà phù thủy giống như trong chuyện Bạch Tuyết và
Bảy Chú lùn, nghĩa là hom hem, gù lưng, đội mũ chóp nón, cầm
vây ra như lưỡi dao... Nhưng khi cô witch đến, thì tui tá hỏa tam
tinh: cô đẹp mê hồn, mới có hai mươi mí thôi, mặc đồ Jean
complet, mang theo cây đàn ghi ta hai cần, thân thể cô đẹp ác liệt,
nhìn vào... thấy mê li cu toi. Cô nói chuyện dịu dàng, có duyên,
nói về ma quỷ, ma thuật, hồi hộp lắm. Sáu tui hỏi cô là “thường
ngày, cô tập luyện làm phù thủy ra sao?” Cô cười, nói là mỗi ngày
cô thờ cúng mẹ đất (mother earth) rồi cuối tháng, đêm tối đen, cô
cùng các bạn nam, nữ vào trong rừng, khóa thân hết, rồi nắm tay
nhau nhảy múa chung quanh đồng lửa cao và gọi mother earth về
thăm. Sau đó tập tà thuật, tập nhắc vật nặng lên cao mà không
đụng tay, tập thổi lửa cho bùng lên... vân vân. Sau đó thì làm tình
tùng cặp ngoài trời để lấy sức sống từ đất! Wow! Nghe câu kết, óc

tưởng tượng làm việc nhiệt tình, nhưng khi nhớ đến đất lạnh đầy giun, sán, bọ cạp... thôi, chấm dứt mơ màng.

Còn bà gypsy thì khác, bà mặc áo lông thùng, hoa hòe hoa sói, nắm tay tui, coi bói, rồi hỏi tui có muốn có bùa yêu, bùa ghét gì không? Tui ón quá, không dám thử, lỡ ra lại yêu... luôn bà gypsy này thì đời tàn...

Nói chung, là bên cạnh thế giới loài người còn có thế giới khác vô hình, vô ảnh, nhưng có thực. Vì thế mới có chuyện ma trên khắp thế giới chứ? Và có giác quan thứ sáu nữa.

13-ĂN HÀNG Ở BÔN SA

Khi Sáu tui dọn đến ở gần khu Bôn Sa, Sáu tui không nghĩ đến việc ăn hàng ở đây, chỉ khoái là ở miền Nam Cali này, khí hậu ôn hòa, gần giống ở quê nhà, có đủ bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông. Ở đây lại có nhiều phương tiện cho người mình chan hòa với nhau, có nhà thờ Công Giáo, nhà thờ Tin Lành, chùa Phật Giáo, thánh thất Cao Đài, và Hòa Hảo. Quý cha, thầy, mục sư, tu sĩ đều giảng bằng tiếng Việt, nghe thoải mái. Rồi khi cần nghi lễ Việt như đám cưới, đám tang, cũng làm theo kiểu quê nhà. Nhất là một khu đặc biệt rất cần thiết mà ít nơi có được xây dựng là nghĩa trang Việt!

Nói về điều này, có nhiều vị nhắm mắt bỏ qua, nhưng thiệt ra, cần lắm, quý vị ơi. Tưởng tượng khi người thân mất, phải vào làm thủ tục chôn cất tại khu rất Mỹ thì buồn lắm. Họ không có bàn hương thờ Phật, chỉ có nhà thờ chung chung, nghĩa là đạo nào cũng sử dụng được. Rồi Mỹ nói nhanh như điện, đôi khi hiểu sai, là tốn tiền uổng. Nghĩa trang kiểu Mỹ cũng có điều hay và có điều mà nhiều người Việt muốn đó là bia mộ. Nghĩa trang Mỹ thì bằng phẳng, trông xa như một thảm cỏ xanh, còn ở khu Bôn sa, không hiểu ai bày ra, làm bia đứng cho oai phong. Rồi khi nghĩa trang gần Bôn Sa lại có một khu tưởng niệm có cờ Việt Nam. Lại có một điều đáng nói là các phòng mạch nha sĩ, bác sĩ, dược sĩ, bác sĩ mắt, bác sĩ ung thư... toàn người Việt mình, các cụ già không phải lo là bác sĩ nói gì mình không hiểu.. Các cơ sở công cộng như sở xã hội là nơi người Việt mình tập nập đến nhiều nhất thì cũng có cán sự hoặc thông dịch Việt Nam.

Trên hết và quý nhất là có nhiều chợ Việt Nam. Tha hồ chọn lựa, mùa nào thức nấy, trái cây ê hề. Rau cải đủ thứ, có cả cà mắm, tương gừng, nước mắm và Maggi đủ loại. Mỗi lần đi chợ, có cảm tưởng như đang ở quê mình, thấy thương... mấy quây hàng xoài, chuối, chôm chôm... quá! Ui cha là khoái. Vì thế mà dân Việt ở Việt Nam sang Mỹ theo diện bảo lãnh, di dân đều đến tùm tùm ở gần khu Bôn Sa, phải nói là các khu nhà mobile home thì gần như là “chăm phân chăm” người Việt.

Dần dần khu Bôn Sa trở thành náo nhiệt, bây giờ kiếm chỗ đậu xe phải nói là thật khó, nhất là đến gần khu Phúc Lộc Thọ, thì phải đậu xe đứng chờ, nếu không muốn lái vòng vòng hao xăng. Nhưng trên hết, người đến khu gọi là thủ đô tị nạn thì đa số không phải là đi mua hàng mà là đi ăn hàng. Những người ở tiểu bang xa lác xa lơ cũng mò đến thăm khu này để ăn nhậu, uống cà phê, nói chuyện cà kê dê ngỗng, trên trời dưới biển, chính chị chính em. Có những quán hàng đông thiệt là đông mà nhìn trên bàn chỉ thấy ly, tách, và

những cái gạt tàn thuốc lá. Có vị chỉ uống có một ly cà phê sữa mà ngồi gần suốt buổi, chủ nhân nhớ mà không dám nói gì, vì ở đây mà tỏ vẻ khó chịu với khách như kiểu “phở chửi” ở Việt Nam thì coi như là chuẩn bị đi tản đi nơi khác. Báo chí bung tin ra thì rồi đời, không ai đến nữa. Trước đây, ở góc Bôn Sa cũng có một tiệm “Phở chửi,” mới đầu đông khách, sau khi báo tung tin ra thì phải du-lu qua tuốt thành phố khác, và vị tiếp khách mắc bệnh cau có bị văng ba tề. Hiện giờ còn một quán “phở chửi” nhỏ hơn ở thành phố lân cận, nhưng ế độ chỉ dành cho khách Triều Tiên, vì dân Đại Hàn khoái ăn tô Phở to lù có đầy nước dùng, còn không cần phân biệt mùi vị, bánh phở hay thịt có ngon bằng chỗ khác không. Các ông khách ngoại quốc này bất chấp thái độ vô lễ của mấy cô tiếp viên, vì thật ra mấy cô này không nói tiếng Anh rành, cho nên có chửi mắng bằng tiếng Việt, không ai quan tâm. Nói chung, thái độ đối xử với khách hàng thì ở Bôn Sa, các cháu tiếp viên rất lịch sự. Những tiệm đông thiết đông, các cháu tíu tít tiếp khách nên không mỉm cười được, bà con thông cảm nhe.

Dân mình thì chọn lựa kỹ. Cho nên, cứ nhà hàng nào đông khách thì chắc chắn là ngon. Nhà hàng nào quảng cáo tùm lum mà vắng thì đừng vào, cho dù có “Xeo,” vì chắc dở ẹt. Có tiệm ăn, mà khách vừa bước ra cửa là chửi thề. Sáu tui là dân ăn hàng khó tính và đã ở khu gần Bôn Sa mấy chục năm nay, nên có thể nói là rành “sáu câu vọng cổ” về nhà hàng Việt Nam ở khu này. Hôm nay, trời Thu bắt đầu lành lạnh, Sáu tui mạo muội kê khai ra vài điều liên quan đến việc ăn hàng ở khu Bôn Sa để bà con xa gần đọc chơi cho vui.

Trước hết là tên tiệm và trang trí. Người miền Nam mình đã quen với những tên tiệm thanh lịch như Phở Thanh Lịch, Bún Gia Long, Mì Thanh Cảnh, Hủ Tiếu Mỹ Tho, Phở Bắc Hương Giang... đại khái như thế. Nhưng bây giờ thì loạn xà ngầu, tên tiệm đọc lên thấy thiệt là lạ và dzui tai. Cũng giả dụ (không phải thật) như là nhà hàng Bốn Ngàn Bảy Chục, tiệm ăn Một Nghỉ, tiệm Ngon số Dách, nhà hàng Ân Linh Tinh, tiệm Thương, Cà phê Đấng ghét. Có tiệm quảng cáo Ăn Một, tặng Một ... (1) Bây giờ khách ở xa đến sẽ lé con mắt vì bảng hiệu đọc đáo không nơi nào có. Nói về trang thì thì có một nhà hàng ở khu xa xa Bôn Sa, vì sợ vắng khách, nên vẽ những hình trang trí thiệt là hấp dẫn. Trong tiệm chia ra nhiều ngăn, mỗi ngăn có một tên vui vui. Còn trên tường thì ôi thôi, bao nhiêu câu cách ngôn được viết lên bằng màu sắc loạn xạ. Khách vào đây như lạc vào thời... tiền sử. Lại có một tiệm, tuy còn cách xa ngày ma quỷ (Halloween,) đã trang trí thật

rùng rợn, vừa bước vào cửa đã thấy đầu lâu, sọ người, xương người bày đầy bàn.

Ái chà! Bây giờ tới việc tính tiền và giá tiền. Du khách ở xa thì không “ke” giá tiền, chỉ tìm tiệm ăn ngon, nhưng người ở gần thì chú ý lắm, cho nên phải nhắc nhở bà con là nên chú ý đọc “Mê Niu” cho kỹ. Giá cả tùy tiệm đấy. Cũng Phở mà có nơi giá 15 tỉ, có nơi 12 tỉ, lại có nhà hàng chỉ dưới 10 đô. Cơm tấm cũng thế. Tiệm này 14 đô, tiệm kia chỉ 10 đô. Về bánh cuốn cũng thay đổi tùy góc phố. Bánh cuốn tiệm này 15 đô, tiệm kia 12 tỉ. Bún bò Huế thì đương nhiên là khác nhau, có tiệm thêm một miếng chân giò, có tiệm không có giò mà có chả, nên giá tiền khác nhau. Dĩ nhiên, những món gọi là “đặc sản” thì không thể so sánh, thí dụ như những món cơm tôm, cơm gà, cơm chiên, cơm cháy, cơm ghêu xúc bánh trắng, nhất là các món cơm Huế như, cơm âm phủ, cơm hến... mỗi tiệm có một chiêu riêng và một giá riêng. Ai không để ý đến giá tiền mà cứ nhào đô, kêu tùm lum, ăn đại, để khi tính tiền thì méo mặt ráng chịu.

Rồi thì bi giờ mới nói đến lượng và phẩm. Điều này thì khách ở xa nên hỏi người ở gần để biết, lại tùy món nhé. Có tiệm bán bánh, món nào cũng ngon, bánh giò, bánh chưng, chả lụa, chả chiên, chả Huế... trừ món bánh dày giò. Sáu tui vốn mê bánh dày giò, hồi nhỏ đi học, mẹ cho một cái bánh dày giò để ăn, Sáu tui mê lịm người. Chao ôi, miếng bột dẻo dẻo, thơm thơm, kẹp miếng chả lụa, cắn một miếng bột to rồi cắn miếng giò chút chút, thấy đời tươi hơn hoa. Bây giờ, già rồi vẫn mê bánh dày giò, nhưng thấy đa số các tiệm bán bánh dày giò rất ẹ ! Bột nhão nhét, dính đầy tay, bốc tay nọ bỏ sang tay kia, bực cả mình. Gọi là hai miếng bột kẹp giò nhưng thật ra chỉ là một miếng dẻo queo bóp vào miếng chả! Sáu tui biết có một tiệm duy nhất, hơi xa khu Bôn Sa một chút bán bánh dày giò ngon tuyệt luân. Hai miếng bột tròn vo để riêng ở dưới, hai miếng chả để riêng ở trên, nhưng chung một vỉ ni-lông. Nhặt miếng bột ra, kẹp vào một miếng chả, đóp vào khoái khâu. Rồi nhặt miếng kia, kẹp vào miếng chả còn lại... đã đời. Bột không dính tay mà hình thức thì cũng đẹp mắt. Đó mới là bánh dày giò thứ thiệt. Giá chỉ có bốn tỉ. Các tiệm khác cũng ba tỉ rưỡi nhưng chỉ có một miếng chả, mà như nói trên, dính nhét.

Về phở cũng cần phân loại. Phở Bắc và phở Nam và Phở tào lao. Phở Bắc thứ thiệt, nước trong, ít mùi hôi, bánh to. Phở Nam dùng bánh hủ tiếu, sợi nhỏ. Còn phở tào lao thì ớn lạnh. Có lần Sáu tui vào tiệm phở kia, kêu một tô phở gà, bung ra, vừa nhìn thấy là bỏ

đi, trả tiền rồi không ăn, vì thấy mỡ mênh mông như biển cả, ăn vào là tim nghẹt, phải kêu 911 liền khi, và miếng thịt gà không phải là chặt mà là lóc mỏng như thịt bò phi lê, trông chán quá. Thịt gà phải có xương, có sụn mới đúng là phở gà. Nếu lóc hết xương thì còn gì là thú vị, thà ăn phở bò. Có tiệm lại bán một tô to đùng, hai người ăn không hết, chỉ ăn lấy no, chẳng có mùi vị thích thú gì.

Vì thế, nếu muốn ăn hàng ở Bôn Sa mà không tìm hiểu kỹ thì đôi khi bực cả mình.

14-GIÀ, VUI HAY BUỒN

Nghे tin thầy Tư Bolsa mới từ Việt Nam về Mỹ sau khi đi một vòng làm việc từ thiện, tui vội vàng đến thăm thầy. Thấy tui, thầy gật gù cái đầu:

-Sao? Màỵ? Tới xem tao nghèo chưa hả?

Tui cười hì hì:

-Hồng dám. Tương thầy còn mạnh như trâu cui... à... không, không phải trâu cui, mà là trâu già, còn gặm được nhiều đám cỏ non nữa.

Thầy Tư trợn mắt:

-Màỵ giỡn hả? Trâu già như tao mà còn gặm cỏ non sao, màỵ? Răng cái còn, cái mất. Gặm cỏ non thì nó rụng hết hàm răng, rồi húp cháo hả? Tao không ham.

Rồi thầy nhếch nhếch môi:

-Tao ăn chay trường từ hồi bả yếu, cả chục năm rồi. Giờ ăn mặn thì khó nuốt vô.

Thầy Tư thở dài cái “hừ”:

-Nói chơi vậy chứ, khi tuổi già đến, và biết mình đã già, thì phải biết liệu mà sống.

Chộp lấy cơ hội, tui hỏi liền:

-Vậy theo thầy, bao nhiêu là già? Và già rồi thì làm sao? Chán hay vui?

-Hừm! hừm! Khó nói quá màỵ ơi! Nếu nói bao nhiêu tuổi là già thì còn tùy từng người. Có người vừa qua tuổi hưu thì đã coi mình là già, nên ráng đi hưởng mọi chuyện mà mình chưa được hưởng, như đi du lịch, thăm quê, thăm bà con xa. Có người tới bảy mươi là tuổi “thất thập cổ lai hi,” thì mới coi mình là già. Lại có người còn đùa giỡn: “Già đầu, già tóc, già râu. Nhưng còn... cái ấy, thì còn lâu mới già!” Thế là nếu còn vợ thì đi kiếm bồ nhí, nếu vợ đi bán muối rồi, hay ly dị, thì vội đi cưới vợ nhỏ, để hưởng chút dân gian.

Cũng có người tới xấp xỉ tám bó vẫn còn lảng nhãng, chưa hết nghiệp “dê,” không chấp nhận là mình già rồi, hết pin.

Tui gục gặc:

-Rồi, cái chuyện tới tuổi già hay không già thì cho qua. Bây giờ, tui hỏi thầy. Năm nay thầy trên bảy bó rồi, coi như là già đi. Theo thầy, già vậy thì vui hay buồn khi nghĩ mình sắp đi bán muối ở đâu đó.

Thầy Tư ngẫm nghĩ một lúc rồi chậm rãi nói:

-

Theo tao, năm nay xấp xỉ tám bó rồi, già lắm rồi. Quá tuổi “tri thiên mệnh” rồi. Tao thấy, theo tao nghe, không phải như người khác nghĩ đâu. Khi đã già, có nhiều thời gian rảnh rỗi hơn, thì nên dành một chút thời gian để kiểm điểm lại những công việc mình làm, sai trái có, tốt đẹp có, để rồi truyền kinh nghiệm cho con, cháu, tránh xa những lầm lỗi của mình khi còn trẻ. Có ai khi còn trẻ mà không vấp phạm linh tinh. Kẻ từng lo tranh giành địa vị, tiền bạc, quyền lợi mà quên cuộc sống gia đình, quên lo săn sóc cho vợ, chồng, con cái, thì nên dồn hết tâm tư vào việc chuộc lỗi, có khi đã quá muộn, nhưng có chút xíu còn hơn không có gì. Người đã từng làm đau buồn người khác, nhất là phe đàn ông, làm bà này đau, cô kia khổ... thì nên tu và làm việc thiện để chuộc lỗi lầm. Theo đạo nào thì tu theo đạo nấy may ra Chúa, Trời, Phật thương mà giảm bớt hình phạt trong cõi sau này. Chúa, Trời, Phật nhìn xuống thấy tu tỉnh, thì cũng gia phúc cho con, cháu. Nếu cả cuộc đời son trẻ, mà sống đàng hoàng, không từng phạm lỗi lầm, thì lại càng cần tu nhiều hơn, để phúc lại cho con cháu. Người xưa nói: “Có phúc, mặc sức mà ăn.” Lại có câu: “Phúc đức tại mẫu!”

Ngừng một chút, thầy Tư lắc đầu:

-

Không! Câu này không trúng lắm đâu. Phúc đức thì tới từ cả hai bậc cha, mẹ, chứ đâu có mình mẹ được! Giả như người mẹ hiền lành, tử tế, hay giúp đỡ người, mà ông chồng cà chớn, cà chua, thì làm sao mà phúc của người mẹ gánh bù nổi.

Tui gật:

-Đồng ý với thầy. Bây giờ qua câu hỏi: Vậy thì già sướng hay không sướng? Ngoài việc tu tâm, dưỡng tánh ra, còn làm gì?

-Theo tao, thì không sướng mà cũng không khổ, trước khi bệnh tật kéo đến. Trước hết, muốn để cho óc mình không lão hóa, thì nên đọc sách, nhưng không phải sách nào cũng đọc, tránh mấy sách chính trị, chính em làm cho mình căng thẳng, mà đọc sách sử, sách truyện hay. Rồi xem phim vui, phim hay, phim võ thuật cho nó hào hứng, kích thích não bộ làm việc. Mà phải biết rằng, các tế bào của con người, từ tế bào da, tế bào xương, tế bào tóc, tế bào thịt... đều tự thay đổi, nghĩa là lớp này hư hỏng, mất đi, thì lớp khác thay thế, trừ tế bào não, trời cho nhiều thì hay nhiều, người trí thức, thông minh thì dồi dào hơn người thiếu trí, óc của thiên tài thường to hơn óc người thường. Nhưng có điều chung là một khi tế bào chết đi rồi, thì chết luôn, không thay thế. Thí dụ dễ nhất là tế bào da và tóc. Tế bào da chết đi thành lớp “ghét,” tắm kỳ cọ thì văng ra, rồi da lại mọc thêm tế bào khác. Có người chết rồi mà tóc và móng tay vẫn tiếp tục dài thêm (hiêm có, nhưng có thật). Vì vậy, phải tập “exercise” cho não bộ cũng như tập bắp thịt vậy. Không suy nghĩ vẩn vơ, không lo âu chuyện chính trị, chính em. Kệ xác mấy người làm chính trị, lao vào suy nghĩ thì chóng chết hoặc bị “stroke.” Nhiều nhà văn vẫn tiếp tục viết để tập luyện tế bào não, đỡ bị bệnh quên, lẫn.

Ngừng một lát, thầy tiếp:

-Tao vừa nói tập luyện não, bây giờ đến tập luyện cơ thể. Phải có ít nhất một môn thể dục (không phải thể thao nặng như chơi quần vợt, tập tạ, chèo thuyền, hoặc là tài chi, hoặc Yoga, hoặc thiền, hay khí công đủ loại. Có nghĩa là tập hít thở! Nếu còn sức thì bơi nhẹ, không ráng sức, vừa thấy mệt là ngưng ngay. Tập hít thở và thể dục khí công sẽ chống lại nhiều bệnh tật như tiểu đường, thận, gan, huyết áp cao, dĩ nhiên làm bớt mỡ, không phải uống thuốc chống cao mỡ. Đôi khi còn giúp cho việc điều trị bệnh ung thư nữa. Tế bào ung thư là tế bào kỵ khí, mà mình mang thêm nhiều khí oxy vào cơ thể thì tế bào ung thư bị động, không phát triển được. Mỗi sáng thức dậy, vươn vai, tập hít thở 15, 20 phút, rồi ban ngày, vận động mạnh hơn hoặc bơi lội, tối thiểu một tiếng, đến tối, trước khi đi ngủ, lại tập động tác nhẹ (dịch cân kinh) hoặc khí công chừng 30 phút, thì khỏe mạnh dài dài. Người bị ung thư cần tập nhiều hơn người thường, để tiếp tay với thuốc men, chóng khỏi.

Thầy lại ngừng, suy nghĩ:

-Tao thấy nhiều cụ chơi cờ tướng, theo tao thì không nên. Suy nghĩ căng thẳng quá dễ bị đứt gân máu. Nếu thích hát hò, thì đi hát hò

karaoke với bạn thân, nhưng cũng đừng hát tới ba bài một buổi, có thể rất mệt. Hát cho vui đời, không phải để nổi, vì khi muốn nổi, thì lại phải tập luyện căng thẳng, là điều tối kỵ. Ngoài ra, nên gia nhập vào hội làm việc thiện, để cảm thấy vui trong lòng, và nghĩ mình còn có ích cho thiên hạ. Dĩ nhiên, không đam mê quá sức mà bỏ quên gia đình, phải quán quít với vợ, con, cháu nội, cháu ngoại nhiều hơn, để khi mình đi bán muối thì chúng cho mình vài cân đường, đỡ mặn môi. Cuối cùng, một khi mắc bệnh trầm kha, hoặc phải vào nằm nhà hưu dưỡng, vẫn phải tiếp tục bình thân hít thở, coi kết cuộc là chuyện đương nhiên, không gì phải sợ, phải tiếc nuối. Nên nghĩ rằng mình đã từng lên voi, xuống chó nhiều rồi, vui buồn sướng khổ đủ rồi, thì chấp nhận theo niềm tin tôn giáo của mình mà chờ ngày “ra đi không mang vali” với nụ cười mãn nguyện. Hãy để lại niềm thương yêu cho vợ, chồng, con cháu và vui mừng thấy con cháu thành công, thành nhân, tiếp nối tinh thần của mình.

Nghe đến đây, đột nhiên Sáu tui thở dài:

-Nhu vậy, thật sự có mấy ai làm được những điều này! Còn thầy, có đạt đến chỗ thượng thừa như thầy nói không?

Thầy Tư lại gật gù:

-Tao không nói là tao đạt được chuyện cao siêu đó, nhưng tao vẫn ráng. Ngày ngày đi spa, đọc sách, xem phim vui, chia sẻ với các con, còn các cháu... (thầy thở dài) Chúng nó học trường Mỹ, sống theo Mỹ, nên lơ là ông, bà nội ngoại, vẫn giữ cho phải phép, nhưng không quán lấy ông, bà như khi còn ở Việt Nam. Biết làm sao, được.

Sáu tui liên miên nghĩ ngợi, ra về, quên cả chào thầy Tư.

15-ĐÀN BÀ HAY ĐÀN ÔNG, AI XỊ XỌN HƠN AI?

Hồi trẻ nghe bài hát Đàn Bà của Nhạc sĩ Song Ngọc: *“Ôi! đàn bà là những niềm đau, hay đàn bà là ngọc ngà trăng sao, Ôi đàn bà lại là con dao làm tim nhỏ máu. Ôi đàn bà dịu ngọt đêm qua. Hay đàn bà lạnh lùng hôm nay. Ôi đàn bà là vắn thơ say. Khúc nhạc chua cay...”*

Sáu tui thấy ớn! Đàn bà chi mà ghê gớm quá dzậy? Thiệt không vậy?

Nhưng mà, nghe riết rồi, tui nghi ngờ ông nhạc sĩ này. Có thể ông bị đàn bà đá đít nhiều lần, mông ông bây giờ như cục gạch, khiến ông làm ra bài hát ni. Nếu thiệt như thế thì còn ai dám yêu và dám lấy đàn bà nữa? Mà chung quanh tui, các ông anh của tui, bà con cô bác của tui cứ mang đàn bà về nhà làm vợ hoài, rồi thơ, rồi nhạc, biết bao nhiêu bài ca tụng đàn bà, nhớ nhung đàn bà, có kẻ si tình lại muốn tự kết liễu đời mình trong ly rượu.

Tui còn nhớ mang mang âm hưởng của mấy bài nhạc xưa, lãng mạn lắm. Nào là: *“Đêm qua mơ dáng em đang ôm đàn, dịu muôn tiếng tơ. Không gian trầm lắng như âu yếm ru ai trong giấc mơ...”* Một chàng kia, đi qua nhà nàng, làm bộ để quên cây đàn, để trở lại thấy: *“Bông hoa trên phím tươi cười, Người tiên tặng đoá hoa đời xinh xinh. (Tình tang tính tính tình tang). Tôi nâng niu cây đàn, tình tang. Dem về say đắm, tôi nâng niu hoa tàn (tình tang tính tính tình tang). Bông hoa trên phím tươi cười. Người tiên tặng đoá hoa đời xinh xinh. (Tình tang tính tính tình tang). Tôi nâng niu cây đàn, tình tang. Dem về say đắm, tôi nâng niu hoa tàn (tình tang tính tính tình tang). Khi bông hoa úa vàng, tình tang. Lòng tôi vẫn vương, nhớ người hay nhớ hương?”* Tuyệt vời chưa? Lãng mạn hết sảy

Đó, được nàng để lại cho mỗi cành hoa mà rồi ngây ngất nhớ thương, thì làm sao lại như ông Song Ngọc chê bỏ đàn bà quá chừng? Rồi trong bài “cô hàng cà phê,” có anh chàng kia mê người đẹp đến nỗi: *“Vô duyên cái túi không tiền, Anh mua chuốc lấy ưu phiền, Rồi đến một ngày ốm la-liệt. Không sao lê bước đến hàng, Anh mong bóng dáng cô nàng, Hiện đến dịu dàng với anh... Thương thấy lũ khách bên đường, Cô mang thuốc đến cho chàng,*

Ngờ đâu con người trước bao hiên-ngang, Lim-dim khóe mắt hoe vàng, Anh đi sắp đến thiên-đàng, Vừa lúc cô hàng biết yêu.”

Vậy thế mà ông nhạc sĩ kia, gán cho đàn bà là con dao, thì chắc ông xui, gặp người đẹp dụ, rồi bị “đâm” mấy nhát may mà chưa trúng chỗ nhược, hoặc chưa bị nằng “xéo” rồi bỏ vào máy nghiền, nên than thở quá chừng! Tội nghiệp ghê ta.

Những tưởng chỉ có ông nhạc sĩ kia ghép tội cho đàn bà, nào ngờ Nhạc sĩ Lam Phương lại còn tung ra một chiêu ghê gớm hơn: *“Anh đã làm đưa em sang đây, để đêm thường nghe tiếng thở dài. Thà cuộc đời yên trong lòng đất, được trở về tiếng khóc ban sơ. Hơn là mang kiếp mong chờ! Anh đã làm đưa em về đây, cho tâm hồn tan nát từng ngày. Cùng điệu nhạc lâm ly huyền bí, Dịu lòng người sang chốn đăm mê. Đưa anh vào khổ lụy hôm nay.”*

Cha chả! Làm gì mà ghê thế đến nỗi muốn *“yên trong lòng đất”* còn sướng hơn là *“đưa em sang Mỹ!”* Như vậy, thì thiệt tình đàn bà là con dao hai lưỡi thiệt. Một lưỡi đưa đàn ông lên chín tầng mây, đê mê, còn một lưỡi xén phăng... không run tay! Lớn lên, già đầu rồi, Sáu tui ngẫm nghĩ và so sánh vụ đàn bà cho đàn ông đi tàu suốt và đàn ông phản bội đàn bà, thì thấy rằng, nếu so sánh giữa hai giống phản bội, thì quả là đàn bà có máu dũ dằn hơn đàn ông!

Sở Khanh thì có từ khi nàng Kiều gặp nạn rồi, nhưng mà nhân vật đóng kịch giỏi thì đàn ông thua xa đàn bà. Cứ xem Hoạn Thư thì thấy ngay đó: Bề ngoài Hoạn Thư làm bộ ngay tình, sau khi hành nằng Kiều một sống một chết, lại nói với chồng ngọt như mía hấp: *“Rằng: Tôi chút phận đàn bà, Ghen tuông thì cũng người ta thường tình. Nghĩ cho khi các viết kinh, Với khi khỏi cửa dứt tình chẳng theo. Lòng riêng riêng những kính yêu, Chồng chung chưa để ai chiều cho ai. Trót đà gây việc chồng gai, Còn nhờ lượng bể thương bài nào chẳng.”* Để rồi, Hoạn Thư nhà ta tiếp tục hành nằng Kiều vô tội kia toi bời hoa lá.

Nhớ vụ Hoạn Thư lại lan man nhớ vụ *“Cô Quờn đốt chồng,”* bà Trưng Tá Thức đổ axít vào nằng ca nữ Cẩm Nhung khiến nằng dờ sống dờ chết, và rồi bao nhiêu vụ xảy ra sau này, như cắt của chồng, treo lên bong bóng bay, hoặc vút cho chó ăn, Sáu tui thấy càng ngày càng ớn lạnh xương sống, hải hùng quá xá..

Gần đây, nghe chuyện một ông bạn nghệ sĩ, chuyên lăng xê cho mấy nằng ca sĩ vườn lên sân khấu, để rồi khi nằng nổi tiếng, nằng

đá người lẳng xe vắng ba tề, rồi mới nhất là chuyện một nàng dẫn chương trình phát thanh chung với ông kia, người từng chỉ chốt cho nàng cách nói năng, bất ngờ một hôm, nàng đá người đồng nghiệp nhiều kinh nghiệm kia một cú bất thành linh: Nàng tố cáo với xếp là ông kia phát ngôn bậy bạ khiến xếp cho người từng hướng dẫn nàng đi chỗ khác chơi. Cũng nghe nói là ông kia từng làm thiện nguyện nhiều năm, nhưng trực tính, không biết chiều nàng, trong khi nàng đang hăm hở muốn tiến thân trong chương trình media, nàng phải đá ông kia đi để chứng tỏ cho đài thấy rằng nàng trung thực. Thiệt là đàn bà!

Nói vậy chứ không phải vậy. Không phải chỉ có đàn bà mới đáng kính sợ. Trong chốn đàn ông, cũng không thiếu gì chuyện hại bạn để lấy tiền, lấy tiếng, lấy quyền lợi. Bạn trung lưu phản theo trung lưu, bạn tỷ phú phản theo tỷ phú. Nhiều trường hợp phản nhau vì tình. Một người bạn thân của Sáu tui, tính hiền lành, có một cô bồ dễ thương, đi đâu cũng quán lấy nhau và còn dự định cưới nhau nữa. Một thời gian kia, anh ta phải đi làm xa, bèn giao cho người bạn nói khó: “Mày chăm sóc nàng cho tao, khi tao đi vắng nhé!” Anh bạn nói khó kia chăm sóc người yêu của bạn kỹ quá, đến khi người kia đi về thì gặp hai đứa đang hú hí với nhau. Tức ói máu, người “giao trứng cho ác” đi uống một trận say sưa, cho chó ăn chè ngoài đường, thất tình đến nỗi định tự tử, nhưng vì thương cả hai đứa, nên người kia không nói gì chỉ lẳng lặng chia tay.

Thực tế, chuyện bạn thân chôm vợ của bạn cũng không thiếu. Có kẻ gài mưu giết tình địch để chiếm vợ bạn như trong chuyện Ông Hoàng Monte Cristo. Lại có những trường hợp mà người ơn quên người làm ơn chỉ vì cấp bậc chênh lệch nhau. Chính Sáu tui từng bị bạn thân coi thường vì địa vị thấp. Hồi còn học Tú Tài, tui hay vẽ giùm bạn bè. Một thằng ngồi bên cạnh có tính mê gái, nhiều lần tới năn nỉ nhờ tui vẽ giùm, để lấy điểm với người yêu. Khi cần vẽ thì cung chiều tui lắm, nịnh bạn lên chín tầng mây. Để sau này, khi đi lính, tui đi sau, mang cấp Úy nhưng gặp tay kia cao hơn hai cấp. Gặp bạn cũ trong cùng đơn vị, tui mừng quá, tưởng cũng như thời cũ, bắt loa tay gọi tên kia đang đi với vài quan to. Hắn quay lại thấy tui đeo lon thấp thì bĩu môi và bỏ đi. Tui ngẩn người ra, một thoáng mới hiểu. Một tay bạn kia, có tài làm thơ, nhưng không có khả năng làm việc, lại kém sự đi tìm việc làm. Khi hắn thất nghiệp, từng đến nhà tui, nhờ tui kiếm việc làm ngon cho hắn. Tui mà y mò, tìm mọi cách, nhờ người này người kia, cố giúp giới thiệu hắn được “dóp” ngon. Hắn tỏ lòng biết ơn tui lắm. Thời gian sau này, bất ngờ gặp lại hắn đang đi xe đíp có tài xế lái, trong khi tui chạy

Vespa ạch đui, tui cũng mừng quá, vẫy tay cho hấn. Quay lại, thấy tui đeo lon thấp hơn hấn cũng hai cấp, hấn liền lờ đi làm như chưa từng biết nhau và phẩy tay cho tài xế lái xe đi tiếp.

Lại một vố nữa. Hồi đó, Sáu tui dạy học ở tỉnh lỵ nhỏ. Tay hiệu trưởng mới ra trường, chỉ lớn hơn tui vài tuổi, nên hai thằng coi nhau như bạn, “mày, tao, chi tở.” Sau khi nhóm quân đội lên nắm quyền, cách mạng nội bộ liên miên, học sinh, sinh viên thay nhau xuống đường. Ở Tỉnh lỵ cũng thế. Học trò bỏ học, đi lang thang ngoài phố. Trường cũng phải đóng cửa vừa lúc tay hiệu trưởng bị gọi đi Sĩ Quan Thủ Đức, rồi đi học truyền tin ở Vũng Tàu, hồi đó tui cũng làm việc ở Vũng Tàu. Hai thằng gặp nhau vui quá. Không ngờ sau vài năm, hấn bị thương, giải ngũ, không có việc làm. Gặp tui ở Saigon, than thở: “Mày kiếm giùm tao việc làm được không?” Sáu tui bảo: “Dễ thôi! Tao có quen một ông lớn ở Quốc Hội, tao đưa mày đến xin việc.” Thế là tui đưa hấn đến, giới thiệu được ngay, vì hấn có bằng Đại Học Sư Phạm, lại là sĩ quan giải ngũ, nên vào thẳng công chức hạng A.

Từ đó, hấn tằn tằn làm công chức Quốc Hội, vợ chồng đủ ăn đủ sống. Bất ngờ Tháng Tư Đen ập tới. Sáu tui lại cấp cấp đi học thêm sáu năm. Về đến nhà, tui đi tìm hấn, không dè hấn là cán bộ cách mạng nằm vùng! Trong khi tui quần áo tả tơi, hấn mặc áo trắng ngắn tay, xách cặp táp, đi xe Vespa! Đúng là thái độ cách mạng. Gặp tui, hấn mắc cỡ khi thấy tui trợn mắt nhìn hấn: “Mày... mày là nằm vùng hả! Tao không ngờ đó!” Hấn giả lã: “Ôi, đẹp đi mày! Tao với mày vẫn là bạn!” Rồi hấn chỉ cho tui cách kiếm tiền bằng cách đi dò giá các mặt hàng quan trọng như que hàn, sắt vụn, dụng cụ cày bừa... Hấn hứa với tui là nếu giá cả tui đưa mà vừa phải thì hấn mua, rồi chia tui một nửa hoa hồng. Tin lời thằng bạn thân, tui đạp xe đạp ná thờ, đi khắp Saigon, Chợ Lớn, Mũi Tàu, Phú Lâm, ra cả Bình Hòa, Bình Điền... ngày nào cũng đạp gần tắc thờ, lấy giá đem về cho hấn. Sau khi đưa giá cả cho hấn cả tháng trời, không thấy hấn mua gì, tui thắc mắc: “Sao mày không mua gì cả! Tao đạp xe gần tắc thờ rồi?” Người bạn nợ ơn tui, vẫn cười: “Mày tiếp tục đi. Tao còn so sánh!” Mãi tháng sau cũng không thấy hấn nói, vụt tới nhà hấn, bắt gặp hấn chứa đồ đầy nhà, tui nổi tam bành lục tặc, chửi: “Mẹ kiếp! Mày lợi dụng tao đi dò giá cho mày để mày làm giàu! Tiên sư mày!” Rồi tui đùng đùng ra về, để con vợ hấn đứng ngẩn tò te. Vài năm sau, nghe tin tui sắp đi Mỹ, hấn lờ dò tới nhà tui, chia tay. Tui không thèm bắt tay hấn, mà cười hỉ mũi. Hấn mắc cỡ ra về.

Đó, đàn ông là vậy đó. Vì tình, vì tiền, vì địa vị mà đàn ông phản bội nhau. Nhưng thiệt ra, đòn phẫn của đàn ông nhẹ nhàng hơn cái kéo của đàn bà. Phải không, các bạn?

16-ÔNG BÀ EM-XI

Có nhiều lúc, Sáu tui thắc mắc là tại sao lại chỉ có tiếng Anh, tiếng Mỹ được ưa chuộng khắp nơi trên thế giới, mà không là tiếng Pháp, tiếng Đức, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, hay tiếng Ý?

Sáu tui tò mò tìm hiểu thì thấy có hơn một tỷ, 528 triệu người sử dụng English. Còn tiếng Trung Hoa, thì đứng thứ hai với một tỷ 184 triệu người, không phải vì tiếng Tàu hay mà vì dân Trung Hoa đã hơn một tỷ rồi. Thêm Đài Loan nữa thành ra hơn 1 tỷ người nói “Wùa Ái Nị” mà không phải “I Love You!” Đứng thứ ba là tiếng Spanish, với 559 triệu người nói ngôn ngữ này. Lý do là hồi xưa hồi xưa, người Tây Ban Nha đi vòng khắp địa cầu tìm thuộc địa, rồi phát triển tiếng Spanish khắp Nam Mỹ Châu. Thứ đến mới là Pháp ngữ, vì người Pháp cũng từng đi xâm lăng nhiều quốc gia nhỏ bé, nhất là ở Phi Châu, và nước Việt Nam ta. Điều lạ lùng mà người Việt rất hãnh diện là tại các quốc gia từng bị Pháp đô hộ, thì sau khi Pháp rút đi, dân ở đó vẫn nói tiếng Pháp, còn ở Việt Nam, thì Pháp đi mang theo tiếng Pháp luôn. Hiện nay còn rất ít người nói tiếng Pháp ở Việt Nam. Cá nhân Sáu tui, hồi thi Tú Tài cũng vẫn phải thi môn Pháp Văn, làm luận bằng tiếng Pháp, trả lời các câu hỏi bằng tiếng Pháp, vậy mà đến giờ này chỉ còn nhớ mỗi câu: “Voulez-vous coucher avec moi?” (Em có muốn “ngu hỏi” với anh không?).

Đại khái là như thế. Sáu tui chỉ muốn nói đến mấy chữ mà người ta, có lẽ trên cả trăm quốc gia đều hay sử dụng mấy chữ này: “Good-bye, Bye bye, Welcome, Thank you, Sorry, và My God!” Riêng với người Việt ta, dù ở trong nước hay ngoài nước lại hay xài chữ Em-Xi (MC) thay vì người điều khiển chương trình. Trong các poster, flyer, thông báo, cũng in chần vắn hai chữ MC! Thí dụ như: MC Tony Nổ Bạo, MC Diệu Đà Hết Sẩy...

Rồi đến khi giới thiệu mở đầu chương trình cũng: “Xin thưa, chương trình đại hội nhảy nhót hôm nay được điều khiển bởi hai Em-Xi: Em-Xi Thùng Rỗng Kêu To, và Em-Xi Nói Dai Nói

Dài...” Có chương trình còn được giới thiệu là “Hôm nay, thật là hãnh diện có đệ Nhất Em-Xi điều khiển!”

Sáu tui không hiểu nổi tại sao người ta lại dùng tiếng lai căng như thế và cũng không biết thế nào là đệ nhất hay đệ nhị em-xi? Làm thế nào đánh giá được ai nhất, ai nhị? Vì thiệt ra, theo Sáu tui là người thường đi tham dự các hội hè, xem ca nhạc, coi Youtube thì thấy mỗi người mỗi vẻ, có người hay nói khôi hài, nói giễu cho người xem cười rần rần, có người điều khiển chương trình một cách trịnh trọng, trí thức, nói đâu ra đó, lại có người quá trịnh trọng đến nỗi người nghe thấy mệt vì các câu nặng nề thừa gửi, cũng lại có người diễ dờ, diễ dô diên, nhưng điều khán giả ón nhất là em-xi nói dai, nói dài, nói dờ, rồi tự cười một mình! Khi thấy không ai vỗ tay khen mình, thì kiếm có vung tay chỉ về phía ban nhạc mà gào lên: “Xin một tràng pháo tay cho ban nhạc, chơi hay quá!” Nghe câu này thì chín chín phần trăm là khán giả biết rằng việc “xin tràng pháo tay” chỉ để cho không khí bớt nặng nề, hoặc là vì ca sĩ hát dở, hoặc là vì ông bà em-xi gì đấy nói chán quá, khán giả ngồi gãi nách hoài, nên ông bà em-xi (đôi khi chính ca sĩ cũng gơ tay xin pháo tay để khán giả vỗ tay khen mình!) phải buộc đôi bàn tay khán giả hoạt động thay vì gãi nách hoặc che miệng gáp.

Khi nói về các ông bà em-xi, Sáu tui thấy cũng cần nói về ba yếu tố của người điều khiển chương trình: thứ nhất là trang phục, thứ hai là bộ điệu, thứ ba là nội dung. Thường thì các ông, bà em-xi trang phục kín đáo, nam áo vét đen hoặc sáng, nữ áo dài, nhưng cũng có đôi khi thấy vài ông điệu đà quá trốn như tài tử xi-nê Âu Tây vậy: Áo vét lông lánh kim tuyến, lại còn đeo dây vàng gắn vào túi áo trên, cà-là-vạt sặc sỡ cũng đính kim kẹp vàng, đồng hồ vàng chói, giày da bóng láng như gương, người Âu Tây ăn mặc vậy thì kệ họ, người mình mà mặc vậy thì giống anh hề trong gánh xiếc. Còn quý bà em-xi thì đa số lịch sự, chững chạc phu nhân, nhưng cũng đôi khi...khó tả! Sáu tui đã có lần thấy một bà sồn sồn mặc áo loại “chào hàng,” tức là mặc áo hai mảnh, khép lại ở dưới bụng, còn phần trên lấp ló cái gì cần khoe. Mỗi khi bà xoay nghiêng, thì cái món hàng mà bà đang chào mời lộ ra hết trơn. Mà tuổi tác bà cũng làm cho người ta đoán già đoán non là có cháu nội, ngoại đang học hết trung học rồi, quý báu gì mà khoe? Khán giả xì xào: “ón lạnh luôn!”

Về bộ điệu hay phong cách trên sân khấu cũng là điều cần nói. Người dẫn chương trình là người giới thiệu ca sĩ và bài hát, nên khi đi ra để giới thiệu rồi thì đi vào trong cánh gà, thường là thoải mái,

nhưng có người tần tần vừa bước vừa nhìn khán giả và chúm chím cười, ra cái điều ta đây là ngôi sao sáng, ban ân huệ cho đời bằng một nụ cười. Nhưng lại có người hấp tấp đi như chạy khiến cho khán giả tưởng là em-xi bị đau bụng bất ngờ. Có người lại lẩn quẩn quanh ca sĩ để được chụp hình chung với ca sĩ!

Riêng về cái mục nói dai, nói dài, nói dở, nói “dô diên” thì quá nhiều. Sáo tui đã từng thấy một bà em-xi vừa giới thiệu ca sĩ vừa nói về cảm tình của mình với ca sĩ, nhân tiện khoe về cá nhân mình: “Thưa quý vị, tôi rất cảm mến người ca sĩ này, vì khi xưa, tôi từng đến phòng trà nghe cô hát... Người ca sĩ này vừa đẹp vừa duyên dáng...vân vân và vân vân.” Hoặc quay xuống hỏi khán giả: “Quý vị có thấy ca sĩ này hát hay không ạ? Nếu có, xin một tràng vỗ tay!” Có rất nhiều trường hợp, em-xi không chuẩn bị gì cả, lên sân khấu thì nói vấp vấp, nói linh tinh.

Đó là nói về các buổi văn nghệ, còn các ông bà em-xi cho các sinh hoạt chính trị hoặc văn hóa thì lại có chuyện khác. Làm người dẫn chương trình thì chỉ giới thiệu diễn giả và đề tài mà diễn giả ấy sẽ đề cập đến. Nếu nói về Tiểu Sử của diễn giả thì nói vắn tắt trong phạm vi một, hai phút, nhưng có vị em-xi lại đọc ngày sinh tháng đẻ, con cái nhà ai, vân vân và vân vân... lê thê dài dòng từ năm đến bảy phút. Lại có vị, thay vì chỉ giới thiệu, lại tuôn ra một tràng dài về đề tài mà diễn giả sẽ nói làm diễn giả cụt hứng, chẳng còn biết nói gì nữa, khi vị em-xi kia nói hết tron rồi.

Ôi! Mà còn nhiều điều để nói về các vị dẫn chương trình lắm, mà ngại viết hoài cũng không đủ, thôi thì đành ngừng ở đây. Chúc các ông, bà em-xi nói hay, nói ngắn, nói lời có ý nghĩa sâu sắc cho bà con thưởng ngoạn chương trình vui vẻ, ra về không cảm ràm: Cái ông (cô) này nói nhiều quá! Nhức cả đầu. Chán mớ đời!

17-TÂM THỨC NÔ LỆ VÀ TÂM LÝ BẦY ĐÀN

Bữa hôm, Sáu tui trao đổi với một ông bạn từng là thầy dạy về tâm lý học, Sáu tui hỏi ông: “Sao tình trạng nước mình bây giờ im re, không thấy có những cuộc xuống đường, biểu tình chống đối này kia như hồi mấy năm trước nữa?” Ông thầy nhăn nhó, trả lời:

“Đó là vì lý do người mình vẫn mang tâm thức nô lệ và tâm lý bầy đàn.”

Tui ngạc nhiên hỏi tiếp:

“Ông thầy nói gì kỳ vậy? Dân Việt mình đã có hơn 4.000 năm lịch sử, từng chống quân ngoại xâm cả mấy ngàn năm. Sao Thầy lại nói là dân mình có tâm thức nô lệ và tâm lý bầy đàn?”

Nhìn xéo tui như nhìn người hành tinh, ông thầy gật gù rồi hỏi tui:

“Trong một cuộc đi thăm viếng một nơi thắng cảnh có nhiều kỳ quan, dân đi du lịch đang còn lơ ngơ chưa biết đi đâu, bất chợt có một ông lớn tiếng nói: “Theo tôi, thì chỗ di tích số ba là đẹp nhất. Tôi đã từng đọc nhiều bài báo về việc này rồi.” Thế là cả đoàn xôn xao lên “Ừ, đúng đó, mình đi xem số ba đi. Ông này nói nghe có vẻ kinh nghiệm lắm.” Để rồi sau đó cả đoàn lẳng lẳng đi theo một cách vui vẻ mà không hề biết rằng cái ông ăn to, nói lớn kia đúng hay sai. Vậy, tôi hỏi ông đó là tâm lý gì vậy?”

Sáu tui “ò” lên (không phải “vỡ òa” như mấy tờ báo Việt vẫn tả về chuyện gì đó mang tính ngạc nhiên):

“A! Đúng đó! Đó là tâm lý bầy đàn! Như đàn ngựa, đàn dê, đàn trâu rừng luôn luôn nhắm mắt chạy theo con đi đầu!”

Ngẫm nghĩ một lúc, Sáu tui tiếp:

-Bởi vậy, bây giờ ở quê nhà, cứ nghe đồn là có thần tượng này, thần tượng nọ là thiên hạ rủ nhau đi rần rần. Quên tất cả những vấn đề chính trị xã hội khác.

Ông thầy gật gù, giải thích cặn kẽ hơn:

“Tâm lý bầy đàn hoặc còn gọi là hành vi bầy đàn có từ thuở xa xưa, thời còn bộ lạc, hễ nghe một người hú lên điều gì đó có tính chất kích động, dẫn dắt là cả bộ lạc ùa theo. Đến thời văn minh hơn, nếu có người sáng chế ra một điều gì mới lạ, hay hay, hoặc một sinh hoạt gì hấp dẫn, là mọi người đua theo. Văn minh càng tiến bộ, thì tâm lý bầy đàn càng phát triển dữ dội, với các nhà giàu, thì khi có model hay mode chi mới, là giới tiểu thư, công tử đua nhau bắt chước. Các nhà tâm lý học, triết gia như Sigmund Freud, Wilfred Trotter, Gabriel Tarde, Gustave Le Bon đã viết nhiều về tâm lý bầy đàn này.

Về phương diện tài chánh đầu tư hiện đại cũng thế, người ta bắt chước nhau, đua nhau đi đầu tư vào những tin tức thổi phồng, để rồi khi “bong bóng tài chánh” nổ, thì sụp đổ cả đám, có khi cả nước luôn. Tâm lý bầy đàn này được áp dụng vào kinh tế, xã hội, văn hóa. Trên hết là vấn đề kinh tế, khi nghe đồn có chương trình đầu tư hấp dẫn là thiên hạ đổ xô đi mua, bán, mà không làm nghiên cứu đúng sai. Thực tế, trước đây, ngay tại California này, có mấy chương trình đầu tư rầm rộ theo kiểu pyramid, người nào rủ được nhiều bạn bè, gia đình nhập cuộc thì được commission cao theo từng cấp số nhân. Những người chủ trương chương trình này quảng cáo rất mạnh trên TV, trên báo chí và tạo ra các flyer đầy tính thuyết phục, rồi được một số người thổi phồng lên khiến người Việt ào ào vào tranh chỗ để được đầu tư. Để rồi kết quả trắng tay, sạch vốn. Người đứng trên top đột nhiên biến mất hoặc vào tù, thế là chương trình kim tự tháp này chỉ còn là cái thang cao, khi bị chặt chân đế là đổ nhào toàn bộ. Tâm lý bầy đàn còn thể hiện ở việc mua xe láng, mua nhà đất tiền, dù không cần thiết, cũng như đua đòi ăn mặc, khiêu vũ.

“Vậy, còn tâm thức nô lệ thì sao?”

Đầu ông thầy lại gật gù như mấy chú hạc ngoài đồng cỏ:

“Thường thì người ta nghĩ rằng tâm thức nô lệ là toàn bộ xã hội muốn làm nô lệ cho một dân tộc khác, một quốc gia khác. Không đủ đâu. Tâm thức nô lệ là tâm lý muốn thờ phượng một đối tượng nào đó, một nhân tài nào đó, một bậc thầy nào đó. Một khi đã nhận xét thấy nhân vật ấy siêu phàm, thì hình bóng người ấy, tiếng nói người ấy, hành động của người ấy, nhất cử nhất động, đều là những đức tính xứng đáng tôn thờ. Hiện tượng này xảy ra với những người phụ nữ ngày xưa, luôn quan niệm: “Gái chính chuyên

chỉ có một chồng!” cho nên khi thấy sự thực chồng mình chỉ là một đồng rom, vẫn cứ lo sợ, hầu hạ. Tâm thức nô lệ còn nổi bật ở trong các sinh hoạt chính trị, từ Đông sang Tây, từ Á Châu sang Phi Châu, những người dân sống trong các môi trường mà có một lãnh tụ có tài thuyết phục thì tin theo răm rắp và hành động như những máy móc theo chỉ thị của lãnh đạo. Vì thế mới có hiện tượng Stalin, Lê Nin dựa vào tinh thần giải phóng của công nhân, nông dân, đã ra lệnh cho giết hàng chục triệu người vô tội, mà các cấp dưới thì hành không suy nghĩ. Hitler chỉ là một anh thợ sơn, nhưng nổi tiếng về tài thuyết phục qua các buổi hội họp, nhất là qua cuốn “The Mein Kampf,” trình bày lý luận của mình, đã làm cho dân Đức mê mẩn và tin theo. Kết quả là những cấp tướng, tá, úy dưới quyền cứ vung tay mà bắn giết những người Do Thái và những ai yểm trợ Do Thái thỏa thuê, không một chút chớp mắt, có thể nói là giết người dễ hơn bắn chết một con chó.

Tâm lý nô lệ thần tượng Hitler đã gây ra cuộc chiến tranh thế giới chết hơn 50 triệu người. Tại các trại giam người Do Thái, các tên chỉ huy giết người xong rồi lấy da người làm bọc giường, lấy tóc người làm gối, mà không có một chút nào xao động, vì tâm thức nô lệ tuân theo chủ tướng đã choán hết tâm tư, lý trí. Mao Trạch Đông cũng thế, một con người bệnh hoạn, dâm dục kinh khủng, khát máu mà lãnh đạo được cả gần tỷ người, dân chúng chỉ là những con dê, cứ nhắm mắt tuân theo lệnh của Lãnh đạo. Tâm thức nô lệ cũng hoành hành ở Phi Châu, Trung Đông, khi những tên nổi tiếng tàn bạo, dùng miệng lưỡi mình mà khiến cho đám thuộc hạ điên cuồng đi giết đồng loại, và lấy làm hãnh diện khi được tự tử chết vì chủ tướng.

Sáu tui thở dài:

“Đau nhí! Vậy còn tâm thức nô lệ và tâm lý bầy đàn ở Việt Nam mình thì sao?”

Ông thầy tâm lý nhăn mặt:

“Ông cứ đọc báo hàng ngày thì biết. Ở Việt Nam thì hai loại tâm lý này tồn tại từ xưa đến nay. Một tên Hán Gian, một kẻ độc tài, giết cả triệu người. Trong khi đó thì bỏ quên những anh hùng, anh thư dựng nước. Ở Mỹ, một số nhỏ cũng có tâm thức nô lệ khi tôn sùng một Đảng hay một nhân vật lãnh đạo nào đó, bắt chước Đảng đó chỉ lo quyền lợi của người Mỹ mà thôi. Còn lãnh đạo thì thay nhau, cứ 4 năm lại

thay một lần theo nguyên tắc “Check and Balance”. Không có ai ở vị trí lãnh đạo suốt đời. ”

Sáu tui đột nhiên thấy buồn quá! Buồn thay cho con cháu Đại Đế Quang Trung, con cháu Hai Bà Trưng Trắc, Trưng Nhị, những lãnh đạo tài ba tuyệt thế đã làm cho dòng giống Việt rạng danh trong sử Thế Giới mà bây giờ vẫn chưa thoát khỏi tâm thức nô lệ.

18-ĐI KHÁM BÁC SĨ?

Thiệt tình, Sáu tui thấy người ta nói tiếng Việt nhiều khi không chính. Không biết bao nhiêu lần, Sáu tui nghe thấy bạn bè, gia đình, bà con nói: “Hôm nay đi khám bác sĩ,” giống như “đi khám đền thổ” hồi xưa vậy. Nói “đi khám bác sĩ” tức là đến phòng mạch rồi nói: “Bác sĩ ơi! Cho tui khám ông (bà) nhé!” Theo Sáu tui là “phó thường dân,” thì nên nói là “đi khám bệnh” hoặc dài dòng hơn thì “đến phòng mạch Bác sĩ để được khám bệnh,” hoặc nói theo kiểu Mỹ: “đi thăm Bác sĩ” (visiting a doctor). Nhưng cũng không nên lịch sự thái quá mà nói: “xin bác sĩ khám cho!”

Ở xứ văn minh này, không ai “xin” và không ai “cho.” Người mắc bệnh mà không có bảo hiểm, thì cho dù có “năn nỉ xin” cũng không bác sĩ nào chịu “cho” khám, không phải là bác sĩ không có lương tâm, mà vì “trách nhiệm” (responsibility). Nếu mở lòng từ tâm “khám cho” thì lỡ có xảy ra điều gì trật vọt, thì bác sĩ lãnh đủ, vừa mất bằng, vừa mất nghiệp, và vừa mất tiền! Bởi vì người mới năn nỉ “xin bác sĩ khám cho,” lại trở mặt, đi “sue” bác sĩ thì coi như là bác sĩ gặp xui tận mạng. “Làm ơn, mắc oán” là vậy đó! Xứ Mỹ này quái lắm. Thấy người té ngã, bị đụng xe mà lanh chanh chạy tới, nâng đỡ người té ngã lên, chẳng may gặp phải tên thổ tả ham tiền, lại “sue” người làm phúc, tố cáo với cảnh sát là “ông ấy làm gãy xương sống tui!” thì thật là rắc rối to. Cách chắc ăn nhất là nhắc điện thoại lên, gọi 911 giùm cho người té ngã, và canh chừng họ không làm gì bẽ thêm mà thôi. Thiệt ra, biết thì biết vậy, nhưng khi thấy người trượt chân ngã trước mặt, thấy em bé chạy ra đường, sắp bị xe đụng, thì không ai mà làm ngơ được! Phải lập tức chạy đến nâng người ngã lên, phải bế xốc em bé và chạy vào trong, không ai có thể đứng nhìn tai nạn xảy ra hoặc sắp xảy ra mà tỉnh queo, đi qua được!

Có một chuyện này mà Sáu tui đau lòng mãi là chuyện chó cắn em bé, cắn người đi đường. Đọc tin thấy có em bé bị lũ chó dữ xông tới cắn chết, thì Sáu tui phẫn nộ vô cùng. Tưởng tượng lúc ấy cháu bé đau đớn và sợ hãi lắm. Chúa ơi! Chúa ở đâu mà để thiên thần Chúa bị đứt từng miếng thịt? Bị chó cắn đâu có chết ngay, mà chỉ mất hết máu mới chết! Tưởng tượng Sáu tui có mặt lúc đó, thì không những phải đập mấy con chó chết mà còn bóp cổ luôn cả cái thằng cha, con mẹ nào nuôi chó dữ mà để xổng ra như thế! Tui thần thờ tự hỏi: “Lúc đó không có ai đi qua sao? Có người thấy mà cũng sợ chó cắn, nên né chạy, để bé bị chó cắn chết?” Có thể lắm! Lòng người nhân tâm thì nhiều, người có máu anh hùng thì ít! Về trường hợp bị chó cắn, Sáu tui có một mẹo này, nếu là quý ông mà thấy chó cắn ai đó, hoặc chính mình bị chó cắn, thì rút ngay dây thắt lưng ra, cầm cái đuôi, vung cái đầu sắt vào đầu con chó đồng thời la hét thật lớn thì nó bỏ chạy. Còn các bà? Có thể rút guốc ra ném, vừa ném vừa la hét um sùm, chó cũng bỏ chạy, vì đó là chó nhà, loại Bulldog, giống chó dữ, mặt quăm quăm như ông già, nên khi thấy chủ la hét và ném đồ thì nó chạy xa. (Tui không hiểu sao có người nào lại mê nuôi giống chó ông già này! Chẳng đẹp tí nào mà hay lên con giết người. Đã biết bao trường hợp chó cắn chết em bé trong nôi, chó cắn chết ông nội, chó cắn bà hàng xóm, chó cắn chủ nhà! Vậy mà vẫn thích nuôi? Có thể là người nuôi chó dữ loại này cũng có loại máu... không hiền!) Dĩ nhiên, trừ khi gặp chó sói, mà nếu không có gậy dài để thủ thân thì võ sư cũng phải co cẳng chạy.

Nói lòng vòng mãi, trở lại vụ “đi thăm bác sĩ.” Hồi trước 1975, có câu “lượng y như từ mẫu” (thầy thuốc tốt như mẹ hiền), thiệt là đúng (mặc dù bác sĩ là đàn ông!). Tui thấy câu này rất đúng với những vị y sĩ thời trước 75, nhất là các vị quân y sĩ, hoặc bác sĩ quân y. Sáu tui chịu ơn mấy vị này nhiều lắm khi còn trong thời gian đi “học tập tốt.” Nếu không có mấy vị mẹ hiền này thì Sáu tui giờ này đang viết trên chôn nào rồi. Lần đầu xảy ra với tui, tại Trảng Lớn, khi đó vì làm lao động nhiều, không có ăn đủ, mà lại lo lắng cho gia đình, một vợ hai con nhỏ, không biết làm sao sống sót, nên... nằm thẳng cẳng, nhắm mắt, không nói được, và không mở miệng húp nước cháo mà anh em rót cho được, chờ leo qua bên kia. Hai người bạn tui, bác sĩ Lân và bác sĩ Phụng nằm kế bên, đã tìm mọi cách báo cáo với y tế xin thuốc mà chỉ nghe mỗi câu: “khắc phục!” Hai vị lương y này, sau cùng, sốt ruột quá, công đại bệnh nhân lên trạm y tế, cũng chỉ nghe chữ “khắc phục!”. Không chấp nhận cho bạn mình chết hoảng, hai vị cứ năn nỉ mãi thì tay y tá kia phải phun ra: “Ra hái lá xoài non, sắc nước cho nó uống!” Vì hết cách, nên Lân và Phụng đành công ra cây xoài ở Trung đoàn,

một người đứng đỡ bệnh nhân, một người leo lên cây. Vừa lúc đó, một tay y tá thứ thiệt của Trung đoàn, người Nam Kỳ (mấy người tập kết này vì đã sống trong Nam nên hiểu tình cảnh của người đi “học tập” hơn là mấy trụ Bắc Kỳ rồn, răng đen mã tấu, cầm thù miền Nam), đi xe đạp Phượng Hoàng đến, thấy hai ông bác sĩ đang treo cây thì quát hỏi, nhưng khi biết sự việc, thì biểu: “Về trại đi, tôi đến liền” Rồi anh ta chửi tay Bắc Kỳ bệnh xá bằng tiếng Nam: “Đ.M. Nó thấy anh cứ lải nhải hoài, nó biểu anh lấy lá xoài cho uống để đi ỉa chảy ra rồi chết luôn, không làm phiền nó nữa!” Hai vị lương y teo người, lại hì hục một công, một khiêng bệnh nhân về trại. Lúc sau, tay y tá Nam Kỳ đạp xe đến, mang theo thuốc chích B1, B 12... Anh ta mở mắt bệnh nhân ra xem, thấy lò đờ ròi, liền phóng kim vào ngay ngực, gần tim! Hai ông y sĩ hoảng quá, giơ tay ngăn lại: “Sao anh lại chích vào đó! Trúng tim thì có thể chết liền!” Tay y tá kia tỉnh bơ nói: “Đằng nào anh ta cũng sắp chết rồi, chích vào đây, một là sống, hai là chết luôn, không mệt!” Trời! Hai ông bạn tôi đứng tê cả người, chờ tui ra đi, nhưng số Trời chưa cho chết, nên thở lại. Tay y tá Nam Kỳ có lòng nhân này, gọi anh “quản heo” của trại lại, ra lệnh: “Mỗi ngày cho anh ta một lon cám, nghe chưa?” Thế là nhờ sự tận tình của hai lương y quân đội Saigon và một tay y tá Nam Kỳ tập kết, và vài lon cám, mà giờ này Sáu tui vẫn viết lãng nhãng.

Lần khác, ở trại Suối Máu, cùng phòng với mấy vị y sĩ, nha sĩ, dược sĩ. Tất cả quý vị “sĩ” này, phải bỏ kim chích, cùng với Sáu tui làm công tác nắm than bùn, móc than lên rồi vò thành cục như quả bàng, nộp cho trại. Riêng tui vì đứng dẫm lên than bùn, xui xẻo bị đạp vào miếng than đá cứng làm sứt da, nên ngón chân bị mạch lươn. Hôm đó, tự nhiên thấy nóng quá, mà hai ngón chân giữa của bàn chân phải sưng vù lên, Sáu tui kêu lên: “Lộc ơi! Sao tui nóng quá, ông ơi?” Lộc chạy lại, rờ đầu tui, rồi ra lệnh lung tung: “Trời, cha này nóng quá! Lân! Kiểm cho tui hai viên Aspirin, nhét vào mồm...! Khánh! Lấy khăn lạnh đắp lên đầu gấp! Nhân! Coi cái bàn chân xem!” Nhân bước thật nhanh đến, nhấc chân tui lên, dòm dòm, gõ gõ, rồi kêu lên: “Bị mạch lươn rồi! Khánh ơi! Mồ gấp!” Thế là mấy vị lương y kia bế tui lên giường sắt, Nhân đè đầu, Lộc đè tay, Khánh là bác sĩ giải phẫu, lấy dao mổ ra, banh ngón chân tui ra rồi lúi húi đục, khoét giữa hai ngón chân tui. Đau thấu trời xanh, tui cong người lên như con tôm. Lộc ấn tui xuống: “Ráng chịu đi ông! Chịu đau thêm chút nữa!” Khánh khoét mãi, khoét mãi, vì cái mạch lươn bắt đầu từ giữa kẽ ngón chân, chạy vào tới lòng bàn chân, không biết bao nhiêu centimet. Nhưng cái đau kinh khủng không phải việc khoét, cắt thịt thối mà là cồn sát trùng! Khánh rút cồn 90 độ vào kim chích, rồi phóng vào từng khe kẽ

trong chân, như những mũi kim đâm vào thịt thối, sau đó cũng bơm thuốc đỏ vào cái lỗ hun hút ấy! Phải bơm mạnh, thuốc mới xuyên qua da thối vào da lành! Chúa ơi! Đau quá, tui bất tỉnh luôn! Tỉnh dậy, thấy ngón chân mình đã được băng bó kín, tuy vẫn đau, nhưng thấy nhẹ người hẳn.

Cám ơn những người bạn thân, bác sĩ Phạm Thanh Nhân, bác sĩ Lê Hồng Khánh, bác sĩ Lương Tấn Lộc, bác sĩ Đoàn Lân, bác sĩ Thân Trọng Đàm, bác sĩ Trương Đăng Hiếu, và bác sĩ Phụng (quên mất họ, chỉ nhớ là đẹp trai nhất trại, da trắng bóc, ngực nở như thiếu nữ, luôn cười mồm mỉm, Sáu tui hay đùa, lấy chăn che mặt ông, chỉ để lộ phần ngực, và gọi ông là “Cô Phụng!” Phụng không nói gì, chỉ tủm tỉm: “Cái ông này, dề quá!”) Sáu tui cám ơn trời đã cho tui cơ hội làm bạn với những vị này. Đời tui không gặp họ thì đã chầu trời sớm rồi. Còn nhiều chuyện lắm, sẽ kể từ từ. Riêng tui, năm nay, ngồi nhớ những bạn hiền này vô cùng. Tự dưng ngào nghẹn. Đúng là lương y như từ mẫu! Nhớ mãi và nhớ nhiều nhất là trong số những người bạn này, đã ba vị về chầu Chúa: Lân, Nhân, và Phụng. Vừa mới đây, nghe người cháu của bác sĩ Đàm cho biết ông cũng đã mất ở Saigon! Chắc chắn quý vị này đã được Chúa thưởng công bội hậu trên thiên đàng vì hy sinh cả tuổi trẻ để cứu nhân, độ thế.

19-CHỮ NGHĨA THỜI ĐẠI “A CÒNG”

Bữa hôm, vô tình đọc được trên Facebook một mục kể lại chuyện một cô giáo đang giảng cho các cháu bé về chữ Việt, Sáu tui tá hỏa tam tinh về lời giảng của cô giáo:

“Để các em dễ nhớ, cô chỉ cho các em nhé. Các em có nhìn thấy chữ *sờ cứng* (S) này không?

Các em có thấy nó có cái mỏ như mỏ chim không? Còn đây là chữ *sờ mềm* (X), trông nó giống như cánh bướm đúng không nào? Sờ cứng là sờ chim, sờ mềm là sờ bướm...” thế là đồng loạt các cháu bé gào lên: “Sờ cứng là sờ chim, sờ mềm là sờ bướm!”

Thoạt đầu, Sáu tui nghĩ đây là một “clip” hài, nhưng rồi nghĩ lại, thấy có thể lắm. Đọc báo bây giờ, tui thấy chữ nghĩa Việt bây giờ thật lạ lùng. Nhiều câu, nhiều chữ làm Sáu tui, một thường dân Nam Bộ, nhức đầu vô cùng. Đôi khi muốn nổi nóng “Mẹc xà lù”

Này nhé, khi viết về âm nhạc, ca hát, văn nghệ, thì thấy những đề tài thật kêu, thật nỏ nhưng chẳng có ý nghĩa gì, thí dụ như ca tụng một nhà thơ mới: “Sự bùng dậy của nàng Quận Chúa thơ Việt thời kỳ đổi mới!” Khi khen ngợi một ca sĩ hát hay, thì báo chí sử dụng tới đa các ngôn từ “nỏ” hơn lựu đạn: “Combo của đỉnh chóp!”, “Giọng ca vượt chòng con!”, “Giọng ca hiển thị, chuẩn mực”, “Giọng ca siêu hiếm”, “Nhiều triệu người mới có một giọng ca rục rủa!”, “Giọng ca tỏa sáng trên sân khấu!”, “giọng ca quá đỉnh!”.

Gần đây, có lẽ hết chữ nên xài luôn chữ “Tượng Đài Bolero”, chắc là muốn cho ca sĩ này lên bàn thờ để trở thành một bức tượng?

Riêng mấy hàng chữ sau đây, khi đọc, Sáu tui đoán chừng là tất cả hàng trăm khán giả bật khóc như bé thơ đang đói, đòi bú mà nhìn thấy mẹ: “Khán giả vỡ òa khi ca sĩ bước ra!” (Cái chữ “vỡ òa” này được xài rất nhiều lần, thấy quả banh lọt lưới, cũng “vỡ òa,” một cô được trao vương miện Hoa Hậu, khán giả cũng “vỡ òa!”)

Về các danh hiệu tặng cho các ca sĩ hát Bolero (Nhạc Vàng hồi trước bị cấm!) cũng nổ tung như lựu đạn: “Quán quân Bolero, Giáo sư Bolero, Nữ hoàng Bolero, Ngôi sao Bolero, Bolero Star, Quán quân Thần Tượng...” Sáu tui không biết vị “Giáo sư Bolero” này là giảng viên hay giảng sư về nhạc Bolero ở trường đại học nào mà được tặng danh hiệu to lớn thế, và chắc bà này mỗi khi cất tiếng hát là “Tiếng thanh ngang như một khối liền!” Khâm phục luôn!

Ngược lại, khi chê một ca sĩ, thì viết: “Ca sĩ X. xử lý bản nhạc chưa được chuẩn!” (Xử lý cũng được dùng trong việc “xử lý cán bộ tham nhũng” hoặc bán chế tử tù!). Lại có những câu mà người đọc không thể hiểu: “Hãy nghe tôi hát nhạc sĩ chủ đề.” (Ai giảng nghĩa được câu này, Sáu tui tặng một thùng bia!)

Về sinh hoạt xã hội thì cũng rất rắc rối, khó hiểu: “Nâng tầm con tôm Bạc Liêu!”, “Các doanh nghiệp đang chủ động nâng tầm giá trị cho con tôm!”, “Một số cá thể khí tấn công người và động vật.”, “Vườn cây ăn trái của tôi có hai mươi CÁ THỂ xoài, mười CÁ THỂ dứa, năm CÁ THỂ mít!”

Các tiêu đề trên báo cũng rất khó hiểu vì thiếu đầu, đuôi: “Đầm dự tiệc tôn dáng của ca sĩ X”, “Húng chỉ trích vì bức ảnh nhóm phụ nữ tán gẫu trên vỉa hè”, “9X tái hiện bữa cơm quê thu hút người xem!”, “Hợp tác về chuyển đổi số và kinh tế số!”, “Con gái tỷ phú bị trêu chọc và cái kết”. Với nhóm chữ sau này, Sáu tui nặn óc ra cũng không thể đoán được “cái kết” là cái gì? Có phải chữ “kết” thường đi với chữ “cục” không? Đi với nhau mới có nghĩa như “Kết cục hạnh phúc,” bây giờ mà cắt đi một nửa như vậy, làm điên đầu người đọc.

Một danh từ kép (báo chí gọi là “cặp đôi” chữ!” (đã “cặp” lại còn “đôi”?) thường được dùng rất nhiều trong mọi trường hợp: “Kịch bản!” thí dụ như: “Kịch bản nào sắp có thể xảy ra với Nga Sô!”, “Lãnh đạo nước X áp dụng kịch bản với quốc tế!”. Ngay đến việc tả cuộc đá bóng, cũng “trọng tài áp dụng kịch bản...”. Sáu tui từ nhỏ vẫn nhớ là chữ “kịch bản” chỉ được dùng trên sân khấu, chứ chưa hề thấy các quốc gia, các lãnh đạo đóng kịch với nhau, thậm

chí là không hề thấy có trọng tài đá bóng nào mà áp dụng kịch bản trên sân bóng!

Một bài báo cho ra một cái tựa không thể hiểu: “Ấm lòng tang lễ phụ nữ Việt gốc Hoa bị xe đung chết ở Little Saigon!” Tang lễ mà ấm lòng thì Sáu tui xin ngả mũ chào thua!

Với những câu sau đây, Sáu tui xin nhường lại cho quý độc giả tìm hiểu: “Những cô gái tiên phong ngành khai vắn tình dục ở Việt Nam”, “Thăng hoa cảm xúc, bùng nổ đam mê”, “Chiến sĩ nhí”, “Tàu ngầm Kilo không nhận lính con gái”, “Cán bộ giải phóng mặt bằng!” (giải phóng cái mặt bằng không bị nô lệ nữa?) “Công nhân sở điện lực Hà Nội dùng gậy tự sướng để ghi số điện tiêu thụ trong đồng hồ điện”, (Gậy tự sướng là gậy gì vậy?) “Trung Quốc đang triển khai động thái đưa giàn khoan 981 đến gần Đà Nẵng.”, “Thí sinh thi Hoa Hậu sở hữu thân hình hoành tráng!”, “Cô gái ây ăn mặc chỉnh chu!”, “Các cặp đôi cứ vô tư hôn nhau ngoài công viên.”

Các tĩnh từ, động từ được viết tùm lum: “Hôm nay, có khả năng mưa!”, “Tôi đã có một trải nghiệm khi đi du lịch”, “Tôi rất bức xúc, trần trở về việc...” hoặc “tôi bức xúc mãi, “Tôi rất ấn tượng với ca sĩ X”, “Tôi thần tượng cô ấy!”..

Một bài báo tả cảnh nhiều người đổ xô đi mua hoa: “Saigon vỡ trận! Điểm nhấn của đường hoa Nguyễn Huệ!” Mới đọc câu này, tưởng có chiến tranh ở Saigon! Và cũng chẳng hiểu “điểm nhấn” là điểm gì? Nhấn nút điện, nhấn ga thì có nhưng “điểm nhấn của đường phố” thì xin “bótay.com”. Nhưng ghê gớm nhất là câu tả về việc một cầu thủ bóng đá tài năng: “Vận động viên X vừa thực hiện một cú CHOC KHE tuyệt đẹp, vượt qua được hàng rào hậu vệ của đối phương.”

Sáu tui suy nghĩ mãi cũng không hiểu tại sao lại có những thứ ngôn ngữ lạ tai làm hư hỏng tiếng Việt như thế, nên đi tìm đọc và mới biết rằng, đó là ảnh hưởng chung của toàn quốc.

Phó Giáo Sư, Tiến Sĩ Nguyễn Ngọc Oanh, giảng viên Học viện Báo Chí và Tuyên Truyền: “Tôi đã đọc báo Phụ Nữ Việt Nam từ khi còn chưa biết chữ.” (Chưa biết chữ đã đọc báo, tài thật!)

Tiến Sĩ Bùi Hiền: Ngành Y Học Việt Nam vừa phát hiện mới nhất: “Người đã chết thì trái tim ngừng hoạt động.” Phó giáo sư – Tiến Sĩ Phan Thị Hồng Xuân đề xuất sáng kiến nên trang bị lu nước cho người dân để phòng chống tình trạng ngập úng.

Đây là phát ngôn của vài vị Tiến Sĩ nổi tiếng ở Việt Nam. Tìm hiểu thêm, thì Sáu tui mới biết rằng đại đa số các đề tài thi lấy bằng Tiến Sĩ từng được cấp hiện nay rất “hoành tráng.” Thí dụ như:

- Hành vi ngôn ngữ chữ thề trong tiếng Việt
- Lịch sử trong Phòng vấn báo chí
- Phát huy tục chơi Diều ở đồng bằng Bắc bộ
- Sử dụng cà phê hòa tan của người tiêu dùng VN
- Pháp luật về thi đua, khen thưởng ở VN hiện nay
- Hứng thú rèn luyện nghiệp vụ sư phạm của sinh viên cao đẳng sư phạm
- Sự thích ứng với hoạt động dạy học của giáo viên tiểu học mới vào nghề
- Câu «bị động» trong tiếng Anh và các phương thức dịch sang tiếng Việt
- Phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp (khoảng 20 luận án các địa phương từ vùng, tỉnh trên khắp nước.
- Nâng cao chất lượng xuất khẩu lao động ở tỉnh Nghệ An (khoảng 20 luận án về đề tài này)
- Sinh kế các hộ nông dân tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên (và các địa phương khác từ vùng, miền, đến tỉnh, huyện, xã...)
- Hệ thống bán lẻ trên địa bàn TP Đà Nẵng (và các công ty bán sỉ, bán lẻ các ngành, các địa phương, ngoại thương...)
- Sử dụng nguồn tài chính trong các cơ sở giáo dục đại học công lập ở VN (và các cơ quan chính phủ từ trung ương đến địa phương)
- Quản lý ngân sách xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương (và các cơ quan lớn nhỏ khắp nước)
- Thủ tục xét hỏi tố tụng và tranh luận tại Tòa Sơ thẩm ở VN
- Cơ quan cảnh sát điều tra trong luật hình sự ở VN

Riêng có các loại bằng Tiến Sĩ mà Sáu tui nghĩ rằng đem ra ngoại quốc, chắc cả thế giới lè lưỡi, khâm phục:

- Tiến Sĩ về Thuật chơi diều.
- Tiến Sĩ về Thuật chơi cầu lông,
- Tiến Sĩ Bơi Lội
- Tiến Sĩ Lương Tiền!
- Luận Án Tiến Sĩ Cấp Học Viện. Đề tài: Hành vi Nịnh trong Tiếng Việt.

Xin chào thua tiếng Việt “thời đại A còng.”

20-CHUYỆN BÔN SA

Vừa nghe tin Thầy Tư Bôn Sa mới đi Việt Nam về, Sáu tui phóng tới hỏi thăm. Gõ cửa rồi chờ mãi mới thấy Thầy Tư lụm cụp ra mở cửa. Sáu tui ngạc nhiên nhìn cái đầu Thầy, mới hôm nào trước khi đi còn đen đen, mà đi Việt Nam về là trắng cả nửa đầu.

Tui ngạc nhiên hỏi:

-Bộ Thầy đi thăm mấy cô bán cà phê ở khu cà phê đường rầy Hà Nội hay sao mà tóc bạc một nửa rồi?

Thầy Tư nạt:

-Thằng này, miệng ăn mắm Bà Cả Đọi hay sao mà ăn nói bậm trợn vậy mày? Tao già khú đế rồi thì tóc bạc là chuyện thường tình.

-Đồng ý là cứ già thì bạc, nhưng mà mới mấy tháng trước đây, tóc Thầy còn OK lắm mà? Không đi thăm em đường rầy thì cũng mấy em via hè Hà Nội mới bạc lẹ vậy chứ?

Thầy Tư nổi giận:

-Thằng Sáu này! Tao bực cho mày bây giờ! Tao về làm chuyện Phước Thiện, giúp mấy cháu mồ côi.

Tự nhiên, giọng Thầy chùng xuống:

-Trái đất này sắp thành lỗ đen rồi. Con người sống như con vật, chỉ biết ăn chơi, hưởng thụ cá nhân. Vợ chồng lấy nhau rất lạ rồi bỏ nhau cũng rất lạ. Chỉ tội nghiệp mấy bé mồ côi, không phải vì bố mẹ ăn đạn lạc, mà vì bố mẹ chán nhau, nên bỏ nhau cái một, không thèm nhìn đến con đứt ruột đẻ ra. Tao thấy tội nhỏ bơ vợ, tao thương quá, mà không biết sao để giúp hết các cháu được, nên chỉ có một tháng mà tóc bạc luôn.

Sáu tui nghe Thầy nói thế thì cũng ngậm ngùi. Một lúc sau, tui cũng kể:

-Tui nhớ những ngày đầu sau bảy lăm, nhà nước cấm mặc áo dài, cấm quần Tây, cấm nam để tóc dài, không được mặc đồ màu mè, vì đó là “nọc độc Mỹ Ngụy”, mà bây giờ thì quá xá quà xa. Ở bên Mỹ này thì vì văn minh lâu đời rồi, con người ta cá nhân chủ nghĩa lâu rồi, thì chuyện li dị coi như bình thường, không có gì quan trọng. Chỉ có điều người Việt mình, mới sang Mỹ chưa bao lâu cũng ngấm cách sống của người Mỹ, cũng li dị lia chia. Ở khu Bôn sa này cũng không thiếu gia đình đổ vỡ.

Nói qua nói lại chuyện buồn, hai thầy trò nhìn nhau thở dài. Tui thấy cái điệu này kéo dài không được, bèn lảng sang chuyện khác.

Tui hỏi:

-Thầy về Việt Nam khá lâu, nên không biết chuyện Bôn Sa thay đổi nhiều. Tui kể thầy nghe. Hồi này với chính sách bảo lãnh, rồi EB-5, bây giờ là EB gì tui không rõ, mà người Việt Nam sang Mỹ tung búng. Chẳng bù vào thời vượt biên, sống chết gì cũng bỏ cha, mẹ, anh em, và vợ con để liều mạng vượt biên, người nào sang Mỹ cũng như xác ướp. Bây giờ thì qua thoải mái, nên nhiều chuyện tức cười.

Thầy Tư nhíu mày:

-Chuyện gì mà tức cười? hay tức tối?

Sáu tui cười hì hì:

-Cả hai, Thầy ơi! Hôm nọ, tui đi Xi pa, vừa đậu xe thì thấy một thanh niên, cao ráo, sạch nước cần, đứng ngơ ngác gần cửa nhà hàng tiệc cưới. Thấy bộ dạng anh này ngơ ngác, tui bèn hỏi: “Cháu mất đồ hả?” Anh thanh niên thấy tui hỏi thì mừng rỡ, nói: “Chú ơi! Chú chỉ cho cháu văn phòng xin trợ cấp!” Tui ngạc nhiên, hỏi: “Trợ cấp gì vậy, cháu?” Anh ta trả lời: “Trợ cấp tiền bạc đó! Cháu mới qua Mỹ, nghe nói họ phát trợ cấp tiền bạc cho người mới qua!” Tui thấy rầu quá, không biết ai xúi bậy mà chỉ cho anh ta đi tìm sở trợ cấp! Tui bèn giải thích cho anh ta một hồi, rồi nói với anh ta là đi gặp lại người bà con nào ở Mỹ lâu mà hỏi. Anh ta cảm ơn rồi lật đật đi khỏi.

Thầy Tư chán nản, lắc đầu. Tui kể tiếp:

-Bữa hôm, tui đi chợ Costco, thấy một cô chừng 19, 20 gì đó (hồi này không dám đoán tuổi, họ trang điểm, sửa soạn làm thay đổi tuổi tác hết trơn), mặc nguyên cái áo của Costco, còn dán bản giá toong teng, đi qua đi lại. Tui biết ngay là dân “Hà Lộ!” mới qua, nên chặn cô bé lại: “Cháu ơi! Cháu không nên mặc đồ chưa trả tiền. Có thể người ta bắt vì tội trộm.” Cô bé cười: “Cháu sẽ trả tiền mà. Khi nào ra cửa, cháu sẽ trả tiền!” Tui nói: “Không được, cháu ơi! Một khi bị an ninh bắt, cháu khó giải thích. Cháu nên rời ra ngay, nếu người ta không bắt thì họ cũng sẽ cười người mình ngớ ngẩn!” Nói thế mà cô bé cũng không chịu nghe, đi thẳng ra chỗ trả tiền. Vừa đi vừa cười: “Cháu ra trả tiền đây nè!” Thật chán. Còn nữa, cũng ở Costco, chắc cũng mới qua, một cô bé chừng 15,16 vừa đi lanh quanh vừa bẻ bánh “croissant” bán ở đó, mà nhai ngồm ngoàm. Không biết người đưa bé đi chợ Costco có nhận là cháu không được ăn bánh, kẹo ở trong tiệm, nhất là khi chưa trả tiền không? Tui mắc cỡ quá, Thầy Tư ui. Nếu bé này bị an ninh bắt về tội trộm, thì bố mẹ cháu phải nộp phạt mệt nghỉ.

Thầy Tư lại lắc đầu:

-Tao nhớ là mấy có lần lên tiếng về vụ mua hoa Tết, xài qua Tết rồi trả lại, mua sôpha xài hơn 2 năm rồi trả lại. Bây giờ lại có vụ bóc bánh kẹo người ta bày bán ra mà ăn! Thiệt tình mà!

Sáu tui giải thích thêm:

-Thầy đã biết, ở Costco, hầu như mỗi buổi sáng, người ta có cho ném thử vài món, nhưng những cái ném thử đó ở trong cái ly nhỏ xíu xiu hà. Đàng này, cô bé cầm nguyên một cái gói bánh

“Croissant” lớn, bóc ra mà ăn, có lẽ tin rằng đồ ăn ở Costco thì tha hồ ăn thử. Một lần khác, tui thấy tội nghiệp cho một cô cũng khoảng sáu bó gì đó, bị security không cho vào. Cô cứ nói là “bạn tôi nói tôi vào trước, bạn tôi đang đậu xe, vào sau!” Dĩ nhiên là phải chờ, quē độ luôn. Còn lần này thì thú vị.

Nói đến đây, tui tùm tùm cười, nhìn lên trần nhà.

Thầy Tư thắc mắc hỏi:

-Cái gì mà thú vị? Nói nghe thử?

Tui gãi đầu, nói nhỏ lại:

-Cái này.. cái này.. Thầy đừng nói lại với bà xã tui nghe! Thầy hứa với tui, tui mới kể.

Thầy Tư gật gù:

-Tao hứa!

Tui bèn kể:

-Bữa hôm, tui đang chuẩn bị về, một người đẹp nồn nà chừng năm mươi mấy, sáu mươi gì đó, nhưng nhanh nhen, chạy lại ôm cánh tay tui mà nói: “Chú! Chú giúp cháu với!” Tui hỏi: “Giúp gì, cô?” Người đẹp vẫn ôm cánh tay tui, nói nhỏ: “Chú giúp cháu mua món hàng xeo này. Họ chỉ cho một người mua một lần. Cháu đã mua rồi, nên không mua nữa được. Chú giúp cháu mua nhé! Cháu đưa tiền chú trả.” Đáng lẽ tui không làm chuyện kỳ quặc này, định chối, nhưng bất ngờ nhìn thấy một nàng đi theo có dáng rất sang, thanh mảnh, có đôi mắt đẹp tàn trời, tui không thể từ chối. Thế là người đẹp cứ bám lấy cánh tay tui, dìu tới chỗ mua đồ, rồi đẩy tui ra chỗ trả tiền, nàng móc ví ra đưa tiền cho tui trả xong, rồi nàng đẩy xe đi luôn thật nhanh, vừa đi vừa ngoái lại, cười cười nói: “cám ơn chú nhé!” Tui còn đang bàn thàn với đôi mắt đẹp thì nàng đã đẩy xe đi mất. Tui ngờ ngẩn mất cả chục phút. “Em đi về đâu, hỏi em?”

Thầy Tư gật gù;

-Mày mắc tật đại gái!

Tui bắt chước Thầy cũng gật gù:

-Thì.. tui có nói tui không đại gái đâu. Hễ cứ thấy đôi mắt đẹp là tui ngưng ngẩn. Tui chỉ mê cặp mắt, chứ không mê chỗ nào khác! Thượng Đế tạo ra các người đẹp, ai cũng giống ai, nhưng chỉ cặp mắt là Ngài chế hoàn toàn khác.

Rồi tui cười, biết là mình nói hớ rồi, bà chủ nhà biết được là tui khăn gói đi luôn, bèn nói lảng qua chuyện khác:

-Bây giờ đi qua Bôn Sa, Thầy sẽ thấy điều tui viết trước đây: nhiều bảng hiệu có tên quái đản, không tưởng tượng được. Đọc qua là biết ngay chủ tiệm không phải là dân thanh lịch Saigon mà là người ở đâu đó mới đô Saigon, cho dù là tên tiệm có tiếng Anh. Các tiệm ở Miền Nam ngày xưa thì “Phở Thiên Hương”, “Com Ngọc Lan,” còn bây giờ tên tiệm kỳ lắm, (Nói nhỏ: Tui không dám thuật lại, họ gõ đầu tui.) Tui có vào một tiệm có tên nửa Việt, nửa Anh, kêu một tô phở. Vừa nhìn thấy tô phở, tui rùng mình, trả tiền rồi đi luôn, không dám đụng đũa. Thầy biết tại sao không? Máy người Việt Nam sống thiếu thốn quen rồi, nay có cơ hội làm giàu, sang Mỹ mở tiệm thì tưởng dân Việt bên này thèm mỡ, thế là tọng mỡ vào đây tô. Trông thật ớn lạnh. Một tuần ăn hai tô là chết không kịp ngáp.

-Mày nói trúng.

-Trúng là cái chắc. Còn chuyện nữa. Bản tính tham lam. Không nhớ là tui kể cho bác chưa. Một bữa, tui đang xếp hàng chờ trả tiền, nghe thấy bà Cashier nói lớn: “Bác ơi! Bác bỏ con dao chưa trả tiền trong ví ra. Máy camera chụp rõ bác dấu con dao vào trong ví mà. Cháu thấy tội nghiệp bác, và chắc là lần đầu, nên cháu không kêu an ninh lại bắt bác.” Thế là bà cụ, chừng khoảng 70, tên tồ, run rẩy mở ví ra, lấy ra con dao có dán \$3.00!” Chán ơi là chán! Tính tham lam, vợ vét này chỉ có thể ở những người quen sống trong tình trạng đói kém thiếu thốn đủ thứ.

Thầy Tư cười buồn:

-Làm sao được, mày? Tâm tính người miền Nam hoàn toàn khác người miền Bắc. Mày có thấy, chỉ có ở miền Nam, dân Miền Nam, đặc biệt là dân Saigon, mới có “com xã hội, gạo miễn phí, chạy xe ôm miễn phí cho người nghèo, phát bữa ăn trưa miễn phí cho cả hàng dài người..” Còn ngoài Bắc, còn lâu, con ơi!

Sáu tui thở dài:

-Số mệnh cả, số mệnh làm cho dân miền Bắc đói khổ cùng cực hơn 20 năm, nên tư tưởng và hành động của họ có phần hà tiện. Biết làm sao được?

Bất chợt Sáu tui nhớ đến chuyện này, phải kể cho thầy Tư nghe.

-Thôi, chuyển qua chuyện khác đi. Tui muốn nói cái chuyện chính chị chính em ấy mà. Người Việt mình bây giờ nổi tiếng lắm. Được vô cả Hạ Viện Hoa Kỳ. Rồi Thị Trưởng, Phó Thị Trưởng, Nghị Viên, Giám sát viên, Thượng nghị sĩ.. Hãnh diện lắm. Nhưng mà không phải chỗ nào cũng hãnh diện. Ở thành phố miền Nam Cali ấy mà. Hội đồng thị xã có 5 vị, thì có 3 vị là người Việt, trong đó có một Thị Trưởng. Hãnh diện quá đi chứ, nhưng mà có điều không hãnh diện là cùng người mình với nhau, đáng lẽ phải hợp tác với nhau làm rạng danh dân Việt mà trái lại, cãi nhau như mổ bò. Nghị viên với Thị Trưởng đốp chát nhau, thiếu điều xắn tay áo... Một nàng Nghị trẻ trung, xinh đẹp mà cứ cãi qua cãi lại với Hội đồng đến nỗi Hội Đồng phải bỏ phiếu không cho nàng nói nhiều trong phiên họp Hội đồng, để rồi Nàng Nghị lại làm đơn kiện các nghị viên cùng họ Việt như mình, làm trò cười cho thiên hạ. Chán lắm, Thầy ơi!

Nói đến đây, Sáu tui chợt nghe thấy điện thoại cá nhân kêu “reng.. reng”. Nhìn vào số điện thoại của người gửi, Sáu tui nhớ đến nhiệm vụ đi đón bà chủ nhà đi chợ Phúc Lộc Thọ, nên chụp vội cái mũ mà đồng luôn, không kịp chào Thầy Tư. Chút xíu nữa thì bỏ mạng sa tràng khi để bà chủ nhà của tui phải chờ lâu... Thế là tiêu đời trai rồi.

21-XEM PHIM CAO BỒI, BIẾT TÂM LÝ NGƯỜI MỸ

Hồi còn trẻ, Sáu tui mê coi phim cao bồi mút chỉ cà tha luôn. Học hành vất vả cũng vì phim cao bồi ướn nhau với da đỏ, cao bồi ướn nhau với cao bồi. Có ngày coi ba phim liên tục luôn, ra khỏi rạp, choáng váng mặt mày, phải đứng nhắm mắt một lúc mới ra lấy xe đạp được. Hầu như không rạp nào chiếu phim cao bồi mà vắng tui.

Tui nhớ có mấy rạp trong khu Đa Kao như Casino Đakao, Modern, Văn Hoa; tại Khu Gia Định – Bà Chiểu thì có Cao Đồng Hưng, Đại Đồng, (rạp Huỳnh Long chuyên phim Ấn Độ có các nữ diễn viên bịt ngực, hở rốn, lắc bụng hát “a ả à a ả à a...”); Khu trung tâm Saigon như Lê Lợi, Kinh Đô, Casino, Hưng Đạo, Đại Nam, Long Phụng, Long Vân và vài rạp nữa không nhớ tên. Khu Trương Minh Giảng, gần nhà tui có rạp Văn Lang, là nơi tui coi nhiều nhất. Những phim cao bồi mà tui mê là “Bắn chậm thì chết,” “Django,” “Tay súng bá vàng,” “The Good, the Bad, and the Ugly,” “Bẫy tay súng,” “Cuộc đấu súng Rio Bravo,” “The River of No Return,” “Đồ xô đi tìm vàng”... Các tài tử mà tui mê như điên là John

Wayne, Clint Eastwood, Glenn Ford, Yul Brynner, Marlon Brando, Charles Bronson, Steve McQueen, James Coburn, Eli Wallach, Robert Vaughn, Lee Van Cleef, James Steward, Anthony Quinn, Gregory Peck, Burst Lancaster, Audie Murphy, và Gary Cooper.

Mỗi anh hùng một vẻ, Burt Lancaster thì đấm mạnh, John Way và Gregory Peck thì chững chạc, Yul Brynner đều đều, Lee Van Cleef chuyên đóng vai ác, còn Audie Murphy thì trẻ trung, nhỏ con nhưng anh hùng... Với các nữ tài tử thì thôi, tui mê chết luôn. Hồi đó, đang học vẽ, nên vẽ các nàng lia chia, mà các nàng mặc hơi thiếu vải, nên mẹ tui đánh tui như đòn: “Giêsu Maria! Mày vẽ cái gì thế này? Ma quỷ! Ma quỷ!” rồi đốt, rồi xé, rồi quất tui lia lịa đến tui muốn sụm, nhưng tui vẫn lén lút vẽ, rồi đem giấu ở nhà bạn. Các người đẹp thần tượng của tui hồi đó là: Brigitte Bardot (BB), Natalie Wood, Elizabeth Taylor, Claudia Cardinale (CC), Marilyn Monroe, Gina Lollobrigida, và Audrey Hepburn. Trong số này, chỉ có Audrey Hepburn là có thân hình thon thả mà báo lá cải gọi là “người đẹp vu không” (nói lái), nhưng có cặp mắt long lanh, cuốn hút mê hồn, ngoài ra, cô nào cũng có được báo chí hồi đó mệnh danh là có “bộ ngực núi lửa,” trong số núi lửa này, các ngọn núi nhọn hoắt và cao nhất là đến từ hai cô đào Elizabeth Taylor và Gina Lollobrigida, nàng Gina mà lắc lắc trái núi của nàng một cái là mấy gã trai điên lên. Thú thiệt, hồi đó, tâm hồn thanh niên như tui rất trong trắng, thấy đẹp và bự thì nói vậy thôi, chứ núi lửa có nhảy qua nhảy lại cũng chẳng làm tui xúc động bằng cặp mắt đẹp của Audrey Hepburn.

Những tên tuổi mà tui kể ra trên đây thiệt ra chưa đủ đâu. Bây giờ đã bị lão hóa chút chút rồi nên quên nhiều lắm, chỉ nhớ các khuôn mặt đặc biệt, các vai diễn đặc biệt và vài khung cảnh đặc biệt mà thôi. Trong trí nhớ còn hoạt động của tui, thì các phim cao bồi miền Viễn Tây hồi lập quốc, thời đào vàng, đã cho thấy tư cách của người Mỹ khá nhiều. Đại loại như sau:

-Luôn luôn có một anh hùng đơn độc giữa một đám đông mất tính người, ý lại vào tài bắn nhanh, giết lẹ mà vọt lên làm chủ thành phố. Súng bán tràn lan, đàn bà con gái cũng đeo súng. Sức mạnh làm chủ chiến trường, văn hóa thì nhỏ giọt. Trước khi giết người cũng làm dấu thánh, giết xong cũng làm dấu thánh, các ngôi mộ đều có hình thập giá, kể cả mộ kẻ giết người, hiếp dâm. Cướp mở miệng ra là kêu “Chúa ơi,” hoặc “Godamn!” hay “f.k.”

-Thú vui giải trí của người Mỹ là đánh bạc và gái gú. Uống rượu thì như uống nước lã, sáng mới ngủ dậy là tu một ly, cả vài ngày

chưa ăn gì cũng làm một ly 100%, bệnh nặng, bị bắn, cũng làm vài cốc.

-Cướp cạn từng đàn. Luật pháp vô dụng. Đa số sheriff là tay chân của bọn cướp, hoặc bị mua chuộc nên im miệng khi có chém giết. Bác sĩ cũng có khi là “undertaker,” nghĩa là vừa chữa bệnh vừa làm nhà quàn. Trong mười phim cao bồi thì sáu phim có sheriff hay mayor gốc là cướp của, giết người, hai là do dân bầu lên làm cảnh, và hai là anh hùng cô đơn, thắng bọn cướp được dân gán cho ngôi sao.

-Những người từ xa đến lập nghiệp bị coi là “di dân bất hợp pháp” là “squatters,” nghĩa là đến ngồi chiếm đất, sẽ bị bắn, giết, hoặc đầy đọa, áp bức. Người nào không chịu nổi thì bỏ chạy, sau khi người thân đã bị bắn chết, kẻ nào anh hùng thì vùng lên, để chết đến 90%, vì kẻ đến trước có trang bị đầy đủ, còn mới đến thì lơ ngơ.

-Đa số dân chúng thì giữ mồm, giữ miệng, không dám chống đối kẻ đàn áp để được yên thân. Thấy phe nào đám mạnh, bắn nhanh, ăn to nói lớn thì theo.

-Đàn bà, con gái phải biết âm mưu, thủ đoạn mới sống sót. Nàng nào ngờ nghếch mà có sắc đẹp, có trại gia súc thì trước sau gì cũng bị bắt, bị ép làm vợ băng đảng, hoặc bị giết. Thành phố nào cũng có một cái Saloon là trung tâm cờ bạc, gái gú. Điều kỳ lạ là các nàng ngủ lung tung, mà không thấy bầu bì, con cái gì cả mà hỏi đó chưa có thuốc ngừa thai.

-Trên hết, và chiếm đến 90% cốt truyện là “tâm thù, báo oán” cho những vụ bắn lén, bắn sau lưng, hèn nhát giết người ban đêm, sát hại cả nhà dân lành.

Đại khái tâm lý người Mỹ hồi đồ xô đi tìm vàng là như thế, nhưng dần dần văn minh đô thị đã làm thay đổi rất nhiều.

Người Mỹ thập niên 1960- 1970 lịch sự và hào hoa vô cùng. Hồi tui đi học ở San Antonio, Texas, năm 1967-1968, vì không có xe, nên cứ đứng bên lề đường, lấy ngón tay cái ngoắc ngoắc về phía trước là chỉ mười, mười lăm phút là có xe đậu lại hỏi “Where are you going?” rồi chở đi, không cần biết xa hay gần. Một người bạn Mỹ mới quen đã chở tui một lèo từ San Antonio sang Mễ ăn chơi cả ngày trời. Một kỷ niệm đẹp với người Mỹ là một lần tui đi lễ nhà thờ Chủ Nhật ra, đang đứng lờ quờ chờ xe, thì một cặp vợ chồng người Mỹ trung niên tiến đến, hỏi tui từ nước nào đến, tui nói “Vietnam,” thì hai ông bà mời tui lên xe về nhà ăn cơm.

Tui ở đó, nói chuyện suốt ngày, đến chiều, ăn nữa, rồi bà chở tui về lại chỗ tui ở. Từ đó, tui thành người thân trong gia đình họ, cho đến khi tui rời San Antonio đi sang Georgia, rồi về Việt Nam vẫn giữ liên lạc. Sau 1975, nghe tin toàn bộ sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa bị đày đi khổ sai, bà làm đơn khắp nơi, gửi đến các dân biểu, nghị sĩ xin can thiệp cho tui ra, nhưng vì không biết tui ở nhà tù nào nên không có kết quả. Đến khi sang Mỹ, liên lạc lại, bà mừng quá, kéo cả gia đình sang thăm tui ở California.

Những người Mỹ tốt như thế, giờ đây rất hiếm, vì chính tâm lý xã hội Mỹ đã đổi thay. Bây giờ khó kiếm một người Mỹ như thế

Những lãnh đạo Mỹ bây giờ chỉ chú trọng quyền lợi của đảng họ, của bản thân họ, hơn là quyền lợi của đồng minh. Họ sẵn sàng phản bội, bán lén, bán sau lưng y như thời Viễn Tây đào vàng, không còn coi trọng tính anh hùng như trước. Người Việt Nam ta, sang Mỹ dù lâu nhất cũng chỉ mới 50 năm, vẫn chưa hiểu tâm lý người Mỹ, nên cuồng phe này, cuồng phe kia, đến nỗi mắng chửi nhau như kẻ thù, kẻ cướp, giả như cho phép bắn súng thì chắc cũng có nhiều cuộc Rio Bravo giữa người Việt với nhau.

Dân Mỹ cũng có nhiều người kỳ thị, coi người di dân, trong đó có người Việt, như những “squatters,” nghĩa là kẻ đến sau, di dân lậu, chiếm đất, chiếm “job” của người Mỹ chính công, ngoại trừ những người trẻ thuộc thế hệ một rưỡi và hai, đã cần cù học và thành công trên mọi phương diện khoa học, kỹ thuật, văn hóa, chính trị, tài chánh, khiến người Mỹ nể nang đôi chút. Giả như không có thế hệ sau này, thì chắc người số phận người Việt di tản cũng sẽ dần tàn như người Trung Hoa hồi đó sang làm đường xe hỏa.

Thiệt buồn cho dân Việt, dòng giống Lạc Long Quân và Âu Cơ, theo gương tổ tiên, chia nhau ra thành hai lực lượng kình chống nhau vì những chuyện hão huyền, cho dù cũng là cùng con một nhà.

22-CAO TUỔI VÀ ĐAU ĐẦU GỐI

Có lẽ không cần chờ được độc giả nhận xét, Sáu tui cũng biết chữ “Cao tuổi” này sẽ bị một số vị phê bình liền: “Già thì nói già, bày đặt nói cao tuổi! Cao tuổi là cái giống gì? Nhiều tuổi? Cao tuổi?”

À há! Đúng thế! Đúng là “bày đặt” nhưng mà nếu dùng chữ “Tuổi già” thì lại trật đường rầy, vì Sáu tui đã từng biết nhiều vị mới hơn sáu bó đã đi khắp khiêng vì một đầu gối bị đau rồi! Thanh niên, trung niên cũng bị đau đầu gối! Thiệt ra số người còn trẻ mà bị chứng đau đầu gối thì hiếm, còn đa số thì phải trên hàng bảy mới gặp cơn đau đầu gối. (Mấy trụ ở Việt Nam gọi là U 80, nghe nói là Under 80 để chỉ người trên bảy bó, dưới tám bó! Sáu tui không biết non mạng nào chế ra chữ này, dở Tây, dở ta, thấy “dô diên” quá!) Ngoài ra còn những vị “cao niên” khác vẫn hãnh diện nói “Già

Nhiều người chạy quá sức trên Treadmill, hoặc cố tập bước lên cái dụng cụ giống như cái thang, rất căng, thì chất sụn nối các khớp xương đầu gối bị vỡ ra, dây gân đẩy mấy đầu xương gối bị lệch sang một bên, gây đau nhức vô cùng. Bị đau xương hông, đau thắt lưng

Người bị đau lưng và đau xương thông thì cố điều chỉnh chân bước cho đỡ đau xương hông, vô tình làm khớp xương đầu gối bị lệch, thế là đau thêm cái đầu gối!

Viêm khớp xương. Tiếng Anh gọi là Osteoarthritis. Đây là tình trạng tổn thương hầu tại các sụn khớp vùng tiếp nối giữa hai xương đầu gối, làm ảnh hưởng đến cách đi đứng hay vận động chân, thậm chí gây ra những cơn đau đốn nặng nề và để lại thương tật vĩnh viễn nếu không chữa trị đúng lúc. Bệnh tật không chờ ai đâu.

Cancer! Osteosarcoma!

Mấy chữ này là chữ của thần chết, ngài ấy dùng đầu gậy viết trên đầu gối người xui xẻo! Thế là Ô Rơ Voa! Bye Bye! Hết thuốc chữa.

Vậy, nếu xui xẻo bị đau (trừ cancer xương) thì làm sao?

Theo kinh nghiệm cá nhân của Sáu tui – kinh nghiệm của người không phải Đông Y, Tây Y gì hết, nhưng vì là bệnh nhân trường kỳ của đau đầu gối, cho nên mới góp ý như dưới đây, ai thấy hợp lý thì thử xem sao, nếu không kết quả, hoặc bị “ép phê” ngược thì ráng chịu nhe, Sáu tui không chịu trách nhiệm gì đâu đó! Nghe rõ 5/5?

Theo phương pháp Đông Y

Châm cứu: Phương pháp này hữu hiệu hay không, thì tùy phước chủ, may thầy, lâu hay mau khỏi là tùy ông thầy châm chính xác và đầy đủ các huyết đạo liên quan. Có vị chỉ châm ngay đầu gối, có vị lại châm cả bắp vế và cổ chân. Cho nên, hên mà gặp trúng thầy cao tay, thì chỉ vài lần là khỏi hẳn, còn nếu xui, gặp thầy dỏm hoặc thầy “giữ bệnh, lấy tiền” thì có khi cả tháng, cho đến khi chán thì bỏ! Tiền mất, tật mang.

Cạo gió, giác hơi đầu gối: Phương pháp này tác dụng liền, nhưng chỉ sau một, hai ngày, lại đau trở lại. Bây giờ giác hơi tân tiến rồi, không cần lửa và alcohol mà là máy “vacuum,” bóp bóp mấy cái là ông giác thủy tinh dính vào liền. bảo đảm không tai nạn phỏng lưng.

Giác lễ: việc này chỉ có ai gan, thì làm, nhưng chắc chắn là tác dụng lâu dài hơn cạo gió, giác hơi, nếu lấy được máu bầm đen ra

khỏi đầu gối, thì bó đau cả tuần. Phương pháp này cũng có thể tự làm.

Bôi dầu: ngày xưa thì bôi dầu “con cọp” bây giờ có đủ loại dầu phổ biến từ Trung Hoa (Đại Lục hay Đài Loan?) rất hữu hiệu, nhưng phải bôi mỗi ngày một lần, thường là bôi buổi tối trước khi đi ngủ.

Đắp khăn nóng lên đầu gối: Có những cái bình cao su đổ nước nóng vào, gài nút, rồi đắp lên chỗ đau. Đừng dùng đá lạnh vì đá lạnh chỉ được dùng ngay sau khi tai nạn xảy ra, lợi xương mục đích làm giảm sưng, nhưng sau đó phải dùng nước nóng để trị đau.

Theo phương pháp Tây Y

Uống thuốc: Thường thì là Advil, Motrin, Ibuprofen, và Celebrex. Những thứ thuốc này phải uống sau khi ăn cơm no. Mỗi người hợp với một thứ, nhưng với Sáu tui, vì đã thử nhiều thuốc khác nhau, nên thấy Celebrex là thích hợp nhất với bệnh đau nhức tùm lum. Mấy thứ này phải có toa bác sĩ. Không nên dùng Tylenol trị đau đầu gối vì vô ích, nếu uống nhiều chỉ làm hại gan.

Chích Steroid: Nếu đau quá, thì xin bác sĩ chích Steroid vào đầu gối. Đỡ đau liền một khi, nhưng cũng có thể tái phát sau thời gian, tùy người.

Chích Gel vào đầu gối: Với những bộ xương cách trí đã kêu lọc cọc vì khô nhót, thì phải chích thêm chất nhờn Gel vào đầu gối để bôi trơn. Chất này cũng giống như dầu nhót trong xe vậy, chạy lâu sẽ khô nhót và cháy máy. Cũng chỉ có hiệu lực một thời gian.

Giải phẫu: Cuối cùng là nếu làm đủ thứ mà không hết, thì phải giải phẫu, để y sĩ ráp vào đầu gối một miếng đệm bằng plastic, nặng quá, thì thay cả đầu gối giả. (Chuyện này phức tạp, Sáu tui không dám nói nhiều, sợ bị các bác sĩ ký đầu vì nói tào lao, không được phép).

Theo phương pháp dân gian: Thường thì bị đau đầu gối ở mấy người già là vì cân nặng quá! (không dám nói là mập, béo phì vì cũng có thể bị ký đầu). Người cân nặng thì sức nặng dồn xuống hai đầu gối, do đó ngoài việc uống thuốc, chích thuốc và dùng các phương pháp khác thì phải giảm ăn! Bớt ăn thịt đỏ (bò, heo). Ngoài ra, cho dù là đang đau đầu gối (vừa vừa thôi) thì tập đầu gối, nghĩa là đau đâu, tập đấy! Nằm trên giường, tập co chân vào, duỗi ra, chậm chậm trong khi hít thật sâu, thở thật dài. Mới đầu làm 20 lần một chân, sau tăng lên 50 lần một chân... Một thời gian sẽ bớt hẳn.

Còn với Sáu tui thì sao? Như đã nói trên, vì bị lợi giò thời trẻ, nên bây giờ đau hoài. Tui tập tả pín lù, vừa Tây, vừa Ta như sau:

-Giác Hoi, Giác lể (tự làm lấy), bôi dầu nóng, uống thuốc Celebrex 200 mg (ngày một viên, nếu đau quá thì hai viên, sáng tối.) Trước khi ngủ, co chân vào duỗi ra 100 lần một bên. Thế là hết đau.

Dầu nóng thì có nhiều loại, dầu Trung Hoa, dầu Tây Y (Fast Free hoặc Diclofenac Sodium Topical Gel). Có lúc tui bôi dầu ta, lúc bôi dầu tây, đau đâu bôi đó. (Celebrex cũng rất tốt cho đau lưng, theo Sáu tui thôi. Ai tin thì xin toa, uống thử!). Trên hết vẫn là tập luyện.

23-QUÂN TỬ NHẤT NGÔN LÀ QUÂN TỬ ĐẠI

“Quân tử nhất ngôn là quân tử đại. Quân tử nói đi nói lại là quân tử khôn!” (Cũng có người nói là “Quân tử nhất ngôn là quân tử đại. Tiểu nhân nói lại là tiểu nhân khôn!”)

Hồi nãy, nghe câu “châm ngôn” này, Sáu tui buồn cười, cho rằng tay nào sáng tác ra câu này láo lếu quá. Chỉ xúi bậy. Sáu tui vốn mê ông Phùng Quán từ hồi còn học Trung Học, nên cứ cố bắt chước theo ông mà thực hành:

*“Yêu ai cứ bảo là yêu
Ghét ai cứ bảo là ghét
Dù ai ngon ngọt nuông chiều
Cũng không nói yêu thành ghét
Dù ai cầm dao dọa giết
Cũng không nói ghét thành yêu...”*

*Tôi muốn làm nhà văn
Đi trọn đời trên con đường chân thật
Bút giấy tôi, ai cướp giết đi
Tôi sẽ dùng dao viết văn trên đá!”*

Học thuộc lòng câu này rồi, Sáu tui cứ nhắm mắt làm theo, để đến khi về già, mới giật mình, nghĩ lại thấy mình đúng là dân đại ngu. Thực hành theo quan niệm của ông thi sĩ này thì khi thành công cũng thấy thoải mái trong lòng, nhưng rồi thất bại lia chia, mà còn tạo ra lắm kẻ thù, kẻ ghét, kẻ ghen tị. Mệt quá trời đi!

Để cho khăng định tư tưởng, tui lái xe đến nhà thầy Tư, vấn kế.

Gặp Thầy đang phì phèo điếu thuốc lá, tui nhập đề ngay:

-Thầy nghĩ sao về việc nói thật và nói dối. Ở cuộc đời ma mãnh này nên nói dối hay nói thật?

Thầy nhú mày nhìn tui:

-Nội cái câu hỏi của mày đã thấy mày ngu bạo!

Tui ngớ người ra:

-Ủa! Tui nói chi mà thầy nói tui ngu?

-Thì cái câu hỏi của mày đó! Có ai dám trả lời câu của mày đâu! Biểu mày nói thật như câu “Thật thà là cha quỷ quái” thì đời mày lỗ to. Mà biểu mày cứ nói láo đi, thì cầm bằng biểu mày làm ác. Ai mà trả lời được!

Tui gẫm nghĩ lại thấy mình ngu thiệt. Nên đặt lại câu hỏi:

-Vậy, có lúc nào phải nói dối không?

Thầy Tư gật gù:

-Thiếu gì. Nè, mà coi. Trường hợp Bác sĩ biết rằng bệnh nhân chỉ sống vài phút nữa thôi, mà khi người bệnh nắm tay bác sĩ giật giật, thì bác sĩ cũng phải nói dối: “Yên tâm đi! Còn nước còn tát. Tôi sẽ cố gắng...” Đại khái như vậy! Đòi nào mà bác sĩ nói thẳng vào mặt người sắp chết: “Anh chỉ sống có vài phút nữa thôi!”

-Còn trường hợp nào nữa không?

Thầy Tư nhú mày:

-Tao hỏi mày nhé. Trong số bạn gái của mày, có một cô mê mày mà không đẹp theo ý mày, mày có dám nói là “Em ơi! Em là gái trời bắt xấu!” không? Hay là mày lại nhắm mắt khen: “Hôm nay, sao em đẹp lạ lùng!” Thấy mắt em ti hí, mày nói: “Mắt em lãng mạn quá”. Thấy một em mập, một em gầy, mày nói: “Gầy thì đẹp, mập thì sang!” Rồi nữa, quan trọng hơn là một ngày kia, mày vừa gặp người yêu cũ, hai người rủ nhau vào quán nước, tâm sự chút đỉnh. Khi về nhà, mày có dám nói thật với vợ là “anh mới gặp người yêu cũ của anh” không? Khi người yêu cũ ở trong tình trạng khó khăn, mày thấy thương, bèn móc hết tiền ra, đúi cho người yêu cũ, về nhà vợ hỏi “tiền đâu rồi,” mày nói là “anh bị móc túi” hay là nói “anh cho người tình cũ rồi?” Ngay cả khi mày lỡ đại với người yêu cũ một lần, mày về nhà kể thật cho vợ nghe hả? Khi đi làm trong sở, có cô đồng sự cứ bám lấy mày, mày có nên kể lại với vợ không? Nhiều vụ lắm...”

-Ừa... ừa... cũng có lý! Thảo nào mà thằng bạn tri kỷ của tui cứ rí rả nói hoài: “Cho dù bị vợ bắt gặp quả tang mày ăn vụng, cũng cứ chối loạn. Thà để vợ nghi, giật tóc, cào cấu, còn hơn vợ vác dao bép ra đâm hoặc tổng cho mày cái va li rồi chỉ tay ra cửa!”

Thầy Tư nhăn mũi, nhìn tui:

-Nghe mày nói kiểu khoái trí đó, chắc mày đã từng đi ăn vụng phải không?

Tui giật mình, cải chính:

-Đâu có! Tui là người “tu tại gia” mà. Ý tui nói là ở đời, đôi khi cũng không nên làm Lục Vân Tiên hoài. “Có sao nói vậy, người ơi” là nguy hiểm cho bản thân.

Thầy Tư gơ tay cảnh cáo:

-Nói vậy để cho mày đề phòng chứ không phải nói vậy cho mày thực hành. Bây giờ phong trào nói dối thành ra kiểu cách, khuy nh

hướng rồi. Nói láo từ trên nói xuống. Nói láo hàng ngang, hàng dọc. Chính phủ nói láo với dân. Lãnh đạo nói láo với thuộc hạ. Dân nói láo với dân. Mà nhìn lại coi: các cỏ non ở Việt Nam muốn qua Mỹ thì thè thốt chung thủy với mấy lão trâu già, để rồi sang tới Mỹ thì đi kiếm trai trẻ, rồi đá đít ông chồng già. Mấy tay đực rựa có vợ sờ sờ, nói láo với gái tơ: “Anh ly dị rồi.” hoặc “Con vợ anh nó xấu hoắc à. Hồi đó má anh bán anh cho nó để trừ nợ! Dữ như Chung vô Diệm, anh đang tính ly dị.” Sếp muốn cho người thân vào làm rể phụ với mình tham nhũng, thì mắng cô nhân viên chăm chỉ: “Cô làm việc dờ quá! Tôi cho cô nghỉ việc!”

Nghe thầy Tư nói có lý, tui gật gù:

-Đúng vậy, thầy ơi! Ở Mỹ bây giờ nói láo thành ra “kinh kê rồi. Nghe nói láo hà râm, mà mấy người nghe còn khoái trí, hoan hô nữa. Cũng vì thế, mà tui còn nhận thấy “bè” nhiều hơn “bạn.” Kiếm ra một người bạn thân có thể tâm sự khó lắm. Nhất là hồi này vụ chính trị Cộng Hòa hay Dân Chủ làm cho bao nhiêu người mất bạn, chỉ vì nói rõ quan điểm của mình. Bạn trở thành thù, ghét nhau đến nỗi chỉ muốn đê bẹp nhau như dí con gián, chỉ vì tính thật thà “Yêu ai cứ bảo là yêu, ghét ai cứ bảo là ghét!” Sống ở đời này, muốn yên thân, phải nói dối hoặc nín cái miệng. Tui thấy mấy cơ quan truyền thông Việt mình, có lúc vì tường thuật những tin một bên nào không thích, thì bị bên đó đánh phá tung bưng. Hôm sau lại tường thuật tin bên khác không thích, lại bị đánh tiếp. Có kẻ thù ghét, còn lời mấy đời ông nội, ông ngoại của người không hợp với quan niệm mình ra mà chửi. Khó sống quá, hả thầy?

Ngẫm nghĩ một lát, tui nói tiếp:

-Bởi vậy, tui khoái câu nhạc này: “Triệu người quen, có mấy người thân. Khi lia trần có mấy người đưa.” Đúng quá xá! Còn câu nữa: “Khi anh đứng lên, thì biết ai là kẻ thù. Khi anh ngã ngựa, mới biết ai là bạn.” Bây giờ, đi họp mặt đồng hương, đồng liêu, đồng trường, tui không dám nói thật quan điểm của mình, vì sợ bị đập. Cứ cười hì hì, nói dối cho qua, khi có bạn hỏi về chính trị, chính em. Nói dối lúc này là thượng sách, phải không, thầy?

Thầy Tư thở dài:

-Mày nói đúng đó! Bởi vậy, tao bây giờ cũng chán, không muốn đi họp mặt đồng hương, đồng liêu gì nữa. Ngồi im, thì chúng bảo mình bị bệnh già, nói thật thì chúng xúm lại đánh đấm, mà nói dối thì tao không bao giờ làm. Thà mang tiếng là già lão, còn hơn là nói điều trái với lương tâm.

Nhìn thẳng vào mặt tui, thầy nói gần giọng:

-Còn mầy! Liệu cái môm! Cứ “có sao, nói vậy, người ơi!”, có ngày chúng đĩ mầy chạy không kịp.

Tui nhovn miệng cười:

-Thầy yên trí, tui chạy nhanh lắm.

Nói xong, tui chạy ra xe liền.

24-CA SĨ THỜI NAY QUÁ ĐÃ!

Bữa hôm, coi “Du-túp” ca nhạc, thấy một nữ ca sĩ đi ra, đưng một nam ca sĩ đi vào. Chàng ca sĩ nhìn thấy phía trước của cô ca sĩ quá phồng phao, chàng bèn phán một câu xanh rờn:

“Người thì bé, mà chỉ toàn phôi là phôi!”

Cô kia mắc cỡ lảng đi, sau khi nguýt chàng một cái xiêu đình, đổ quán, vì biết tổng ý dõn của chàng khi chàng thấy nàng... bỡm hơi quá tay! Khi mới vừa ra mắt khán giả cách đây mấy năm, nàng là một thiếu nữ e thẹn, và chỉ mang theo có hai quả quýt và tiếng hát Ô Pê Ra, bi giờ bất ngờ thấy quýt nở ra thành bưởi.

Sáu tui nản quá, vì thấy thần tượng của mình (thần tượng về giọng hát thôi, hông phải thần tượng cái khác) bị xuống giá trầm trọng. Đang là tiên nữ giáng trần với giọng hát tuyệt thế vô song, bỗng trở thành người đi chào hàng, bán bưởi. Tui bèn hát bài: “Ôi! Ta buồn ta đi lang thang, bởi vì đâu? Ôi, ta buồn ta đi linh tinh, cũng vì ai!” rồi vừa hát vừa lái xé đến nhà Thầy Tư Bôn Sa để xô bót nỗi buồn, cũng gần như thất vọng khi thấy người yêu bỏ mình để đi lấy anh tài xế của mình!

Tới nhà thầy Tư, thấy thầy đang ca vọng cổ: “Lệnh bà ơi ơi! Thiệt tình là tui nhác, không dám nói điều tui từng khao khát, là nếu không đặng yêu Bà, thì tui đành thác, tui thác tui đầu thai kiếp khác, làm con mỗ nhác, ngày đêm mỗ nát hình ảnh trái tim của Lệnh Bà.... Tung tung tung tung, tưng tung tung tung tưng tưng...”

Tui la lên:

“Trời! Bộ thầy mới lượm được cô vợ hai hay sao mà húng quá vậy?”

Thầy Tư ngưng hát, nhìn tui, nói:

“Mày nói chiện bá láp! Một vợ thì nằm giường lèo, hai vợ thì nằm chèo queo, ba vợ thì xuống chuồng heo mà nằm!”

Tui lắc đầu:

“Xin lỗi thầy nha! Xưa rồi Diễm! Mới đây tui thấy ông Tỷ Phú trùm X-Space xây lâu đài cho ba cô vợ ở. Tui cũng nghe nói có một ông Hát Ô ở với ba bà trong một căn nhà nhỏ mà hông có ai đưng ai. Ai có phần người đó!”

Thầy Tư trừng mắt:

“Mày nói chuyện Tề Thiên! Dễ gì trên đời này có hai ông Tỷ Phú có ba vợ! Còn cái ông Hát Ô mày nói đó... tao hông có tin. Hát Ô

bị bóc mấy cuốn lịch, pin điện gì còn có chút chút chỉ đủ chạy cho một máy. Làm sao mà chạy ba máy một lúc! Nếu có một thùng chả như vậy, thì giờ này đã xanh cỏ rồi.”

Tui cười huề tiên:

“Đồng ý với thầy. Tui chỉ nghe nói thôi, chứ không chứng kiến.”

Rồi đổi đề tài:

“Thầy có thấy mấy cô ca sĩ thời nay trang điểm, sửa chữa các cơ phận tối đa để chào hàng không?”

Thầy Tư gật gù:

“Tao cũng thấy thế. Mà thôi, kệ, hơi đâu mà nói chuyện bao đồng. Chào hàng mà bán được hàng thì cũng tốt thôi. Chỉ ngại là hàng dỏm, người ta không mua, thì mang tiếng ế độ cả đời. Mà miệng dân gian thì sắt thép lắm. Nhứt là mấy cô đã quá lứa, lỡ thì. Cam, bưởi gì cũng chẳng còn, mà chỉ còn quả mướp!”

Tui thờ dài:

“Có lẽ tui cổ điển quá! Nhưng mà... thiệt ra thì bán cái tài năng lại không bán, mà chỉ bán bưởi, cam! Tui thấy nhiều hình chụp, mấy cô chụp nghiêng, vén áo dài lên, để bán cả cái “mông lông bàn” nữa.”

Thầy Tư cười lớn:

“Mây còn trẻ mà lão hóa sớm! Mây có biết tự hồi năm, khi mây chưa ra đời, dân gian đã từng ví von rất tự nhiên không? Nghe đây, ngay cả giới nông dân cũng chịu chơi hết biết: “Vú em nhu nhú chũm cau. Cho anh bóp cái, hể đau, anh đèn. Vú em nhu nhú đồng tiền. Cho anh bóp cái, anh đèn năm quan.” Đó là thơ dân gian đó, mây! Mà, tự hồi thế kỷ 19 lận.”

Tức cảnh sinh tình, tui đáp liền:

“Hồi đó, nhu nhú thì đẹp, bây giờ thì: “Ngực em phòng quá quả banh. Sợ rằng bơm quá, nó banh tà lông!”

Thầy Tư “hừm” một tiếng, rồi nói:

“Thơ của mây nghe như về trẻ con. Nhưng... mà tao cũng đồng ý với mây khi nói là con gái con đũa thời nay, nhứt là mấy cô ca sĩ, nên giữ về duyên dáng, mặn mà của người thiếu nữ Việt Nam chơn chính. Người ta chỉ chú trọng đến tài năng mà mê, mà say, chứ không ai mê các cô chào hàng, bán bưởi bán cam. Cô nào mà phải bán cái đó thì chắc là cảm thầy tài năng của mình suy đồi, đầu không lại với mấy nàng khác, nên phải bày ra, bán sale cái quý giá

của

mình.”

Thầy ngưng một lát rồi nói tiếp:

“Tao năm nay cũng qua tám bó rồi, không còn cảm hứng với cam, bưởi gì nữa, tao chỉ muốn nói là đàn bà cũng như đàn ông, trời cho đủ thứ lúc trẻ, rồi từ từ trời lấy lại từng thứ một. Đàn ông thì trời cho có một lọ “energy” để xài, hết thì thôi, trời không bơm thêm nữa. Do đó mà tay nào hứng chí xài sớm, thì lại teo tóp sớm. Đàn bà cũng thế, ông trời không cho đẹp hoài, xinh hoài, quyến rũ hoài. Đó cũng là ý trời, cho các bà một bài học: Đừng ý mình có nhan sắc mà bắt nạt đàn ông mãi. Khi còn nhỏ, thì ông cho cái chũm cau, rồi dần dần thành quýt, rồi thành cam. Tùy theo bố mẹ, gia đình mà cũng có khác nhau, người thì được tặng quả bưởi, người lại giữ mãi trái quýt. Nhưng tất cả đều có hậu quả giống nhau: quít, cam, bưởi, bông gì rồi cũng thành trái mướp. Nếu hiểu được sự trời này, thì các nàng không đem bán bưởi, bán cam tầm lum. Bán sớm mà bán nhiều lần thì thành mướp sớm.

Thầy Tư cười tùm tùm. Mặt thầy có nhiều rãnh, mà cười thì mấy cái rãnh căng ra, trông ón. Tui lảng đi:

“Thầy có chuyện gì vui, kể tui nghe.”

Thầy gật gù vài cái, neho neho mắt vài phút rồi thủng thẳng nói:

“Tao kể chuyện này, mày không được nói lại với ai nghe không? Vì nó dính tới thằng cháu tao. Mà cũng phải nhớ đây không phải chuyện tục à nha. Chuyện thiệt trăm phần trăm.”

“Thầy yên chí lớn. Tui không kể cho ai nghe đâu.”

Trong đầu tui thoáng lên một ý nghĩ: “Tui không kể cho ai nghe, tui chỉ viết báo!”

Rồi tui hỏi hộp chờ. Thầy Tư hắng giọng và lại nhắc lại câu: “Chuyện thiệt nghe mày, không phải chuyện tục.”

Sốt ruột, tui nháp nhồm:

“Kể đi! Kể đi!”

Thầy Tư từ từ kê:

“Thằng cháu tao làm cho chính phủ liên bang, nó có dịp về Việt Nam theo lệnh của cơ quan. Thằng này ngon cơm lắm, đẹp trai, cao lớn, mới trên sáu bó, mà lại có chức vụ của Mỹ, nên khi về Saigon, thuê phòng khách sạn, bà chủ khách sạn mê nó liền. Bà chủ cũng cỡ hoàng hôn chiều tà rồi, nghĩa là trên sáu mươi chi đó. Thằng cháu tao thấy vẻ bà chủ chịu đên, thì nó không ngần ngại gì

mà không hưởng. Bà chủ ra hiệu cho nó lên phòng. Thằng nhỏ hí hửng. Phen này thưởng thức phụ nữ Sài Gòn sau 90, chắc ngọt như mía hấp. Hai bên không nói không rằng, xáp dô chiến trận liền, nhưng mà... không ngờ thằng nhỏ bị một phen hoảng hồn, chết trân, tịt ngòi. Mà biết gì không? Nó kể là trông bà chủ bên ngoài thì ác liệt lắm, của trời cho đầy đủ từ trước ra sau. Nhưng khi bả vừa cởi cái áo trong cùng ra, thì thằng nhỏ nghe cái “bẹp!” Nguyên hai quả mướp đập xuống bụng... nhão nhẹt. Thằng nhỏ chết cứng luôn. Hồn vía lên mây. Súng đạn văng đầu mắt.

Nghe đến đây, tui tức cười quá, hả hợng ra không thành tiếng. Thầy Tư cũng cười. Cái mặt khô khan kia cũng giât giât “khực... khực.” Hai thầy trò cùng ngả người ra cười. Tui cười muốn sặc luôn. Cười một lúc, tui ráng nói:

“Thầy kể.. kể chuyện Tề Thiên phải... không?”

Thầy Tư trừng mắt:

“Tao có xạo nỏ bao giờ, mà mày nói tao kể chuyện Tề Thiên?”

Tui gật đầu:

“Đúng! Đúng! Thầy chưa bao giờ xạo, tui tin Thầy!”

Rồi tui thắc mắc:

“Sao lại như vậy được nhỉ? Bà chủ kia, thì tiền nhiều không đếm nổi, sao không đi bom?”

Thầy Tư lắc đầu:

“Chắc chắn là có, nhưng mà có nhiều lần rồi. Mày phải biết da dẻ con người căng ra cũng có giới hạn, mày bom quá trớn, da nó phản đối, nó biểu tình ngòi, mà không chịu đứng dậy nữa. Cho nên mới xảy ra thế. Mày có thấy bà X. nổi tiếng ở đây, từng đi bom mũi không? Bom quá xá, cái mũi nó phồng ra như quả dưa leo bám trên mặt, rồi không cách chi mà xẻo bớt đi được. Mỗi lần tao nhìn thấy bả, tao nhợn, phải quay mặt đi ngay. Nhìn lâu, thì tao hết ăn dưa leo vì cứ nhớ cái quả dưa leo nó bám trên mặt bả.”

Tui vỗ tay:

“Chịu thầy luôn! Thầy phán hay quá! Nhưng mà tui vẫn còn có théc méc, là tại sao chỉ có nữ ca sĩ chào hàng mà không có nam ca sĩ cũng chào hàng? Nữ ca sĩ chào hàng thì thiên hạ không nói gì, mà nếu nam ca sĩ cũng rao bán cái của mình thì bị cảnh sát tóm cổ! Kỳ quá hé!”

Thầy Tư trợn mắt nhìn tui như nhìn quái vật, rồi thở dài: “Hôm nay tao thấy mày ngu như vợ thằng Đậu!”

25-CHÔNG GIÀ, VỢ TRẺ LÀ TIÊN

Bữa hôm, đọc báo Tôi Yêu Tiếng Nước Tôi, số mới nhất, Sáu tui bắt mắt cái mục trả lời “*Tâm Tình Độc Giả*” mà nhà văn Mất Nâu đã tặng một ông độc giả vài lời thâm thúy, khi ông hỏi về vụ một người thiếu nữ trẻ có lòng thương ông già. Thiệt tình, tui hông biết thực tế ra sao, nhưng chợt nhớ đến câu ca dao mà bà con ta ai cũng nói về chuyện tình khập khiễng này:

Chồng già, vợ trẻ là tiên

Vợ già, chồng trẻ là duyên nợ nần

(Có người đổi thành: *duyen ăn mày!*)

Tui thì cũng không còn trẻ, và không có vợ già, nhưng nghe hai câu ca dao này, sực nhớ đến những cuộc tình giữa những cụ già ở bên Mỹ, chắc vì ham của ngọt, và khoái chí từ câu ca dao trên, nên đã về Việt Nam kiếm vợ nhỏ. Để chắc ăn, tui phóng đến nhà thầy Tư Bôn Sa, kiếm chuyện hỏi thăm.

Tới nhà thầy Tư, thấy cửa đóng im ỉm, gọi mãi không thấy trả lời. Quái lạ! Thường thì giờ này thầy Tư đang tưới cây, tía hoa, sao lại vắng thế này. Vừa khi óc tui chợt nảy ra ý nghĩ liên hệ đến vụ mà tui đang muốn hỏi đây, thì thấy xe thầy Tư do con trai lái, về đến.

Thầy Tư hát hàm:

-Mày muốn gì mà đứng chù bụ vậy?

Tui nhếch môi:

-Muốn thì muốn nhiều chuyện lắm, nhưng chỉ hỏi một câu thôi: muốn hỏi thầy đi đâu về? Đi kiếm bà nhỏ, phải không?

Thầy Tư nheo mắt:

-Mày nói gì bá láp bá xàm gì vậy? Tao không hiểu! Thôi! Vào nhà đi! Muốn nói gì thì nói! Đứng đây làm nhảm, hàng xóm nó tưởng tao sắp bị Alzheimer...

Đi theo thầy vào phòng khách, thầy chỉ tay vào ghế sa-lông, lại hát hàm:

-Ngồi xuống đi. Tao vào thay quần áo...

Một lúc sau, thầy đi ra, tay cầm ly cà phê pha sẵn. Tui tán công thầy liền:

-Thường thì giờ này thầy tưới cây, tưới cỏ, mà hôm nay sao đi đâu lạ lùng vậy? Tui nghĩ chắc thầy mới có mối lớn: Mối ... bà nhỏ!

Thầy Tư hình mũi:

-Bà nhỏ với bà lớn gì! Một bà đã mệt, suốt ngày nghe cảm râm, nhức óc, thêm một bà nhỏ nữa thì nghe hai cái miệng cảm râm, chắc chết sướng hơn.

Tui cười hì hì:

-Vậy sao người ta nói “*chồng già vợ trẻ là tiên!*” Thầy chắc là không muốn làm tiên hả?

-Tiên cái con khi gió! Mấy thằng cha già dê, già dịch bày ra câu đó, tao rành sáu câu quá mà! Lấy vợ trẻ thì tiêu điều miền cực lạc sớm, ở đó tha hồ làm tiên.

Tui chọc thầy:

-Sao thầy nói vậy? Chứ không phải thầy ghen với mấy cha già dịch có vợ nhỏ thì nói vậy chứ... Tui ... tui cũng thấy ... thích thích làm tiên. Mấy nàng trẻ trẻ thì nói năng ngọt nhạt đã đưa, thân hình lại... hùm... ngon com, ngọt canh.

Thầy mắng tui liền:

-Ồ đó mà ham! Tao có mấy người bạn già, cũng ham làm tiên, nên bỏ vợ già, lấy vợ trẻ, chỉ có vài tháng là quy tiên! Đó! tiên là vậy đó! Mà ngay cả mấy ông bác sĩ, dược sĩ là mấy vị chơi với thuốc men suốt ngày, muốn thuốc gì có thuốc đó, thuốc trường sinh, thuốc khỏe não và thuốc bổ cái gì đó... cũng ngòm củ tỏi sớm. Mà yêu thương cái con khi gì! Đây là “mua gái.” Tao nói “mua” các cô vợ trẻ là chính xác vì nếu các ông già mà không có “đông địa,” không có “đô la xanh,” thì sức mấy mà mấy cô trẻ trẻ bám theo. Mua để rồi chết sớm!

-Sao vậy, thầy? Bộ mấy ông không biết suy luận hả? Y sĩ mà không biết điều kiện để sống khỏe, sống lâu hả?

-Biết thì rành lắm chứ, nhưng mà mấy bà kia kìa! Mấy cô trẻ trẻ lấy chồng thì tin rằng ông chồng là tiên y có phép thần thông, có sức khỏe lấp biển, dời non, thì làm sao mà mấy cô nhịn được như mấy bà già! Khi cô giáo thấy mấy ông học trò không trả bài liên tục được vì sức khỏe có hạn, thuốc men cũng có hạn, thì giận dữ, xù xì... thế là mấy ông lại phải nghiêng răng, lấy hết phong độ ra trình diện cô giáo: “Thưa cô, em đây!” Mỗi ngày trình diện cô giáo một lần. Thế là đời tàn trong ngõ hẹp...

Tui kêu lên:

-Trời! Vậy thì làm tiên có ích gì? Tiên mà yếu mệnh thì thôi, làm dân thường sống lâu hơn.

Thầy Tư gật gù:

-Mày nói đúng đó! Tao kể cho mày nghe một câu chuyện này mới dzui! Có ông kia, quen tao, về Việt Nam, nghe đâu là Cần Thơ, Sa đéc gì đó, kiếm được một cô trẻ măng. Ông tin rằng dân nhà quê thì trung thành, chung thủy lắm. Nhứt định là hơn gái Saigon.

Khi rước cô vợ trẻ sang đây, ông vui vẻ giới thiệu với thằng con trai đã ly dị vợ: “Nè, con! Đây là dì con!” Rồi ông qua qua cô vợ trẻ: “Nè, em! Đây là con trai anh! Nó hiền lắm!” Rồi dì và con chồng chào nhau, nhẹ nhàng. Sau mấy tuần trăng mật, ông già bỏ hơi tai, ban ngày phải chở vợ đi chợ, tối phải chở vợ lên tiên, mà chột nghĩ đến việc phải để cô vợ trẻ tập lái xe để mai một cô lái một mình, cho ông nghỉ ngơi ở nhà. Ông mới nói với thằng con trai, năn nỉ nó tập cho dì lái xe. Mới đầu, thằng con phụng phịu, nhưng sau vài ngày chở đi đi tập lái xe, thấy nó tươi tỉnh lên, không cần nhần nữa. Ông già khoái chí, ngủ bù. Một buổi sáng ông thức dậy không thấy tiên cô ở nhà. Ông lại thấy nhà cửa hình như quang đặng hơn, vắng vẻ, ít đồ hơn. Ông đi tới đi lui, hậm hực:

“Em ơi! Giờ này em ở đâu?” Bỗng ông nhìn thấy một lá thư để trên bàn ăn. Ông mở ra thì đó là thư xin lỗi của thằng con trai yêu quý: “Bố! Con xin lỗi bố! Chúng con yêu nhau! Chúng con sẽ đi xa để kiếm hạnh phúc. Chúc bố sức khỏe, yêu đời! Ký tên: Con trai của bố.”

Ông già té bật ngựa, đập ót xuống sàn, gằn bất tỉnh. Mãi ông mới cố gắng móc điện thoại ra bấm 911. Xe cứu thương “Ồ e! í e!” kéo tới đây nhà.

Kể xong câu chuyện, thầy Tư cười ha hả. Tui cũng cười theo ha ha ha... Thôi, hết mộng làm tiên.

26-TÀU Ô XẠO QUÁ!

Bữa nay, trời hết lạnh, nhưng lại bị ho hoài, không đến kiếm thầy Tư Bolsa để nói chuyện trên trời, dưới biển được, nên ngồi nhà, lằm cằm mở Youtube ra coi chơi mới thấy là hồi này, Tàu Ô tung tiền ra làm phim võ thuật nhiều quá xá quà xa. Trên Youtube, hầu như đến bảy, tám trên mười cái đều là phim võ Tàu, mà đa số bây giờ là các Nữ Hiệp, bay lượn như chim, tay cung, tay kiếm. Các nhân vật nữ lán át các nhân vật Nam, nào là Nữ Sát Thủ khiêu gọi, Thiếu Nữ kén chồng trên đài song đấu, Người mặt quỷ hóa ra là thiếu nữ, Nữ tướng phi phàm, Kẻ bắt cóc thanh niên không biết đó là Hoàng Tử, Nữ Tướng tuyệt đẹp, Sát Thủ Nhiếp Trùng Thiên, Mãnh Hồ đẹp tan đảng cướp.....Xem Youtube của Tàu, thấy các nữ sát thủ bung chân bay lên nóc nhà nghe “vù” một cái, phóng phi tiêu, đánh roi, đi quyền cước y như thật. Nhưng có điều mà người xem thấy rõ mấy nhà làm phim Tàu đó xạo quá xá quà xa, ngoài võ công siêu phàm, một mình một kiếm đánh và giết hàng chục võ sư hoặc mấy chục tên cướp khác như trò chơi, còn vụ trang phục mới là xạo ke.

Thời xưa xưa xưa, khi Trung Hoa còn là dân tộc chìm đắm trong chế độ quân vương, nghèo hết biết mà thiếu nữ đi bộ trên sa mạc vẫn mặc váy dài lượt trượt, quét trên cát cả thước tây! Công Chúa kén chồng mặc váy đỏ chói, kéo lê gấu váy mình trên mặt đất ướt đầm nước mưa và đầy phân ngựa. Nữ tướng dân tộc thiếu số sống trên sa mạc với lừa, ngựa và cừu mà trang trí châu thân đầy vàng ngọc, khi đánh nhau thì tung vải ra dài cả vài chục mét, nội số vải đó cả hai, ba người khiêng cũng ặc ề. Quần là, áo lượt, tốn bao nhiêu vải! Chưa kể những nữ tướng, nữ hiệp này đi giang hồ trời nổi cả tháng trời mà mặc áo váy thật đẹp và chỉ vác cây kiếm, không mang quần áo lót theo, nhất là không có “toilet paper,” trên sa mạc, không có cỏ để... xài, thì eo ôi...

Sáu tui vốn mê võ nghệ từ nhỏ, trốn mẹ đi học võ, về nhà, mẹ thấy sút seọ, máu me, tay còng, chân gập thì bà vác gậy ra đập, cấm chỉ học võ! Nhưng hồi đó, Sáu tui mê cô đào võ thuật Trịnh Phối Phối, vung một chùm đồng xu lên cao, rồi phóng một chùm đũa theo, để mỗi chiếc đũa lao vào đứng giữa đồng xu, cắm phập lên tường, nên không bỏ được võ. Bây giờ nghĩ lại thấy mình ngu bạo. Lịch sử cho thấy tướng tài Việt Nam đánh bay tướng Tàu. Một vị tướng Việt chém rớt đầu tướng Tàu tại ải Chi Lăng. Phạm Ngũ Lão một mình cân tuốt cả chùm lính Tàu. Trần Quốc Toản, mới 16 tuổi mà đánh cho Tàu Ô chạy bỏ giáp. Biết bao nhiêu tướng hùng của đất Việt làm cho quân Tàu Ô khiếp sợ, Thái Tử Thoát Hoan phải núp trong ống đồng, trốn tên bắn theo tua tủa. Mà hồi đó, dân ta toàn đi chân đất, chỉ có gậy tre vạt nhọn thôi nhè. Hiếm có kiếm, đao...

Thế mà đánh mấy tên võ sĩ Tàu Ô chết thảm. Võ Việt ăn đứt võ Tàu.

Vài năm trước, Cung Lê nổi lên trên võ đài quốc tế, đánh 20 trận thì “knock out” đối thủ 18 trận, huề một, thua một. Vui một cái là trận Cung Lê ulynh tên võ sư vô địch bên Tàu, cao hơn Cung Lê cả một cái đầu, tay dài như tay vượn, (trong các vụ đấu tự do, tay dài lợi thế hơn tay ngắn), thế mà Cung Lê vung chân đá tên vô địch Tàu Ô kia như đá bị cát, rồi quật hấn loạn choạng, đầu váng, mắt hoa chẳng nhìn thấy gì, để cho Cung Lê kết thúc bằng cú vật nằm thẳng cẳng. Như vậy, là võ Tàu dở ẹt? Nói vậy cũng không phải vậy. Trong làng xi nê, các tay võ Tàu thứ thiệt có Bruce Lee là số một, cùng hàng với Bruce là Jackie Chan, Jet Li, và Donnie Yen. Thế thôi! Ngoài ra đa số là xạo hoặc có thể biết chút chút, rồi đạo diễn cho kéo dây, dùng thủ thuật quay phim uốn qua uốn lại là thành võ sĩ vô địch thủ.

Đến thời bây giờ, thì đọc báo thấy làng võ Việt Nam đang tung hoành khắp nơi, các võ sĩ Nam, Nữ Việt Nam cũng quần thảo dữ lắm và nhận huy chương tùm lum...

Trở lại chủ đề chính: Tàu Ô xạo ke, mà xạo ke này có hại cho dân mình không? Hại chứ! Những cuốn phim võ Tàu này đã tung hoành trong miền Nam xưa làm cho thanh niên (như Sáu tui) phục Tàu sát đất.

Từ chỗ phục võ Tàu sát đất này mà có thể chuyển sang phục cả dân Tàu! Thực tế, thì vào thế kỷ 21 này, cả cái nhà nước Cộng Sản Việt Nam này đang phục lụy Tàu trăm phần trăm, đi đến chỗ tình bơ bán đất, bán biển cho Tàu Ô, kẻ thù ngàn năm của dân Việt! Nhà nước này quên, hay vì sợ mà quên, rằng từ Mã Viện, đến các đời Tống, Nguyên, Hán, Mãn, đã luôn nuôi mộng bá chủ đất Việt, và đã chiếm đóng đất Việt tới cả ngàn năm, để rồi cuối cùng phải bỏ chạy sút quần trước Đại Đế Quang Trung (danh hiệu của Ngài quá đẹp luôn!) Bây giờ, vì quá sợ Võ Tàu, sợ sủng Tàu, nên khi dân đi biển bị cướp, bị đánh chìm tàu, bị cắt dây cáp quang, bị bắt cóc đòi tiền chuộc hay bị bắn nát thân trên biển, cũng chỉ biết run rẩy mà thông báo (chính thức trên hệ thống truyền thông toàn quốc nhe!) với toàn dân Việt cũng như với Thế Giới là “Người Lạ! Tàu Lạ đến cướp!” Sợ quá đến nỗi không dám nói danh hiệu thật của bọn cướp là Trung Cộng, là Tàu Ô, chỉ dám nói chữ “Lạ” còn thua cả dân Việt những năm 1950, từng hát nghêu ngao: “Kia quân Tàu Ô kia sao mà gớm thế. Bước chân phù lang thang trên đường Việt Nam...” Sáu tui nghĩ đến việc này mà chán cái nhà nước này quá! Dâng thác Bản Giốc, dân Ai Nam Quan cho Tàu Ô, kéo lên cái cột

mốc biên giới vào trong đất liền của mình hàng cây số, rồi bán bao nhiêu tỉnh thành cho Tàu Ô làm chủ như Hòn Gay, Móng Cái, Đông Đô Đại Phố ở Bình Dương, khu Bàu Xịt miền Trung, các bãi biển đẹp vòng quanh đất nước, rồi mặc cho Tàu xây dựng các căn cứ ở dọc Trường Sơn, mặc cho Tàu Ô uy hiếp ngoài biển Đông.. Trời ơi là trời! Cầu mong các vua Hùng, Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lê Lợi, Lý Công Uẩn, Lý Thường Kiệt, Quang Trung Đại Đế... trở về mà giúp chúng ta lấy lại giang sơn kỳ vĩ đã 4000 năm lịch sử oai hùng. Mong lắm thay!

27-MUA ĐỒ XONG, TRẢ LẠI!

Bữa hôm, đọc lại bản tin Tết ta năm 2024, Sáu tui bực cả cái mình, nhịn không nổi, vội chạy lại thầy Tư Bolsa cầm rằm, gặp thầy đang đứng bên mấy chậu hoa cúc đại thọ to tướng, có bọc giấy đỏ, tui nhám nhẳng hỏi thầy:

-Thầy mua hoa Tết này ở Costco phải hông?

Thầy Tư mãi ngắm hoa, không thèm quay lại, chỉ “ừ, hử.”

Tui lại hỏi:

-Thầy tính trưng hoa Tết xong rồi làm gì? Thầy liệng hoa đi hay là trồng xuống cho năm kế?

Lúc đó thầy Tư mới ngoái cổ lại, trợn mắt nhìn tui:

-Mày hỏi làm gì? Tao làm chi thì kệ cha tao, dính dáng gì tới mày mà hỏi.

Chợt thấy mình vô lý, tui cười giả lả:

-Thế vậy nè! Tui mới vô tình đọc lại báo cũ, thấy phe ta mua hoa ở Costco trưng Tết xong rồi, lợi dụng chính sách cho trả đồ của Costco, đem trả lại nơi mua, lấy tiền lại. Tui bực quá! Cái giống dân gì mà.. tệ như vậy?

Thầy Tư vặc lại:

-Giống gì? Cái giống dân của mày đó. Cửa hàng có chính sách cho trả đồ trong vòng 30 ngày, thì người ta áp dụng chứ? Có sai luật đâu!

Tui sùng cồ với thầy:

-Đồng ý với thầy là có lệ đó, nhưng mà với những món đồ khác kia, những món đồ gặp trở ngại, những đồ dùng hàng ngày, nhưng còn hoa vạn thọ, là người ta mục đích bán cho người Việt mình chơi Tết, và chỉ cho Tết mà thôi. Máy người bần tiện lợi dụng vụ này, mua về chung lấy le hoặc cúng ông bà rồi, đem trả lại, coi như trả đồ thừa, không còn din nữa. Bậy bạ quá sức! Tui đọc báo mà giận cành hông. Giả như tui gặp mấy bà họ Bần đó, là tui bộp tai liền.

-Sao mày biết là mấy bả, mà không phải mấy thằng chả?

-Cũng có nhưng tui đoán là ít thôi. Chỉ có thằng cha nào mặt dày hơn cái mo cau mới mang hoa trả lại, Tuy tui không nghe người

Mỹ nói gì, nhưng chắc trong bụng họ khinh bỉ mấy người bản tiện này. Dĩ nhiên là khinh luôn cái giống dân Việt đã được cho ở nhờ, còn chơi cha chủ nhà. Tui còn đoán là sau khi trả lại, ra về, mấy người đó cười khúc khích, chê người Mỹ ngu quá!

Chợt nhớ ra một điều, tui “à” lên một tiếng rồi nói ngay:

-Tui mới nghĩ ra điều này, giả như mấy người đó mua hoa để cúng ông bà, với ý định là trưng cho đẹp bàn thờ rồi đem trả, thì chắc là ông, bà nổi giận, hất cái bình hoa cho té ngửa và mắng mấy bà họ Bản đó là: “Đồ bất hiếu, thói thân! Mi không có lòng cúng ta, mà chỉ làm cảnh, ta không thèm cái đồ cúng giả dạng này!”

Thầy Tư nhăn mũi:

-Sao mà cứ nói là mấy bà hoài vậy?

Tui cười hì hì:

-Nói có sách, mách có chứng. Sở dĩ tui nói mấy bà, là vì tui có đọc một tờ báo Mỹ, hình như là báo Register thì phải, chụp hình một bà xồn xồn, cỡ dưới 60 gì đó, ngồi nghiêng cho chụp hình bên cạnh cái ghế sofa, mà bà ta đã mua và xài gần hai năm rồi! Nghĩa là ngồi nhão cả cái nệm rồi, mới đem trả. Mà trong hình chụp, bà ta còn nhe răng cười khi báo Mỹ phỏng vấn! Thiệt là nhục. Với tui ấy à? Nhịn là nhục, cự thì đực!

-Mày nói y chang mấy thằng du đang chợ Vườn Chuối.

-Hừm! Cái vụ làm nhục danh dự người Việt mình thì phải dùng biện pháp du đang thôi. Nói phải trái, họ không thèm nghe đâu.

Thầy Tư thủng thảng nói:

-Mày nói cũng phải. Người Việt mình được nước Mỹ cho định cư, cho công ăn, việc làm, tạo tiện nghi cho con cái học hành thành ông nọ, bà kia, thì mình cũng phải xử thế cho đúng. Không thể lợi dụng sự tử tế của người Mỹ mà làm mất danh dự người mình.

Ngừng một chút, thầy nói tiếp:

-Tao còn biết có người mua mấy cái lọ mỹ phẩm của Mỹ, mang về, khéo léo bóc nắp, lấy ra xài chút rồi khéo léo đậy lại, rồi mang trả. Thường thì mấy nhân viên nhận đồ trả lại, vì bận quá, nên chỉ liếc sơ qua, nhận đại, rồi trả tiền lại. Tao chính mắt thấy mấy ông đem trả đồ điện tử, mở toang hộp ra, để nguyên vậy mà đem trả, người nhận đồ trả lại không có thời gian kiểm tra xem có đủ linh kiện trong đó không, chỉ lo gói lại và cất đi. Mày tính coi, giả sử có nhiều cái máy có đồ Remote control, hoặc mấy con chip bé tí xiu,

mà người mua làm hỏng, hay làm mất thì món đồ đó có bán lại được không?

Uống một miếng nước, thầy cười:

-Nãy giờ tao giỡn với mày thôi, chứ chính mắt tao thấy có bà kia bung cái chậu hoa tàn rũ rồi để trên kệ trà đồ, tao bắt mẫn quá, tính lại mắng cho bà một chập, mà rồi thấy thiên hạ nhìn chăm chăm bà kia rồi, nên tao khựng lại. Hôm đó mà ít người là tao “mo ran” cho con mẹ, bỏ cái tính bần chí tử đó đi.

Nghe thầy nói, tui vui lên một chút, đập nắm đấm xuống bàn:

-Hay quá! Phục thầy!

Thầy Tư mím môi:

-Tao còn giận cãnh hông khi thấy cái bà họ Bàn kia nói tiếng Anh lồm bồm, nhát gừng, làm tao mắc cỡ quá đi! Cái gì mà : “Ai... ai.. đông.. lai kờ ít...” Người nhân viên kia hỏi hai lần: “Why?” Mà bà nọ cứ lặp đi lặp lại “ai đông lai kờ ít.” Mày thấy có nực gà không?

Tui thở dài:

-Nghe thầy nói vậy, tui lại thương...

Thầy Tư trợn mắt:

-Thương? Thương cái con khi gì?

Tui cười hì hì:

-Hông phải thương cái bà họ Bàn đó, mà thương cái thằng nào mà lấy bà! Tính nét như vậy thì chồng con chỉ có “đai sun.”

Thầy Tư lắc đầu:

-Mày lại giỡn con nói xàm rồi. Người ta nghe thấy, họ chửi cho mày nát đầu luôn. Thôi, giờ trở lại cái vụ trà đồ và danh dự của người Việt mình. Qua đây sinh sống được, cho con cái học hành, thành công, làm giàu, vợ đẹp con khôn, tiện nghi nhất thế giới, không ai làm rầy mình, cũng như cho chính mình ăn nên, làm ra, thì phải biết cảm ơn nước Mỹ, cảm ơn người Mỹ đã không kỳ thị màu da mình. Mà cảm ơn bằng cách nào? Cứ sống đúng theo luật pháp, và đừng lợi dụng sự tử tế của người Mỹ, sự rộng rãi của chính sách thương mại của Mỹ mà làm lợi cho mình. Đôi khi chỉ vì một chút lợi lộc nho nhỏ mà làm cho người Mỹ khinh mình. Mày thấy tên tuổi người Việt mình, họ Trần, họ Nguyễn, họ Tạ bây giờ làm lớn tới Quốc Hội Liên Bang Mỹ, còn nhiều người làm tổng giám đốc, giám đốc các cơ quan lớn của chính quyền, khiến người Mỹ họ phục mình. Vì thế mà đừng làm bậy, một con sâu làm rầu nồi canh,

như một số nhỏ bác sĩ, luật sư mình gian lận, khiến cho mình ra ngoài đường phải cúi mặt, xấu hổ.

Quay lại tui, thầy nhìn mặt:

-Còn mày, đừng có ý quyền tự do phát biểu mà ăn nói hồ đồ, có ngày cái miệng mày làm hại cái thân đó! Ở nước Mỹ này, nhất là miền Nam Cali, đã có nhiều trụ bị tòa phạt cái tội bịa đặt, xúc phạm nhân phẩm của người ta. Có một trụ làm báo, viết bậy, bị Tòa phạt 16 triệu đồng vì tội bôi bác. Còn bị phạt lai rai vài trăm ngàn, hoặc là có một trụ, khi bị phạt, thì than nghèo, tòa phạt phải đăng báo xin lỗi người ta công khai, mất mặt bầu cua luôn. Mày hiểu không?

Tui cười trừ:

-Hi hi! Thầy dạy trúng quá. Thôi tui dọt. Đứng lại nghe thầy cảm ràm, nhưc đầu quá!

Rồi tui quay lưng, dọt liền.

28-LẠI NÓI THÊM VỀ GIỌNG NAM KỲ QUỐC

Hồi mới di cư vô Saigon, Sáu tui nói tiếng Bắc. Nhưng rồi đi học trường toàn dân Nam kỳ quốc, nói riết rồi tui cũng quen với giọng Nam, thiệt ra, tui bắt buộc phải bắt chước bạn học mà nói giọng Nam, kéo chúng cứ chọc quê tui hoài. Năm lớp sáu, tức là đệ thất sau này, trong lớp có thằng Tồn to con, bấp tay nó toàn múi, nó cứ dúm đầu tui xuống bàn học mà nhái giọng Bắc Kỳ của tui, rồi cười hê hê. Nó còn dơ nắm đấm ra mà hất hất cái đầu: “Mày dám uýnh lộn dới tao không? Tao chấp mày một tay đó!” Thấy cái nắm đấm nó to gần bằng nửa cái đầu của tui, tui lắc đầu: “Tao không thèm đánh nhau với mày, đồ du côn!” Nghe tui mắng nó là đồ du côn, nó chụp lấy tai tui mà vặn xoắn đi, tưởng muốn đứt luôn. Mấy đứa cùng dân di cư Bắc Kỳ ăn cá rô cây giống tui thì đứng im, không thằng nào dám cựa quậy, trong khi mấy tên Nam Kỳ kia thích chí, cười hô hô.

Nói vậy chứ không phải vậy. Không phải tên Nam Kỳ nào cũng du côn, thách uýnh lộn như thằng Tồn. Mấy thằng lớn xộn khác thì đứng đĩnh, không bắt nạt bọn Bắc Kỳ như thằng Tồn, mà còn chơi với tui, giúp tui tui làm bài, cho nên tui dần dần khoái giọng Nam kỳ.

Nhớ hồi mới vô Nam, đi mua bánh nếp, mua xôi đậu của mấy bà gánh ngoài đường, nghe mấy bà nói giọng ngọt như đường: “Cung ơi cung! Cung mua xôi của dì nha! Xôi của dì ngon lắm!” Lần đầu tiên, nghe các “dì” gọi bằng “cung,” tui tưởng bở là “dì” thấy tui ngoan hiền, dì thương tui, ai dè, sau này, thấy các “dì” gọi bất cứ ai cũng bằng “cung,” tui cụt hứng, nhưng vẫn thích nghe giọng Nam kỳ. Giọng Nam kỳ không nhẹ nhàng như giọng Bắc kỳ của mấy người có học, trí thức, cũng không the thé như xé lụa khi bà Bắc kỳ lên cơn giận dữ, mà giọng Nam kỳ nó ngọt ngọt, đầm đầm, ấm áp. Nhà tôi có thời ở sát bên một nhà người Nam. Cứ buổi trưa, tui lắng nghe đứa con gái cỡ 12 tuổi nằm võng ru em bên cạnh nhà:

*“Trông trâu thì phải khai nương.
Làm trai hai dợ (vợ) phải thương cho đồng”*

Nghe câu này, tui khoái quá. Phải chi khi lớn lên, mình cũng được như vậy? Nhưng cũng chưa bằng câu này:

quan hệ vợ chồng, tui thấy vợ gọi chồng rất dễ thương: “Ba thằng Tám!” Nhưng nếu giận chồng thì: “Thằng chả!” Chồng gọi vợ bằng “Má con Búp đầu?” hoặc “Má bầy trẻ đầu” Đến khi giận vợ thì la lên: “Con bà nó!”

Ngôn ngữ của người miền Nam dễ thương như thế đó, nhưng có một điều không dễ thương chút nào, tui không chấp nhận được là đôi khi giận con thì la mắng: “Thằng ông Nội này!” Gọi “ông nội” là “Thằng” thì tui thấy bậy bạ quá.. Đôi khi còn mắng con trước mặt mẹ già: “Con bà nó!” hoặc nếu là dân làng chơi, hay dân ba búa, thì chửi con kinh khiếp: “Con đĩ bà nội mày!”

Ốn chưa?

29-BAO CAO SU VÀ ĐI VÁ!

Bữa hôm buồn buồn vô tình coi một cái Youtube về Sài Gòn, thấy phố phường tấp nập xe cộ, đường xá gọn sạch, các cửa hiệu tràn lan, Sáu tui tự nghĩ cũng mừng cho dân Sài Gòn bây giờ không còn nạn dẹp đường, đánh đuổi các con buôn vỉa hè như trước. Thôi, thế cũng xong. Cá nhân tui không về được, đành nhìn hình ảnh cho đỡ nhớ nhà.

Đang theo dõi cảnh tượng chạy vù vù trước mắt, tui nhận thấy có một điểm đặc biệt mà thời bao cấp không có, là có nhiều biểu ngữ giăng ngang đường, ca tụng thành phố linh tinh, lang tang. Đột nhiên có một điểm đập vào mắt Sáu tui là cái biểu ngữ to tở chẳng: “Thanh niên thời đại, không ngại bao cao su,” vải trắng, chữ đỏ lét.

Trời! Văn minh còn hơn Tây, Mỹ! Tui ở Mỹ cũng mấy chục năm rồi, đi vài nước Âu Châu, chưa hề thấy ở đâu có lời khuyến khích dùng bao cao su công khai như thế này, cho cả người lớn và con nít coi chung!

Tưởng tượng các cháu bé 13, 14 tuổi thấy cái quảng cáo bao cao su này thì núm áo ba má mà hỏi: “Ba ơi! Cái chi dzậy, ba? Bao cao su để làm chi, Má? Sao trai thời đại lại phải dùng bao cao su?” Sáu tui nghĩ đến đây thì không đoán được là ba, má chúng trả lời sao... Hồng lẽ lại giải thích cho con hiểu là “cái đó để bót để thêm em bé?” Thiệt hết thuốc chữa.

Giận quá, Sáu tui phóng thẳng một mạch tới nhà thầy Tư. Nghe tui kể xong, thầy Tư thủng thẳng nói:

-Chuyện nhỏ. Có vậy mà mầy cũng nổi quạu. Mầy có đọc báo thường ngày không?

-Đọc chứ! Nhưng đọc báo ở đây, hồi này tui không có đọc báo ở Việt Nam. Trước đây thì có tờ mò, rồi thấy rằng nếu không dịch đại từ báo Mỹ, thì toàn tin xe cán chó, chó cán xe, những tin mà đọc xong thì muốn nổ con người luôn.

-Thì đó! Mầy không đọc nên không biết rằng văn hóa Việt Nam bây giờ suy đồi, không còn chút nào đạo đức, luân lý nữa. Ngoài

những tin con chém cha, cháu cướp nhà bà, ông lớn này tham nhũng, bà lớn kia chôm chia, còn những bài báo viết về tình dục tục tĩu hơn Tây, Mỹ nữa. Dâm thư tràn lan trên mạng. Có một con nhỏ viết chuyện xéch một trăm phần trăm được khen ngợi quá xá, không khác gì khen một nhà văn đại tài cỡ quốc tế. Nhiều đứa khác cũng xưng là nhà văn, được nhà nước cho đăng trên nguyên một “link” dâm dăng, tao chỉ liếc qua đề tài là mắc ói rồi.

Thầy lắc đầu:

“Giáo dục Việt Nam đang rớt vào chỗ mất dạy, thầy cô mất dạy, hiệu trưởng mất dạy. Giáo dục gì mà thầy và học trò đánh nhau trong lớp, trò nam dê cô giáo ngay trong lớp, hiệu trưởng mua dâm học trò rồi bán cái cho thầy khác. Mà có coi Youtube về học sinh đánh nhau không? Ghê hơn phim cao bồi luôn. Nữ sinh đánh nhau trước cửa trường, đứa nọ lột quần áo đứa kia cho bọn con trai vỗ tay rồi quay Youtube. Tao thấy cái đầu tao muốn bẻ luôn.

Tui cười, chọc thầy:

-Biết vậy, sao thầy còn coi? Chứ không phải thầy thích xem phim học trò đấm đá nhau hả?

Thầy Tư nạt tui:

-Thằng này bậy bạ quá! Tao già đầu rồi, nhưng tao phải coi để xem xã hội xuống dốc như thế nào.

Thầy Tư hừm hừm một lúc rồi nói tiếp:

-Mà mày có biết chuyện một con mẹ gọi là cô giáo gì đó, muốn phạt nam sinh bằng cách bắt chúng nó đứng gằn, rồi giơ tay bóp... chúng nó không? Khi bị báo chí chất vấn, cô giáo này giải thích với báo chí là “Tôi phải phạt học sinh bằng cách làm cho chúng đau, chúng mới nhớ đời!” Thiệt là quân mắc dịch!

Ngừng một lát để uống hùm trà cho cái cục giận trôi xuống bụng, rồi thầy gằn giọng, nói tiếp:

-Mà những cái đó chưa dơ dáy bằng thi hoa hậu mà cho cô hoa hậu tồng ngồng lên lãnh giải. Rồi lại có cái cuộc thi Hoa Hậu, mà trên background có hàng chữ THI HOA HẬU MU, viết như thế, chúng tỏ những tên làm văn hóa này ngu. Quốc tế, người ta viết chữ tắt từ MISS UNIVERSE thành MU, mấy tên tổ chức cũng nhái lại để tỏ ra ta đây cũng quốc tế, nhưng người mình đọc tưởng đó là thi cái gì đó... Tao kèm lăm không thì chửi thề rồi.

Tui hăng hái nhào dơ:

-Còn tui, xem mấy cái Youtube chiếu cảnh thanh niên nam nữ nhào ra đường, hoan hô kết quả đá banh của đội.. nước người ta, chứ không phải đội nhà, mấy đứa con gái tụt... ra chạy cà không cùng với thằng thanh niên kia cũng không quần áo, cười ha ha. Một con nhỏ leo lên, đứng trên nóc mui xe, làm mấy cử chỉ thô tục... Phải chi tui có mặt ở đó thì tôi lấy dây lưng da ra quất cho chúng vài roi nát đất cho chúng chừa. Không biết bố mẹ chúng là thứ quân nào, nhưng tui đoán chắc là bố mẹ chúng nó cũng là đại gia gì đó, tham nhũng, hối lộ ì xèo, mà cũng là phường vô học, nên bỏ chúng sống hoang dã như người thời cổ.

Nói tới đây, tui lại nghĩ ra một vấn đề khác. Tui nói:

-Điều này chắc thầy biết rồi. Giáo dục, văn hóa suy đồi mạt hạng như thế thì làm sao mà Việt Nam không đứng nhất Á Châu về phá thai. Tui mới đọc bản tin này mà muốn té ngựa luôn: phá thai trường thành đến tuần lễ thứ 22 từ 300,000 đến 400,000 mỗi năm. Nếu chỉ tính năm năm thì ... sơ sơ là 2 triệu trẻ phá thai. Tuổi từ 15 đến 19 thì nhiều nhất, với 60-70% là học sinh. Tui tưởng tượng ra bao nhiêu oan hồn trẻ sơ sinh bay đầy trong không gian...

Ngâm ngùi một lát, tui tiếp:

-Thầy có nhớ không, hồi ngay sau 75, Sài Gòn bị cấm mặc áo dài, bắt phụ nữ mặc quần đen, áo đen hết, và nói “áo dài là tàn dư Mỹ Ngụy.” Tất cả sách báo, văn nghệ, âm nhạc, Mỹ thuật đều bị cấm chỉ để rồi sau thời mở cửa, nữ sinh mặc áo quần mỏng te... Nghĩa là tự do chào hàng hết sẩy luôn. Vì thế mới có cảnh trên Youtube, học trò lớp 10, ngay giờ nghỉ giữa tiết, thì đóng cửa lớp để quờ nhau. Nhiều tin báo cho biết có những nữ sinh muốn đậu cao phải hiến dâng cho thầy... Ôi! Thôi! Cái xứ này văn hóa đi đâu hết rồi?

Thầy Tư nhắm một chút trà rồi nói:

-Mấy người quen tao về Việt Nam, nói về các phố đèn đỏ ở Sài Gòn hay Hà Nội gì đó, “gái gọi” đứng đầy đường. Mấy tay công an thì chấp tay sau lưng, đứng lấp ló nhìn. Chắc là có “chung tiền” rồi.

Nói đến đây, cả Thầy Tư và tui đều thờ dài. Vài phút trôi qua, tui lại đổi đề tài:

-À mà Thầy có coi cái Youtube chiếu cảnh một cô ca sĩ sồn sồn, mặc đồ bộ xanh lè, nhảy tung tung, rồi cho một số tà lợt nâng cô này dang hai chân ra trên đầu, trông gớm không?

-Tao không coi, không biết. Á này tên gì?

-Đọc trên tựa đề của Youtube, thấy viết là Diva, Đi vá gì đó! Thầy có biết cái chữ đó nghĩa là gì không? Tiếng Campuchia hả?

Thầy Tư nheo mắt nhìn tui như nhìn một con khi:

-Lần trước, tao nói mấy ngu như vợ thằng Đậu, bây giờ thì mấy ngu hơn vợ thằng Đậu. Diva là tiếng Latin, hồi xưa dùng để chỉ các nữ thần. Sau này thì dùng để chỉ các tài năng tuyệt vời trong các bộ môn opera, kịch, phim ảnh hoặc các danh ca nhạc pop. Mấy năm trước, hải ngoại có làm một chương trình ca tụng Diva Việt Nam, rồi ở bên, bắt chước.

Tui hỏi dồn:

-Ở miền Nam Cali này có Diva hả thầy?

-Ừa! Tao nhớ mải mại có một chương trình văn nghệ gì đó, đặt tên Diva.

-Chà! Số tui con rệp, chưa được nhìn thấy Diva nào! Nhưng mà...

-Nhưng mà cái gì, mày?

-Nếu cái cô ca sĩ Việt Nam mặc đồ xanh lè bèo nhèo, lộn mè trên sân khấu tên gì đó mà là Diva, thì thôi, tui cũng chẳng ham dòm. Tui nghĩ...

-Lại nghĩ cái gì nữa đây?

Tui ngần ngừ một lát mới nói:

-Tui thấy cái cô Diva đó, nhảy banh còng ra hai bên như vậy, chẳng may căng quá, phải đi.. vá là cái chắc!.

Thầy Tư gõ đầu tui nghe cái “cóc”, rồi mắng :

-Cái thằng này, đồ ba trợn!

Tui cười hì hì...

30- NGƯỜI MÌNH LÁI XE

Bữa hôm, đang lơn ton lái xe đến thăm Thầy Tư mới đi Việt Nam đũa, Sáu tui bị một cú sốc giựt mình. Đi trên đường Bôn Sa, muốn quẹo trái vào đường Bút Sa, nên tấp vô ngã tư Bôn Sa – Bút Sa, chờ đèn đỏ. Thình lình, nghe cái “ình,” cái mông tui nảy lên, cái đầu tui, nếu không có dây chằng, lộn, lộn, dây sít beo, thì cái đầu tui đã đập vào miếng kính trước mặt rồi. Sáu tui tá hỏa tam tinh, ngồi một vài phút mới tỉnh lại, tắt máy, bước ra, đứng nhìn về phía sau, thấy một cái xe KemRi ủi vào đít tui, hông phải, bị xóc, đầu óc cháng váng, lại nói lộn, nói lại: xe Kemri ủi vào đít xe tui làm bẹp nguyên một vè, thụn vào trong. Cùng lúc ấy, người lái xe bên kia mới lụm cụm bước ra: một ông Việt xồn xồn, cũng cỡ trên sáu bó, mặt tái mét, xanh lè.

Tui thấy ông run, đột nhiên tui tội nghiệp, hỏi: “Mới qua hả?” Ông run run trả lời: “Dà... không! Cũng trên năm năm!” Tui hỏi tiếp: “Có bằng lái không?” Ông lấp bắp: “Dà... có!” “Có bảo hiểm không?” Cũng “có” luôn! Tui hỏi “Đi đâu mà nhớn nhác vậy? Ông ủi vào đít tui, làm bẹp nguyên cái vè sau này, sửa lại cũng cả bảy, tám trăm. Gặp ông thần “Chém” thì bạc ngàn!” Ông kia nín thình. Tui nói cho ông hay là nếu tui cò-lem với luật sư, đòi tiền bảo hiểm, tiền chữa bệnh thì ông lúá luôn. Ông run, nói không được. Tui thấy tội nghiệp. Chắc ông này mới được con cái bảo lãnh qua, bây giờ mà báo luật sư, thì tiền bảo hiểm ông tặng tàn trời luôn, con cái nó dũa cho nhưc óc. Tui bèn hỏi: “

Túi ông bây giờ có bao nhiêu?” Ông ngớ ra. Tui nói tiếp: “Ông móc ví ra cho tui coi, xem có bao nhiêu thì tui tính cho.” Ông run run móc ví ra, chìa cho tui coi, có hơn 200! Tui vỗ vai ông, nói: “Thôi, đừng sợ! Có nhiều, đưa nhiều để tui đi sửa xe lấy. Tui không báo luật sư đâu! Coi như tui xui hôm nay! Chắc là không dưới bạc ngàn!”

Ông kia mừng hóm, lập cập đưa tui 200.

Tui lại an ủi ông:

“Thôi, đừng run nữa. Bài học cho ông đó! Lái xe phải cẩn thận, gặp người khác là đời ông tàn!” Rồi tui lái xe đi, để ông kia đứng run mãi. Tui mang xe vào khu sửa xe Bôn Sa, gặp người chủ quen thân, ông chủ nhìn tui, lắc đầu:

“Tôi cố sửa cho ông vì người quen, nhưng không thể nào dưới 500! Vì phải móc cái chắn xe ra, gò lại, rồi sơn, rồi gõ cái thùng cho nó thẳng ra, cũng cả ngày làm việc với hai người thợ. Ông đưa chỗ khác, ít nhất cũng ngàn rưỡi! Tôi chỉ lấy tiền sơn!”

Tui thấy ông chủ nói cũng có lý, thôi đành, coi như “ra ngõ gặp gái gọi,” hồng có quờ quạng được gì mà mắt mẹ nó ba bớp, chưa kể mấy chục tiền taxi về nhà! Về đến nhà, bà chủ nghe chuyện lại la thêm một chập: “Sao mà anh ngu quá! Tự dung bỏ tiền cho người lạ!” Tui nín khe, hồng biết nói sao. Tại tính tui nó vậy rồi!

Thiệt ra, chuyện người mình lái xe ở khu Bôn Sa nhiều quá chừng chừng, kể hồng hết. Mà chuyện đau thương nữa chứ! Một ông làm cầm, lái xe đi chợ Á Đông. Tới cửa chợ, thay vì đạp thắng, lại tống thêm ga, đâm vào hai vợ chồng già ngồi chờ con trước cửa, không nhớ sống chết ra sao. Một bà lái xe Mọc Xê Đì cũng lái trên đường Bôn Sa, tông vào một bà homeless đi bộ sang đường! Chắc cũng không sống nổi!

Hồi trước đây hơn chục năm, ngã tư Moran vào các tờ nhật báo và Bôn Sa, đụng xe hà rầm. Người queo trái không nhường người queo phải. Người đi thẳng không chờ đường trước mặt hết xe... Thành phố phải cấm đèn đỏ ở đây, mới hết tai nạn. Một lần tui lái trên đường Westminster về phía West, gần tới ngã tư Brookhurst thấy kẹt xe. Một ông Việt chưa già, lái từ khu chợ ra, tính queo gắt sang trái để vào Brookhurst phía South, mà khúc đó ngắn cùn. Ông cứ đâm sang bên trái, làm kẹt cả dãy. Mấy người lái xe bị kẹt, bám còi tùm lum, mà ông ta tỉnh bơ. Còn nhiều chuyện qua mặt không bớp còi. Một hôm, tui đang lái xe trên đường Westminster, qua Magnolia về phía Newland, trên lằn đường giữa. Bất ngờ một chiếc xe từ bên trái tui vọt lên, tạt ngang qua mũi xe của tui, rồi queo gấp vào khu ăn uống bên phải. Tui hết hồn thẳng gấp. Chiếc xe kia tàn tàn queo vào khu parking! Tui nổi nóng, rượt theo, đến khi xe kia đậu lại, tui nhìn qua, tính xô ra một tràng “mọc xà lù, bú dù, cu song” nhưng thấy người lái xe là một bà sồn sồn, mặt sượng trân, tui đành nuốt hận vào lòng, chỉ nghiêng răng giơ tay dứ dứ quả đấm thôi, rồi bỏ đi.

Bữa khác, tui đậu xe chờ chỗ trống để vào tiệm bán hột vịt lộn Long An, trước cửa chỉ có khoảng bốn chỗ đậu mà đã kín rồi. Tui ngồi chờ, ngồi chờ... Khi thấy một chiếc xe rời đi, mừng hóm, chuẩn bị quẹo vô thì bất ngờ có một chiếc xe phía sau đít tui, vọt lên, phóng cái ào vào chỗ trống, tắt máy rồi bước ra: một nàng mặc áo bà ba mà hai tà áo khá cao, gió bay phất phới! Đáng lẽ thấy áo bà ba thì nhớ tới chiếc áo bà ba của mấy nàng chèo đò ở sông Hậu, tà áo nhẹ nhàng bay lên, để lộ ra phần da eo trắng trắng, hấp dẫn vô cùng, nhưng hôm ấy, tui thấy chiếc áo bà ba vô duyên tẻ. Tui nghiêng răng, đè con phần nộ hồng cho nó bùng lên. Một vài phút sau, có chiếc xe khác rời đi, tui phóng vào, đậu xe, rồi hằm hằm đi tìm chiếc áo bà ba kia, định... Không ngờ, khi thấy tui bước vào, nàng ngỏn ngoẻn cười tình. Nụ cười của nàng tươi nở trên chiếc áo bà ba tròn căng, như thùng nước lạnh, dội tắt cơn nóng của tui ngay. Tui chới với trước các sự tròn tròn nóng hổi của nàng, đứng ngây như pho tượng. Nàng quay đi, đôi mông tròn xinh nhảy múa trước mắt tui làm tui muốn xỉu... “Thôi rồi, còn chi đâu em ơi! Lỡ rồi, còn chi đâu em ơi!” Tui lụm cụm ôm mấy hột vịt lộn về nhà mà tưởng như đang ôm quả đào tiên... Về nhà, bước vào cửa, thấy bà chủ nhà đang quét dọn vát vát, mấy quả đào tiên lại trở lại nguyên hình là mấy hột vịt lộn.

31-DÂN VIỆT CHỊU CHƠI TỬ XƯA: LỄ HỘI PHỒN THỰC.

Hôm rầy, xem Youtube thấy mấy thiếu nữ ở Saigon, Hà Nội bây giờ ăn mặc kiểu “chịu chơi hết sẩy cù lũ bầy”. Có em chỉ mặc mỗi cái “sú” và quần mỏng ngồi xe gắn máy, phóng bạt mạng. Một tấm hình chụp mấy em học sinh phía sau lưng thấy hết bộ đồ lòng, còn các nàng ca sĩ thì đưa nhau phô phía trước, mặc áo xẻ từ cổ tới bụng, cho bà con thấy bên trong hông có chi che đây. Tại các công viên, người làm vệ sinh cứ phải đi lượm mấy cái của quý kia mà vất vào thùng rác. Trai gái bây giờ hông coi cái chuyện trinh tiết ra gì, cho nên, các cụ đạo đức nhà ta chỉ biết ngửa mặt lên trời mà ca rằng: “Ôi thôi! Thời thế hôm nay loạn hết rồi! Luân thường, đạo lý..bỏ đi chơi!”

Rồi lại nhìn sang khu Bôn Sa. Bi giờ một số em gái mới lớn ăn mặc thấy khiếp, Nhất là đi vào các nơi tập Spa. Các em nhỏ mặc đồ gì mà thấy ớn. Bên trên thì hở ra gần hết, bên dưới thì chật hết cỡ thợ mộc. Mà bên trong lại chẳng mặc gì (?) nên phô ra hết, còn thô tục hơn là mặc đồ bikini. Thà là Bikini thì bình thường, nhưng đây lại là quần dài chat căng... Mấy ông lão dở dang như Sáu tui thấy mà khiếp. Tuy nhiên, nghĩ lại thì thấy thời xưa, thế kỷ 18,19 thì dân Việt ta còn chịu chơi gấp chục lần. Chuyện trai gái hôn nhau ngoài đường bây giờ là chuyện nhỏ, nếu so sánh với các lễ hội mà dân ta đặt tên là “Lễ Hội Phồn Thực”. Ủa! Cái gì là “Phồn Thực” vậy ta?

Nè, nghe nhé: Các cụ nhà ta, cụ ông Cố, ông Sơ của thế hệ bây giờ giải thích là: Phồn có nghĩa là nhiều; Thực có nghĩa là nảy nở. Cái gì nhiều? cái gì nảy nở? Thưa, nảy nở, sinh sôi cho nhiều dòng giống Việt, mà muốn sinh sôi, nảy nở nhiều thì chẳng có cách nào khác là thờ “cái ấy” của nam và nữ. Nói xa nói gần làm chi cho mệt, thờ bộ phận sinh dục của nam giới và nữ giới và thờ hành động giao phối giữa nam và nữ.

Chà, nghe hấp dẫn đó nghe! Nhưng mà có thiệt không? Đọc trên mạng, thì thấy vài Lễ Hội mà các cụ cố, cụ Sơ làm và bây giờ Nhà Nước cũng mới cho phát triển lại:

-Tại Phú Thọ: Lễ hội Linh Tinh Tinh Phộc, hay còn gọi là Trò Trám. Mấy chữ này không thể giảng nghĩa, có lẽ chỉ là tiếng lóng mà các cụ nói lái đi cho con cháu nó không chê cười. Lễ hội này hiện nay mới được khai thác trở lại. Các cụ chờ đêm 11 về sáng ngày 12 tháng Giêng Âm Lịch thì tụ tập vào đền thờ hai cái của quý, của Nam thì gọi là “Nỡ”, của Nữ thì gọi là “nường”. Đánh trống chiêng phèng phèng một lúc thì Nam cầm cái “Nỡ” đâm vào cái “Nường”, nếu mà đâm trúng 3 lần thì dân làng mừng rỡ, vì năm nay được mùa! Lễ này được một bà tạo ra, dân làng gọi bà là Bà Đụ Đị.

-Tại Thái Thụy, Thái Bình: Cũng tương tự như trên, lễ thờ “Ông Đùng, bà Đà”, thờ của quý. Làng chọn hai người giả nộm nam nữ, múa hát, vừa múa vừa tìm cách “đụng” vào nhau, hễ “đụng” trúng thì làng vỗ tay hể hả. Tan cuộc lễ linh đình, trai gái tha hồ gặp nhau, tán tỉnh và “đụng” tung búng. Nếu đẻ ra trong mùa này, thì thầy con cho làng nuôi.

-Tại một làng gần Hà Đông: Lễ mừng lúa tốt, làng cho mời hết dân vào đình, đánh trống đánh chiêng, hát hò một lúc, chờ đúng nửa đêm thì tắt đèn, tắt đuốc, cho bà con tha hồ muốn làm gì thì làm, ông Lý vợ lấy bà Bá, ông Trương nhào vô bà Lý, các thanh niên tham nữ thì đã nhìn rõ mặt nhau từ trước, khi tắt đèn là làm tới luôn. Mấy tháng sau, phồn thực nảy sinh ra, thì làng nuôi.

-Tại Nhá Nhèm, Lạng Sơn: Cũng cúng tế hai vật gọi là “Sinh thực khí” và cũng tha hồ linh tinh lang tang.

-Tại Bắc Ninh: Lễ rước hai cái “Sinh thực Khí” bằng gỗ và cũng làm cử chỉ như thật, xong rồi làng cho đốt đi, lấy than rắc trên ruộng. Trong khi rước, thì mấy thanh niên giơ cao cái “nường”, mấy cô thiếu nữ thì giơ cao cái “nỡ”, hát “Cái sự làm sao, cái sự làm vậy” rồi làm cử chỉ thân mật của nam và nữ.

-Nhiều nơi không làm những việc ấy nhưng cho chơi trò thanh tao hơn là tranh nhau nhặt “cầu” và “bông”. Quả cầu tượng trưng Nam, và bông tượng trưng cho Nữ. Các thanh niên nam nữ giành nhau quả cầu hay bông, lấy làm thích thú. Lại có nơi văn hóa hơn nữa thì tổ chức đu tiên. Nam và Nữ đứng trên một cái đu, đu thật bổng, cho hai người dính vào nhau. Nhìn cảnh đu ấy, mà bà Thi Sĩ Hồ Xuân Hương mới ngẫu hứng viết ra bài này:

Đánh Đu

Bốn cột khen ai khéo khéo trông
Người thì lên đánh, kẻ ngồi trông
Trai đu gối hạc, khom khom cật
Gái uốn lưng ong, ngửa ngửa lòng
Bốn mảnh quần hồng bay phấp phới
Hai hàng chân ngọc duỗi song song
Chơi Xuân có biết Xuân chẳng tá?
Cọc nhỏ đi rồi, lỗ bỏ không?

Nhắc đến bà Hồ Xuân Hương, cuối thế kỷ 18 và đầu thế kỷ 19, thì mới thật sự thấy là người Việt từ xưa văn minh tinh dục hơn bây giờ nhiều. Bà đã phơi bày ra cái sự thực mà là con người, ai cũng phải dấu diếm đi cái mặt trái của sự việc, các ông vẫn khăn đóng áo dài, các cô vẫn thon thả với áo tứ thân, sau này thành áo dài. Nhưng với nhà thơ Hồ Xuân Hương, một nhà thơ, được gọi là “cách mạng” đã đưa thẳng lên mặt giấy “những điều trông thấy mà khoan khoái lòng”, chẳng hạn như:

Vịnh Quả Mít

Thân em như quả mít trên cây
Da nó xù xì, múi nó dày
Quân tử có thương thì đóng cọc
Xin đừng mân mó, nhựa ra tay.

Nhưng đọc đáo nhất, có lẽ là bài Đánh cờ Người

Chàng với thiếp đêm khuya trần trọc,
Đốt đèn lên đánh cuộc cờ người.
Hẹn rằng đấu trí mà chơi,
Cấm ngoại thủy không ai được biết.
Nào tướng sĩ dàn ra cho hết,
Để đôi ta quyết chí một phen.
Quân thiếp trắng, quân chàng đen,
Hai quân ấy chơi nhau đã lửa.
Thoạt mới vào chàng liền nhảy ngựa,
Thiếp vội vàng vén phừa tịnh lên.
Hai xe hà, chàng gác hai bên,

Thiếp sợ bí, thiếp liền ghênh sĩ.
Chàng lừa thiếp đương khi bất ý,
Đem tốt đầu dú dí vô cung,
Thiếp đương mắc nước xe lồng,
Nước pháo đã nổ ùng ra chiếu.
Chàng bảo chịu, thiếp rằng chữa chịu,
Thua thì thua, quyết nín lấy con.
Khi vui nước nước non non,
Khi buồn lại giờ bàn son quân nga.
Thế mới biết là các cụ nhà ta văn minh hơn khu Bôn Sa nhiều lắm.

32-CHÊ, CHÉM, CHỬI

Bữa hôm, gặp Thầy Tư đang nhậu một mình ở một tiệm ăn gần Bôn Xa, Sáu tui bèn xà xuống, hỏi thăm:

-Chà, bữa nay Thầy Tư có vẻ chịu chơi dữ a! Mọi ngày đâu có thấy Thầy Tư đi nhậu một mình bao giờ! Hôm nay có chuyện chi dzui dzẻ lắm sao?

Thầy Tư nhếch môi:

-Dzui cái gì mà dzui! Tao lâu lâu lười biếng, đi ăn ở ngoài cho đỡ nấu nướng. Hôm nay, bả hơi mệt, nên tao cho bả nghỉ xả hơi.

-Vậy Thầy Tư thường ăn ở tiệm nào? Thầy thấy tiệm nào ngon nhất?

-Tao thấy đa số đều ăn ngon hết xẩy, nhưng có điều tao vẫn chưa hài lòng với một số nhỏ.

Thấy đề tài hấp dẫn, tôi làm tới:

-Thầy thấy sao? Tiệm nào ngon? Tiệm nào dở?

-Mày xúi tao đi vào chỗ chết, sao mày? Tao hông dám nói tên tiệm, nhưng tao chỉ nói chung chung thôi.

-Ừa thì chung chung..

-Thiệt ra, Bôn Xa là chỗ lý tưởng để ăn nhậu. Vì ở đây là địa điểm du lịch của người mình, nên thiên hạ tha hồ chọn lựa. Tiệm nào ngon là thiên hạ túa đến, tiệm nào dở thì “tưng bưng khai trương, và âm thầm đóng cửa”. Tao đã chứng kiến rất nhiều tiệm “ra đi không mang vali” sau một thời gian quảng cáo ì xèo. Cho nên, bây giờ, theo tao thì 90 phần trăm các tiệm ở ngay Bôn Xa và gần Bôn Xa thì đều ngon cả. Cạnh tranh mà! Các đầu bếp, các ông chủ đều phải ráng làm sao cho tiệm mình có gì đặc biệt, thì không cần quảng cáo, cũng tự nhiên là đông khách. Mày thấy đó, có những

chỗ, hai ba tiệm, mà tiệm ở bên này, đông rầm rập, tiệm ngay bên cạnh lại vắng hoe.

-Tại sao vậy, Thầy?

-Nói theo kiểu bình dân, thì mấy tiệm vắng khách bị mắc một trong “Tam Xê”.

-Chà, cái gì mà Tam Xê, Tam Xê?

-Này nhé: Tam Xê là “Chê, chém, chửi”. Chê là nấu ăn dở. Tiệm phở bắc mà nấu kiểu Đại Hàn, nấu theo kiểu Phở Toàn Quốc, nghĩa là toàn nước lèo. Bung một tô phở không lò lên chỉ thấy toàn nước béo! Kiểu này dân Đại hàn khoái lắm, họ bung lên húp xùm xụp, còn người mình thì Chê! Một tiệm đặt sát bên tiệm Tàu nổi tiếng với hủ tiếu, mì mà cũng bán mấy món hủ tiếu, mì kiểu Việt Nam thì chịu sao nổi! Tiệm khác, nhỏ xíu mà cũng bon chen nấu đủ thứ như các tiệm lớn, nhất là lại chơi cả Cá Nướng Da Dòn, thì trước sau gì cũng “đai”, vì không có gì đặc sắc. Lại có tiệm quảng cáo Cá Nướng Da Dòn số Một mà ăn rồi thì thấy cần thêm số 0 đằng sau, nghĩa là “năm bờ ten”: cá làm sẵn cho vào tủ lạnh, khi bung ra, có miếng nóng, có miếng lạnh tả pín lù. Có tiệm không có chỗ “pạc kính” mà lại bán những món độc, thì ai vô mà ăn! Nội cái “lô kế sần” là chuyện quan trọng, mà có tiệm ráng mở cửa, ở chỗ chỉ có vài cái “pạc kính” thì làm sao mà hút được khách đi cả gia đình. Thường thì thiên hạ lái xe tới, thấy không có chỗ đậu xe thì lái đi thẳng! Thiếu gì tiệm ngon mà phải khổ sở đi tìm chỗ đậu! Chê nữa là cách chặt thịt gà cho phở gà. Thịt gà phải chặt thành miếng, còn xương để gặm, chứ không phải thịt nạc thái nhỏ như Bíp Téch, trông mát cảm tình, ai mà ăn! Có tiệm phở không tặng nhiều rau thơm, mà hễ kêu thêm rau thơm, thì cứ lờ đi. Một tiệm mang rau thơm ra mà để nước chảy ròng ròng, trông cũng ớn. Tiệm này hà tiện, không chịu mua một cái “chậu” quay để rút nước: chậu bằng nhựa có hai lớp, lớp trong quay tít thò lò theo tay quay, chỉ 30 giây là nước văng ra ngoài hết, vừa khô, vừa đẹp mắt. Thường thì tiệm nào bây giờ cũng sáng sủa, vậy mà có tiệm vẫn còn tiệm để màu tường tối thui, trông vào thấy sờ sợ.. Cho nên, Chê!

-Vậy còn “Chém”?

-Trung bình phở bây giờ là hơn 15 đô một tô, cũng Ô Kê đi nhưng một ly nước trà tính hơn 1 đô rưỡi! Chém nặng quá! Tao rất ghét cái màn tính tiền nước trà! Giàu thêm bao nhiêu đâu mà tham, mà làm khách bức mình. Có 1 tiệm chém đẹp khách hàng nếu không để ý giá tiền. 4 người ăn, tính tiền 5 người. Hôm nọ có người phàn nàn trên Nét là tiệm kia chém đẹp hơn 350 tỉ cho 7 người ăn, nghĩa

là 50 một đầu người! Ôn lạnh luôn. Cự nự thì nói là tính nhầm! Chuyện tính nhầm này thỉnh thoảng xảy ra thôi. Nhưng nếu đi ăn đông, tới 5 người trở lên thì nên cẩn thận coi lại “bill” nhé.

-Còn “chửi” thì sao?

-À cái này ở khu Bôn Sa thì hết rồi, nhưng vẫn thỉnh thoảng thấy cái văn hóa “chửi” ở Việt Nam sang. Tiếp khách mà cứ không bao giờ có nụ cười cả. Nếu kêu thêm rau, giá, nước.. thì cứ làm như là bị ai vật thật. Trước đây có tiệm “chửi” thứ thiệt, bị bà con nhân quá, phải “du lu” từ Bôn Sa ra thành phố khác. Tao đã thấy có một lần hai anh Đại Hàn vô tiệm phở này, kêu thêm rau gì đó, mà hai cô tiếp khách càu nhàu càu nhàu. Tao cúi tiết, quạ cho cô đó chạy te vào bếp! May mà loại “chửi” này không có nhiều. Ở xứ văn minh này mà mang văn hóa chợ cầu Muối sang thì toi đời.

-Cha, vậy mà cứ tưởng khu Lít Ton Saigon văn minh thứ thiệt!

-Có chứ! Văn minh lắm chứ! Địa điểm du lịch của dân Việt năm châu, bốn biển mà. Điều tao nói là nhỏ lẻ thôi, còn đại đa số thì văn minh, lịch sự, nhà hàng sáng sủa, tiếp khách nồng hậu. Nhiều khách du lịch sang đây, chỉ để thưởng thức các món ăn, nhất là mấy tiệm nhậu nai, gà, heo, vịt, ốc hương, chim, chả, có cả tiết canh nữa...Thiên hạ từ các tiểu bang khác sang Bôn Sa để nhậu cho đã. Riêng tao thì khoái mấy tiệm ăn ở Bôn Sa, còn những cái “chê, chém, chặt” nhỏ lẻ kia, thì tao cũng vẫn phải nói, để cho mấy cái nhỏ lẻ đó biến đi luôn, hầu làm cho khu Bôn Xa này hãnh diện thêm.

33-MUA NHÀ, MUA CỬA

Tự bữa hôm có vụ Covid Nai Tin, số nhà bán tụt xuống thê thảm, nên Ông Phét (Federal Reserve Bank) mới hạ lãi suất xuống, cho nhà băng vay Free, nghĩa là không lấy đồng lãi nào. Nguyên tắc lãi lên, lãi xuống là như vậy: Người mua nhà thường phải đi vay nhà băng, chứ ít ai có tiền mặt (Cash) như mấy ông bà ở Việt Nam qua, ở Bắc Kinh đến, mang theo cả đồng tiền từ các vụ bán nhà ở bên. Mà không có nhà băng nào có khả năng in ra tiền cho thiên hạ vay, cứ vài trăm ngàn đến cả triệu, mỗi tháng có chừng 100 cái đơn nhân với tối thiểu 500 ngàn đi thì xiu xiu là hàng tháng nhà băng phải bỏ ra có Năm Mươi Triệu! Một năm là .. chu choa... nói con số này ớn lạnh luôn. Do đó các nhà băng phải vay của Ông Phét, ông này có quyền..in tiền! Ông thường lấy lãi 3% các nhà băng, nhà băng cho thiên hạ vay là 6, 7 % để sống còn! Khi Cô Vít đến thăm, thì Ông Phét cho nhà băng vay Free, do đó mà có lãi suất 4% cho người mua. Bì giờ, Cô Vít trốn rồi, Ông Phét lại lấy 4,5% của nhà băng, thì nhà băng phải tăng lãi suất lên 7,8%. Nhưng thiên hạ thì không rõ chuyện này, cứ nghe thấy tăng lãi suất là ớn, ngưng mua. Trừ ông bà chủ nào có tiền “Cát”.

Sáu tui vốn tính tò mò, nên muốn biết sự thật đằng sau việc mua nhà, bán nhà và vay nợ này ra sao, nên đến kiếm Thầy Tư Bolsa, một ông cố vấn “số dách” về mọi vấn đề “trên trời có mấy đám mây? Dưới đất có mấy cụm cây bông gòn?” Đến nhà thầy Tư, thấy thầy đang lui hui cho mấy con cá vàng ăn, Sáu tui dặng háng “hừm hừm” sau lưng thầy. Nghe tiếng tui dặng háng, Thầy Tư không thèm quay lại, cứ hỏi trống không:

-Lại có chuyện chi nữa đây?

Sáu tui cười cầu tài “hì hì”:

-Thì.. thì tới vấn kế thầy chút mà?

Thầy Tư móc một nhúm thức ăn cho cá, thả xuống cái mương nhỏ mà thầy đào sau “pa-ti-ô”:

-Chuyện gì? Cưới vợ nhỏ? Bỏ bà lớn?

Tui giật mình:

-Trời! Thầy nói vậy là giết người không dao nhe! Tui muốn hỏi về việc mua bán nhà nè!

Lúc đó, Thầy Tư mới quay lại:

-Sao? Mà muốn bán nhà hả? Nhà mà nhỏ như con tép, ai mà thèm mua?

-Hồng phải nữa! Tui muốn hỏi về chuyện thiên hạ, chứ không phải chuyện riêng tui. Tui muốn hỏi về mấy cái mảnh đi mua nhà, mảnh bán nhà, mảnh cho vay nợ “Lôn” ấy mà? Hỏi để giúp thiên hạ thôi.

-Ừa! Dậy thì được! Tao nói! Mà thùng thảng à nghe. Để tao dô nhà, uống miếng nước trà, trà Việt, không phải trà Tàu. Uống rồi, tao mới nói.

Thầy Tư vừa nói vừa chống tay đứng dậy, đi thùng thình vào nhà, chiêu một hơi nước trà .. Việt, không phải trà Tàu, rồi mới nói:

-Rồi! Bây giờ muốn hỏi gì? Mua nhà trước? Hay Bán nhà? Vay nợ?

-Mua nhà đi! Thầy có thấy cái cách nào giúp mua nhà cho đúng không?

-À! Mua nhà thì nên nhớ mấy điều sau đây: Mua nhà cũng như mua.. vợ! Vì sẽ sống với nó cả đời, trừ người mua nhà theo thị hiếu hoặc mua nhà để đầu tư. Cho nên việc đầu tiên là so sánh giá cả, nghĩa là trước khi trả giá một căn nhà, thì nên tìm hiểu những căn nhà gần đó, có diện tích tương đương, có số phòng tương đương, đã được bán với giá bao nhiêu trong vòng 3 tháng qua. Rồi mới so sánh với căn nhà mình định mua mà biết là sẽ phải mua đại khái với giá nào. Thí dụ như nhà định mua mà có hồ bơi thì mắc hơn nhà không có hồ bơi. Nhà mới sơn, mới thay sàn, thay bếp... thì hơn nhà không sơn, để “o-ri-din” từ lâu. Nhà kiến trúc thoáng mát, nhiều ánh sáng thì giá trị hơn nhà tối tăm. Nhà có cột điện ở trong sân thì phải giảm giá đi vì nhiều người ớn có cột điện trong nhà. Khu an ninh, nhiều cây cối mắc hơn khu chợ. Nhà gần áp-pạc thì giá phải thấp vì cứ đến chiều, sau giờ đi làm về là con đường sẽ không còn chỗ đậu xe. Nhà gần sát nhà thờ, nhà chùa thì không có

giá cao vì cái nạn “parking” và tiếng ồn. Nhà gần nhà quán, nhà tù, nghĩa địa thì ít người chuộng. Nếu muốn mua nhà sát cây xăng thì phải hỏi điều kiện tình trạng đất có bị xăng nhớt xâm lấn không nghĩa là điều kiện về “hazard” rất quan trọng.

-Chà! Nhiều điều kiện dữ a!

-Chưa hết đâu: Có hai nguyên tắc chính mà người mua cần để tâm: nhà to đùng, sang trọng ở trong khu nhà rẻ tiền, thì sẽ xuống giá, vì phạm vào “nguyên tắc giạt lùi”, (principle of regression) trong khi ngược lại, nhà cũ mà ở trong khu sang trọng thì lên giá, đó là “nguyên tắc tiến lên” (principle of progressive). Gần đây, ta thấy rất nhiều người Việt mình trúng mánh hay là đại gia ở Việt Nam sang xây nhà nguy nga trong những khu lôm côm, rồi đặt giá trên trời, sẽ không bao giờ bán được với giá họ mong. Ở mấy căn nhà này sẽ thiếu an ninh vì là cái gai trong mắt những nhà hang xóm lôm côm, hàng xóm khó chịu vì ghen tị, nên có thể tìm cách quậy phá chơi. Hoặc là tìm cách ... chôm đồ, khi chủ nhà đi vắng! Vì thế khi đi mua nhà, ngoài việc ngó trong, ngó ngoài, còn phải tìm khu vực nữa. Một điều quan trọng nữa là “termite”, nghĩa là côn trùng, dấn, mối... người mua phải hỏi chủ cho mình cái báo cáo về côn trùng, mối mọt... và qua việc điều đình thì tùy: thường là người chủ bán phải chịu tiền trừ mối mọt. Nhưng nếu người mua theo kiểu “as is”, nghĩa là thấy sao mua vậy, thì nếu có mối mọt thì người mua phải kêu người đến trùm mèn!

-Vậy thì khi mua nhà phải nhờ người đại diện lo giùm chứ tự mình mua nhà có khi bị hớ nặng, phải không?

-Đúng vậy. Nhiều người ỷ y là đã làm thương mại nhiều nên không cần đại diện, mà rồi bị hớ nặng! Nhưng thôi, hôm nay tao chỉ nói đại khái về việc mua thôi, còn nhiều điều nữa, mà cứ thủng thẳng hỏi sau. Giờ tới chuyện người bán. Muốn bán nhà thì cũng phải so sánh với khu vực, đừng hét giá trên trời rồi qua vài tháng lại phải hạ giá, thì cái nhà đó thành “ê sắc ế”, người mua họ thấy nhà này đặng lâu quá mà chưa bán thì cho là “something wrong!” không có ai mua nữa. Khi bán nhà và sau khi đã có “offer” thì nên hỏi người mua có đủ tiêu chuẩn không? Trừ trường hợp mua bằng tiền mặt, còn ngoài ra thì phải hỏi “credit score” có tốt không? Rồi phải chứng minh 4 loại giấy tờ căn bản sau đây: “W-2 hay 1099”, “statement của nhà Băng trong 2 tháng”, 2 năm “Tax Return”, và có nợ xe, nợ nhà nào khác không? (không nên hỏi có “nợ tình” không vì có thể bị người mua tát cho một cái!) Khi đã đủ mấy giấy tờ đó rồi, thì mới nói chuyện chi tiết về giá cả và những điều lệ riêng...

-Rắc rối quá! Thôi , tôi chẳng mua nhà nữa đâu, cứ ở “nhà nhỏ như con thỏ” cho khỏe cái thân.

-Đừng nói vậy, mày! Xe phòng hay thuê nhà thì cứ coi như vất tiền xuống biển, còn mua nhà thì là đầu tư. Lâu mãi thì cũng thành nhà của mình.. À, chút nữa quên, bây giờ vì người Việt ở trong nước đổ xô đi mua nhà ở Mỹ, nên cứ đẩy giá lên như hỏa tiễn vậy. Nhiều nhà đang bán chỉ có 500 ngàn, nhưng có người mua trả giá lên đến 550. Lại có thể trả tới 600! Bởi vậy, người mua bây giờ, nếu trả dưới giá thì không có cơ hội. Những căn nhà trước đây chừng 2,3 năm chỉ có giá 600 ngàn, bây giờ là gần 900 ngàn! Mobile home mà cũng cả trăm ngàn! Condo hay Town house bây giờ mà dưới 500 ngàn mà tốt thì khó kiếm, họa may ở Santa Ana. Còn Town House ở Santa Ana mà sát với Westminter thì cũng trên 700 ngàn, gần bằng giá nhà House cách đây 10 năm.

-Đau khổ cho dân đi làm công, tư sở quá ta! Thôi, bây giờ qua chuyện mượn nợ, tiếng Anh là “Loan” mà người mình cứ gọi là “Lôn”, có vấn đề gì không?

-Chà! Cái này mới là nhức đầu. nếu mày chẳng may rơi vào cái bẫy sập của những tay làm “loan” dỏm thì mày chết một cửa tú! Thứ nhất, vài văn phòng kém tài, xin “Loan” không được, mà cứ câu giờ với người mua, hẹn bừa đi, cho đến khi quá hạn phải xong cái “loan”, lúc đó, người mua mất tiền cọc! Thứ hai, một tay làm “loan” dỏm sẽ giải thích sai lạc với khách hàng không rành tiếng Anh. Thay vì chỉ là cái “disclosure”, nghĩa là giải thích tường tận những điều kiện quan trọng về việc mua bán nhà một cách tỉ mỉ, họ sẽ nói “đây là cái Loan approval”, nghĩa là được chấp nhận rồi, làm cho người mua tưởng bở, đi theo hoài, rồi bị bác, mất bao nhiêu thời gian. Lại có những tay làm “loan” dỏm sẽ tự động tăng lãi xuất đến 8 hoặc 9 %! Người mua không để , ký vào là chết ngắc! Lại có nơi làm “loan” viết đúng số lãi xuất là 7% nhưng rồi “át” thêm tiền “Closing Cost” tùm lum.

Vì thế khi đặt bút ký xin vay, phải tinh ý vô cùng. Những tay làm “loan” bất lương luôn nghĩ cách ra nhập những để nhét vào túi mình càng nhiều càng tốt. Mày hiểu chưa?

-Hiểu rồi! Như vậy, muốn chắc ăn, phải tìm một cơ sở Real Estate có uy tín, nhiều năm kinh nghiệm và một người đại diện trung thực thì mới mua, bán được một căn nhà thích hợp với quan niệm của mình, đừng có y y mình tài giỏi mà có khi mang họa, phải không?

-Đúng thế! Thôi, nói chuyện địa ốc mãi, đói bụng rồi, tao đi làm gói mì đây, mà không phải mì Chợ lớn, mì Ba Tàu nhe. Chúng nó bỏ thuốc độc vào đó, ăn đồ Made in China có ngày vong mạng...

34-RA MẮT CÔ DÂU, RA MẮT SÁCH

Bữa hôm, đi dự sinh hoạt “ra mắt sách” của một nhà văn tại miền Nam California, thấy.. “trống vắng”... lạ thường, đếm đi đếm lại mãi chỉ thấy có mười mấy vị, mà trong đó có gần một nửa là các nhà báo, nhà văn đồng nghiệp rồi. Sáu tui thấy “thương” các tác giả này quá, đã ngồi vắt óc cả bao ngày tháng để đẻ ra một tác phẩm, rồi lại lụi cụi đi in, hao tốn khá nhiều, để đến ngày bước vào phòng sinh hoạt, hội họp dự định giới thiệu đưa con tinh thần của mình thì lại được MC ca bài.. “cô đơn”. Buồn quá, tui tức tốc chạy đến vấn kế Thầy Tư Bôn Sa, để tìm hiểu ngọn ngành. Thầy Tư, như mọi lần, từng từng nói:

-Mày hỏi tao chuyện gì độc đáo quá vậy? Tao làm sao mà trả lời được!

Sáu tui cười cầu tài:

-Thầy là một quân sư quạt mo có tiếng, mà nói không thì tui còn hỏi ai đây? Bắc thang lên hỏi ông Trời hả?

Thầy Tư bỗng nghiêm mặt thờ dài:

-Đúng đó, mày! Phải hỏi ông Trời! Vì ông có luật của ông, không sai chạy được! Đó là luật thời gian.

-Ừa? Sao việc ra mắt sách mà lại dính dấp đến luật thời gian của ông Trời?

-Mày không hiểu hay giả bộ không hiểu? Mày có biết thời gian là thước đo lòng người không? Mày có biết thời gian là vũ khí kinh khủng nhất, đã tàn phá tất cả văn hóa, nghệ thuật, tình cảm, suy tư, sinh hoạt.. nghĩa là tất cả những gì liên hệ đến con người không?

-Thầy nói sao? Tui không hiểu thiệt à nha!

-Mày đúng là đồ Bắc Kỳ Ri Cu ngớ nga ngớ ngẩn .. Thôi, để tao giảng cho mày hiểu. Thời gian làm cho con người từ từ quên đi những chuyện cũ, thí dụ như việc miền Nam mất vào tay Cộng Sản, xảy ra hơn 40 năm rồi, thì những người liên hệ trực tiếp đến biến cố đau thương này thì đã “ra đi không mang vali” rồi. Những người khác thì đã già rụm, hoặc đang trong nhà hưu dưỡng, hoặc đã bị giảm ký ức, nên không đến được. Người nào vẫn còn lo đến văn chương, văn hóa, thì sức khỏe không cho phép, thì làm sao mà đến với những lần gọi là “ra mắt sách” của đồng nghiệp được? Có người muốn đi mà con cháu không chịu chở thì làm sao? Một số những người chưa già lắm thì bị thời gian làm soi mòn quá khứ để chỉ thấy thời gian còn lại của mình không có bao nhiêu, nên cố hưởng thụ lạc thú của mình là cà phê, rượu, hoặc xem phim mà thôi. Số khác thì thích ngồi ở mấy quán cà phê, tán gẫu, thì sướng hơn là đóng bộ vào đi dự cái gọi là “ra mắt sách”, chả ích lợi gì. Lại có người nghĩ đến việc phải bỏ ra mười mấy đồng mua một cuốn sách mà mình chưa chắc đọc, thì nản. Đến dự cuộc ra mắt sách mà không mua thì kỳ..

-Vậy sao có những lần ra mắt sách rất đông? Cả vài trăm người đến dự? Có lẽ họ là nhân tài đặc biệt?

-Gọi là nhân tài cũng đúng. Vì họ chọn đúng đề tài được bà con ưa. Thí dụ như viết về những sự kiện lịch sử liên hệ đến ngày 30 tháng 4, mà đưa ra những chuyện bên lề ít người biết, nên thiên hạ tò mò muốn biết chuyện kín sau hậu trường sân khấu. Hoặc viết về những chiến công, những trận đánh lừng lẫy, để các vị cựu quân nhân đọc hầu thăm lại những ngày tháng oai hùng khi xưa. Thế thôi. Nhưng mà số sách này rồi cũng từ từ nhạt đi, vài năm nữa là hết thời, viết nữa lại chẳng có ai đọc, vì sự hiểu biết đã đầy đủ rồi.

Sáu tui thắc mắc:

-Thầy nói vậy chưa đúng. Tui thấy có cuốn sách kể chuyện tiêu lâm cũng được người ta đón đọc quá trời.

-À, cái này lại khác. Sách viết về những chuyện cười lại là cần thiết trong thời buổi căng thẳng hiện tại. Cái cười làm cho người ta quên đi chuyện lo âu về đất nước, chuyện bất hòa trong gia đình, chuyện buồn chán của ngày xa quê...

-Cũng chưa đúng. Sách viết về chuyện ma quái, thần linh cũng được đón đọc nhiều. Sách viết về đời tư của ca sĩ, nhạc sĩ, nghệ sĩ, và.. các nhà văn, nhà thơ, thì được nhiều người tò mò mua thử xem sao.

-Mấy nói đúng. Nhưng có hai việc mà mấy cần phân biệt rõ: sách bán ở tiệm và sách được giới thiệu trong ngày ra mắt sách. Có những cuốn sách bán chạy nhưng không được cái hiện tượng gọi là “ra mắt” đồng hương! Có những cuốn sách được ra mắt thì lại không bán chạy. Chuyện này ngược ngạo với chuyện ra mắt cô dâu mà! Cô dâu mà được ra mắt thì được hoan nghênh. Cô dâu mà không có ra mắt, thì trái lại...

-Thầy nói gì kỳ cục! Đang nói chuyện sách lại nói chuyện cô dâu!

Thầy Tư cười hì hì:

-Tao chế ra cho đỡ nhạt vậy mà! Cũng là hai chữ “ra mắt”.

Sáu tui tiu nghiu:

-Vậy tương lai văn hóa ra sao? Tác giả nào cũng sợ ra mắt sách thì không dám viết tiểu thuyết, truyện dài, truyện ngắn nữa thì lấy đâu ra sách mới mà đọc?

-Thì.. viết rồi đăng trên mạng! Thời nay, người ta hay đọc trên mạng nhiều.

-Trời! Vậy là công trình văn hóa tim óc của các nhà văn bị .. triệt tiêu rồi! Đã lao vào cái nghiệp viết văn, thì sẽ phải bỏ nhiều công việc kiếm tiền khác, mà rồi công trình tim óc của mình lại để tặng cho bá tánh thì .. “đai sun”!

Sáu tui nói xong thì ngồi ngẩn ngơ. Thầy Tư ái ngại, đập vai tui, nói xa gần:

-Cũng còn có cách để được thành công trong ngày gọi là ra mắt sách..

Sáu tui chồm lên:

-Sao? Thầy nói sao? Cách gì?

Thầy Tư ngửa mặt lên trời, nói một hơi:

-Thì phải có người gọi điện thoại đến từng người, hoặc gửi thư mời đến từng nhà. Người nhận lời mời thì sẽ ráng mà đi, vì không đi thì kỳ, bởi người gọi mời là người quen, bạn thân, đồng môn, đồng hương cả!

Tui lắc đầu:

-Nói chuyện đồng môn cũng không khá. Đồng môn, đồng lớp với những người viết văn lớn tuổi thì cũng thành khứa lão cả rồi, không muốn nhúc nhích thân mình đến dự các buổi ra mắt sách nhạt phèo. Tui biết có những người chưa già lắm, nhưng cũng không đến với đồng môn đâu. Tui chẳng biết tại sao nữa. Có thể họ

ngại phải chi tiền cho một cuốn sách vất gằm giường... Thà đi ăn một tô phở, sướng hơn...

Thầy Tư an ủi:

-Mày đừng buồn. Cũng không đến nỗi tệ đâu. Nếu ra mắt sách mà không thành công thì chịu khó gửi bán “xeo”. Huề vốn là mừng. Hoặc với điều kiện là mày phải là người nổi tiếng, mà được quốc tế biết mặt biết tên, thì vẫn còn bán sách được. Hoặc nữa là người tổ chức, người MC phải là người được đại đa số người ta mến chuộng. Rồi địa điểm cũng phải được chọn lựa. Có người thích địa điểm này, người chê địa điểm nọ. Nếu muốn thành công nữa, thì phải mời mấy ca sĩ nổi tiếng...Mày hiểu chưa?

Sáu tui giật mình:

-Ủa! Tui có nói tui ra mắt sách đâu! Tui nói người khác mà! Sao thầy Tư lại nhắm vào tui?

Thầy Tư tủm tỉm:

-Thì tao nói chơi vậy mà! Không trúng thì thôi.

Nói xong, thầy Tư từng từng đi vào trong nhà, vừa đi vừa cười hề hề..

35-NHỚ NGÀY THÁNG HÁT Ô.

Mấy hôm rầy, thấy đâu đâu cũng chuẩn bị đón mừng Giáng Sinh và Năm Mới, 2025, Sáu tui bồi hồi nghĩ lại những ngày tháng chuẩn bị đi H.O. và rồi đặt chân lên nước Mỹ theo diện H.O.1, vào ngày 16 tháng 1 năm 1990. Đúng ra là Sáu tui rời quê hương Việt Nam ngày 5 tháng 1 năm 1990, nhưng ở tạm tại Thái Lan đến 10 ngày, để cho dân H.O. gọi điện thoại nhắn người nhà ra đón, cũng như để được hướng dẫn những bước đầu chập chững từ miền nhà quê sang nước văn minh nhất thế giới. Ở trại tạm trú này, tui được xếp nằm cá hộp bên những người cùng đi, chật như nêm mà không ai thức méc; buổi sáng thì xếp hàng dài để chờ vào toilet, các bà phu nhân, các ông chức sắc, đứng sát mông nhau mà không ai phàn nàn, còn cười đùa nhau nữa. Điều mà tui muốn nói là có một sự thật phũ phàng mà riêng tui khám phá thấy ngay khi ở đây: bà con rí tai nhau là sang Mỹ thì có việc làm ngay! Tui không tin, nên lợi dụng một lúc vắng, tui đột nhập vào phòng của ông Mỹ điều hành khu tạm trú này và hỏi thẳng ông: “Tui nghe nói là khi tui qua Mỹ là có việc làm, phải không?” Ông nhìn tui, trầm ngâm giây lát rồi nói: “Hổng có đâu! Người Mỹ chỉ giúp các ông qua bên để có tự do, rồi các ông bà tự lo liệu lấy!” Tui hát thầm: “Thôi rồi, còn mơ chi em ơi! Hết rồi, còn mơ chi em ơi!” Nhưng tui ngậm miệng, không nói tin này cho bà con đang lúc hứng chí, không muốn làm bà con tắt ngúm giấc mơ.

Ở Thái Lan 10 ngày, rồi được lên máy bay, trực chỉ California. Tới Los Angeles, lại đổi xe buýt về phi trường John Way. Tại đây, niềm vui hội ngộ với gia đình, bà con thật là cao tới đỉnh. Thôi, không nói về chuyện này vì ai cũng giống ai, chỉ nhớ lại những ngày sau đó. Cá nhân tui, phải nói rằng, thiệt là ngu, thiếu trí tuệ nên đã để lỡ cơ hội tạo một tương lai yên ổn. Số là khi tui còn ở phi trường Tân Sơn Nhất, đang ngồi vòng tròn trong phòng đợi, thì

một anh Mỹ, David Jackson, là phóng viên của đài TV channel số 9, miền Nam California, đi qua lại hỏi: “Ở đây có vị nào nói tiếng Anh không?” Hỏi mấy lần, bà con im re, tui giơ tay: “Tui nè!” Anh Mỹ mừng quá, tiến lại, cho cameramen sắp máy, dựng đèn pha chiếu vào tui rồi phỏng vấn tui ngay. Tui nói trước: “Tui chỉ trả lời những câu thường thôi, không động đến chính trị à nhe!” Anh Mỹ gật đầu, và cuộc phỏng vấn được ghi nhanh trước những cặp mắt thù hằn của nhóm Công An. Sau đó, để chắc chắn tui và gia đình không bị công an giữ lại, anh phóng viên kêu cả đoàn đi hộ vệ tui tui vào gần đến chân cầu thang lên máy bay, mới quay lại. Sau đó, khi tới Los Angeles, David lại đi theo, hẹn tui sẽ đến nhà để phỏng vấn tiếp. Tui cho địa chỉ. Một tháng sau, David lại kéo nguyên dàn nhân viên theo vào nhà tui tiếp tục câu chuyện, lần này nói thẳng về chính trị. Chừng một tuần sau, đài số 9 chiếu nguyên con cuộc phỏng vấn tui từ Việt Nam đến Mỹ, dưới tựa đề: Vietnam Exodus!

Rồi cũng tới ngày tui đi xin trợ cấp tạm thời (2 năm) cho người mới đến. Khi vào phòng phỏng vấn, tui gặp Bà Supervisor, bà thấy tui liền nói ngay: “Hôm qua, tui xem TV thấy ông nói tiếng Anh hay quá, ông có thích làm Cán Sự Xã hội không? Tui mời ông làm việc ngay! Chúng tui đang cần người như ông!” Đúng ra, gặp cơ hội này thì phải nắm ngay, thì tui bị “ngu”, vì một bà đưa đón tui đi làm thủ tục, rỉ tai tui nói: “Đừng nhận, job này ít lương lắm. Đi làm Địa Ốc đi, khá hơn nhiều!” Tui đang ngờ ngác, nhà quê nhà mùa, thấy cổ vắn nói vậy thì nghe vậy, trả lời bà Supervisor là để tui suy nghĩ. Đó là việc ngu đầu tiên vì sau này, sau thời gian học, thi, và làm địa ốc, thấy không khá, tui làm đơn xin thi vào Sở Xã Hội, thi đậu 3 lần, đều hạng A, mà không được gọi đi làm! Tui tức mình, lên thẳng phòng Hành Chánh Quận Cam, giơ 3 lá thư từ Sở Xã Hội nói tui đậu hạng A, khiếu nại um xùm: “Sao mấy người làm việc gì kỳ thế, tui đậu 3 lần mà không ai kêu tui đi làm là sao?” Mấy nhân viên ngồi đó, nhìn nhau, một bà thò đầu ra khỏi cái ô cửa sổ nói: “Ông có dám thi lần nữa không?” Tui gật đầu: “Thi thì thi, sợ gì!” Thế là bà ta cho tui hẹn đi thi nữa. Lần này cũng đậu và được gọi đi làm ở Santa Ana. Đến đây thì ngu lần hai. Làm việc được khoảng 6 tháng, mà không thấy giấy “benefits” gửi tui, có nghĩa là khi có bệnh, thì chẳng có ai trả tiền! Tui lên phòng Nhân Sự (Human Resources), khiếu nại mấy lần, mấy cô thư ký cứ nhìn nhau. Mãi sau mới biết là họ đánh máy sai một số An Sinh của tui, tui đề nghị họ sửa, thư ký nói tui phải gặp ông Giám Đốc Nhân Sự mà khiếu nại, thì ông ta sẽ ra lệnh cho sửa.

Tui làm hẹn gặp Giám Đốc. Vào phòng Giám đốc, cúi đầu chào rồi trình bày. Ông ta nhìn hồ sơ tui, rồi để che lấp cái sai của ông, ông

cứ nói: “Anh nghe đây, tui nói..” (Listen to me!) Ông ta cứ “listen to me” cả hơn 20 phút, nói dằng dai, chữa lỗi mãi. Mới đầu, tui giữ lịch sự, lắng nghe ông ta, nhưng mãi không thấy ông ta hứa là sửa chữa gì, cứ “Listen to me” mãi. Khoảng 20 phút sau, tui đứng hôm đó, chứng Ngu của tui trở lại, tui đột nhiên mất bình tĩnh, nói lớn: “Listen to me, you! Tui đến đây, nhờ Ông làm ơn giải quyết cho tui có benefits, mà ông cứ “listen to me” hoài!” Ông Giám đốc tròn mắt, chỉ tay ra cửa, nói lớn: “Get out! Cút!”

Thế là ngay lập tức, bà Xếp trực tiếp của tui được lệnh tổng cổ tui ra khỏi cửa. Bà tiến lại, hỏi tui đưa chìa khóa công, sờ, rồi vừa ứa nước mắt, vừa ôm vai tui, dẫn tui ra “parking”, vì bà có cảm tình với tui từ đầu, bà khóc và nói: “I love you! Sorry!” rồi nghẹn ngào xoay lưng. Tui tỉnh bơ lái xe ra khỏi Sở, chẳng buồn chi lo là làm sao kiếm việc đây! (Hồi đó chưa nhận ra mình ngu! Về già, nhớ lại, thấy mình ngu nhất thiên hạ.)

Trở lại những ngày đầu H.O. Sau khi từ chối làm việc lại Sở Xã Hội, tui đi kiếm việc. Gặp một đồng môn từng là Giám Đốc một cơ quan trước “bảy lăm”, anh liền giới thiệu tui đến một nhà hàng góc Harbor và First, do một vị Bác Sĩ làm chủ. Ông Bác Sĩ thấy tui là đồng môn của bạn tui, lúc đó cũng đang lo một công việc xã hội Quận Cam, liền nhận ngay và muốn tui là Manager cho cái nhà hàng của ông. Ông nói thắm: “Tui muốn cho bà Manager này nghỉ việc, bà ăn cấp quá chừng, mỗi ngày bà quất của tui 100 đô, một tháng là mất mẹ nó 3000 rồi. Ông nên cẩn thận với bà này, ráng học kỹ thuật, nhớ lấy, sau khi ông rành việc, tui đuổi bà kia! Bây giờ chưa đuổi được, vì bà là chị của một cổ đông của tui. Chưa có chứng cứ, chưa làm gì được!” Thế là tui đóng bộ vào, còm lê, ca vát, đến nhận nhiệm sở làm Phụ Tá Điều Hành (Assistant Manager!). Bà kia thấy tui vào, biết là đời ăn cấp của mình sắp chấm dứt, bà liền hành tui tới cỡ luôn. Bất chấp cái “mác” của tui là Phụ Tá, bà bắt tui đi rửa chén, lau nhà. Tui xắn tay áo vết lên, rửa chén, quét nhà! Chuyện nhỏ như con thỏ! Nhưng đến ngày thứ hai, thì xảy ra chuyện. Đang lui cui sắp bát đĩa vào tủ, một ông khách thấy tui mặc vết tông lịch sự, bèn gọi lớn: “Ông quản lý ơi, xin lại tính tiền nhá”. Lúc đó, bà ăn cấp kia đang đứng với mấy bà mệnh phụ nói chuyện về việc đặt đám cưới. Nghe gọi “ông quản lý”, mục kia tròn mắt, quát ngay: “Nó không phải quản lý đâu! Tui mới là quản lý nè!” Rồi để chứng tỏ quyền uy, mục gọi tui: “Ông! Ra nhặt cái rác này cho tui!” Rồi mục đứng dạng chân ra trên một miếng giấy trắng nhỏ xíu bằng ngón tay, mục chỉ xuống đất! Tui tức muốn trào máu họng, nhưng nghĩ đến vợ con đang mong mình có việc làm, bèn nghiêng răng tiến lại, cúi xuống đất nhặt miếng giấy

bé tí tẹo, khi ngẩng lên, đầu tui đụng vào gấu váy của mẹ... Tui nhật miếng giấy, bỏ vào túi, lẳng lẳng ra cửa, đứng nhìn lên trời, nước mắt dần dụa. Ở trong này, mẹ ăn cắp kia gọi lớn: “Này! Đừng có vất rác ra đường! Cảnh sát nó bắt bỏ tù đấy!” Nghe mẹ the thé muốn thủng màng nhĩ, nước mắt rơi ướt cả áo. Vài phút sau, tui gạt nước mắt, bước vào. Vừa vào tới gần mẹ, con mẹ nặc nô này lại la lên: “Ông lấy giẻ lau cái băng cơ này cho tôi!” Rồi mẹ quăng cho tui cái giẻ và chỉ vào cái tủ lạnh mà mẹ Anh Văn ESL này gọi là cái “băng cơ”, bảo tui lau! Đến nước này, thì danh dự của người lính Cộng Hòa nổi lên, tui quăng cái giẻ vào mặt mẹ, và lẳng lẳng ra về. Đến nhà kể lại cho vợ con nghe, vợ tui gầm lên: “Đồ khốn nạn!”

Sau đó, tui đi làm đủ nghề lao động: Delivery man cho cửa hàng Furniture, đi giặt ủi, chở hoa đi giao hàng, giao bánh mì cho Riverside.. nghề nào cũng khốn khổ, khốn nạn. Nói không ngoa, mấy người di tản sang Mỹ từ 1975, đa số coi nhóm H.O tui như những đồ nhà quê, nhà mùa, tay cày, tay cấy, không phải là những chuyên viên cao cấp trong ngành Hành Chánh, hoặc Quân Đội, những người ở lại bảo vệ cho họ chuồn sớm. Nhiều sĩ quan cấp Tá ngồi gõ chỉ cho tiệm may, cả ngày 8 tiếng chỉ được có 5 đôla. Một ông Bác Sĩ bạn cùng đi giao bánh mì với tui, mỗi sáng hai thằng đến tiệm bánh mì từ 3 giờ sáng, nhận hàng rồi cùng lái cái xe “Min nốp xăng đút nút” nghĩa là cái xe buýt cô lỗ sĩ, vẫn xì cái cần số tay dài thông, gắn vào cái hòm chứa máy như cái nắm mộ con, không có quạt máy, nói chi đến máy lạnh, mà phải chạy đi giao tại Riverside, nóng như lò luyện kim. Một thằng lái, một thằng chạy học tốc vào trong đưa bánh xong, lại chạy học tốc ra, ngồi thờ như sắp chết. Có lần, tui mệt và nản quá, giữa trưa 12 giờ tại Moreno Valley, tui nhấn ga phóng vào lề đường, nghe cái rầm, rồi gục đầu xuống tay lái mà khóc, hận đời đen bạc. Bạn tui, Đại Úy Bác Sĩ Quân Y, lấy dầu con ó ra xoa vào mũi tui, vỗ vai tui, an ủi...

Tui thấy giận và nhục quá, nhất là đọc báo thấy có bài nhục mạ dân H.O. tui, liền nảy ra ý kiến là Tổ chức một buổi họp mặt Xuân H.O. để anh em gặp nhau, chia sẻ ngọt bùi. Tui đến tòa báo Người Việt, đề nghị ý kiến này. Một vị chủ trì trong đó nói: “Anh ơi! Chắc không làm được đâu! Bên này, ai biết anh là ai, mà tổ chức, anh là “nobody”, chả ai đến đâu!” Tui cương quyết: “Anh cứ giúp tui cho mượn địa điểm, cho tui một cái phon, và quảng bá giúp tui: “CÂY MÙA XUÂN H.O.”, xem thử, nếu không ai hưởng ứng thì thôi, dẹp”. Không ngờ, sau bài viết của tui về CÂY MÙA XUÂN H.O tung lên báo, thiên hạ hưởng ứng tung bùng. Điện thoại nóng hổi, bắt nghe không kịp. Tui gặp được nhiều vị có lòng

với H.O, chỉ đường cho tui đến Westminster City, xin mượn phòng hội, rồi liên lạc với một số ca sĩ trước 75, cùng nhau tổ chức một buổi hội xuân vào tháng 2, năm 1991. Vì tui là “nobody, no name”, chẳng ai biết tui là ai, nên tui mượn hai thành phần cùng đứng trong ban tổ chức gồm 3 thành viên: Hội Quốc Gia Hành Chánh, và Hội Cộng Đồng Người Việt và tui, đại diện Nhóm Thân Hữu H.O. Sau đó, tui tự in Flyer, tự cầm Flyer đi bộ dọc theo Bolsa, Brokhurst, Magnolia... vào từng cửa hàng, xin tiền! Đa số thì vui vẻ ký check cho tui, (ân nhân lớn nhất là ông Trần Dũ, lần thì \$1,000, lần thì \$500.. Đến ngày Hội, ông lại giục một vị tư bản khác viết cho cái check \$1000 nữa. Khi nghe tin có H.O chết, ông Trần Dũ nói: “Anh chờ tôi đến ngay!” rồi leo lên xe tui, đến nhà bà quả phụ, đưa ngay \$500 tiền mặt gọi là phúng điếu) Tuy nhiên, không phải ai cũng tốt bụng như thế. Một anh Luật Sư vừa thấy tôi đưa Flyer, thì ngáp: “Chán quá, mới mở cửa đã gặp ăn mày!” Một ông chủ quán báo, búng trở lại tờ Flyer vào mặt tui, và nói: “Đi chỗ khác chơi!” Một bà Dược Sĩ, nói trớ là: “A, ông chủ chưa tới, tôi không có tiền!” Vì từng là dân H.O, bị chửi mắng, hành hạ, đánh đá toi bời rồi, tui hồng có ngán, cứ lì mặt ra làm “ăn xin” trước mọi sự xấu xí đó, ngay cả những điều ra tiếng vào của những tay phá đám, ghen tị, hoặc là Việt Cộng nằm vùng, tung tin tui là “ăng tên!”, “tổ chức để móc túi bà con”. Mặc kệ tất cả những cái mũ quăng tới tấp vào đầu, rút cục, tui cũng xin được hơn \$15,000 để tổ chức tặng bao lì xì quà Tết cho anh em. Bà con đến ngập hội trường, với các bao gạo, bánh chưng, bánh tét, giò chả, quần áo, xe đạp và một chiếc xe hơi cũ. Theo danh sách từng người đến dự, hôm đó có hơn 1000 anh chị em H.O. gặp nhau, mừng mừng tủi tủi. Tình Người Việt thật chan chứa.

Năm sau, tui lại tổ chức lần hai tại Nhà Thờ Tròn, Bolsa, cũng gần 1000 anh chị em H.O. đến dự. Vui quá! Đến năm 1993 và 1994, nhân ngày Tháng Tư Đen, cùng với Nhà Văn Bích Huyền, Nhà Báo Nguyễn Huy, tui chuyển qua chương trình Tù Ca. Vì nhiều H.O đã đi xa, sang Tiểu bang khác, nên chỉ có khoảng hơn 400 chiến hữu và gia đình hiện diện..

Bây giờ nghĩ lại thấy thời gian qua nhanh quá! Những bạn H.O cùng chung tay tổ chức với tui, người thì bệnh nặng, người thì qua đời. Chị Cả Hạnh Nhơn, người vẫn yểm trợ tui một cách tích cực trong những chương trình tui thực hiện, cũng đã về với an nghỉ với các Nữ Anh Thư lập quốc, với Hai Bà Trưng, Bà Triệu Thị Trinh. Nhớ Chị, muốn khóc... Ôi! Cuộc đời như gió thổi, như chiêm bao..

36-KINH NGHIỆM SỬA MŨI

Mấy hôm rày, Thầy Tư về Việt Nam làm chuyện phước thiện, tui không có ai để nói chuyện tào lao, bèn kể chuyện vui mà rót nước mắt cho bà con nghe. Chuyện tui muốn kể là chuyện sửa mũi, mà hồng phải sửa sang sắc đẹp đâu, đờn ông đờn ang mà đi sửa mũi thì người ta nói là ...không giống ai, chuyện đây là sửa lại cái xương sống mũi bị lệch.

Số tui xui tận mạng, hồi còn ở Việt Nam, năm 82, 83 gì đó, bị tai nạn vỡ mũi, gãy xương mũi, lệch vách ngăn, nên khó thở hoài lại hay chảy mũi. Đi tìm Bác Sĩ chữa mũi. Ông Thầy đầu tiên, quảng cáo là Bác Sĩ chuyên trị Mũi ở Phú Nhuận, vạch mũi ra xem rồi bảo “có cục thịt lồi ra một bên, phải đốt đi.” Tui tin lời ổng, đưa cái mũi ra cho ổng làm. Ông lấy cái que sắt, một đầu dẹp, một đầu gắn vào dây điện, ổng đợi cho cái que cháy đỏ lên rồi thọc vào mũi tui. Cha mẹ ơi! Cái que điện này để tra tấn thì đúng hơn! Tui đau thấy chín ông trời, mười ông đất, té lăn ra khỏi ghế. Hãi quá, tui lồm cồm bò dậy, xoa tay không làm nữa, mà vẫn trả tiền rồi lê về nhà. Một thời gian đau, nghẹt mũi hoài, tui lại đến ông bác sĩ mũi khác, cũng là bác sĩ Bảy Lăm hay sao đó, ông này nói “cắt” cái cục u đi. Tui cũng liều mạng, đưa mũi cho ổng cắt. Ông lấy cái kéo sắt như cái càng cua, thò vào mũi tui, kẹp vào chỗ lồi, định cắt mà không biết rằng đó là cục máu xung lên từ chỗ mũi gãy. Y như lần trước, tui thấy chục ngôi sao trời rơi xuống mặt, tui hét lên rồi bật ngửa ra sau, té u đầu. May cho tui là tui ngăn kịp, chứ nếu mà để ổng cắt cái cục máu đó, thì máu phun ra phè phè chỉ vài phút là tui

vào nhà xác! Đứng dậy, tui muốn thui cho ông một cái nhưng thấy cái mặt ông cũng xanh lè, tui tha tào, rồi cũng trả tiền, cấp đít đi ra.

Mấy tháng sau, chịu không nổi vụ nghẹt mũi, tui may mắn tìm được ông bác sĩ trước Bảy Lăm, ông này chuyên môn thiết luôn. Chụp x-ray xong rồi cho tui hay là cái vách ngăn bị lệch làm máu sung tấy, phải đặt lại vách ngăn, tốn khá tiền. Không có chọn lựa, tui đồng ý. Ông Bác Sĩ cho chích thuốc tê, thuốc cầm máu đẳng hoàng rồi mới mổ, không như hai ông Bựa Sĩ kia, chẳng thuốc tê, chẳng cầm máu gì, chữa theo kiểu Hoàng Liên Sơn, suýt mất mạng. Lần này mổ hơi lâu, nhưng tui không thấy đau gì, khoảng tiếng đồng hồ gì đó, ông vỗ vai tui nói: “Tôi làm lâu là vì thấy nguyên một lớp sụn trên mũi bị vỡ, tôi phải nạo sạch đi. Mũi ông bây giờ thấp xuống rồi”. Rồi ông đùa: “thế là hết Tây Lai nhé!” Buồn quá mà tui vẫn phải cảm ơn. Người ta sửa mũi cho cao, còn tui sửa mũi cho thấp! Chán!

Mọi việc ô kê cho đến khi sang Mỹ, thỉnh thoảng còn nghẹt mũi. Tui lại đi khám mũi. Lần này đến một ông Bác Sĩ trẻ có bằng mổ đầu, cổ (Head and Neck surgery!) Cha chả! Giỏi dữ a! Giỏi thiệt nhe, ông làm X-ray rồi bảo tui là ông thấy có làm vách ngăn rồi, nhưng chưa thẳng, nên phải làm lại. Okidoki! Lần này, chụp thuốc mê đẳng hoàng. Tỉnh dậy, chỉ thấy ê ê cái mũi, nhưng khi đi tiểu thì thấy máu đỏ lè! Wow! Mổ mũi mà lại chảy máu ở dưới! Kỳ quá! Nhưng không sao, Bác Sĩ bảo vài ngày sẽ hết! Ba ngày sau, trở lại để rút chỉ ra. Lần này lại phòng mạch của ông, không phải bệnh viện. Ông Bác Sĩ bảo tui ngồi để ông rút chỉ ra. Ái chà chà! Cái sợi chỉ chạy ra đến đâu, buốt đến đấy! Tui tê dại cả người nhưng ráng chịu. Bất ngờ, thấy một giọt máu nhỏ xuống áo, rồi hai giọt, ba giọt... Tui hoảng, khều ông Bác Sĩ lại kịp trước khi ông bước ra khỏi phòng. Ông đứng lại, đưa cho tui một bịch giấy Napkin to tròn như cái ống, biểu tui chặm máu lại rồi ông đi. Tui cầm nguyên một cuộn giấy đó, thấm liên tục mà máu vẫn chảy ra mỗi lúc một nhiều. Không chần chừ, tui lết ra cửa gọi ông vào. Ông vào, đẩy tui nằm xuống giường rồi lấy bông gòn ra nhét vào mũi tui! Lúc đó, máu chảy ào ạt, đẩy luôn cục bông gòn văng ra. Ông nhìn rồi phán một câu xanh rờn: “Cháu phải mổ lại, vì nó đụng vào động mạch chính!” Trời! Mổ lại? Tui hỏi ngay: “Có thuốc tê không?” Ông lắc đầu: “Không cần!” Tui lại hỏi: “có thuốc cầm máu không?” Ông thầy cũng lắc đầu: “không!” rồi ông đê tui ra mổ sống, không thuốc tê, không cầm máu. Bà con cô bác ơi! Bà con có tưởng tượng nổi đau xé ruột của tui không khi dao kéo xoèn xoẹt trong lỗ mũi, ngay sát đầu, có hàng chục dây thần kinh đau, nó tấn công vào não tui... Nghĩ mình là... võ sư, không thể nhất,

tui gồng người lên chịu đựng, nhưng có điều kinh hoàng hơn là máu chảy ào ạt, ướt cả cổ, ướt cả áo. Ông thầy đầy lương tâm này đưa tui thêm một bịch giấy nữa, biểu tui thấm máu, tui thấm gần hết cả cuộn, vắt ra đầy nhà, trong khi phải vận dụng đủ 10 thành công lực chống lại cơn đau xé óc! Cả gần nửa tiếng sau, máu mới ngưng, tui ước tính cũng phải cả bịch máu 50cc ấy! Xong, ông biểu tui nằm nghỉ một lúc rồi đi về. Mất nhiều máu và đau quá làm mệt, tui đứng không được. Tui hỏi: “có xe đẩy không?” ông nói không có! “Có y tá giúp tui xuống thang không?” Cũng không luôn!

Trời! Lương tâm của người thầy thuốc để đâu! Mồ cả chục ngàn đô chứ không ít gì mà đối xử với bệnh nhân như vậy! Cũng may là hôm đó, cô con dâu tui đi theo, dìu tui lê từng bước lệt xệt, có một cái thang máy, xe đẩy gần đó, mà tui lê tới xe cũng mất 45 phút! Về nhà nằm mất hai ngày húp cháo bò với sâm mới đứng dậy được!

Khỏe khỏe rồi, tui đến chơi với một ông bạn cũng là bác sĩ mà còn làm Giáo Sư Y Khoa nữa. Tui kể cho ông bạn nghe, ông bạn tui giận quá, đấm tay xuống bàn, hỏi: “thằng mất dạy nào vậy? cho tôi biết tên, tôi giúp ông kiện cho nó mất bằng luôn!” Tui lắc đầu: “Thôi, bỏ qua đi. Đẳng nào cũng xong rồi, tôi chưa chết là may! Tha tào cho hắn!”

Tui viết chuyện này để bà con rút kinh nghiệm nhé. Mỗi khi phải làm chuyện gì lớn lớn, nên tham khảo thêm ý kiến khác, “Second opinion”, để khỏi “tùng bì li”...

37-TỔ SU BỊP

Bữa hôm, nghe tin một bà thương gia ở Việt Nam bị án nặng nhất nước, Sáu tui vội chạy đến thầy Tư Bôn Sa hỏi xem tình hình thế nào mà căng thế. Gặp thầy Tư đang tưới mấy cây cảnh trước nhà, mà Thầy đứng quay lưng ra đường, Sáu tui giật mình tưởng là Thầy làm chuyện bậy bạ, phú lít bắt phạt chết, tui chạy ò lại vỗ vai thầy Tư, gọi giật giọng: “Thầy!..” nhưng rồi nhìn thấy tay cầm vòi xịt xịt, tui thở ra. Thầy Tư cũng giật mình, quay lại, thấy tui, thầy gất lên:

“Bộ muốn tao đứng tim chết sao, mậy?”

Sáu tui cười hì hì:

“Tại tui tưởng thầy...”

Thầy Tư hiểu ra, nhích mép:

“Mày tưởng tao tè trước nhà hả? Tao đâu có ngu, mậy!”

Tui nham nhở:

“Thiệt đó! Tui sợ phú lít bắt thì sơ sơ cũng cả trăm đô đó! Bà hàng xóm mà nhìn thấy thầy khoe của là thầy mắc tội Xéch Xua Ha Rát đó.”

Thầy Tư “hừm” một tiếng rồi hỏi:

“Cái gì đây? Nói mau!”

Tui gật gù:

“Phải vào trong nhà nói mới được. Dài như chuyện Nhân Dân Tự Vệ vậy.”

Thầy Tư cúp vôi, lưng thủng bước vào nhà. Tui đi theo sát. Vô đến bộ sa lông, Thầy chỉ tay:

“Ngồi xuống đó, nói gì nói đi.”

Tui mới từ từ hỏi:

“Thầy biết mấy vụ người mình lừa gạt bị tù không? Xấu hổ quá!”

“Vụ nào? Bậy?”

“Thì cái vụ một ông luật sư, có bà vợ làm chánh án, con cái thành công cả, mà lại rút ruột tiền chính phủ, nhờ vào địa vị của mình. Đã làm tới luật sư, rồi làm ông lớn cấp Quận, bà vợ là bà Tòa, chuyên xử các vụ ăn trộm tiền chính phủ, lừa gạt. Vậy mà chỉ vì vài triệu đô mà tới mất làm liều. Ở Xứ Mỹ này luật pháp nghiêm minh lắm mà lại.. Trời!

“Con người mà, mầy! Đa số người ta bị hai cái thứ này làm hư hỏng: Tiền và Gái. Người xưa nói: Lấy vàng thử đàn bà, lấy đàn bà thử đàn ông.”

Tui lắc đầu:

“Thiệt ra, vụ này làm bẽ danh dự của người mình quá. Nhưng mà so với các vụ lừa gạt ở Việt Nam thì không nhằm nhò gì. Thầy biết vụ bà thương gia bị án nặng tới đa không? Tui đọc báo thấy ghê quá! Gì mà tỷ tỷ đô la.. Thầy biết chuyện không, kể tui nghe với.”

Thầy Tư thủng thẳng nhấp một hụm nước trà rồi mới nói, y như đọc báo:

“Chà! Cái vụ này lớn lắm. Nghe đây! Ngoài mấy trụ thương gia còn cả các Ông Lớn, Bà Lớn, vài Chủ tịch Công Ty, mỗi mạng tù sơ sơ từ 20 năm đến chung thân. Các tay tổ này cấu kết với nhau, chia chác, đớp hít mất gần 5% Tổng Sản Lượng Quốc Gia. Mày thấy ghê chưa?”

Nghe mấy con số này, tui hoảng:

“Trời! Làm sao mà họ làm được vậy?”

“Mày nghe kỹ đây! Cái này tao phải nói là tao phục bà này sát đất. Trên thế giới này, có lẽ bà này là tay đại cao thủ còn hơn “Thần

Bài” của người Hoa, các tay bịp quốc tế khác cũng chỉ tới mức một tỷ là tiêu đời trai rồi, còn bà này chơi luôn mấy chục tỷ, qua mặt hết các cơ quan nhà nước, đầu óc bà này phải tinh vi hơn cả máy tính nữa. Quay sang trái, ra lệnh cho thằng này, con nọ lập công ty, quay qua phải, biểu các thủ hạ rút tiền cho mình hàng triệu, triệu đô la, rút trương mục này bỏ qua trương mục khác, rồi quay đằng sau, nói với mấy đứa khác giả tên làm cổ đông, rồi nhìn đằng trước, nháy mắt với mấy ông lớn, một ngày 24 giờ, bà này không để óc nghỉ ngơi, thế mới chiếm đoạt được hầu hết các mảnh đất vàng của Thành Phố về tay mình. Bà còn lập ra nhiều công ty ma, lập hồ sơ vay không, không có bảo chứng rồi rút ruột ngân hàng... Vì thế số nợ khó đòi, nói trắng ra là không đòi được, vì đó là cá nhân ma mà bà dựng lên, cũng lên đến vài tỷ đô la.

Thấy tui trợn mắt, méo miệng, Thầy thủng thỉnh nói:

“Mày sợ hả? Tao thì nói là tao phục bả sát đất, nếu tao gặp được, tao kêu bằng “Chị hai”, rồi xin ít tiền xài chơi. Xiu xiu chị Hai quảng cho cũng không dưới trăm ngàn đô à nha...

Sáu tui nghe mấy con số này mà tê tái muốn xỉu. Trời ơi! Tui đi làm ở Mỹ mấy chục năm rồi, lương cả năm có mấy chục ngàn, mà bà này cầm trong tay số tiền lớn gần bằng Bill Gates! Mà toàn tiền lậu, tiền ác ôn, tiền chôm chĩa. Thảo nào mà báo chí quốc tế đồng loạt đăng tin “Vụ lừa đảo lớn nhất lịch sử Việt Nam”, thiệt ra, theo Sáu tui, thì là “lừa đảo lớn nhất thế giới luôn”.

Thầy Tư thấy tui hoảng, run rẩy thì bồi thêm một chương:

“Mày tưởng đó là hết hả? Tao nói cho mày hay, theo báo chí Việt Nam thì có vài nhân vật bỗng dưng lia đời. Vì đã lia đời, nên có bản án như thế này, mày nghe có lọt tai không? “Được Miễn Xem xét Trách Nhiệm Hình Sự do đã chết!” Thiệt là... thiệt là... lạ...

Tui lập bập nói:

“Mấy ông chết bất thành linh, chắc là sợ vô nhà đá nên bị ha-át-tắc...

“Mày nói đúng nha!

Tui gật gù:

“Công nhận Thầy có nhiều thông tin quá. Tui phục thầy!”

“Còn điều cuối cùng, mày đóng tai nghe đây: Một số bị can có thái độ thành khẩn khai báo, được hưởng án treo, một số tỏ thiện chí trả lại tiền cũng được giảm án! Mày thấy thế nào?

Tui lắc đầu:

“Chào thua, Thầy ơi! Cái vụ trả lại tiền, được giảm án thì tui mới nghe lần đầu. Về bà Đại Cao Thủ này, theo tui, thầy phải đặt lại danh hiệu cho bà là NỮ HOÀNG” vì ở Việt Nam bây giờ, ra ngõ là gặp Hoa Hậu và Tiến Sĩ, chưa có ai là Nữ Hoàng. Thầy nghe tui nói có đúng không?”

Thầy Tư cười hì hì: “Cũng có lý!”

38-XEM PHIM VIẾT

Bữa hôm, xem mấy cái “clip” Việt trên Facebook, thấy bực cái... mình quá, bèn tìm đến Thầy Tư Bolsa. Lúc đó trời đang nắng vãi, thầy Tư đội nón lá lụp xụp, ngồi chồm hồm tĩa mấy cành hoa trước nhà. Sáu tui cười cầu tài:

“Hi, hi... chào Thầy Tư! Nắng dài, mưa dầm mà thầy vất vả với mấy cây hoa quá vậy?”

Thầy Tư không ngẩng đầu lên, vẫn cắm cúi cắt cắt, xén xén. Tui dặng háng thêm mấy cái, thầy vẫn không quay lại. Không lẽ thầy điếc nặng? Tôi bèn từng từng nói:

“Cha chả! Nghe nói có người cần mua thuốc lãng tai...”

Thầy Tư lúc ấy mới đứng dậy, quay nhìn tui, quắc mắt:

“Mày nói ai lãng tai, nói tau nghe coi!”

Tui cười:

“Tui nói người ta nè! Tui thấy người ta bây giờ ảnh hưởng mấy dân Bắc Kỳ bấy lăm, khi nào muốn trả lời thì trả lời, khi không thích thì làm bộ không nghe!”

Thầy Tư gắt:

“Tau không trả lời mày vì tau bận bắt con sâu, nó cứ nhủi nhủi vào cái lỗ nó đào trong thân cây. Làm sao tau trả lời mày được.”

Tui nhếch mép:

“À, thế là tui tưởng làm thầy rồi. Tôi tưởng Thầy có mấy người bà con là dân Bắc Kỳ Bấy lăm, vẫn đến thăm thầy, gây ảnh hưởng.

“Ảnh hưởng gì, mày nói tau coi!”

“À.. ảnh hưởng... ảnh hưởng thái độ thực dân Tây ngày xưa đó mà. Tui mở Facebook, mà dân 75 gọi là “lướt fây”, coi hàng chục cái “clip” phim của Việt Nam, “pốt” trên mạng, thấy dân Việt mình bây giờ không khác gì thực dân Tây ngày xưa...”

Thầy Tư gật gù:

“Rồi, mày lại kỳ thị rồi. Thôi, để tau vô rửa tay rồi nói chuyện tiếp. Mày mà không chứng minh được tau bị ảnh hưởng gì, thì mày chết với tau.”

Sau khi vào nhà, chờ Thầy Tư rửa tay, rửa mặt xong ra ngồi sà-lông rồi, tui mới bung ra một tràng dài:

“Này nhé, tui coi hàng chục cái “clip” đều thấy chung một nội dung như vậy. Mấy thằng, mấy con làm giám đốc, giám đốc gì đó coi nhân công, thư ký, nhân viên như người bồi vậy. Muốn chửi là chửi, muốn tát thì tát, muốn đuổi là đuổi, muốn cúp lương, phạt lương chỉ vì nhân viên không làm ưng ý, thì làm liền, cứ như là Thực Dân Tây hay Lý Trường, Trương Tuần, Bá Hộ ngày xưa ấy. Tui coi phim mà muốn..xin lỗi thầy, tui muốn chửi tục luôn. “Má chúng mày, ỷ có tiền, coi người nghèo tệ hơn con chó trong nhà!” Mấy con mụ giám đốc cứ chống tay vào háng mà quát nhân viên, bắt xếp hàng ngang, nghe chửi. Mấy thằng nghênh ngang vỗ ngực: “Mày có biết tao là ai không, hả! Mày dám đụng đến tao, thì anh tao (bố tao) là giám đốc, sẽ đuổi mày ngay.” Hoặc: “Đồ nghèo mặt, quần áo tầm thường mà dám cãi lại tao hả! Tao thì cho mày một cái tát, cho mặt bồ làm đôi, môi răng tím tím.” và “Tao là Giám Đốc Nhân Viên đây, tao đuổi mày thì mày làm gì tao!” Mấy cô tiểu thư ông ọ nhìn người thanh niên đang muốn làm quen với mình: “Anh thử nhìn lại con người anh xem. Làm thợ lao công mà đòi làm quen với tôi hả?”. Một cô bạn cũ, nhieéc móc bạn trai đi xa về: “Tuởng anh làm vương làm tướng gì, chứ đi làm công nhân

nghèo mạt thế mà đòi nói lại tình xưa hả?” Một cô ông ọ: “Sao anh lại đưa em vào cái nhà hàng hôi thối này! Em chưa ăn mà đã muốn ói! Em chỉ quen ăn đồ Tây”... Nói thiệt với Thầy nha. Tui mà gặp trường hợp ấy, cho dù là Hoa Khôi thế giới, thì tôi cũng.. dí... vào!”

Thầy Tư cũng nhích mép cười làm cho bộ râu con kiến của thầy rung rinh như chân dế. Thầy nói:

“Còn gì nữa không? Mày nói hết đi cho đã cơn giận.”

Tui phùng mang, trợn mắt:

“Chưa hết đâu. Chúng nó làm 100 phim, thì 99 phim ca tụng Chủ Tịch anh minh, Chủ Tịch giả bộ nhân công, xuống công trường thủ lòng nhân viên, chủ tịch điềm tĩnh cho kẻ nông nghênh cậy quyền Giám đốc kia một bài học nhẹ nhàng nhưng thấm thía. Thầy biết chúng có ý định gì không? Tui thì tui nghĩ chúng nó muốn ám chỉ tay Chủ Tịch nước, Tổng Bí Thư Đảng là tấm gương sáng liêm khiết, anh minh, cho nên phim nào cũng có kết luận tốt đẹp về nhân vật Chủ Tịch Liên Hiệp, Chủ Tịch Tập Đoàn... Điều đồn mạt nữa là luôn luôn, những kẻ cậy quyền cậy thế, đang vênh mồm lên mắng mỏ anh chàng công nhân lếch thếch, đến khi biết được đó là Chủ Tịch thì vội đổi mạt, xun xoe: “Thưa.. thưa anh Chủ Tịch, em.. em không biết. Xin anh, mong anh tha thứ, em hứa lần sau không thế nữa ạ!”

Thầy Tư gât gù:

“Hết chưa, mầy?”

“Chưa hết. Còn thái độ ở ngoài xã hội cũng rất mạt dậy, vô giáo dục. Chủ nhà hàng nếu không mắng mỏ nhân viên, thì lo giả dối với khách hàng, coi trọng kẻ giàu, nhục mạ người nghèo. Ngược lại, những khách hàng sang trọng khi bước vào tiệm bình dân, thì bĩu mỏ, chê bai, nhục mạ nhân viên dọn bàn. Thậm chí, ném đồ đồ ăn, bát đĩa xuống đất, bắt nhân viên dọn dẹp... Tui hỏi thầy, miền Nam trước 75 có thể không? Dứt khoát là không có chuyện người giàu mạt sát, khinh bỉ người nghèo, không có vụ Giám đốc tát tai nhân viên.. Tui hỏi Thầy, tại sao lại có hiện tượng như vậy?”

Lúc đó thầy Tư mới từng từng trả lời:

“Người xưa nói, xem văn biết người, đọc báo hay xem phim biết xã hội và dân tộc. Từ hồi Bảy Lăm đến giờ, xã hội văn minh, dân chủ miền Nam bị giạt sập. Trong gần hai thập niên sau 75, xã hội miền Nam, nói riêng và Việt Nam nói chung chút xíu nữa thì tiêu tưng, phá sản, Việt Cộng phải cầu cạnh lại kẻ thù là Mỹ đến “cứu

cấp”, bằng cách tuyên bố mở cửa, cởi trói văn hóa văn nghệ, để tự cứu mạng mình. Bảy giờ Mỹ mới ra tay cứu độ, giải tỏa cấm vận. Việt Cộng cho phép thân nhân nước ngoài gửi quà về cứu trợ. Hồi đó, tau nhớ mới đầu có khoảng vài trăm triệu đô la một năm, sau tăng thành một tỷ, rồi 2 tỷ, 3 tỷ... từ từ đến nay là vài chục tỷ. Thế là Việt Cộng nhảy một bước từ thằng khố rách áo ôm lên thành triệu phú, tỷ phú đô la, qua các chương trình đổi mới. Chó nhẩy bàn độc, gà vọc niêu tôm. Nhưng cũng vì thất học, mất dạy đã quen, cho nên sau khi thành triệu phú, tỷ phú thì bọn đại gia Việt cộng này trở thành Thực dân với chính dân tộc mình. Những tên lãnh đạo toàn là bằng cấp giả, thực chất là vô học, nên truyền cho bọn Thái tử Đỏ, Công Chúa đỏ những bài học mất dạy, thằng giàu coi khinh thằng nghèo. Xã hội chia ra hai giai cấp cực kỳ xung khắc. Thằng ăn không hết, người lặn đến mệ không ra. Đó là những phim giả. Phim thật thì trên Youtube, có những đứa con gái dùng gậy đánh đập mẹ già, rồi bắt mẹ già đã lẩn ăn phân chó, mẹ không ăn thì đè mẹ ra, nhét phân vào mồm mẹ. Có những hình chụp cô bảo mẫu dộng đầu đứa bé 2 tuổi xuống đất rồi dùng tay phát vào mông thằng bé khóc ngất. Bảo mẫu gì mà ác hơn quỷ dạ xoa. Biết bao chuyện thương tâm xảy ra tại nhà trẻ. Cả vợ và chồng đều ngoại tình, ly dị lia chia. Tội nghiệp những đứa bé, bị cả bố và mẹ bỏ rơi. Xem mấy cái “clip” trên Faceboo, tau đau lòng quá. Dĩ nhiên đó là đóng phim để cảnh tỉnh, nhưng cũng phải có thực tế thì mấy tay làm phim mới truyền đạt cho thiên hạ coi mà không bị chửi. Có những đứa bé 9,10 tuổi lang thang đi từ nhà bố đến nhà mẹ để bị mẹ đuổi đi, vì mẹ bận với chồng mới. Xã hội này thật là vô đạo đức. Bao nhiêu chuyện đau lòng kể ra không hết đâu, mày ơi!.”

Ngừng một lúc, thầy Tư tiếp tục:

“Tao nói thiệt với mày, chừng nào mà bọn làm giáo dục không chịu soạn ra những chương trình như trước Bảy Lăm là các lớp học Công Dân Giáo Dục, dạy bọn trẻ làm Người Công Chính, chừng nào mà mấy lớp tiểu học chưa được học Quốc Văn Giáo Khoa Thư thì xã hội vẫn còn thối ỉnh, cha mẹ vẫn bỏ rơi con cái, con cái vẫn gào thét với bố mẹ đòi chia của, chia nhà, các cháu vẫn còn cướp nhà Bà Nội, bỏ xác Bà rữa nát đâu đó, con vẫn còn lấy chổi lông gà đánh mẹ bị lẩn, nhét phân vào mồm mẹ, các cô bảo mẫu vẫn đánh đập trẻ thơ.. Nhưng trên hết, chừng nào mà Việt Nam còn bị cai trị bởi bọn tay sai Tàu Cộng, bán nước cho ngoại bang này thì còn vô vàn vô số những trường hợp thương tâm. Chừng nào mà dân chưa có quyền tự do phát biểu, thì bọn Cửa Quyền, Nha Sai, Đại Gia còn hành hạ nhân dân còn tệ hơn thời Thực dân, phát xít.

Chưa kể những vụ giết người đê cướp nhà, cướp đất của dân nghèo. Chưa kể những vụ bắt bớ những ai dám nói sự thật... Còn hàng triệu triệu người như Chị Dậu của Vũ trọng Phụng, Chí Phèo của Nam Cao, còn những Cựu Đảng Viên như Cụ Lê Đình Kinh, 52 tuổi Đảng bị bắn chết, bị móc ruột, móc gan... Sẽ còn hàng ngàn đứa con gái đi xe xịn, truồng chạy ngoài đường, còn Hoa Hậu lên lãnh vương miện không thềm mặc quần... Có điều nói đi thì cũng phải nói lại: bây giờ một số người làm phim cũng dám đương đầu với bạo quyền mà tạo ra những phim ảnh diễn tả chính xác xã hội Cộng sản hiện tại cho toàn dân nhìn lại mình để tìm ra hướng sống...

Nói xong, Thầy Tư thở dài. Tui cũng nẫu cả người, thở dài, dài hơn.. một cây số! Trời ơi! Dân Việt đau thương...

39-NGỦ NGÁY

Hồi còn trẻ, tui không ngờ có ngày lại bị vợ con cắn nhằn là:

-Bố ngáy như xe Ford chạy ngang qua nhà!

Trời! Tui mà ngáy ư? Tui có nghe thấy gì đâu? Khi tui ngủ, tai tui vẫn mở mà. Nếu tui ngáy, thì tui phải nghe thấy chứ! Đúng là vợ con tui kiếm chuyện chọc quê tui. Bực mình quá, tui xin đi ngủ một đêm ở một cơ sở của một Bác Sĩ chuyên trị ngáy, mà bên Mỹ này, giới y khoa gọi là “Sleep Apnea”, là căn bệnh liên quan đến “ngáy to”.

Đến cơ sở này, được đưa vào phòng ấm cúng có máy móc tầm lum. Tui được đội cái mũ có gắn dây điện chằng chịt, rồi tui nhắm mắt, áp dụng Thiền để có thể ngủ ngay. Sáng dậy, ông chuyên viên gạt gù chỉ vào cái mô-ni-tơ và cho tui biết là tui ngáy rất dữ. Ông

chuyên viên cho biết là tui đã ngưng thở 42 lần trong 8 tiếng đồng hồ, tức là ngáy khoảng 42 lần, dĩ nhiên có lần nhẹ, lần mạnh, cho nên tiếng ngáy cũng lúc to, lúc nhỏ..

Hãi quá, tui đi tìm hiểu thì thấy đa số người trung niên có ngáy. Có trường hợp đặc biệt là một em nhỏ mới 13 tuổi đã ngáy vang nhà, tiếng ngáy của em vang trong phòng làm cả nhà không ngủ được, đành dọn chỗ cho em ngủ tại phòng khách, xa phòng ngủ. Mà không riêng gì đàn ông ngáy đâu nhé, đàn bà cũng ngáy. Mấy đứa con của gia đình ông bạn tui cười ha hả: “Bố, Mẹ là một ban đại hòa tấu. Bố thổi Trompet “hừ... hứ”, mẹ thổi kèn tàu “éc...o”.

Tui hỏi bác sĩ điều trị về bệnh này, thì ông nói có hai loại Sleep Apnea:

1- Obstructive sleep apnea (OSA): Hầu hết những người bị bệnh sleep Apnea rơi vào trường hợp này: đường thông mũi và khí quản bị cản trở, thường là do miếng mô mềm ở phía sau cổ đè xuống khí quản.

2- Central sleep apnea: Đường thông khí không bị nghẽn, nhưng vì trung tâm não, nơi kiểm soát hệ thống thở không được ổn định. nên óc không ra lệnh cho bắp thịt thở. Những người có cơ thể như sau rất dễ bị bệnh: Nặng cân, trên 40 tuổi, có cổ bự (cỡ 17 trở lên với đàn ông, và 16 trở lên với phụ nữ), có hàm bự, mũi bự, hoặc xương hàm nhỏ, gia đình có người bị bệnh, hay bị thực phẩm dột ngược lên miệng, mũi bị lệch, hay bị dị ứng. Thường thì những người này ngáy rất to, và đang ngủ, bỗng bật dậy, há miệng thở gấp như cá mắc cạn.

Để chữa trị bệnh Sleep Apnea này, hiện nay, một phương pháp hay áp dụng nhất là mỗi khi đi ngủ, phải gắn mặt nạ có ống nối liền với một dụng cụ thổi khí Oxy vào mũi. Nhưng phương pháp này có nhiều điều bất tiện, nên người bệnh thường hay bỏ dở chương trình: Oxygen được thổi liên tục vào mũi, khiến cho việc thở ra gặp khó khăn, tiếng máy rừ rì bên tai, cũng làm khó ngủ, nhất là những rắc rối đến từ việc lắp máy để thở..

(Mới đây, nghe nói có vài vụ kiện hãng làm máy thở này, vì máy công kênh, không những không giảm ngáy, mà còn làm cho bệnh nhân bị lệ thuộc vào máy, hễ bỏ máy ra là lại ngáy, và trên hết là có người bị bệnh nặng hơn: vì máy chỉ thổi vào, không cho thở ra, khí Carbonic (CO₂), đáng lẽ phải được tống ra, nay bị dồn trong phổi, không nhả ra được, nên bệnh nhân qua đời vì khí Carbonic?) Théc méc còn. Tui đi tìm hiểu thêm thì biết một số bà vợ đã ly dị

chồng vì ông ấy ngáy to quá, vợ không thể ngủ được. Biện pháp nhanh nhất và an toàn nhất, theo các bà vợ Mỹ, là đưa ra ba toà quan lớn, để xin chia tay. Rất nhiều trường hợp vì lỡ ngáy khi ngủ mà các ông mất vợ. Theo dõi chương trình truyền hình “Divorce Court” tức là toà chuyên xử các vụ ly dị do một bà toà da đen chủ trì, thấy mặt mấy ông chồng ngơ ngác trên màn ảnh sau khi bà toà phán quyết cho người vợ ly dị, người xem thấy tội nghiệp làm sao ấy! Chỉ vì thuốc thang đủ thứ rồi, chỉ vì thử đủ kiểu ngủ rồi, ông chồng thường xuyên ngủ ở phòng khách rồi, nhưng vẫn còn trở ngại cho giấc ngủ của bà vợ. Bởi vì còn những tối phải... gặp nhau nữa chứ! Những tối ấy, bà vợ lại phải trải qua hai giai đoạn: vui đó rồi buồn đó! “Mây mưa” xong rồi “sấm” dậy ầm ầm! Riết rồi không thể chịu đựng được, bà vợ đưa ông ra chôn công đường, làm thủ tục tiễn chân ông “một đi không trở lại”. Được phán quyết xong, bà hát ngay: “Lên xe tiễn... anh đi! Chưa bao giờ... mừng thế!” Nhưng, không rõ tương lai bà có chọn được một ông chồng nào không ngáy không?

Theo thống kê của một tờ báo Mỹ, thì tỷ lệ ngủ ngáy là: Ngáy như sấm dậy 25%, ngáy như kéo gỗ 42%, ngáy như “hít tô phê” nghĩa là ngáy ro ro đều đều giống như hít thuốc phiện 14%, tổng cộng 81%! Còn lại tỷ lệ không ngáy rất nhỏ! Đàn ông ngáy 85%, đàn bà ngáy 72%, con nít ngáy thì ít hơn: 20%, nghĩa là cứ năm đứa con nít ngủ ngon lành, có một đứa ngáy! Dĩ nhiên, vì cổ họng nhỏ, nên âm thanh ngáy của con nít nghe cũng dễ thương hơn là nghe người lớn ngáy! Chỉ “rò... re...” nhẹ nhàng, không “gầm.. gừ... gừ...” như mấy vị liền ông. Các vị Khoa Học Gia nhất quyết tìm cách chữa trị.

Một số y sĩ dùng tia laser bắn vào chỗ thần kinh điều khiển ngay cạnh khu vực của cục thị thừa kia, chặn đứng sự rung động lại, thì sẽ hết ngáy. Tuy nhiên, thì hình như kết quả không bền vững lắm, và có thể có những hiệu ứng phụ, cho nên chưa thấy rầm rộ phổ biến mấy. Người ta sợ rằng tia laser kia mà phóng trúng chỗ thì tốt, phóng trật thì nguy cho mấy cái bắp thịt cổ. Ngoài ra, có thể một thời gian sau, ngáy sẽ tái phát.

Lại thấy một phương pháp khác được quảng cáo trên tivi là xịt thuốc vào cổ họng trước khi ngủ. Loại thuốc này có tên là “Snor” gì gì đó, cứ xịt vài hơi rồi lên giường là yên chí lớn, không sợ vợ hay chồng đá ra khỏi giường hay bị động cái gối dày lên mặt như cái bà quảng cáo cái thứ thuốc đó đã làm. Cũng không biết dùng thuốc xịt mỗi ngày như vậy rồi có gây ra phản ứng phụ hay không, vì theo lý luận thông thường thì bất cứ thuốc gì, dù tốt đến đâu

chăng nữa, thần kỳ đến đâu đi nữa, mà cứ dùng ngày này qua ngày khác, năm nọ qua năm kia, thì nhất định sẽ đưa đến kết quả không tốt.

Còn việc dùng thuốc kích thích “hormôn” nữ để khoẻ mạnh, hết ngáy cũng vẫn còn đang tranh cãi. Có vị khuyên, có vị đừng. Cho nên, dùng thuốc xịt vào cổ họng, theo thiên ý, chỉ dùng nhất thời thôi để tạm thời ngưng cơn ngáy quá xá cỡ lại trong vài trường hợp, chứ còn dùng mỗi ngày đều đặn như ăn cơm thì coi chừng, sau nhiều năm, có thể toàn bộ mấy cái bắp thịt trong cổ cứng đơ luôn thì hết thuốc chữa! Há miệng, ngậm mồm đều không được nữa, lúc đó thì đành gia nhập gia đình “Adams family” luôn. Như vậy thì làm sao chữa được cơn bệnh kinh niên, mãn tính này để đem lại hạnh phúc gia đình? Không lẽ chịu thua sao? Dựa vào những kinh nghiệm vừa mới trình bày ở trên, người viết mới suy nghĩ rằng, nếu không có cách trị dứt hẳn căn nguyên của “ngáy”, thì tại sao không tìm ra phương pháp trị nó: 1) Tập hít thở trước khi đi ngủ tối thiểu 20 lần, hít thật sâu, thở thật dài, để trữ sẵn Oxygen trong phổi, để khi ngủ không bị thiếu Oxygen. 2) Làm Âm Thanh Ngáy Nhỏ Đi! Tui suy ra rằng cái vòm miệng là chỗ chứa âm thanh, cái miệng là cái loa, cổ họng là chỗ không khí đi ra đi vào, cò cửa kéo nhị, gây ra âm thanh. Nếu ta bịt cái miệng loa lại, thì âm thanh phát ra sẽ nhỏ đi. Hơn nữa, khi cái chỗ... thông hơi bị bịt lại, gió sẽ không còn luà ra luà vào ào ạt như trước, thì “sợi dây đàn thịt” kia sẽ không rung mạnh nữa, nguyên nhân gây ra “ngáy” sẽ bị giảm đi. Vậy, bịt cái loa kia bằng cách nào? Chỉ cần một cuộn băng keo dán giấy nhỏ, loại bề ngang chừng một xăngtimét (chưa tới nửa inch, chưa bằng một đốt ngón tay), thường thì đựng trong một cái khuôn tròn có lưỡi dao để cắt, có dán giấy màu xanh, bán hà rầm tại Office Depot hay Staples, trên dưới một đôla. Mua về, để bên cạnh giường. Mỗi tối, trước khi đi ngủ, xé ra một miếng bằng hơn đốt ngón tay, dán... miệng lại, dọc từ trên mũi xuống, cắt ngang qua miệng. Thế là xong! Âm thanh, chắc vẫn còn, nhưng không được khuếch đại nữa, nếu có, thì chỉ đều đều như tiếng trẻ ngủ ngáy mà thôi. Lâu dần, cơ thể sẽ quen với tập quán mới, ngủ sẽ khép miệng, vừa lịch sự, đẹp “giai”, đẹp “gái”, hay đẹp “lão”, không còn há mồm toang hoác, ruồi muỗi sẽ không rớt vào miệng, dãi nhớt sẽ không dàn dụa ra ngoài, nhất là bớt ngáy! Dĩ nhiên, trường hợp âm thanh vẫn rừ rừ như mèo kêu thì mỗi khi đi ngủ, nên mặc áo cổ lọ, tức là cổ rùa ấy, để cho âm thanh dịu nhẹ đi nữa. Bằng không thì quấn một khăn nhẹ quanh cổ thì âm thanh sẽ bớt hẳn. Nhớ rằng phương pháp này không phải làm cho hết ngáy, nhưng làm giảm âm thanh cho người bên cạnh, đồng thời cũng giúp Chữa Bệnh Ngáy Giật Mình, nghĩa là có người ngáy to quá,

“Rồ” một cái, bỗng giật nảy mình dậy, hết hồn hết vía. Dán băng keo vào miệng, sẽ hết cảnh này. (Tui làm chiện này đã chục năm rồi, vợ con bớt cần nhần). Dĩ nhiên, đây là phương pháp do tui chế ra, không biết có ảnh hưởng gì đến cơ thể không, bà con nên hỏi bác sĩ trước khi áp dụng, chứ tui không chịu trách nhiệm gì đâu. Bạn đọc bài viết này, nếu lỡ mà không ép phê, hoặc gặp phản ứng nào đó, cũng xin thứ tha. Muốn thử thì cứ việc thử, người viết không ép đâu nhé. Thêm nữa, nếu lỡ lấy chồng hay vợ ngáy thì xin rộng lượng, từ từ tìm cách trị liệu, trước mắt, nên mua một cuộn băng keo... cột đời nhau lại cho dính chắc như sam... Cùng lắm thì đến khi đi ngủ, bật cát sét lên, nghe nhạc hoà tấu nè nhẹ át đi âm thanh khô khốc kia, không nên ly di chỉ vì chồng ngáy to...

40-ĐI XÌ PA

Bữa hôm, tới nhà thầy Tư tính xỏ nho chùm cho đã nư, ai dè thầy Tư đi vắng. Sáu tui bực quá, làm bầm: “lại dìa Diệt Nam lấy dợ nhỏ đây?” Tưởng mình làm bầm một mình, ai dè bả nghe được, bả cãi chính liền:

-Hông phải đâu, Sáu ơi! Nói dzậy tội nghiệp ổng! Ông không có máu xấu như dzậy đâu. Ông dìa là để giúp mấy cô nhi diện nghèo khổ đó.

Nghe bả nói, tui mắc cỡ quá, bèn cười mím chi, xin lỗi bả. Bả cũng xuề xòa như ổng, nên cười khà khà:

-Thôi, bỏ đi Tám.

Rồi bà hỏi ngay:

-Sao? Hôm nay có chuyện gì đây mà mặt xung mày xĩa thế?

Tui thấy bà cũng trí thức như ông nên “được lời như cỡi tấm lòng”, tui bèn xỏ ra một hồi:

-Bà biết không? Hôm rày, tui vẫn đi xì pa cho khỏe. Mà mình già rồi, không thể tập thể thao được, nên chỉ ngồi đạp xe đạp, rồi ngâm mình nước nóng, rồi qua phòng xông hơi nước. Ở đây, toàn người mình không hà, Mỹ họ chạy xa hết, vì mình vào ngồi để nói chuyện um xùm. Mà cái phòng kín, nên âm thanh vang lắm, mấy trụ người mình lại cứ oang oang, kể chuyện trời ơi đất hỡi, rồi cười ha hả, nghe như có súng cối bắn, nhức cả đầu. Tui chịu hết nổi, nên một hôm tui bèn nói: “Các bạn ơi! Làm ơn vặn đài ra dờ cho nhỏ chút. Ở đây là của người Mỹ chứ đâu phải chợ Việt đâu.”

Nghe tui nói thì mấy trụ kia im lặng được một lúc rồi mấy bữa sau, lại đâu vào đó, cứ um xùm lên. Tui phải nhắc nhở vài lần, thì có lẽ họ chuyện nhau sao đó, mà bây giờ im re. Nhưng lại có vụ khác, thiệt xấu hổ. Có bà khoảng năm mươi mí mặc bít ki ni, nằm chằng hẳng trên cái bệ dành cho mọi người ngồi chung, một chân co lên để trên bệ, một chân thả lỏng xuống đất, đắp khăn lên mặt, ngủ tỉnh bơ, coi thiên hạ còn thua cái củ khoai. Nhìn thấy nhọn, nhưng cái vụ này thì tui chào thua, bố bảo cũng không dám có ý kiến. Nhưng vụ làm hư máy thì tui không bỏ. Số là cái “sensor” để tự động phát hơi nóng lên, người chủ đã gài mấy phút một lần thì xịt hơi nước nóng lên, chứ không để máy chạy liên tục thì sẽ cháy máy. Mà cháy máy thì lại mất cả tháng trời, phòng xông phải đóng cửa để sửa chữa. Mấy người mình khoái hơi nóng liên tục nên hề thấy máy ngưng, là xịt nước vào máy. Có kẻ đổ nguyên chai nước mới mức ở hồ lên.. Chủ xì pa bèn phải viết tiếng Anh bên dưới máy, có hình chữ “STOP” và giòng chữ Anh ngữ “Please do not pour water on the sensor”. Vẫn chứng nào tật nấy, người mình tỉnh bơ đổ nước. Một thời gian, máy cháy. Đóng cửa mất tháng trời. Sau khi sửa lại, thì chủ xì pa lại dán thêm cái thông cáo mới chữ to, bên ngoài cửa, cũng bằng tiếng Anh: “Xin đừng đổ nước vào máy.”

Phe ta tỉnh bơ, xịt nước. Máy lại cháy. Lại ngưng. Máy sửa xong thì thấy có một cái bảng mới, lần này đề bằng chữ Việt: XIN ĐỪNG ĐỔ NƯỚC VÀO MÁY bên cạnh hàng chữ tiếng Anh. Tui đọc mà xấu hổ quá, không khác chi ở Nhật, trước các cửa hàng chỉ có chữ Việt: “CẤM ĂN CẤP”, có nghĩa là ở Nhật, tuy có nhiều giống dân khác nhau, mà chỉ có người mình ăn cấp thôi! Nhục

quốc thể quá! Còn ở đây, ngoài người Mỹ còn người Đại Hàn, người Trung Hoa, người Trung Đông... mà chỉ có chữ Việt: “Cắm đồ nước vào máy”. Như vậy chỉ có phe ta làm hư máy!

Tưởng như vậy, thì phe ta xấu hổ, ngưng phá hoại của chung. Nào dè, chúng nào tạt nẩy, phe ta không đổ nước vào máy nữa thì lại phát minh ra phương pháp khác: lấy khăn mặt nhúng nước rồi bọc luôn cái máy sensor, cho máy lúc nào cũng chạy! Thiệt là thiên tài...

Chưa hết. Bữa hôm, tui thấy một trụ kia tỉnh bơ lấy khăn bọc kín mít cái máy rồi đổ nước vào khăn, tui mắc cỡ với mấy người Mỹ kia quá, tui mới nói nhỏ:

-Bạn ơi! Sao lại làm như vậy? Bạn sẽ làm cháy cái máy nếu máy nóng chạy liên tục không nghỉ! Máy mà hư thì chúng ta lại không có chỗ mà tập.

Chàng kia lấy tay phẩy một cái về phía tui, coi như tui là con nít nói bậy, rồi phán một câu xanh rờn:

-Ăn thua mẹ gì! Máy này có mấy ngàn đô! Hư cái này thì mua cái khác. Chuyện nhỏ!

Tui đờ họng, hết nói, thấy hết thuốc chữa cho người Việt di tản mình. Chút xíu nữa thì tui nổi nóng, định đập cho tay đó một trận, nhưng rồi lại thôi, vì “xấu chàng thì hổ ai?”, nếu gây gổ trong phòng tập, thì người Mỹ họ khinh cả hai bên.

Tui chỉ còn biết thờ dài, và bỏ đi ra ngoài, mở máy dội nước cho trôi hết mồ hôi, rồi mới bước xuống hồ nước nóng. Lại gặp một ông xồn xồn kia, mà hồi trước tui có nhắc ông là “nguyên tắc ở đây là phải tắm trước khi bước xuống hồ”, ông cứ tỉnh bơ để nguyên mồ hôi, mồ kê từ phòng xông hơi ra mà bước xuống hồ, lấy nước vớt lên người cho trôi mồ hôi.. xuống hồ! Khi nghe tui nhắc, ông quạt lại tui:

-Nhằm nhò gì! Chút mồ hôi mà thấm gì với cả cái hồ nước này.

Ông còn ngang ngược nói thêm:

-Ông chỉ dám nói với người mình. Có dám nói với người Mỹ không?

Tui cứng họng luôn.

Bà xã thầy Tư nghe tui kể chuyện xong, thì thờ dài:

-Hết thuốc chữa!

Người Việt mình quả thật là thiên tài mới nghĩ ra được cái vụ mấy giọt mồ hôi của mình hổng thấm vào đâu với cả hồ nước. Ông Thiên Tài này hổng để ý là sau khi ông mang mồ hôi lưng, mồ hôi ngực, mồ hôi nách và mồ hôi háng mà bước xuống hồ, thì mấy người đang lim rim thưởng thức nước nóng vội bỏ chạy cả lên trên!

Thiệt tình!

41-GIÁC QUAN THỨ SÁU

Thiệt ra, Sáu tui cũng không biết Giác Quan thứ Sáu là gì nhưng mà không tìm được ngôn từ nào khác, nên đặt tựa đại cho bài viết này. Theo “người ta” nói là con người ta có ngũ quan: mắt, mũi, miệng, tai và lông mày. Mắt là Giám Sát Quan, Mũi là Thẩm Biên

Quan, Miệng là Xuất Nạp Quan, Tai là Thái Thính Quan, và Lòng Mây là Bảo Thọ Quan... Còn về Lục Quan tức là Giác Quan thứ Sáu thì mơ mơ hồ hồ. Cũng “người ta” nói là nếu ai có Giác Quan Thứ Sáu thì người ấy có linh tính là biết được chuyện sắp xảy ra mà người khác không biết. Thí dụ như đang đi vào một con đường hẻm, người có Giác Quan Thứ Sáu đột nhiên thấy rờn rợn trong gáy và cho rằng nếu đi tiếp thì sẽ bị tai nạn. Quả đúng như thế, người nào không tin vào người có linh tính này mà cứ đi thì sẽ bị sập hầm hay bị phục kích.... Lại có những người có linh tính là người thân ở nhà vừa mới mất hoặc bị tai nạn nặng. Hồi nhỏ, Sáu tui có đọc chuyện “Bóng Người Trong Sương Mù” của Nhất Linh và mê lắm. Chuyện này kể về thời gian nước ta còn là thuộc địa của người Pháp, người kể chuyện là người lái tàu hỏa. Đêm ấy ông ta lái tàu đi công tác gấp, để lại người vợ bệnh nặng ở nhà. Khoảng 1 giờ đêm, đang lái trong bóng tối, chợt ông ta thấy có hình một người phụ nữ mặc áo trắng đứng trước mũi tàu, giơ tay vẫy vẫy có ý ngăn tàu lại. Mới đầu, ông ta không tin, nhưng rồi người phụ nữ càng lúc càng vẫy mạnh. Linh tính của ông lái tàu buộc ông ta phải thắng tàu lại thật gấp. Cả tàu bàng hoàng chạy đến, hỏi tại sao lại thắng gấp như thế. Ông lái không trả lời mà cầm đèn bước tới trước. Bất ngờ ông ta thấy cây cầu mà ông ta sắp lái qua đã bị mưa lũ làm gãy rồi. Nếu không có người phụ nữ vẫy tay thì cả tàu đã đâm xuống sông. Thật hú hồn. Khi bước trở lại tàu, ông ta thấy một con bướm lớn kẹt trong cái đèn pha. Thì ra là hình con bướm vẫy cánh là hình người phụ nữ trong sương mù. Ông ta nhặt con bướm và cất vào trong hộp. Về nhà thì nghe tin vợ mất đúng 1 giờ đêm hôm qua. Như vậy là hồn người vợ đã nhập vào con bướm mà cứu chồng.

Chuyện này làm Sáu tui cảm động không ít. Từ đó Sáu tui nghiên cứu về linh hồn và tìm ra phương trình toán học sau đây:

Người Chết = Người Sống – X (người sống mà mất đi một yếu tố nào không rõ, X, là Chết.)

Đảo ngược phương trình: Người Sống – Người Chết = X (Người Sống trừ Người Chết, là X.)

Hoặc: Người Sống = Người chết + X. (Người sống là Người chết cộng với X)

Vậy X = Linh hồn, vì hàng tỷ người chết vì bị giết, bị chặt đầu, bị treo cổ, mổ bụng, mất máu nhưng cũng có hàng tỷ người chết vì tim ngừng đập, vì bị bệnh trầm kha, nhưng cơ thể còn nguyên vẹn.

Do đó, theo Sáu tui, chuyện ma là có thật, là những linh hồn còn lưu luyến trần gian. Từ đó, Sáu tui suy ra là có Hai (2) Thế Giới

Bên Kia, song song với thế giới vật chất này. Một Thế Giới là hạnh phúc cho những người sống tốt lành là Thiên Đàng. Thế giới này có liên hệ trực tiếp đến thế giới vật chất này như chuyện tích của người theo Đạo Chúa về các Thánh, các Thiên thần, cũng như chuyện tích của Phật Giáo là có cõi Niết Bàn. Còn thế giới thứ hai (so với 2 thế giới kể trên thì là thứ 3) là thế giới của Ma quỷ, của những linh hồn lang thang, không đến được Thiên Đàng cũng như Niết Bàn nên lẩn quẩn chọc ghẹo người ta, hoặc có những hồn ma chuyên báo oán kẻ làm hại mình. Thực tế, chuyện Ma thì nhiều lắm lắm, xin để kỳ sau sẽ kể (Đời Sáu tui gặp Ma nhiều lần rồi! Nói danh dự đó, không có xạo đâu!) Còn bây giờ, trở lại chuyện Giác Quan Thứ Sáu, thì cá nhân Sáu tui, không biết bịa chuyện nhe, là nhân chứng cho việc này từ hơn 40 năm nay. Cả gia đình Sáu tui gồm vợ và 3 người con thành công cả rồi, có thể làm chứng cho Sáu tui nói thiệt. Tui không dám nói là tui có đặc ân, đặc biệt gì, mà cả họ hàng, gia đình Sáu tui không ai có kinh nghiệm về vấn đề này: Đó là Sáu tui luôn luôn được “ai” đó báo trước chuyện sắp xảy ra ngày hôm sau. Báo trước bằng “giấc mơ”. Đại khái có hai khuynh hướng: Tốt và Xấu! Khi tui mơ thấy Hoa Hồng, Hoa đẹp, Lửa đẹp, bắt được nhiều Cá lớn là có chuyện vui sắp đến, như trúng mảnh đầu tư, có tiền có quà. Hồi ở Việt Nam, mỗi lần mơ thấy chuyện vui, Sáu tui nói ngay với cả nhà là “hôm nay sắp có quà Mỹ!” Không trật được. Rồi khi mơ thấy Hoa đẹp quá, chim đẹp quá, thì ngày hôm sau có Passport đi Mỹ! Ngược lại nếu mơ thấy rắn, rết, kiến, bò cạp, những sinh vật ghê tởm thì sắp có chuyện xui. Như khi mơ thấy Rắn cắn, là ngày hôm sau nhận giấy Lay Off! Mơ thấy kiến cắn là có chuyện bất hòa với Xếp hoặc cãi nhau lớn với .. bà chủ nhà! Nhưng lại còn trường hợp thứ ba là nếu mơ thấy Kiến đông mà mình lại dùng bình xịt kiến chết nhảm, cũng là có một giải quyết tốt đẹp cho vấn đề rắc rối đang gặp phải.

Vậy có phải là Giác Quan Thứ Sáu hay là có một thế giới song song, quý mến Sáu tui nên báo cho tui biết trước để mà chuẩn bị tư tưởng? Kể tiếp về Giác Quan Thứ Sáu nhe. Cách đây 29 năm, Mẹ tui bị Ung Thư, phải nằm bệnh viện Hope. Năm một mình rất buồn, vì tui phải đi làm cả ngày, đến chiều về mới đến thăm Mẹ được. Vì thế Mẹ tui muốn về Việt Nam với 2 bà chị lớn, cùng các cháu họ hàng đông lắm. Tui mua vé “one way ticket” cho Mẹ về. Ngày Mẹ ra phi trường, tôi khóc ngất vì biết là không thể ở bên Mẹ lúc Mẹ ra đi. Trong 3 tháng Mẹ tui ở Việt Nam, tui gọi điện thoại về thăm mẹ hoài, biết Mẹ được các Chị, các em họ săn sóc Mỹ kỹ lưỡng thì cũng mừng. Mẹ tui về đúng 3 tháng thì qua đời. Hôm ấy Sáu tui đang làm việc, đột nhiên có cảm giác căng thẳng lạ lùng, chưa bao giờ xảy ra với tui. Đứng ngồi không yên, trái tim tui đập

rất mạnh khiến tui bải hoải, đành phải xin phép Boss cho về. Chạy vào nhà, tui nhấc điện thoại lên, gọi ngay bà chị: “Me mất rồi, phải không?”. Chị tui khóc nói: “Me vừa mất!” Tui bàng hoàng, buông điện thoại, rã rời, rồi khóc suốt buổi. Tối hôm đó, tui đi nằm mãi mà không ngủ được, nhưng rồi, khoảng nửa đêm về sáng, mệt quá, tui thiếp đi. Đang mơ màng, tui nghe tiếng nói bên tai: “Me về!” Tui giật bắn người lên, ngồi dậy, thì thấy lạnh toát cả người. Trong phòng như có nước đá lạnh. Nhìn quanh không thấy gì, chỉ thấy mông lung và lạnh kinh khủng. Tui ngồi khóc mãi vì biết Mẹ thương mình nên đã về thăm trước khi đi vào cõi vô cùng.

Năm 1992, khi tui còn học ở Đại Học Coastline Community College, tui ghi tên học lớp English 158, có Title là “Man, Myth, and Magic”. (Người, Huyền Thoại và Ma thuật) Lớp này thật vui và lạ. Bà giáo không dạy Anh Văn mà dạy về kiếp sau, về chuyện “Life After Death”, bà chuyên cho tiếp xúc với những nhân vật lạ: Một Bà Phù Thủy, Một Cô Gypsy Ai Cập, Một ông Thầy Bói, một ông chuyên nói chuyện với Ngựa, Bò, và Trâu, và vài nhân vật chuyên làm Magic rừng rợn luôn. Khi nghe nói là Tuần sau có cô Phù Thủy (Witch) đến thăm lớp, Sáu tui cứ tưởng là bà phù thủy giống như trong chuyện Bạch Tuyết và Bảy Chú lùn, nghĩa là hom hem, gù lưng, đội mũ chóp nón, cầm vôi ra như lưỡi dao... Nhưng khi Cô Witch đến, thì tui tá hỏa tam tinh: Cô đẹp mê hồn, mới có hai mươi mốt thôi, mặc đồ Jean complet, mang theo cây đàn ghi ta hai cần, thân thể cô đẹp ác liệt, nhìn vào...thấy mê li cu toi. Cô nói chuyện dịu dàng, có duyên, nói về Ma Quý, Ma Thuật, hồi hộp lắm. Sáu tui hỏi cô là “thường ngày, cô tập luyện làm Phù Thủy ra sao?” Cô cười, nói là mỗi ngày cô thờ cúng Mẹ Đất (Mother Earth) rồi cuối tháng, đêm tối đen, cô cùng các bạn nam, nữ vào trong rừng, khóa thân hết, rồi nắm tay nhau nhảy múa chung quanh đồng lửa cao và gọi Mother Earth về thăm. Sau đó tập tà thuật, tập nhấc vật nặng lên cao mà không đụng tay, tập thổi lửa cho bùng lên... vân vân. Sau đó thì làm tình từng cặp ngoài trời để lấy sức sống từ Đất! Wow! Nghe câu kết, óc tưởng tượng làm việc nhiệt tình, nhưng khi nhớ đến đất lạnh đầy giun, sán, bọ cạp... thôi, chấm dứt mơ màng.

Còn Bà Gypsy thì khác, bà mặc áo lùn thùng, hoa hòe hoa sói, nắm tay tui, coi bói, rồi hỏi tui có muốn có Bùa Yêu, Bùa Ghét gì không? Tui ón quá, không dám thử, lỡ ra lại yêu... luôn bà Gypsy này thì đời tàn. Bà da ngăm ngăm, mũi khoằm khoằm kiểu Ai Cập, môi son đỏ ửng (“môi bà” thế nào cũng có thuốc mê?”)

Nói chung, là bên cạnh thế giới loài người còn có thế giới khác vô hình, vô ảnh, nhưng có thực. Vì thế mới có chuyện ma trên khắp thế giới chứ? Và có Giác Quan Thứ Sáu nữa.

42-CHUYỆN TÌNH CÙ LẦN CỦA ĐỜI TUI

Bữa hôm, vào Phúc Lộc Thọ uống cà phê với bạn. Gọi là uống Cà phê Phúc Lộc Thọ, nhưng tui bị yếu bao tử, nên không bao giờ

uống cà phê, chỉ uống nước trà đá. Theo lời bạn, Cà Phê Phúc Lộc Thọ cũng Okê, tuy không ngon tuyệt, nhưng không gian thoáng mát, lại có dịp ngó người qua lại, để thấy đa phần là dân từ khác nơi khác đến, nhất là dân miền Bắc. Theo vài câu chuyện làm quen, thì biết rằng dân miền Bắc mới sang Mỹ thì nhất định phải đến Phúc Lộc Thọ, vì nghe nói từ lâu Phúc Lộc Thọ là trung tâm điếm thương mại của người Việt lớn nhất miền Nam California. Cho nên, nhiều bạn ta ở các tiểu bang khác cũng thích hẹn hò uống Cà Phê tại đây. Hôm đó, một chuyện không thể ngờ đã xảy ra với tui tại Phúc Lộc Thọ. Tui bắt gặp lại người xưa. Đang nói chuyện rôm rả với mấy người bạn, đột nhiên linh tính mách bảo sao đó, mà tui nhìn thấy một phụ nữ đi cùng chồng, con băng qua cái bàn của tui. Vừa liếc thấy người đẹp, tôi giật mình, miệng há ra, ú ớ. Mấy người bạn vỗ vai tui, hỏi:

“Nè, ai vậy? Thấy người quen hả?”

Tui không trả lời, nhưng tim đập thình thình. Đúng rồi, mái tóc ấy, khuôn mặt bầu bầu á, dáng đi nhẹ nhàng như lướt trên mây, và cặp môi, cặp mắt.. không thể nhầm được. Nàng! Minh! Người yêu đầu đời của tui. Lập tức bao nhiêu kỷ niệm chợt ào đến như gió lốc.

Nàng là bạn học cùng lớp với tui tại Chu Văn An, lớp tối. Nói “lớp tối” để khác với “lớp ngày”. “Lớp Tối” với “Lớp Ngày” cùng một thầy, cùng ban Giám Hiệu, nhưng “tối” có khác “ngày” là lớp tối có Nữ Sinh, có các “cháu gái” nhiều đời của Cụ Chu Văn An, còn ban ngày trần sì toàn là cháu trai của Cụ! Vì thiếu bóng hồng, cho nên các chàng lớp ngày, sau khi tan học rồi vẫn còn nấn ná lại, chờ các em nữ sinh dịu dàng tiến đến, tay ôm chiếc cặp che ngực, đầu cúi xuống để tránh mấy chục cặp mắt như điều hâu rình chim sẻ vậy. Sau khi học trò lớp tối vào lớp rồi, Giáo sư đã đứng trên bâng, thì các chàng đứng ngoài cửa sổ, ngó vào trong, thèm thuồng, chắc lưỡi, hít hà... Năm đó, tui học lớp Đề Nhị Ban A, phòng A-1, tức là lớp 11 chuyên về Vạn Vật. (Ban B là chuyên Toán, Ban C chuyên Văn Chương). Nói “chuyên về Vạn Vật, nhưng cũng vẫn có Toán, có Lý, Hóa, Việt văn, Sinh ngữ, chỉ có cái là chương trình Toán nhẹ hơn ban B thôi. Nói ban Vạn Vật nhẹ Toán chứ thực ra, khó thấy bà! Giáo Sư Toán của tôi hồi đó là Giáo Sư Nguyễn Xuân Vinh, Đại Tá Không Quân, cũng là tác giả tập truyện mà hồi đó, bọn thanh niên chúng tôi mê mẩn: Đồi Phi Công, ký tên Toàn Phong. Đang dạy học nửa chừng, Giáo Sư Vinh được đi Mỹ, học thêm cái gì đó để trở thành một nhà Khoa Học, Giáo Sư Tiến Sĩ, chuyên dạy môn Không Gian và đã từng được đề cử làm Phi Hành Gia dự khuyết. Khi Giáo Sư Vinh đi, để lại cuốn sách Toán của Thầy viết bằng tiếng Pháp, đọc mà muốn phát bệnh luôn, tuy hồi

đó, tui học cả hai Sinh Ngữ Anh và Pháp, để thi Tú Tài một bằng tiếng Pháp, làm luận tiếng Pháp, làm bài nghiên cứu bằng tiếng Pháp luôn. Cũng vì sách Toán mà Giáo Sư Vinh viết bằng tiếng Pháp làm hại tui thi rớt môn Toán, không phải vì dốt mà vì bị một ông Thầy trả thù.

Sau khi Giáo sư Vinh đi Mỹ, một Thầy mới tới dạy thế, Thầy Tr., đeo kính trắng dây cui. Khổ cho Thầy là không giỏi tiếng Pháp của Thầy Vinh, nên khi Thầy Tr. phải giảng tiếp các bài toán mà Thầy Vinh đang giải dở dang, Thầy Tr. bị .. bí! Cả mấy tuần đầu, Thầy Tr. cứ đứng quay lưng lại học trò, mặt sát vào bảng, mà lần mò mãi không ra đáp số. Bọn “xóm nhà lá” chúng tôi, ngồi tận cùng lớp, tha hồ phá. Tui chờ mãi không thấy đáp số, ngẫu hứng làm cái phi tiêu, phóng lên bọn con gái, chẳng may phóng mạnh tay quá, phi tiêu bay tới bảng, cắm vào .. gáy Thầy Tr. Đang suy tư tìm tòi, lại mất mặt vì làm Thầy mà giải không ra, Thầy Tr. quay lại, quát lên:

-Thằng nào phóng phi tiêu vào gáy tao?

Cả lớp lặng như tờ, nghe thấy cả tiếng thở của bọn con gái. Thầy quát lên lần nữa, lần này văng tục:

-Đ. M. thằng nào? Có gan làm có gan chịu!

Vốn là thằng liều mạng, tui đứng dậy, giơ tay:

-Thưa Thầy, em! Em xin lỗi Thầy! Em không có ý định thế! Lỡ tay thôi.

Thầy ùng ùng nổi giận:

-Thằng Tây! Mày tưởng tao không biết mày hay sao? Tao cho mày biết, liệu hồn đấy nhá. Học không lo, chỉ lo quậy! Thi rớt thì ráng chịu.

Tui im lặng đứng “ngênh” Thầy, đợi ông quay đi, tui mới ngồi xuống, cười hình hích. Một điều cần phải nói là hồi đó, tui giống Tây Lai, và quậy hạng nhất, nên mỗi khi tui vừa bước vào lớp (cửa vào song song với bàn Giáo Sư) là mấy thằng xóm nhà lá la lên: “Tây vô!”. Khi tui lén chui ra cửa sổ để ra Chợ Lớn, ngắm mấy em nữ sinh người Hoa, mặc váy xanh lè, thì tui quỳ kia la lên: “Thầy ơi! Tây chui cửa sổ!” Mấy thằng quỳ đó cứ gọi tui là Tây hoài nên các Giáo Sư cũng quen gọi như thế. Thầy Hoàng Cầm, Bác Sĩ thần kinh, dạy Vạn Vật, khoái gọi tui lên trả bài:

-Tây! Lên đây!

Một lần Thầy bảo tui vẽ cái rễ cái của cây, thay vì vẽ khoanh tròn, tui vẽ méo y như cái đầu thỏ, hai cái lông hút to như hai tai thỏ. Thầy Hoàng Cầm nói lớn:

-Tây! Cái lông của anh to quá!

Thế là bọn ma cà chóp lấy tay đập âm âm xuống bàn, gào lên: “Tây ơi! Lông của anh to quá!” làm bọn con gái đỏ mặt, cúi đầu xuống cười khúc khích. Chữ “Tây” phổ biến đến nỗi mà Thầy Lãng, Tổng Giám Thị, một hôm chặn tui lại:

-Tây! Nghe nói em coi chữ ký giỏi lắm phải không? Coi cho Thầy được không?

Tui “ạ”. Thầy liền lấy giấy ra ngoặc cho tui 3 chữ ký và vẽ cho tui 5 cái hình: “căn nhà, con rắn, mặt trời, cái cây, dòng sông” theo yêu cầu của tui. Ngày hôm sau, tui đưa cho Thầy một bài viết rất dài. Thầy xem xong, thì đứng lặng, khóc mùi mẫn vì tui nói trúng tim đen của Thầy (Tui coi bói số một nha! Nghề này đem tán gá thì ăn khách vô cùng!)

Trở lại việc ái tình cù lần của tui. Thiệt ra, tui có cái tính cù lần, nhất gái kinh khủng. Quay thì quay tới bến, nhưng gặp gái đẹp thì tui đứng chết trân, y như tượng gỗ! Trong lớp tui hồi đó, có khoảng 8 em, em nào cũng xinh, nhưng có em Minh, thì bắt mắt tui nhất. Không hiểu sao, tình cảm nó kỳ cục lắm. Có nhiều em đẹp như tượng lại không mê, mà em chỉ bình bình thôi, thì lại mê. Minh ở chỗ bình bình ấy, người tầm thước, không có vẻ gì sắc sảo cả, chỉ có khuôn mặt bầu bầu, cặp môi hờ hững, mũi dọc dừa, và cặp mắt thì ôi thôi, sâu hun hút như đáy giếng. Tự nhiên, tui mê nàng. Một hôm, tui đến sớm, lén chui lên, ngồi sau lưng nàng, và .. vẽ nàng thật nhanh, rồi lẳng lặng đưa lên cho nàng xong, là chuồn về chỗ. Minh nhận hình vẽ, rồi ngoái cổ lại tìm tác giả, nhoen miệng cười. (Hồi đó, tui có tài vẽ rất nhanh, mấy thằng bạn tui cứ nhờ tui vẽ người yêu của chúng hoài). Thế là tui xóm nhà lá biết mối tình câm của tui. Mấy thằng bạn ngồi cạnh, thằng Năng (sau 75 làm chính trị, ở tù, chết ngắc), thằng Bằng, (sau này đeo lon Thiếu Tá), thằng An (làm Phó Tỉnh), thằng Trung (Thiếu Tá, Võ Sư, Cận Vệ của Đại Bàng). Mấy tên này cổ võ mối tình tui dữ dội. Khi tui vào lớp, tui nó la lớn: “Minh ơi! Tây vô!” Khi Minh vào sau, chúng la: “Tây ơi! Minh vô!” rồi đập bàn âm âm....

Mối tình câm này kéo dài vài tháng, cho đến tháng cuối cùng, thằng Năng mắng tui:

-Mày nhát như cáy, không dám nói cho em hay, thế là mắt mẹ mối tình.

Tui suy nghĩ một hồi, rồi tháo một lá thư tình đầu đời, nhờ thằng Năng đưa cho em. Tối hôm đó, tan học ra, tui và Năng kéo xe đạp đi theo em về nhà cũng ở gần đó. Năng bảo tui giữ xe cho nó, rồi đi nhanh lên, vượt qua mặt em, ngang tàng chìa cho em lá thư của tui, nói vắn tắt: “Tiến nó nhờ tôi đưa cho Minh!”. Em cười, nhận liền. Trong khi đó, tui núp gần đó, “run như run thần tử thấy long nhan. Run như run hơi thở chạm tơ vàng...”. Tim tui đập nhanh quá, đến nỗi tui mệt nhoài, thở đứt quãng luôn.

Hôm sau, mới là khiếp đảm. Thằng Năng buộc tui phải chờ em sau khi tan học, để nói chuyện với em. Đúng như Năng dự đoán, em ra khỏi lớp nhưng không đi về mà đứng ngay tại cửa lớp, ngó dáo dác tìm tui.. Còn tui! Trời ạ! Cái thằng quậy mà cù lần, nhát gái, đứng cầm cái tay ghi đồng xe đạp nhôm, mà run bần bật. Chân tui nặng như cột đá, không sao chuyển động được. Em nhìn thấy tui, muốn nói mà lại thôi. Một lúc, chán tui quá, em lững thững đi về. Chờ em bước đi, tui mới lủi thủi dắt xe đi sau, mãi cho đến nhà em, tui đứng nhìn em gõ cửa, mở cửa và ngoái lại nhìn tui một phút rồi mới đi vào nhà. Em biết là tui cù lần, nhát gái rồi!

Thế là hết! Niên học đã qua! Không còn gặp em nữa. Tui buồn đứt ruột mà chẳng biết làm sao. Mãi cả tháng sau, tui mới thu hết can đảm, nhờ một thằng bạn chở tui đến nhà em! Khi em mở cửa bước ra, tui ...suýt té xỉu! Em tiến lại nắm tay tui, dẫn vào sa lông, và mở đầu câu chuyện. Cả mấy phút sau, tui mới mở miệng được, mà nói chuyện trên trời dưới đất, không vào đề gì cả, không mời em đi xi nê hay đi ăn chè Hiên Khánh như đã dự định. Chuyện tình ái của tui với em đến đó là chấm dứt, nếu không có một lần...

Mấy năm sau, tui đã là Sĩ quan rồi. Hôm đó, Saigon báo động, tui dẫn một trung đội 40 Sinh Viên Sĩ Quan về đóng quân ở một trường học tại Chợ lớn để bảo vệ an ninh cho thủ đô. Sau khi cho lính căng lều rồi, tui lững thững đi dọc theo các lớp học xem các thầy cô dạy học. Đột nhiên, tới một lớp kia, tui thấy Minh đang đứng trên bục, vẫn cái áo tím ngày xưa mà tui mê. Minh nhìn ra cửa, thấy tui... Nàng đứng sững một lúc, viên phấn trên tay rơi xuống đất. Rồi nàng bước vội ra cửa lớp, đứng sát vào tui và nói một câu đề đời, câu nói nặng như búa tạ đánh vào tim tui nghe “bình” một cái. Em nói:

-Phải chi hồi xưa, anh đừng nhát quá, thì đời em đâu đến nỗi này!
Em lấy chồng rồi!

Trời ạ! Tui đứng không vững, lão đảo, phải vịn tay vào tường. Mãi mới lấp bấp được:

-Minh lấy chồng rồi ư? Hạnh.. hạnh .. phúc không?

Minh nhìn tui thăm thẳm:

-Nếu có hạnh phúc thì đã chẳng nói. Chồng em dở người lắm. Em chờ anh mãi mà anh không đến. Mẹ em buộc em phải lấy ông này. Cũng thầy giáo.. mà mới nhập ngũ!

Tui hít thở vài hơi rồi mới hỏi tiếp:

-Thế.. thế anh chàng ấy đi lính gì?

Minh nhìn vào huy hiệu Thủ Đức của tui và nói ngay:

-Ở trong trường Thủ Đức của anh đấy!

-Vậy hả? Tên gì? Đại đội nào? Trung đội nào?

Minh lấy giấy bút ra, viết vội vài hàng. Tui đọc xong, thì như chết đứng luôn. Cái thằng cướp người yêu của tui lại là lính của tui. Nó ở ngay trung đội của tui. Đang lui hui dựng lều cho tui ngoài bãi cỏ kia...Phen này thì nó chít với tui. Hành cho nó toi bởi xác pháo luôn. Tuy nhiên, tui làm mặt tỉnh, nói với em:

-Minh yên trí. Anh sẽ lo liệu cho cậu ấy tốt.

Rồi chẳng biết nói sao, tôi chào Minh và cúi đầu đi, cái đầu tui lúc đó nặng như cối đá, không ngóc lên được.

Về đến chỗ đóng quân, tui cho gọi hắn lên. Tên này không biết chuyện gì xảy ra, tự dưng bị Sĩ Quan gọi lên trình diện, thì sợ hãi, đứng nghiêm chào tui. Hỏi thăm vài câu, biết đúng là tên cướp người yêu của tui, tui vẫy tay cho hắn lại gần và nói nhỏ:

-Vợ cậu đang dạy ở lớp kia kìa. Tôi cho cậu đi phép 2 ngày về thăm vợ. Mà vì không có giấy phép ở đây, cậu chỉ đi lên được thôi. Hễ Quân cảnh bắt được thì nói Thiếu úy Trung đội Trưởng cho phép đi. Nếu cậu bị nhốt, tôi sẽ lãnh cậu ra. Nhớ về đến nhà thì chỉ ở nhà thôi, đừng đi loanh quanh, cảnh sát, quân cảnh sẽ hỏi giấy đó.

Anh chàng kia sung sướng quá, tí nữa thì cầm tay tui, hôn. Tui vỗ vai cho hắn đi, rồi vô vọng nằm, thở dài, tự trách móc một mình. Đúng là đồ cù lùn.

Sau đó, tui đã giúp cho tên kia, mỗi tuần đi phép một lần 2 ngày, đến cuối khóa lại cho hắn điem cao để được chọn đơn vị tốt. Có một điều tui không làm là nhất định không đến thăm Minh, dù Minh nhắn tui đến chơi, dù biết là Minh ở nhà một mình. Thôi, cuộc tình nhỏ bé, ngây thơ, học trò đã qua thì cho qua luôn. Gặp lại làm chi, tội nghiệp tên đàn em. Số mệnh đã an bài.

43-CÀN THỌ SỬA NHÀ

Bữa hôm, gặp bà bạn già ở Oét Minh Tơ, nghe bà than thở: “Từ khi ông nhà tôi mất, mấy cái việc sửa chữa nhà làm tôi khốn khổ. Biết là nhà không có đàn ông, họ làm tôi sứt sứt, sang bang. Hứa một đặng, làm một nẻo.” Sáu tui hỏi kỹ thì bà cho biết là cái Patio bị dột, bà nhờ thợ sửa lại. Ông thợ sửa nhà, Mít-Tơ Bựa, đòi \$1,500. Bà đồng ý, đưa tiền cọc, và viết giấy tay, nhưng không có chi tiết về người thợ sửa nhà, không license, không điện thoại. “Mít-tơ Bựa” kia làm được nửa chừng thì lại nói là cần phải sửa thêm mấy cái chỗ gì đó bên cạnh, nên đòi thêm \$500 nữa. Bà đồng ý, sẽ trả thêm \$500, tức là \$2,000. Phải đưa trước \$1,000. Làm dở dang đâu chừng 2 ngày không xong, rồi “Mít- Tơ- Bựa” nói là có việc gia đình, giao cho Mít-Tơ Phó Bựa làm tiếp. Mít-Tơ Phó-Bựa tới đóng vài cái đinh, rồi dột. Bà gọi cho cả hai Mít-Tơ- Bựa và Mít Tơ Phó-Bựa, nhưng không ai trả lời. Mất toi \$1,000.

Một lần nữa, không bị gạt việc làm, mà bị chặt đẹp. Cái ống nước dẫn vào cái công tắc vòi tưới bị hở, nước rỉ ra hoài thành vũng trước cửa nhà. Bà gọi Mít-Tơ Ống-Nước đến. Ông này đến, giám định rồi nói “việc này phải mất ba tiếng đồng hồ. Một giờ của ông là \$200. Ba tiếng là \$600.” Bà đồng ý. Mít-Tơ Ống-Nước đòi tiền cash. Bà nói phải chạy đi nhà băng gần nhà lấy tiền. Bà đi chừng nửa tiếng, về nhà đã thấy xong rồi, nhưng bà vẫn phải trả \$600 cho chừng 15 phút: ông tháo cái vòi tưới cũ ra, kiểm cái vòi tưới mới, quán băng keo mỏng vào cái răng đầu cái ống nước rồi gắn cái vòi mới vào đồng hồ! Nước hết rỉ! Kể ra làm công việc thay cái vòi nước rỉ chừng 15 phút mà “chạc” \$600 đô thì kinh quá! Còn hơn bác sĩ!

Đó là chuyện nhỏ. Còn nhiều chuyện lớn về mấy Mít-tơ Xây Nhà, xây ADU. Một ông ở Garden Grove, mua được căn nhà nát, cần đập ra xây lại mới. Chủ nhà muốn một “Công Trắc Tơ” có license đàng hoàng, hai bên giao kèo tiền công, vật liệu là \$800,000. Thỏa thuận xong, thì chủ nhà phải đưa trước \$200,000. Công việc xúc tiến xong được cái sườn nhà bằng gỗ, mái nhà cũng chỉ là những rường cột gỗ, thấy cũng được. Bất ngờ, một hôm, Cảnh sát đến hỏi giấy phép xây nhà! Ông “Công Trắc Tơ” ú ớ, không chứng minh được giấy phép. Cảnh sát buộc phải tháo gỡ công trình. Ông xây cát kia trốn mất, cuồn \$200,000 đi đâu, không liên lạc được. Chủ nhà lại phải kiếm một người khác đến tiếp tục và mất thêm \$100,000 nữa vì chủ thầu mới nói là chủ thầu xây cát cũ làm không đúng, nên phải phá đi, coi như làm lại từ đầu. Biết chủ nhà bị bí,

tiền công và vật liệu xây cất tăng thêm \$100,000 là thành \$900,000. Cộng với \$200,000 bị mất trước đây, giá thành của căn nhà thành \$1,100,000. Không biết rồi sau có bán được lời không vì khu vực này, giá nhà cao nhất là chỉ có một triệu!

Nói đến việc mấy Mít-Tơ Bựa và Phó-Bựa này thì nhiều không kể. Mấy năm trước, Sáu tui có người quen muốn làm ADU hai phòng ngủ ở sau nhà. Thỏa thuận là \$150,000 và hứa là hai tháng thì xong. Mít-tơ Lèo này kéo dài đến nửa năm, vì ông phải đi xây căn khác ở chỗ khác. Nghĩa là Mít-Tơ Lèo này không có lương tâm, cứ có ai gọi làm là nhận tuốt, nên cùng một lúc, nhận xây từ một đến ba căn cùng thời gian. Căn nào cũng câu giờ. Và vì cố làm cho xong, nên nhà xây được khoảng một tháng thì trần nhà bắt đầu có mốc! Nước ở trên hệ thống trên nóc rỉ xuống làm mốc đen một khoảng bằng cái thúng to. Gọi ông năm lần bảy lượt, ông mới tới, và sửa lại. Chưa hết, chừng hai, ba tháng sau, thì nước chảy ra trong phòng tắm và trên cái sink rửa bát có.. cát! Có nghĩa là ống nước của ông lắp quá mỏng, (có thể là ống plastic?) chỉ một thời gian là nứt, vỡ, đẩy cát đất vào! Ghê quá!

Một người bạn khác, cũng nhờ làm ADU. Công việc tốt đẹp, người thuê hài lòng. Nhưng chỉ được một thời gian, thì người thuê la toáng lên: Không có nước nóng! Tắm bị “lạnh teo bi”... gọi mấy ngày Mít-Tơ Sửa mới đến, hì hục đục đẽo cả gần hai ngày mới có nước nóng. Trong hai ngày đó, thì người thuê ở dơ: không có nước nóng tắm! Rửa bát thì Ô Kê với nước lạnh, nhưng sau khi đi làm về buổi chiều thì không thể tắm mà không có nước nóng.

Nói chung, về việc xây, sửa nhà của người mình thật rất phức tạp. Đa số không muốn mượn người Mỹ hoặc công ty Mỹ vì sợ đắt đỏ. Hoặc vì tiếng Anh không đủ để trao đổi. Có lẽ đến thời mấy người con làm chủ nhà thì không còn sợ tiếng Anh, tiếng U gì. Hiện tại, thì nhu cầu sửa nhà, làm ADU đang tăng chóng mặt. Vì chính phủ khuyến khích cho sửa garage, cho làm ADU, thành phố Garden Grove để dành cho một nhà được xây thêm hai căn ADU ba phòng ngủ phía sau, một “single house” thành một khu phức hợp ba căn nhà, mỗi căn có từ ba đến bốn phòng ngủ, cho nên mấy Mít-tơ Xây, sửa nhà này thành triệu phú hết. Làm việc liên tục, một lúc nhận ít nhất là hai công việc.

Do đó, người mình khi có việc cần xây, sửa nhà thì phải làm sao để tránh các Mít-Tơ Bựa, Mít-tơ Lèo? Với mấy cái lật vặt như sửa ống nước, làm thêm cổng, dựng hàng rào, thì có thể không cần hỏi license mà chỉ cần gọi “handy man,” vì ở ngoài nhà và thời gian làm cũng chỉ vài tiếng đồng hồ, nhưng nếu lợp lại mái Patio, và

các công việc phải leo trèo, các công việc lâu ngày, thì bắt buộc phải yêu cầu chứng minh license. Nếu mượn người xây nhà lớn thì phải hỏi bảo hiểm. Trường hợp họ leo trèo, té ngã, và thậm chí, chết, thì họ có thể “sue” chủ nhà! Trước đây đã lâu, có trường hợp một chủ nhà nhờ người leo lên cây, để “trim” cây, không ngờ ông ta té chết, vợ ông ta “sue” chủ nhà, phải bồi thường! Vì thế, để cho chắc ăn, thì chủ nhà nên hỏi “license” và “bảo hiểm”. Ít nhất thì cũng phải có một tờ giao ước, in ra, với điều kiện của hai bên, trong đó, có câu: “Người thợ phải hoàn toàn trách nhiệm nếu xảy ra tai nạn, không được đòi chủ nhà bồi thường tai nạn”. Rồi cả hai bên cùng ký tên. Tờ giấy này, thực ra, cũng không có giá trị trước tòa, trừ khi có “notary,” tuy nhiên, đây chỉ là đòn tâm lý, một khi mà người thợ đã ký tên xác nhận là không đòi bồi thường, thì gia đình của họ cũng ngần ngại khi muốn kiện.

Cuối cùng, nếu xây thêm ADU, phải theo luật về “parking.” Mỗi nhà phải có ít nhất hai parkings. Xây búa xua, mà không thêm “parking” có thể bị hàng xóm kiện về vụ thiếu parking. Mong bà con lưu ý.

44. NỖ BANH TA LÔNG.

Mới đọc hàng chữ này, nhiều độc giả có thể cho là tác giả bài này mới là Nổ, chế ra hàng chữ to đùng, không có thiệt! Không phải vậy đâu. Hàng chữ này có thiệt đó. Nghe mấy ông thợ sửa xe nói là vỏ bánh xe hơi có cái vành bằng sợi dây thép, bọc tròn chung quanh bánh để giữ cho vỏ xe bằng nylông không banh ra. Khi bánh xe bị bơm căng quá, thì bánh xe nổ bễ và cái ta-lông cũng đứt văng ra. Do đó, khi nói là Nổ Bánh Ta Lông, là nổ hết thuốc chữa. Sau này, không hiểu từ đâu mà bà con lại đặt cho mấy vị thích nói quá lời, nói không có căn là Nổ Bánh Ta lông!

Thú thật, tính Nổ thì ít người tránh khỏi, các chàng thanh niên muốn tán gái thì nhất định phải nổ cho người đẹp phục mình. Sáu tui nhớ hồi còn học Tú một, tất cả học sinh đều đi xe đạp, nhiều chàng cùng lớp Tú một muốn “giật le” với các em Trung Vương, Gia Long, Lê Văn Duyệt, thường gài cuốn Triết của Tú đôi ở “gạc ba ga”, mà để mặt trước hướng lên trời, rồi lượn xe vòng vòng chỗ mấy em nữ sinh tan học, miệng thì lầm bầm khấn “xin Trời cho con gặp được một nàng..” Đó là nổ vô hại, vui chơi. Nhưng còn nổ để hù thiên hạ, để chiếm thượng phong, hoặc để lập công cán với ai đó, thì đúng là “Nổ banh ta lông” hay “Nổ banh càng”. Đặc biệt là với “bên thắng cuộc”, thì chuyện “nổ banh ta lông” rất nhiều.

Bữa hôm, Sáu tui đem chuyện “Nổ” ra hỏi Thầy Tư Bôn Sa. Thầy Tư cười khì:

“Thiếu giống gì chuyện nổ. Này nhe, một anh bộ đội đang núp dưới hố thấy bạn mình chết, giận quá, nhảy vọt lên khỏi hố cá nhân, vừa lúc một chiếc máy bay chuồn chuồn bay qua, anh bộ đội vung tay vớ được cái đuôi máy bay chuồn chuồn, rồi nắm chặt lấy, dùng hết sức bình sinh, đập cái máy bay chuồn chuồn xuống đất vỡ tan. Bao nhiêu mạng trên máy bay lia đời ngay trong vài phút. Ha ha ha..”

Sáu tui cười góp:

“Tui còn nhớ một chuyện nổ độc đáo được kể đi kể lại là máy bay ta, tắt máy, núp trong mây, chờ Thần Sấm, Con Ma bay đến thì nhào ra, bắn hạ. Còn chuyện lấy súng trường mà bắn rơi phản lực thì là chuyện thường... ha ha ha..”

Hai người cùng cười sặc sụa. Một lúc, sau khi con cười dứt, Sáu tui bất ngờ nhớ ra chuyện Nổ “thời A Còng” (ngôn ngữ thời hiện đại của báo chí ở ngoài), bèn nói:

“Thôi, chuyện đó xưa rồi. Bây giờ cũng không thiếu chuyện Nỗ, mà chính phe ta mới tức cười chứ. Thầy biết không? Nỗ thời nay vẫn minh lắm. Này nhé, thời bây giờ vì có lệnh là các lãnh đạo cấp cao phải có bằng Tiến Sĩ, nên thiên hạ đua nhau đi lấy bằng Tiến Sĩ, cứ như là đi chợ vậy. Hồi trước Bảy Lăm, ở ngoài, dân ta có câu: “Ra ngõ là gặp anh hùng”, giờ được đổi lại là “Ra ngõ gặp Tiến Sĩ”, nghĩa là bằng Tiến Sĩ này nhiều như rác. Cho nên, có nhiều trường hợp oái oăm xảy ra là một ông Hiệu Trưởng trường đào tạo Tiến Sĩ, mới bị phát hiện là bằng dỏm, ông còn không có bằng Cử Nhân luôn. Nghe nói ông mua ở bên Mỹ...”

Thầy Tư ngắt lời:

“Mày nói mua ở bên Mỹ thì làm cho người ta tưởng làm là bằng của Mỹ xạo hết. Mày phải nói rõ là ở bên Mỹ có những trường Đại Học tư, nho nhỏ, không có Credit của Bộ Giáo dục, nghĩa là trường chuyên bán bằng để dân nào thích nỗ thì mua. Trường cũng có cơ sở vài phòng học, có văn phòng ghi danh, nhưng chương trình học thì đơn giản và ngắn cùn. Lấy bằng Tiến Sĩ chỉ sau vài tháng. Trường này cũng có giấy phép mở trường vì phải có giấy phép mới hoạt động được, tùy ai thích nỗ thì ghi tên, đóng tiền rồi đương nhiên được có bằng. Dĩ nhiên bằng này không xài được gì, nhưng khoe với dân quê thì có ép phê lắm. Vì thế, phe ta muốn làm lãnh đạo thì ào ào đi mua bằng Tiến Sĩ. Nhưng mà ngay cả việc muốn mua bằng Tiến Sĩ dỏm như thế ở Mỹ cũng khó vì phải tốn tiền sang Mỹ ở một thời gian, cho nên mua ngay tại trong nước, rẻ hơn vào có ngay như “mì ăn liền” vậy. Vì không thể có bằng Tiến Sĩ Khoa Học, Tiến Sĩ Văn Chương hay Tiến Sĩ Tâm Lý gì đó, nên mới có mấy loại bằng tức cười lắm. Nào là Tiến Sĩ Lương Tiền, Tiến Sĩ Bơi Lội, Tiến sĩ Bán lẻ, Tiến Sĩ du Lịch, hoặc chỉ là Tiến Sĩ mà không có loại gì cả, thì chỉ đề là Tiến Sĩ Cấp Vụ Viện. Mày có hiểu cái bằng này là cái gì không?”

Sáu tui cười hì hì:

“Hiểu? chết liền!”

Lại cùng cười muốn sặc. Đợi cho cơn cười ngưng, Sáu tui gật gù:

“Nãy giờ chỉ nói chuyện ở ngoài, còn chuyện ngay tại đây cũng không thiếu. Tui thấy phe ta cũng khoái nỗ như điên. Ngay trong các khu chợ của mình ở nhiều nơi, có mấy văn phòng du lịch, bán bảo hiểm và làm nhiều dịch vụ linh tinh, cũng thấy in chần vắn trên cửa kính phía trước là “Tiến Sĩ ABC” gì đó. Tui thấy quảng cáo kiểu này chỉ hấp dẫn dân Việt mới sang Mỹ, chứ còn người Việt ở đây lâu đời thì biết ngay là xạo. Nếu có bằng Tiến Sĩ thật thì sao không đi làm cho chính phủ, hay cho các tư sở mà phải mở

phòng bán bảo hiểm, bán vé máy bay? Thiệt ra cũng có bằng Tiến Sĩ (Doctor) có đi học nhưng chỉ học có 8 tuần lễ thí dụ như Doctor of Law & Policy, bằng này có thể đi làm được, nhưng chỉ làm Phóng viên Báo chí, hoặc Thư Ký, Phụ Tá văn phòng Luật sư. Nhiều vị lấy bằng này rồi đi nổ, nhưng không dám ghi danh vào Luật Sư Đoàn hoặc nhóm Ái Hữu Luật gia. Một vị Tiến Sĩ Luật sẽ “kick ass” văng ba tê ra ngoài.”

Thầy Tư nhe răng cười:

“Tao thì thấy mấy bà phu nhân sồn sồn bên này lại thích nổ kiểu khác: Ca Sĩ Karaokê. Từ hồi có Karaokê, quý bà nhàn rỗi đua nhau đi hát. Cũng vui thôi. Cho đời thêm màu mè, vui vẻ. Nhưng mà sau khi tốt nghiệp trường đại học, học đại Karaokê, thì không nên nổ cho mình là ca sĩ rồi nhảy lên sân khấu, hát loạn. Tao thấy trong mấy đám cưới con cháu, nhiều bà trung diện hết chỗ nói, lên sân khấu hát mà cầm giấy theo. Cầm lời bài hát lên sân khấu cũng Ô Kê đi, cứ việc để bản nhạc trên cái giá nhạc mà hát thì không sao, và nên hát những bài nhạc nhẹ, nhịp chậm, chứ không nên hát nhạc nhanh, nhạc Twist, A GoGo, vì nó chóng lăm. Vừa nhảy loi choi vừa liếc nhìn bản nhạc, tao thấy tội nghiệp quá đi. Có bà cũng cỡ lục thập mà vì muốn nổ nên mặc jupe trắng toát từ trên xuống dưới, rồi cầm tờ giấy nhảy loi choi. Tay bà cầm tờ giấy phát lên phát xuống y như lên đồng. Thật ra, cũng không phải giống lên đồng, mà giống ma thì đúng hơn. Mày tưởng tượng một bóng trắng toát cầm tờ giấy trắng mà nhảy nhảy, vẩy vẩy thì không giống ma thì giống gì. Nổ kiểu này ... tao thấy tội nghiệp cho đức ông chồng của bà quá.

Sáu tui tiếp lời:

“Tui từng nghe có bà nổ là “tôi hát không thua gì Thanh Lan!” Có bà lại nổ bằng phương pháp khác: chê người khác hát dở! ra cái điều chỉ có tôi mới hát hay! Thiệt tình mà!”

Ngẫm nghĩ một vài giây, Thầy Tư nói:

“Làm Em Xi cũng thế. Thiệt ra, tao thấy nên dùng chữ “Người Dẫn Chương Trình” hoặc “Người điều khiển chương trình” thì chính xác hơn và hợp với phong hóa Việt hơn. Tuy nhiên, chữ này đã được xài tràn lan rồi, không thể bỏ, thôi thì không sao, nhưng mà nếu Nổ thêm là Đệ Nhất, Đệ Nhị Em Xi thì sẽ banh ta lông. Vì chưa chắc vị Em Xi này đã nói lưu loát và có ý nghĩa hay, chưa chắc đã được lòng toàn thể khán giả. Khi nghe giới thiệu là Đệ Nhất Em Xi thì chắc chắn là có nhiều người cười khi, khi dễ, hoặc nói sau lưng : “Thằng đó mà đệ nhất cái gì?” có phải là quê xệ không?”

Sáu tui cười:

“Còn chuyện này nữa, tui nói nhỏ với Thầy Tư thôi nhé. Phe ta mà nghe được thì tui lỗ đầu. Đó là chuyện... chuyện.. .chuyện phe lính của mình ấy mà, có một số vị thích được thăng cấp tại Mỹ, thăng cấp vèo vèo. Có vị chỉ là Hạ Sĩ Quan, mà được ông Tổng Thống Lâm Thời phong cho làm Thiếu Tướng luôn, đeo huy chương tùm lum... Cái này nếu gọi là Nổ Banh Ta lông thì chưa đúng, phải nói là Nổ Kho Đạn. Nổ kho đạn thì ghê lắm, đạn bay đầy trời mà mấy ngày cũng không hết. Ổn lạnh luôn.

Nói đến đây, chợt nhìn lại đồng hồ, thấy tới giờ hẹn, tui vội chào Thầy Tư:

“Thôi, tui phải đi đây. Đi gặp bà Hoa Hậu Phu Nhân, Giám Đốc Công Ty Đầu Tư bạc tỷ..

Thầy Tư nạt:

“Cái thằng! Mây nổ còn hơn kho đạn, mây nổ Hỏa Tiễn Liên Lục Địa đó.